



Santa Clara County
Office of Education

**THÔNG BÁO HÀNG NĂM
NIÊN KHÓA 2024-2025**

Mục lục

PHẦN MỘT	3
Các thông báo cần thiết	3
Thông báo hàng năm về Thủ tục Khiếu nại Thống nhất (UCP) Niên khóa 2024-2025	4
Nộp khiếu nại UCP	5
Thông tin liên hệ	7
Chú thích về chữ viết tắt trong Phần Điều lệ và Quy định.....	8
THÔNG BÁO CHO PHỤ HUYNH VỀ QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM NIÊN KHÓA 2024-2025	9
Mẫu thông tin về mối nguy hiểm của ma túy tổng hợp	42
Mẫu thông tin về an toàn súng	44
Thông báo về các quyền theo FERPA dành cho các trường tiểu học và trung học	46
Thực thi quyền “Biết về quyền giáo dục của quý vị” từ Bộ Trưởng Tư Pháp California	48
Mẫu Thông báo về các Quyền theo Tu chính án Bảo vệ Quyền Học sinh (PPRA)	51
Hướng dẫn và quy trình báo cáo các trường hợp lạm dụng trẻ em	54
Chương trình tiếp thu ngôn ngữ	57
Ủy quyền quản lý việc sử dụng thuốc	58
Thông tin về bệnh tiểu đường tuýp 1	61
Thông tin về bệnh tiểu đường tuýp 2	64
Chia sẻ hồ sơ hệ thống thông tin tiêm chủng	68
Bản ghi nhớ về vi-rút gây u nhú ở người	70
XÁC NHẬN CỦA PHỤ HUYNH HOẶC NGƯỜI BẢO HỘ VỀ BẢN THÔNG BÁO QUYỀN HÀNG NĂM	72
PHẦN HAI	73
Luật đình chỉ và đuổi học	74
PHẦN BA	
THÔNG BÁO BẮT BUỘC CỦA LEA - THÔNG BÁO CỤ THỂ VỀ CHƯƠNG TRÌNH, QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH, ĐIỀU LỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHÍNH SÁCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & TRANG TƯỜNG TRÌNH	82
Các quy định hành chính, chính sách của hội đồng quản trị và bản tường trình	83
THÔNG BÁO VỀ CÁC BÀI THI CỦA TIỂU BANG...	243
Xác nhận đã tiếp nhận và xem xét giấy báo của niên khóa 2024-25	244
LỊCH CỦA NĂM HỌC...	245

PHẦN MỘT:

CÁC THÔNG BÁO CẦN THIẾT

Tuyên bố Không phân biệt đối xử

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education nghiêm cấm phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt dựa trên chủng tộc hoặc dân tộc thực sự hoặc theo nhận thức, phái/giới tính (bao gồm bản dạng giới, biểu hiện giới tính, việc mang thai, sinh con, cho con bú và các tình trạng y tế liên quan đến thai nghén), tôn giáo, màu da, nguồn gốc quốc gia, tổ tiên, tình trạng nhập cư, tình trạng thể chất hoặc tinh thần, tình trạng hôn nhân, tư cách là người bạn đời đã đăng ký, tuổi (40 trở lên), thông tin di truyền, niềm tin hoặc mối liên kết về chính trị (không liên quan đến công đoàn), mối quan hệ của một người với một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều trong số các đặc điểm thực sự hoặc theo nhận thức này, hoặc bất kỳ cơ sở nào khác được bảo vệ bởi luật, pháp lệnh hoặc quy định của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào mà họ tiến hành hoặc cung cấp nhiều sự hỗ trợ.

Tiêu đề Title IX và Báo cáo về sự Tuân thủ & Bình đẳng trong Giáo dục

Cục Hỗ trợ và Dịch vụ Học sinh đóng vai trò là văn phòng của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) để hỗ trợ các quyền dân sự của học sinh và giải quyết các mối quan tâm. SCCOE đảm bảo tuân thủ các luật và quy định hiện hành của liên bang và tiểu bang đối với các chương trình giáo dục để tất cả học sinh và thành viên cộng đồng được đối xử công bằng trong các chương trình và hoạt động của SCCOE và được cung cấp một môi trường an toàn, bảo mật không bị phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và/hoặc bắt nạt bao gồm, nhưng không giới hạn, tất cả các khía cạnh của việc tuân thủ Mục 504, Tiêu đề VI và Tiêu đề IX. Luật và chính sách của SCCOE là tạo điều kiện cho tất cả mọi người có quyền và cơ hội bình đẳng đến trường và tham gia vào các chương trình và hoạt động, bất kể khuynh hướng tình dục thực sự hoặc theo nhận thức, phái hoặc giới tính (bao gồm bản dạng giới, biểu hiện giới tính, việc mang thai, sinh con, cho con bú và các tình trạng y tế liên quan đến thai nghén), tôn giáo, màu da, nguồn gốc quốc gia, tổ tiên, tình trạng nhập cư, tình trạng thể chất hoặc tinh thần, tình trạng hôn nhân, tư cách là người bạn đời đã đăng ký, tuổi (40 trở lên), thông tin di truyền, niềm tin hoặc mối liên kết về chính trị (không liên quan đến công đoàn), mối quan hệ của một người với một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều trong số các đặc điểm thực sự hoặc theo nhận thức này, hoặc bất kỳ cơ sở nào khác được bảo vệ bởi luật, pháp lệnh hoặc quy định của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào mà họ tiến hành. Phó Tổng Giám đốc Học khu - Cục Hỗ trợ và Dịch vụ Học sinh đưa ra, cập nhật và cung cấp góp ý về các chính sách về hoặc liên quan đến việc không phân biệt đối xử; cung cấp sự đào tạo, hỗ trợ và hướng dẫn kỹ thuật cho các bên liên quan, bao gồm học sinh, phụ huynh/người giám hộ, cộng đồng, trường học và nhân viên học khu về các vấn đề quấy rối, phân biệt đối xử, đe dọa và/hoặc bắt nạt liên quan đến các đặc điểm được bảo vệ; phản hồi và điều tra các lời cáo buộc quấy rối, phân biệt đối xử, đe dọa và/hoặc bắt nạt, các khiếu nại về tuân thủ trong giáo dục đặc biệt được gửi đến các cơ quan bên ngoài, tạo điều kiện cho các cuộc điều tra khiếu nại của Văn phòng Quyền dân sự, tiến hành và điều phối các cuộc điều tra khiếu nại nội bộ liên quan đến vi phạm luật liên bang và tiểu bang được xác định theo Quy định về Thủ tục Khiếu nại Thống nhất; và hỗ trợ các đánh giá giám sát chương trình liên bang của Tiểu bang và các cuộc kiểm toán khác cho các trường và học khu của SCCOE.

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education

PHẦN MỘT:

**Thông báo hàng năm về Thủ tục Khiếu nại Thống nhất (UCP)
Niên khóa 2024-2025**

Santa Clara County Office of Education hàng năm thông báo cho học sinh, nhân viên, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh, ủy ban cố vấn học khu, ủy ban cố vấn trường học, các viên chức trường tư thục thích hợp và các bên quan tâm khác về quy trình Thủ Tục Than Phiền Thống nhất [(UCP)] của chúng tôi.

Thông báo hàng năm của UCP có sẵn trên trang web của chúng tôi.

Chúng tôi chịu trách nhiệm chính về việc tuân thủ các luật và quy định của liên bang và tiểu bang, bao gồm cả những quy định liên quan đến việc phân biệt đối xử bất hợp pháp, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt chống lại bất kỳ nhóm được bảo vệ nào, cũng như tất cả các chương trình và hoạt động thuộc UCP.

- Các Chương Trình và Hoạt Động Thuộc UCP
- Hỗ Trợ cho Học Sinh Mang Thai và Chăm Sóc Con Nhỏ (Accommodations for Pregnant and Parenting Pupils)
- Giáo Dục dành cho Người Trưởng Thành (Adult Education)
- Giáo Dục và An Toàn Sau Giờ Học (After School Education and Safety)
- Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nông (Agricultural Career Technical Education)
- Giáo Dục Kỹ Thuật và Kỹ Thuật Nghề Nghiệp và Các Chương Trình Đào Tạo Kỹ Thuật và Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Career Technical and Technical Education and Career Technical and Technical Training Programs)
- Các Chương Trình Chăm Sóc và Phát Triển Trẻ Em (Child Care and Development)
- Giáo Dục Bù Đắp (Compensatory Education)
- Các Chương Trình Viện Trợ Phân Loại Hợp Nhất (Consolidated Categorical Aid Programs)
- Tiết Học Không Có Nội Dung Giáo Dục (Course Periods without Educational Content)
- Phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt đối với bất kỳ nhóm được bảo vệ nào như được xác định theo mục 200 và 220 và Mục 11135 của Bộ Luật Chính Phủ, bao gồm bất kỳ đặc điểm thực tế hoặc theo cảm nhận nào được nêu trong Mục 422.55 của Bộ Luật Hình Sự, hoặc trên cơ sở liên kết giữa một người với một người khác hoặc nhóm có một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc theo cảm nhận này, trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào được thực hiện bởi một cơ sở giáo dục, như được định nghĩa trong Mục 210.3, được tài trợ trực tiếp, nhận được hay hưởng lợi từ bất kỳ trợ cấp tài chính nào của tiểu bang
- Yêu cầu về trình độ học vấn và tốt nghiệp đối với học sinh được nuôi dưỡng tạm thời, học sinh vô gia cư, học sinh từ các gia đình quân nhân và học sinh từng bị đưa ra Tòa Án Vị Thành Niên nay đã ghi danh vào một học khu
- Đạo Luật Mọi Học Sinh Đều Thành Công (Every Student Succeeds Act)
- Các Kế Hoạch Kiểm Soát và Giải Trình Tại Địa Phương (Local Control and Accountability Plans)

- Giáo Dục dành cho Người Di Cư (Migrant Education)
- Số Phút Giảng Dạy về Giáo Dục Thể Chất (Physical Education Instructional Minutes)
- Lệ Phí Học Sinh (Pupil Fees)
- Hỗ Trợ Hợp Lý cho Học Sinh Đang Cho Con Bú (Reasonable Accommodations to a Lactating Pupil)
- Các Trung Tâm và Chương Trình Nghề Nghiệp trong Khu Vực (Regional Occupational Centers and Programs)
- Kế Hoạch của Trường về Thành Tích của Học Sinh (School Plans for Student Achievement)
- Kế Hoạch An Toàn Trường Học (School Safety Plans)
- Hội Đồng tại Trường (Schoolsite Councils)
- Trường Mầm Non Tiểu Bang (State Preschool)
- Các Vấn Đề về An Toàn và Sức Khỏe Trường Mầm Non của Tiểu Bang ở tại Các Cơ Quan Giáo Dục Địa Phương (Local Education Agencies, [LEAs]) được Miễn Giấy Phép (State Preschool Health and Safety Issues in LEAs Exempt From Licensing)

Và bất kỳ chương trình giáo dục nào khác của tiểu bang hoặc liên bang mà Giám Đốc Công Huấn của Tiểu Bang [(SSPI)] của Sở Giáo Dục California [(CDE)] hoặc người được chỉ định cho là thích hợp.

- Đề Trình Khiếu Nại UCP

Than phiền UCP sẽ được đệ trình chậm nhất là một năm kể từ ngày xảy ra vi phạm bị cáo buộc.

Đối với các than phiền liên quan đến Các Kế Hoạch Kiểm Soát và Trách Nhiệm Giải Trình tại Địa Phương [(LCAP)], ngày vi phạm bị cáo buộc là ngày cơ quan đánh giá phê duyệt LCAP hoặc bản cập nhật hàng năm đã được cơ quan của chúng tôi thông qua.

Học sinh ghi danh vào bất kỳ trường công lập nào của chúng tôi sẽ không phải trả lệ phí học sinh để tham gia vào một hoạt động giáo dục.

Than phiền về lệ phí học sinh có thể được đệ trình lên hiệu trưởng của trường hoặc giám đốc hoặc người được chỉ định.

Than phiền về lệ phí học sinh hoặc LCAP có thể được đệ trình một cách ẩn danh, nghĩa là, không có chữ ký xác định, nếu bên than phiền cung cấp bằng chứng hoặc thông tin cho thấy bằng chứng hỗ trợ cáo buộc về việc không tuân thủ.

- Trách nhiệm của Santa Clara County Office of Education

Ngoài thông báo này, chúng tôi sẽ đăng một thông báo tiêu chuẩn với các yêu cầu về trình độ học vấn và tốt nghiệp cho học sinh được nuôi dưỡng tạm thời, học sinh vô gia cư, học sinh từ các gia đình quân nhân và học sinh từng bị đưa ra Tòa Án Vị Thành Niên nay đã ghi danh vào một học khu.

Chúng tôi thông báo cho bên than phiền về cơ hội khiếu nại Báo Cáo Điều Tra về các than phiền liên quan đến các chương trình trong phạm vi của UCP cho Sở Giáo Dục [(CDE)].

Chúng tôi thông báo cho bên than phiền về các biện pháp xử lý theo luật dân sự, bao gồm lệnh của tòa, lệnh cấm, hoặc các biện pháp hoặc lệnh khác có thể áp dụng theo luật phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt của tiểu bang hoặc liên bang, nếu có.

Bản sao thủ tục UCP sẽ được cung cấp miễn phí.

- Đối với các Than Phiền UCP về Các Vấn Đề An Toàn và Sức Khỏe Trường Mầm Non của Tiểu Bang Căn Cứ theo Mục 1596.7925 của *Bộ Luật An Toàn và Sức Khỏe California* (HSC)

Để xác định chủ đề thích hợp về vấn đề an toàn và sức khỏe ở trường mầm non của tiểu bang theo Mục 1596.7925 của *Bộ Luật Sức Khỏe và An Toàn California* [(HSC)], thông báo sẽ được dán trong mọi lớp học thuộc chương trình mầm non của tiểu bang California tại mỗi trường trong cơ quan của chúng tôi

Thông báo này bổ sung cho thông báo hàng năm của UCP và đề cập đến phụ huynh, người giám hộ, học sinh và giáo viên về (1) các yêu cầu về sức khỏe và an toàn theo Tiêu Đề 5 của *Bộ Luật Quy Định California* [(5 CCR)] áp dụng cho các chương trình mầm non của tiểu bang California theo Mục 1596.7925 của HSC, và (2) địa điểm lấy mẫu đơn để đệ trình than phiền.

- Thông tin liên hệ

Các than phiền trong phạm vi của UCP phải được đệ trình lên người chịu trách nhiệm giải quyết than phiền:

Dr. Teresa Shipp Trợ lý Giám đốc Dịch vụ Giáo dục

Santa Clara County Office of Education

1290 Ridder Park Drive

San Jose, CA 95131

(408) 453-6560

tshipp@sccoe.org hoặc galvarez@sccoe.org

Người liên hệ ở trên am hiểu về luật và chương trình được chỉ định để điều tra trong *Santa Clara County Office of Education*

Chú thích các chữ viết tắt của Phần Bộ luật và Quy định

Viết tắt	Nguyên tên
EC	California Education Code (Bộ luật giáo dục)
BPC	Business and Professions Code (Bộ luật kinh doanh và nghề nghiệp)
CC	Civil Code (Bộ luật dân sự)
5 CCR	Title 5, California Code of Regulations (Tiêu đề 5, Bộ luật Quy định California)
HSC	California Health and Safety Code (Bộ luật sức khỏe và an toàn California)
LEA	Local Educational Agency (Cơ quan giáo dục địa phương)
PC	California Penal Code (Bộ luật Hình sự California)
VC	California Vehicle Code (Bộ luật Xe cộ California)
WIC	California Welfare and Institutions Code (Bộ luật Tổ chức và Phúc lợi California)
34 CFR	Title 34, Code of Federal Regulations (Tiêu đề 34, Bộ luật Quy định Liên bang)
40 CFR	Title 40, Code of Federal Regulations (Tiêu đề 40, Bộ luật Quy định Liên bang)
USC	United States Code (Bộ luật Hoa Kỳ)

THÔNG BÁO VỀ QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA PHỤ HUYNH HỌC SINH

Theo quy định của Luật pháp tiểu bang, phụ huynh hoặc người giám hộ phải được thông báo về các quyền và trách nhiệm của họ trong một số vấn đề liên quan đến việc học tập của con em họ.

1. **Nghỉ học để tham gia các hoạt động và giảng dạy tôn giáo:** Khi được sự cho phép bằng văn bản của phụ huynh hoặc người giám hộ, Học sinh có thể nghỉ học để tham gia các hoạt động tôn giáo hoặc giảng dạy đạo đức và tôn giáo ngoài khuôn viên trường học. Trường hợp này, học sinh phải đi học ít nhất vào ngày có thời khóa biểu ngắn giờ, không học sinh nào được phép nghỉ quá bốn ngày mỗi tháng. (Bộ luật Giáo dục, § 46014)
2. **Giáo dục sức khỏe giới tính toàn diện và Giáo dục phòng chống HIV/AIDS:** Phụ huynh hoặc người giám hộ có quyền xin cho con mình nghỉ học để tham gia các hoạt động giáo dục sức khỏe giới tính toàn diện, giáo dục phòng ngừa vi-rút suy giảm miễn dịch ở người (“HIV”) và các đánh giá liên quan đến giáo dục. Phụ huynh hoặc người giám hộ muốn thực hiện quyền này phải gửi văn bản yêu cầu. (Bộ luật Giáo dục, § 51938) Phụ huynh hoặc người giám hộ có thể kiểm tra các tài liệu giáo dục bằng giấy, hình ảnh hoặc video được sử dụng trong chương trình giáo dục sức khỏe giới tính toàn diện và HIV cũng như giáo dục phòng ngừa hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (“AIDS”). Phụ huynh có quyền yêu cầu Học khu cung cấp bản Đạo luật Sức khỏe Thanh thiếu niên California. (Bộ luật Giáo dục, § 51930 và tiếp theo)

Phụ huynh hoặc người giám hộ sẽ được thông báo bằng văn bản nếu Học khu có kế hoạch thực hiện một bài kiểm tra, bảng câu hỏi hoặc khảo sát ẩn danh, tự nguyện và bí mật, trong đó sẽ có các câu hỏi phù hợp với lứa tuổi về thái độ hoặc hành động của học sinh liên quan đến giới tính từ lớp 7 đến 12 và sẽ được xem qua bài kiểm tra, bảng câu hỏi hoặc khảo sát. Phụ huynh hoặc người giám hộ có quyền xin phép cho con mình vắng mặt trong buổi tham gia bài kiểm tra, bảng câu hỏi hoặc khảo sát bằng cách gửi yêu cầu bằng văn bản. (Bộ luật Giáo dục, § 51938)

Phụ huynh học sinh sẽ được thông báo trước khi bắt đầu một chương trình giáo dục sức khỏe giới tính toàn diện và giáo dục phòng ngừa HIV/AIDS cho dù được giảng dạy bởi nhân viên Học khu hay bởi các chuyên gia tư vấn bên ngoài. Nếu được giảng dạy bởi chuyên gia tư vấn bên ngoài hoặc diễn giả khách mời, thông báo sẽ nêu rõ ngày giảng dạy và tên tổ chức hoặc chi nhánh của từng diễn giả khách mời. Phụ huynh có quyền yêu cầu Học khu cung cấp bản Bộ luật Giáo dục phần 51933, 51934 và 51938. (Bộ luật Giáo dục, § 51938) Trong trường hợp giảng dạy bởi các chuyên gia tư vấn bên ngoài hoặc diễn giả khách mời sau khi bắt đầu năm học, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải thông báo cho phụ huynh/người giám hộ ít nhất 14 ngày trước ngày giảng dạy. (Bộ luật Giáo dục, § 51938)

3. **Xin phép vắng mặt các buổi giảng dạy về sức khỏe:** Theo yêu cầu bằng văn bản của phụ huynh hoặc người giám hộ, học sinh có thể được vắng mặt trong bất kỳ phần nào của chương trình giảng dạy về sức khỏe có nội dung không phù hợp với niềm tin tôn giáo của

phụ huynh hoặc người giám hộ (bao gồm cả niềm tin đạo đức cá nhân). (Bộ luật Giáo dục, § 51240)

4. **Cho trẻ dùng thuốc:** Thuốc do bác sĩ kê toa hoặc do trợ lý bác sĩ yêu cầu cho trẻ sử dụng sẽ được y tá nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định cho trẻ dùng trong ngày học, hoặc trẻ tự sử dụng nếu thuốc là bút tiêm tự động epinephrine theo toa hoặc thuốc trị hen suyễn dạng hít theo toa, nhưng chỉ khi phụ huynh đồng ý bằng văn bản và có hướng dẫn chi tiết bằng văn bản của bác sĩ hoặc trợ lý bác sĩ theo quy định của pháp luật. Để trẻ có thể mang và tự sử dụng bút tiêm tự động epinephrine theo toa hoặc thuốc trị hen suyễn dạng hít theo toa, bác sĩ hoặc trợ lý bác sĩ cũng phải cung cấp một văn bản hướng dẫn nêu chi tiết tên thuốc, phương thức sử dụng, số lượng và thời gian uống và xác nhận rằng trẻ có thể tự sử dụng bút tiêm tự động epinephrine hoặc sử dụng thuốc trị hen suyễn dạng hít theo toa. Phụ huynh cũng phải cho phép y tá nhà trường hoặc nhân viên nhà trường được chỉ định tham vấn với bác sĩ của học sinh về các vấn đề có thể phát sinh liên quan đến thuốc, đồng thời Học khu và nhân viên của Học khu sẽ không phải chịu trách nhiệm dân sự nếu học sinh bị phản ứng xấu do tự sử dụng bút tiêm tự động epinephrine hoặc thuốc trị hen suyễn dạng hít theo toa. Phải cung cấp các tuyên bố bằng văn bản được chỉ định trong phần này hàng năm và thường xuyên hơn nếu thuốc, liều lượng, tần suất sử dụng hoặc lý do sử dụng có thay đổi. Các mẫu đơn hỗ trợ dùng thuốc có thể được cung cấp bởi thư ký nhà trường. (Bộ luật Giáo dục, §§ 49423, 49423.1, 49423.5)
5. **Học sinh đang dùng thuốc:** Phụ huynh phải thông báo cho y tá nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định của trường nếu con họ đang dùng thuốc, phải nêu rõ tên loại thuốc đang dùng, liều lượng và tên của bác sĩ giám sát. Khi được sự đồng ý của phụ huynh, y tá nhà trường có thể trao đổi với bác sĩ về tác dụng của thuốc, các tác dụng phụ bất lợi khi uống không đủ liều hoặc quá liều và tham vấn với nhân viên nhà trường khi thấy phù hợp. (Bộ luật Giáo dục, § 49480)
6. **Tiêm chủng:** Học khu sẽ cho phép học sinh vắng mặt để chủng ngừa theo lịch trình, trừ khi học sinh đó được miễn yêu cầu tiêm chủng theo Chương 1 (bắt đầu từ mục 120325) phần 2 của đoạn 105 của Bộ luật Sức khỏe & An toàn. Việc miễn trừ tiêm chủng do lý luận cá nhân đã không còn được chấp nhận. (Bộ luật Sức khỏe & An toàn, § 120325). Trước ngày 1 tháng 1 năm 2016, học sinh đã nộp xác nhận hoặc bản tuyên bố phản đối tiêm chủng lưu hồ sơ tại Học khu, được phép đăng ký học tại cơ sở giáo dục đó cho đến khi học sinh đăng ký vào trường cấp tiếp theo. Cấp tiếp theo bao gồm: 1) sơ sinh đến mẫu giáo; 2) mẫu giáo và lớp 1 đến lớp 6, bao gồm cả lớp mẫu giáo chuyển tiếp; và 3) từ lớp 7 đến lớp 12. Vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2016, Học khu sẽ đuổi học lần đầu tiên hoặc từ chối nhận hoặc không cho phép học sinh lên lớp 7 trừ khi học sinh đó đã được chủng ngừa theo yêu cầu của pháp luật. (Bộ luật Sức khỏe & An toàn, § 120335) Học sinh vẫn có thể được miễn yêu cầu tiêm chủng tùy vào bối cảnh y tế. Bác sĩ hoặc bác sĩ phẫu thuật được cấp phép phải chuyển trực tiếp mẫu chứng nhận miễn trừ y tế đã điền đầy đủ theo mẫu của Bộ Y tế Công cộng California đến cơ quan giáo dục địa phương và Cơ quan Đăng ký Tiêm chủng California. Mẫu miễn trừ y tế tiêu chuẩn sẽ là tài liệu duy nhất được Học khu chấp nhận. (Bộ luật Sức khỏe & An toàn, §§ 120370, 120372)

Khi được sự đồng ý bằng văn bản của Phụ huynh hoặc người giám hộ, bác sĩ, bác sĩ phẫu thuật hoặc người hành nghề y tế hành động dưới sự chỉ đạo của bác sĩ giám sát và bác sĩ phẫu thuật có thể tiến hành tiêm chủng cho học sinh ở trường. Người hành nghề y tế có thể quản lý việc chủng ngừa để phòng ngừa và kiểm soát các bệnh đang bùng phát ở thời điểm hiện tại hoặc tiềm ẩn theo tuyên bố của nhân viên y tế công cộng liên bang, tiểu bang hoặc địa phương. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48216, 48980(a), 49403; Bộ luật Sức khỏe & An toàn, §§ 120325, 120335)

Học sinh nên tuân thủ các hướng dẫn tiêm chủng hiện hành về việc nhận đủ liều thuốc tiêm chủng vi rút u nhú ở người (“HPV”) trước khi nhập học hoặc lên lớp tám. Tiêm phòng HPV có thể ngăn ngừa hơn 90% bệnh ung thư do HPV gây ra. Vắc-xin HPV rất an toàn và nghiên cứu khoa học cho thấy có rất nhiều lợi ích từ việc tiêm vắc-xin HPV so với những rủi ro tiềm ẩn. Phiếu thông tin đính kèm có liệt kê những lợi ích của việc tiêm phòng HPV. (Bộ luật Giáo dục, § 48980.4, Bộ luật Sức khỏe & An toàn, § 120336)

7. **Kiểm tra thể chất:** Học khu được yêu cầu tiến hành một số hoạt động kiểm tra thể chất cũng như kiểm tra thị giác và thính giác của học sinh, trừ khi phụ huynh có văn bản phản đối trong hồ sơ. Tuy nhiên, khi học sinh bị nghi ngờ hoặc đã xác định mắc một bệnh truyền nhiễm thì phải ở nhà và không được đến trường cho đến khi nhà trường xác nhận rằng học sinh đó đã khỏi bệnh truyền nhiễm. (Bộ luật Giáo dục, §§ 49451, 49452, 49452.5, 49455; Bộ luật Y tế & An toàn, § 124085) Học khu sẽ cung cấp dịch vụ sàng lọc chứng vẹo cột sống cho mọi học sinh nữ lớp 7 và mọi học sinh nam lớp 8. (Bộ luật Giáo dục, § 49452.5)
8. **Dịch vụ y tế bí mật:** Đối với học sinh từ lớp 7 đến lớp 12, Học khu có thể cho học sinh nghỉ để nhận các dịch vụ y tế bí mật mà không cần có sự đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh. (Bộ luật Giáo dục, § 46010.1)
9. **Bảo hiểm Y tế đối với các trường hợp Thương tích:** Phụ huynh sẽ tự trả chi phí cho các dịch vụ y tế và bệnh viện cho học sinh bị thương tại trường hoặc các sự kiện do trường tài trợ hoặc trong quá trình đi lại. Các dịch vụ đó chỉ được cung cấp khi có sự đồng ý của học sinh đó hoặc, nếu học sinh là trẻ vị thành niên, thì cần sự đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ. (Bộ luật Giáo dục, § 49472)
10. **Bảo hiểm thương tích do tai nạn:** Học khu không cung cấp dịch vụ y tế và bệnh viện cho học sinh bị thương khi tham gia các hoạt động thể thao. **Theo luật tiểu bang, các Học khu phải đảm bảo rằng tất cả thành viên của các đội thể thao của trường đều có bảo hiểm chấn thương do tai nạn, bao gồm cả chi phí y tế và bệnh viện. Học khu có cung cấp bảo hiểm này hoặc các phúc lợi y tế khác để trang trải các chi phí y tế và bệnh viện. Một số học sinh có thể đủ điều kiện để đăng ký vào các chương trình bảo hiểm y tế miễn phí hoặc chi phí thấp do địa phương, tiểu bang hoặc liên bang tài trợ. Có thể liên hệ với Healthy Families để biết các thông tin về các chương trình này bằng cách gọi vào số 1-866-294-4347. (Bộ luật Giáo dục, §§ 32221.5, 49470, 49471)**

11. **Dịch vụ Sức khỏe Tâm thần:** SCCOE sẽ thông báo cho học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ ít nhất hai lần mỗi năm học về cách thức tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tâm thần dành cho học sinh trong khuôn viên trường và/hoặc trong cộng đồng. (Bộ luật Giáo dục, § 49428) Các dịch vụ sức khỏe tâm thần sẽ được cung cấp trực tuyến qua trang mạng, email hoặc mạng xã hội của SCCOE.
12. **Dịch vụ dành cho Học sinh có Nhu cầu Đặc biệt hoặc Khuyết tật:** theo quy định của Luật tiểu bang và liên bang, học sinh khuyết tật đủ tiêu chuẩn từ 3 đến 21 tuổi phải nhận được chương trình giáo dục công lập miễn phí và phù hợp (FAPE) trong môi trường ít hạn chế nhất. Học sinh thực sự có nhu cầu đặc biệt mà không nhận được chương trình giáo dục đặc biệt có thể nhận được các dịch vụ đó tại một trường tư thục không theo giáo phái. Vui lòng liên hệ với Quản lý giáo dục đặc biệt địa phương để biết thông tin cụ thể. (Bộ luật Giáo dục, § 56040 và tiếp theo.) Ngoài ra, còn có các dịch vụ dành cho học sinh khuyết tật không thể tiếp cận các cơ hội giáo dục bình đẳng với mọi người. (Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973, 34 C.F.R. § 104.32) Viên chức của Học khu có tên dưới đây chịu trách nhiệm xử lý các yêu cầu dịch vụ theo Mục 504 và liên hệ theo địa chỉ và số điện thoại sau:

Jennifer Ann, Ed.D
Executive Director Special Education
1290 Ridder Park Dr. MC# 273
San Jose, CA 95131
Jann@sccoe.org
(408) 453-6542

13. **Trường hợp vắng mặt có lý do và không bị phạt:** Học sinh sẽ không bị trừ điểm hoặc mất tín chỉ học tập trong trường hợp vắng mặt có lý do được nêu dưới đây và được phép hoàn thành các bài tập và bài kiểm tra bị bỏ lỡ trong một khoảng thời gian hợp lý. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48205, 48980 (i))

Học sinh sẽ được phép nghỉ học trong trường hợp dưới đây:

- (a) Do học sinh bị bệnh, kể cả trường hợp vắng mặt vì lợi ích sức khỏe tâm thần hoặc hành vi của học sinh.
- (b) Do phải cách ly theo chỉ đạo của cán bộ y tế quận, thành phố.
- (c) Được tiếp cận các dịch vụ y tế, nha khoa, mắt hoặc chỉnh hình.
- (d) Để tham dự lễ tang của một thành viên trong gia đình trực hệ của học sinh, miễn là vắng mặt không quá một ngày nếu tang lễ được tiến hành ở California và không quá ba ngày nếu tang lễ được tiến hành bên ngoài California.
- (e) Để thực hiện nghĩa vụ của bồi thẩm đoàn theo quy định của pháp luật.

- (f) Do con bị bệnh hoặc đi khám bệnh trong giờ học và học sinh là phụ huynh giám hộ của đứa trẻ, bao gồm cả việc vắng mặt để chăm sóc con bị ốm và nhà trường sẽ không yêu cầu cung cấp giấy xác nhận y tế.
- (g) Vì những lý do cá nhân chính đáng, bao gồm việc xuất hiện tại tòa, tham dự lễ tang, ngày lễ hoặc nghi lễ tôn giáo của học sinh, tham dự các khóa tu tôn giáo, tham dự hội nghị việc làm hoặc tham dự hội nghị giáo dục về các vấn đề lập pháp hoặc tư pháp do một tổ chức phi lợi nhuận tổ chức khi phụ huynh hoặc người giám hộ yêu cầu bằng văn bản để xin phép cho học sinh vắng mặt và được hiệu trưởng hoặc người đại diện được chỉ định chấp thuận theo các tiêu chuẩn thống nhất của Hội đồng quản trị.
- (h) Để phục vụ với tư cách là thành viên hội đồng khu bầu cử cho một cuộc bầu cử theo Mục 12302 của Bộ luật Bầu cử.
- (i) Để dành thời gian với một thành viên trong gia đình trực hệ của học sinh đang tại ngũ của các lực lượng đồng phục, như được định nghĩa trong Mục 49701 của Bộ luật Giáo dục, và đã được gọi đi làm nhiệm vụ, đang nghỉ phép hoặc mới trở về, điều động đến vùng chiến đấu hoặc vị trí hỗ trợ chiến đấu. Thời gian vắng mặt trong trường hợp này sẽ được quyết định bởi giám đốc Học khu.
- (j) Để tham dự lễ nhập tịch của học sinh để trở thành công dân Hoa Kỳ.
- (k) Để tham gia một buổi lễ hoặc sự kiện văn hóa.
- (l) Trường hợp một học sinh trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông tham gia vào một sự kiện dân sự hoặc chính trị, với điều kiện là học sinh đó phải thông báo cho nhà trường trước khi vắng mặt. Học sinh vắng mặt theo phần này chỉ được phép vắng mặt một ngày mỗi năm. Quản trị viên trường học có thể cho phép vắng mặt thêm theo mục 48260(c) của Bộ luật Giáo dục.
- (m) Cho bất kỳ mục đích nào sau đây, bao gồm, nếu một thành viên gia đình trực hệ của học sinh, hoặc một người được phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh xác định là có quan hệ mật thiết với học sinh đã qua đời, thì thời gian vắng mặt không quá ba (3) ngày.
 - (i) Để tham gia các hoạt động từ tổ chức hoặc cơ quan dịch vụ hỗ trợ nạn nhân.
 - (ii) Để tham gia các sự kiện đau buồn mất mát.
 - (iii) Tham gia vào kế hoạch an toàn hoặc thực hiện các hành động khác để tăng cường sự an toàn cho học sinh hoặc thành viên gia đình trực hệ của học sinh hoặc một người được phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh xác định là có mối quan hệ mật thiết với học sinh, bao gồm việc chuyển nhà tạm thời hoặc vĩnh viễn.

- (iv) Mọi trường hợp vắng mặt quá ba ngày vì những lý do được mô tả ở trên sẽ tùy thuộc vào quyết định của quản trị viên trường học hoặc người được chỉ định, theo mục 48260.
- (n) Được ủy quyền bởi quản trị viên trường học dựa trên hoàn cảnh thực tế của học sinh, được coi là lý do chính đáng, bao gồm trường hợp làm việc trong hoạt động giải trí hoặc các ngành liên quan trong khoảng thời gian không quá năm ngày liên tục nếu học sinh có giấy phép lao động hoặc tham gia biểu diễn nghệ thuật phi lợi nhuận cho khán giả là học sinh trường công lập trong thời gian tối đa năm ngày mỗi năm học với điều kiện phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh gửi văn bản giải thích lý do học sinh vắng mặt cho ban giám hiệu nhà trường. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48260, 48205, 48225.5)

Học sinh vắng mặt theo mục này sẽ được phép hoàn thành tất cả các bài tập và bài kiểm tra bị bỏ lỡ trong thời gian vắng mặt trong một khoảng thời gian hợp lý để nhận đầy đủ tín chỉ quy định. Giáo viên phụ trách lớp của học sinh vắng mặt sẽ xác định những bài kiểm tra và bài tập cần phải hoàn thành, chứ không nhất thiết phải giống với các bài kiểm tra và bài tập mà học sinh đã bỏ lỡ trong thời gian vắng mặt.

Theo quy định tại phần này, việc vắng mặt để tham dự các khóa tu tôn giáo không được vượt quá bốn giờ mỗi học kỳ.

Những trường hợp vắng mặt theo phần này sẽ được xem xét khi tính điểm chuyên cần trung bình hàng ngày và sẽ không có các khoản thanh toán theo quy định của tiểu bang.

Một “sự kiện dân sự hoặc chính trị” bao gồm việc bỏ phiếu, tổ chức thăm dò ý kiến, đình công, bình luận công khai, buổi phát biểu của ứng cử viên, diễn đàn chính trị hoặc dân sự và tòa thị chính. (Bộ luật Giáo dục, § 48205)

“Văn hóa” có nghĩa là thói quen, tập quán, tín ngưỡng, truyền thống của một nhóm người nhất định. (Bộ luật Giáo dục, § 48205)

“Gia đình trực hệ,” trong phần này có nghĩa là đề cập đến phụ huynh hoặc người giám hộ, anh chị em, ông bà hoặc bất kỳ người thân nào sống trong gia đình của học sinh. (Bộ luật Giáo dục, § 48205)

“Tổ chức hoặc cơ quan dịch vụ hỗ trợ nạn nhân” có nghĩa là một cơ quan hoặc tổ chức có hồ sơ ghi chép về việc cung cấp dịch vụ cho nạn nhân. (Bộ luật Giáo dục, § 48205; Bộ luật Lao động § 230.1)

14. **Cơ hội Bình đẳng:** Học khu cam kết tạo các cơ hội bình đẳng cho tất cả học sinh cả hai giới trong tất cả các chương trình và hoạt động giáo dục do Học khu quản lý. (Tiêu đề Title IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972) (34 C.F.R. § 106.8) Học khu không phân biệt đối xử dựa trên giới tính, kể cả trong việc tuyển sinh và làm việc, trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động giáo dục nào do Học khu quản lý, theo yêu cầu của Tiêu đề Title IX. Mọi thắc

mắc, khiếu nại về tất cả các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Tiêu đề Title IX trong Học khu có thể gửi đến viên chức của Học khu có tên dưới đây theo địa chỉ và số điện thoại sau:

Teresa Shipp
Assistant Superintendent Educational Services
1290 Ridder Park Dr, MC 271
San Jose, CA 95131
408-453-6560
TShipp@sccoe.org

15. **Khiếu nại (Giáo dục Đặc biệt):** Phụ huynh có thể nộp đơn khiếu nại khi phát hiện việc vi phạm pháp luật hoặc quy định của liên bang hoặc tiểu bang về các dịch vụ liên quan đến giáo dục đặc biệt. Phụ huynh có thể soạn thảo một văn bản khiếu nại chương trình giáo dục đặc biệt không tuân thủ luật pháp hoặc quy định của tiểu bang hoặc liên bang và gửi tới:

Jennifer Ann, Ed.D
Executive Director Special Education
1290 Ridder Park Dr. MC 273
San Jose, CA 95131
408-453-6542
JAnn@sccoe.org

16. **Tiết lộ Thông tin Học sinh:** Học khu không tiết lộ thông tin hoặc hồ sơ của học sinh cho các tổ chức hoặc cá nhân phi giáo dục nếu không có sự đồng ý của phụ huynh trừ trường hợp theo lệnh của tòa án, nhận được trát đòi hầu tòa hợp pháp hoặc khi được pháp luật cho phép. Các loại thông tin nhận dạng sau đây có thể được cung cấp cho những cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức trừ khi phụ huynh hoặc người giám hộ gửi văn bản thông báo cho Học khu để yêu cầu không tiết lộ thông tin đó:

Tên, địa chỉ, điện thoại, ngày sinh, địa chỉ email, ngành học, tham gia các hoạt động và thể thao được công nhận chính thức, cân nặng và chiều cao của các thành viên trong đội thể thao, ngày tham gia, bằng cấp và giải thưởng đã nhận, và cơ sở giáo dục tham dự gần đây nhất. (Bộ luật Giáo dục, §§ 49060 et seq., 49073; 20 U.S.C. § 1232g; 34 C.F.R. § 99.7) Theo luật tiểu bang và liên bang, Học khu cũng có thể cung cấp ảnh, video và danh sách lớp học.

Thông tin nhận dạng của học sinh vô gia cư sẽ không được tiết lộ trừ khi phụ huynh hoặc học sinh có quyền của phụ huynh đồng ý bằng văn bản. (Bộ luật Giáo dục, § 49073(c); 20 U.S.C. § 1232g; 42 U.S.C. § 11434a(2))

17. **Thông tin thu được từ các phương tiện truyền thông xã hội:** Trong trường hợp Học khu đang tiến hành một chương trình để thu thập hoặc lưu giữ thông tin của bất kỳ học sinh

nào qua phương tiện truyền thông xã hội, thì Học khu phải thông báo cho học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh về chương trình đó trước khi công khai tại một cuộc họp thường kỳ của Hội đồng Quản trị Học khu. Thông báo sẽ bao gồm giải thích về quy trình mà học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh có thể truy cập hồ sơ của học sinh để kiểm tra thông tin được thu thập hoặc lưu giữ và giải thích về quy trình mà học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh có thể yêu cầu xóa thông tin hoặc chỉnh sửa thông tin đó. (Bộ luật Giáo dục, § 49073.6)

18. **Kiểm tra hồ sơ học sinh:** Theo quy định của Luật tiểu bang, Học khu phải thông báo cho phụ huynh về các quyền sau đây liên quan đến hồ sơ học sinh. (Bộ luật Giáo dục, §§ 49063, 49069.7; 34 C.F.R. § 99.7)

- (a) Phụ huynh hoặc người giám hộ có quyền kiểm tra và xem xét hồ sơ học sinh của con mình trong khung giờ hoạt động của trường hoặc xin bản sao hồ sơ đó trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ khi có yêu cầu.
- (b) Nếu phụ huynh muốn xem lại các loại hồ sơ học sinh và thông tin trong đó, họ có thể liên hệ với hiệu trưởng nhà trường. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm cuối cùng về việc bảo quản hồ sơ học sinh.
- (c) Phụ huynh có vai trò giám hộ hợp pháp có quyền phản đối thông tin có trong hồ sơ của con họ. Mọi quyết định xóa thông tin trong hồ sơ của học sinh phụ thuộc vào việc xem xét bởi quản trị viên cơ sở và nhân viên có thẩm quyền đối với hồ sơ nói trên. Sau khi kiểm tra và xem xét hồ sơ học sinh, phụ huynh có thể phản đối bất kỳ nội dung nào trong hồ sơ của học sinh. Học sinh chỉ được quyền đưa ra phản đối khi học sinh đủ mười tám (18) tuổi.
- (d) Phụ huynh hoặc người giám hộ có quyền đồng ý tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân có trong hồ sơ giáo dục của học sinh, ngoại trừ trong phạm vi được phép tiết lộ mà không cần có sự đồng ý.

Phụ huynh có thể nộp yêu cầu bằng văn bản lên Giám đốc Học khu trong trường hợp muốn xóa bất kỳ thông tin nào được ghi trong hồ sơ của học sinh mà được cho là:

- (i) Không chính xác.
- (ii) Mang tính suy luận cá nhân, không có căn cứ.
- (iii) Kết luận hoặc suy luận nằm ngoài phạm vi thẩm quyền của người quan sát.
- (iv) Không dựa trên sự quan sát cá nhân của một người có tên trong đó kèm theo thời gian và địa điểm quan sát.
- (v) Có sự nhầm lẫn.
- (vi) Vi phạm quyền riêng tư hoặc các quyền khác của học sinh.

Trong vòng ba mươi (30) ngày, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ gặp phụ huynh/người giám hộ và nhân viên có thẩm quyền đã ghi lại thông tin, nếu có, và nếu người đó vẫn còn làm việc cho Học khu, đồng thời tán thành hoặc bác bỏ các cáo buộc. Nếu các cáo buộc được chứng minh là đúng, Giám đốc Học khu sẽ ra lệnh chỉnh sửa, loại bỏ hoặc hủy bỏ thông tin. Nếu Giám đốc Học khu phủ nhận các cáo buộc, phụ huynh có thể kháng cáo quyết định lên Hội đồng Quản trị trong vòng ba mươi (30) ngày. Hội đồng sẽ quyết định xem liệu các cáo buộc có đúng hay không. Nếu Hội đồng chấp nhận các cáo buộc đó là đúng, Hội đồng sẽ ra lệnh cho Giám đốc Học khu ngay lập tức chỉnh sửa, loại bỏ hoặc hủy bỏ thông tin khỏi hồ sơ của học sinh. (Bộ luật Giáo dục, § 49070)

Nếu quyết định cuối cùng của Hội đồng là không tán thành với cáo buộc của phụ huynh, hoặc nếu phụ huynh chấp nhận quyết định phản đối của Giám đốc Học khu, phụ huynh có quyền gửi tuyên bố phản đối thông tin đó. Tuyên bố này sẽ được lưu trong hồ sơ học tập của học sinh cho đến khi thông tin phản đối được xóa bỏ.

Cả Giám đốc Học khu và Hội đồng đều có quyền chỉ định một hội đồng điều trần theo quy định tại đoạn 49070-49071 của Bộ luật Giáo dục để đưa ra quyết định cuối cùng. Giám đốc Học khu hoặc Hội đồng sẽ quyết định về việc có sử dụng hội đồng điều trần hay không chứ không phải do Bên đưa ra phản đối tự quyết định.

- (e) Nhật ký Hồ sơ Học sinh được lưu giữ cho mỗi học sinh. Nhật ký Hồ sơ Học sinh liệt kê những cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức yêu cầu và/hoặc nhận thông tin từ hồ sơ và các lợi ích hợp pháp trong phạm vi pháp luật yêu cầu. Nhật ký Hồ sơ Học sinh được lưu tại trường và phụ huynh hoặc người giám hộ đều được quyền kiểm tra. (Bộ luật Giáo dục, § 49064)
- (f) Các viên chức và nhân viên trường học, cũng như những người được xác định trong mục 49076 và 49076.5 của Bộ luật Giáo dục và trong Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền Giáo dục Gia đình, có thể truy cập hồ sơ học sinh mà không cần có sự đồng ý trước của phụ huynh. “Các viên chức và nhân viên trường học” là những người làm việc tại Học khu với tư cách là quản trị viên, người giám sát, giáo viên hoặc nhân viên hỗ trợ (bao gồm cả nhân viên y tế và nhân viên thực thi pháp luật làm việc tại Học khu), thành viên Hội đồng quản trị, một cá nhân hoặc công ty hợp tác với Học khu để thực hiện một dịch vụ đặc biệt (chẳng hạn như luật sư, kiểm toán viên, nhà tư vấn y tế hoặc nhà trị liệu) hoặc phụ huynh, học sinh, cơ quan gia đình nuôi dưỡng, nhân viên điều trị nội trú ngắn hạn hoặc người chăm sóc có quyền truy cập vào hồ sơ học sinh được ủy quyền hợp pháp. “Quyền lợi giáo dục hợp pháp” là lợi ích của một viên chức hoặc nhân viên nhà trường có nhiệm vụ và trách nhiệm tạo ra nhu cầu truy cập hợp lý. (Bộ luật Giáo dục, §§ 49063(d), 49076, 49076.5; 20 U.S.C. § 1232g)
- (g) Phụ huynh và người giám hộ có quyền truy cập vào hồ sơ của con mình. Chỉ có phụ huynh và người giám hộ hợp pháp mới có thể ủy quyền tiết lộ hồ sơ học sinh cho người khác.

- (h) Phụ huynh và người giám hộ sẽ phải trả một khoản phí hợp lý không vượt quá chi phí thực tế cho mỗi trang khi muốn sao chép hồ sơ học sinh.
 - (i) Phụ huynh có quyền nộp đơn khiếu nại lên Bộ Giáo dục Hoa Kỳ trong trường hợp nghi ngờ có trường hợp vi phạm quyền của phụ huynh liên quan đến hồ sơ học sinh. (20 USC § 1232g(g))
 - (j) Phụ huynh muốn xin bản sao chính sách hồ sơ học sinh của Học khu sẽ phải liên hệ với Giám đốc Học khu.
19. **Đạo luật về quyền riêng tư và quyền giáo dục gia đình:** Phụ huynh được đảm bảo một số quyền nhất định đối với thông tin và hồ sơ của học sinh theo quy định của luật liên bang. Sẽ có một tờ thông tin đính kèm về các quyền của phụ huynh.
 20. **Kỷ luật học sinh:** Các quy định của Học khu và nhà trường liên quan đến việc kỷ luật học sinh sẽ được cung cấp cho phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh trong Học khu và có sẵn tại văn phòng nhà trường. (Bộ luật Giáo dục, § 35291) Học sinh có thể bị kỷ luật trong trường hợp có hành vi sai trái ngoài khuôn viên trường học có liên quan đến hoạt động của trường hoặc sự chuyên cần của học sinh và có khả năng làm gián đoạn các hoạt động của trường. Ví dụ: một học sinh sử dụng công nghệ như máy tính ở nhà, điện thoại di động hoặc thiết bị điện tử khác để thực hiện hành vi bắt nạt, tham gia vào hành vi quấy rối bất hợp pháp hoặc đe dọa học sinh, nhân viên hoặc tài sản của Học khu đều có thể bị kỷ luật, ngay cả khi hành vi sai trái đó xảy ra bên ngoài khuôn viên trường và ngoài giờ học. (Bộ luật Giáo dục, § 48900(r))
 21. **Mổ xẻ động vật:** Nếu học sinh phản đối việc mổ xẻ (hoặc làm hại hoặc tiêu diệt) động vật hoặc bất kỳ bộ phận nào của động vật, học sinh đó phải thông báo cho giáo viên về sự phản đối đó và kèm theo một mẫu ghi chú từ phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh. Nếu học sinh quyết định không tham gia vào một dự án hoặc bài kiểm tra như vậy, và nếu giáo viên có thể thực hiện được một dự án hoặc bài kiểm tra giáo dục thay thế phù hợp thì giáo viên có thể thống nhất với học sinh về một dự án hoặc bài kiểm tra giáo dục thay thế nhằm đảm bảo rằng học sinh sẽ có cách thức khác để tiếp thu kiến thức, thông tin hoặc kinh nghiệm theo yêu cầu của quá trình học tập. Học sinh sẽ không bị phân biệt đối xử dựa trên quyết định thực hiện các quyền của mình theo phần này. (Bộ luật Giáo dục, §§ 32255-32255.6)
 22. **Tình trạng khuyết tật tạm thời:** Trong trường hợp học sinh gặp phải tình trạng khuyết tật tạm thời mà không thể hoặc không nên tới trường, thì học sinh đó sẽ được giảng dạy cá nhân. Phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh có trách nhiệm thông báo cho Học khu về nhu cầu giảng dạy cá nhân của học sinh.

Giảng dạy tại nhà: Học khu nơi học sinh cư trú phải cung cấp chương trình giảng dạy cá nhân nếu học sinh được giảng dạy tại nhà. Giảng dạy cá nhân tại nhà theo mục 48206.3 của Bộ luật Giáo dục sẽ bắt đầu sau năm ngày làm việc kể từ khi Học khu xác định học sinh đủ điều kiện để tiếp nhận dịch vụ giảng dạy này.

Giảng dạy tại Bệnh viện hoặc Cơ sở Y tế: Học khu nơi có bệnh viện hoặc cơ sở y tế nội trú khác, ngoại trừ bệnh viện tiểu bang, phải cung cấp dịch vụ giảng dạy cá nhân cho học sinh bị khuyết tật tạm thời. Trong vòng năm ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo, Học khu phải xác định xem học sinh có đủ điều kiện tiếp nhận dịch vụ giảng dạy cá nhân hay không và nếu có thì phải xác định thời điểm bắt đầu. Dịch vụ giảng dạy cá nhân sẽ bắt đầu sau năm ngày làm việc kể từ khi có quyết định. Một học sinh bị khuyết tật tạm thời đang nằm trong bệnh viện hoặc cơ sở y tế nội trú khác, không phải bệnh viện tiểu bang, ngoài khuôn viên Học khu nơi học sinh cư trú sẽ được coi là tuân thủ các yêu cầu cư trú của Học khu nơi có bệnh viện đó. Học khu sẽ tiếp tục ghi danh cho học sinh bị khuyết tật tạm thời đang được giảng dạy cá nhân tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế nội trú để tạo điều kiện cho học sinh quay trở lại trường học kịp thời sau khi kết thúc thời gian nằm viện, hoặc cung cấp một phần tuần giảng dạy. Vào những ngày học sinh không được giảng dạy cá nhân tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế nội trú khác, học sinh đó có thể đến trường tại Học khu nơi mình cư trú nếu đủ sức khỏe. Học sinh đang được giảng dạy cá nhân nếu cảm thấy đã khỏe lại để trở lại trường sẽ được phép quay lại trường đã theo học trước đó, kể cả trường bán công, nếu quay lại trong cùng một năm học. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48206.3, 48207, 48207.3, 48207.5, 48208, 48980 (b))

Trường hợp mang thai, sinh con, mang thai giả, kết thúc thai kỳ và quá trình phục hồi cũng sẽ được coi là tình trạng khuyết tật tạm thời. (Bộ luật Giáo dục, §221.51)

23. **Nơi cư trú của Học sinh:** Học sinh có thể được ghi danh vào Học khu nếu (1) phụ huynh, người giám hộ hợp pháp hoặc người khác có quyền kiểm soát và chịu trách nhiệm đối với học sinh có địa chỉ cư trú trong Học khu (Bộ luật Giáo dục, § 48200); (2) Học khu đã phê duyệt việc học liên Học khu (Bộ luật Giáo dục, § 46600); (3) học sinh được đưa vào cơ sở chăm sóc trẻ em được thành lập thường xuyên, nhà tạm nuôi trẻ được cấp phép hoặc nhà tình thương; (4) học sinh là con nuôi vẫn còn học tại trường ban đầu theo mục 48853.5(f) và (g) của Bộ luật Giáo dục; (5) học sinh đang sống trong Học khu; (6) học sinh sống tại nhà của một người lớn đã nộp bản khai tuyên thệ về người chăm sóc; (7) học sinh cư trú tại một bệnh viện công trong Học khu; hoặc (8) phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh cư trú bên ngoài phạm vi Học khu nhưng làm việc và sống với học sinh tại nơi làm việc của họ trong phạm vi Học khu ít nhất ba ngày trong tuần học. (Bộ luật Giáo dục, § 48204) Luật pháp cho phép, nhưng không yêu cầu, Học khu chấp nhận một học sinh khi có ít nhất một phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh đó làm việc trong phạm vi Học khu trong tối thiểu 10 giờ trong mỗi tuần học. (Bộ luật Giáo dục, § 48204) Học sinh cũng phải tuân thủ các yêu cầu về cư trú để có thể tham gia vào Học khu nếu các em là học sinh có phụ huynh được chuyển nhà hoặc đang chờ chuyển đến cơ sở quân sự trong tiểu bang trong khi đang tại ngũ theo lệnh quân sự chính thức. Tuy nhiên, phụ huynh phải cung cấp bằng chứng cư trú tại Học khu trong vòng mười (10) ngày sau ngày đến được công bố trên tài liệu chính thức. (Bộ luật Giáo dục, § 48204.3) Học sinh cũng phải tuân thủ yêu cầu về nơi cư trú nếu phụ huynh/người giám hộ của học sinh là cư dân trong tiểu bang nhưng rời khỏi California trái với ý muốn của học sinh đó, đồng thời học sinh phải cung cấp tài liệu chứng minh sự ra đi của phụ huynh/người giám hộ trái với ý muốn của mình; và học sinh đã rời khỏi California do phụ huynh/người giám hộ rời

khỏi California trái với ý muốn của họ; và học sinh đó đã sống và ghi danh vào trường ở California ngay trước thời điểm rời khỏi California. (Bộ luật Giáo dục, § 48204.4)

24. **Lựa chọn trường học:** Học sinh theo học các trường khác ngoài những trường do Học khu chỉ định được gọi là “học sinh chuyển trường”. Có một quy trình chọn trường trong Học khu nơi phụ huynh sinh sống (chuyển trường trong Học khu) và ba quy trình để chọn trường ở các Học khu khác (chuyển trường liên Học khu). (Bộ luật Giáo dục, § 48980 (h))

Đính kèm là bản Chính sách của Học khu về việc Chuyển trường Liên Học khu và Trong Học khu. Phụ huynh quan tâm đến việc chuyển trường liên Học khu hoặc trong Học khu nên liên hệ với Hiệu trưởng tại trường của họ. Các yêu cầu và hạn chế chung của từng quy trình như sau:

- (a) Chọn Trường: Trong Học khu nơi Phụ huynh Sinh Sống: theo quy định tại mục 35160.5(b) của Bộ Luật Giáo Dục, hội đồng quản trị của mỗi Học khu phải thiết lập chính sách cho phép phụ huynh chọn trường cho con mình, bất kể phụ huynh sống ở đâu trong Học khu. Các quy định của pháp luật về giới hạn sự lựa chọn trong Học khu như sau:

- Học sinh sống trong khu vực của trường phải được ưu tiên theo học tại trường đó so với những học sinh sống ngoài khu vực.
- Trong trường hợp có quá nhiều yêu cầu nhập học, quy trình tuyển chọn phải “ngẫu nhiên và không thiên vị”, nghĩa là học sinh phải được chọn ngẫu nhiên thay vì theo nguyên tắc ưu tiên người đến trước. Học khu không thể dựa vào thành tích học tập hoặc thể thao của học sinh làm lý do để chấp nhận hoặc từ chối việc chuyển trường của học sinh. Tuy nhiên, Học khu có thể xem xét các trường hợp đặc biệt có thể gây tổn hại hoặc nguy hiểm cho một học sinh trong khu vực theo học, bao gồm các mối đe dọa về thể chất gây tổn hại cơ thể hoặc các mối đe dọa về mặt cảm xúc của học sinh theo xác định của cơ quan tiểu bang hoặc địa phương, chuyên gia được cấp phép hoặc có thẩm quyền, hoặc lệnh của tòa án.
- Mỗi Học khu phải quyết định số lượng tuyển sinh tại mỗi trường. Mỗi Học khu cũng có thẩm quyền duy trì sự cân bằng chủng tộc và sắc tộc phù hợp giữa các trường, nghĩa là Học khu có thể từ chối các yêu cầu chuyển trường hoặc không tuân thủ chương trình xóa bỏ phân biệt chủng tộc tự nguyện hoặc theo lệnh của tòa án để đảm bảo sự cân bằng này.
- Học khu không bắt buộc phải hỗ trợ phương tiện đi lại cho học sinh chuyển đến trường khác trong Học khu theo các điều khoản này.
- Nếu việc chuyển trường bị từ chối, phụ huynh không có quyền tự động kháng cáo quyết định. Tuy nhiên, Học khu có thể tự nguyện quyết định việc áp dụng một quy trình để phụ huynh kháng cáo quyết định.

- Nạn nhân của Bắt nạt học đường: Học khu nơi cư trú phải chấp thuận yêu cầu chuyển trường trong Học khu trong trường hợp học sinh là nạn nhân của Bắt nạt học đường trừ khi trường đã quá tải số lượng học sinh, trong trường hợp đó Học khu phải chấp nhận yêu cầu chuyển trường để chuyển sang một trường khác trong phạm vi Học khu. Học khu nơi cư trú phải chấp nhận việc chuyển trường liên Học khu đối với học sinh là nạn nhân bị bắt nạt ở trường nếu các trường trong Học khu đã quá tải học sinh và nếu Học khu nơi đăng ký chấp thuận đơn xin chuyển trường. (Bộ luật Giáo dục, § 46600)
 - Học khu được đề xuất ghi danh phải đảm bảo rằng học sinh được nhận theo quy định của luật này được lựa chọn thông qua một quy trình không thiên vị, không dựa trên thành tích học tập hoặc thể thao, tình trạng thể chất, trình độ tiếng Anh, thu nhập gia đình, hoặc bất kỳ xem xét cá nhân nào được nêu trong mục 220 của Bộ luật Giáo dục, kể cả vấn đề về chủng tộc hoặc sắc tộc, giới tính, nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính và tình trạng nhập cư.
- (b) Chọn Trường Ngoài Học khu nơi Phụ huynh Sinh Sống: Phụ huynh có hai lựa chọn để chọn trường ngoài Học khu nơi họ sinh sống, cụ thể là:
- (i) Chuyển trường liên Học khu (Bộ luật Giáo dục, §§ 46600–46610): Theo quy định của pháp luật, hai Học khu trở lên được phép ký kết một thỏa thuận về việc chuyển trường cho học sinh trong thời gian tối đa 5 năm. Mỗi thỏa thuận gia hạn mới sẽ có thể được ký kết với thời gian hạn lên tới 5 năm. Thỏa thuận phải nêu rõ các điều khoản và điều kiện cho phép chuyển trường. Luật chuyển trường liên Học khu cũng quy định như sau:
- Sau khi học sinh được ghi danh vào một trường theo thỏa thuận chuyển trường liên Học khu, học sinh đó phải được phép tiếp tục theo học tại trường mà các em đã đăng ký mà không cần đăng ký lại, trừ khi việc hủy bỏ việc chuyển trường liên Học khu nằm trong điều khoản và điều kiện của thỏa thuận giữa các Học khu; tuy nhiên, Học khu không được hủy bỏ giấy phép chuyển trường hiện hành đối với học sinh vào lớp 11 hoặc 12 trong năm học tiếp theo.
 - Theo yêu cầu, học sinh được xác định là nạn nhân của hành vi bắt nạt học đường trong khu vực cư trú phải được ưu tiên nhập học ở Học khu khác theo một thỏa thuận liên Học khu. (Bộ luật Giáo dục, §§ 46600(b), 48900 (r))
 - Nếu một trong hai Học khu từ chối yêu cầu chuyển trường, phụ huynh có thể kháng cáo quyết định đó lên hội đồng quản trị phòng giáo dục. Luật có quy định về thời hạn nộp đơn kháng cáo để hội

đồng quản trị phòng giáo dục đưa ra quyết định. (Bộ luật Giáo dục, § 46601)

- Học khu nơi cư trú phải chấp nhận việc chuyển trường của một học sinh là trẻ em hoặc thanh thiếu niên vô gia cư, trẻ em đang và đã từng là người di cư, trẻ được tạm nuôi, nạn nhân của hành vi bắt nạt hoặc có phụ huynh đang tại ngũ đến Học khu đề xuất nếu Học khu đề xuất chấp thuận đơn xin chuyển trường.
- Nếu một học sinh là nạn nhân của hành vi bắt nạt và Học khu nơi cư trú của học sinh đó chỉ có một trường có cấp lớp tương đương, và không có lựa chọn nào để chuyển trường trong Học khu, học sinh có thể nộp đơn xin chuyển trường liên Học khu và Học khu nơi cư trú sẽ chấp nhận việc chuyển trường nếu Học khu được đề xuất chấp thuận đơn xin chuyển trường. (Bộ luật Giáo dục, § 46600)
- Học khu chấp nhận chuyển trường liên Học khu theo quy định tại tiểu đoạn này sẽ chấp nhận tất cả học sinh đã nộp đơn cho đến khi Học khu đã đủ số lượng học sinh và phải bảo đảm quá trình lựa chọn học sinh theo nguyên tắc không thiên vị, không dựa trên thành tích học tập, thành tích thể thao, tình trạng thể chất, trình độ tiếng Anh, thu nhập gia đình, các đặc điểm thực tế hoặc nhận thức, chẳng hạn như khuyết tật (tinh thần và thể chất), giới tính (bao gồm nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, ngoại hình và hành vi liên quan đến giới tính có hoặc không có liên quan khuôn mẫu với giới tính được chỉ định khi sinh của người đó), tình trạng về phụ huynh, gia đình hoặc hôn nhân thực tế hoặc tiềm năng, tình trạng mang thai (bao gồm sinh con, mang thai giả, kết thúc thai kỳ hoặc phục hồi), quốc tịch (bao gồm quyền công dân, nơi sinh và quốc tịch), tình trạng nhập cư, chủng tộc hoặc sắc tộc (bao gồm tổ tiên, màu da, nhóm dân tộc và nguồn gốc dân tộc), tôn giáo (bao gồm niềm tin tôn giáo, tuân thủ và thực hành, bao gồm thuyết bất khả tri và thuyết vô thần), khuynh hướng tình dục (dị tính, đồng tính luyến ái hoặc lưỡng tính), hoặc liên quan đến một người hoặc một nhóm có một đặc điểm nêu trên. (Bộ luật Giáo dục, § 46600)
- Theo yêu cầu của phụ huynh thay mặt cho học sinh đủ điều kiện chuyển trường theo tiểu đoạn này, Học khu ghi danh sẽ hỗ trợ phương tiện đi lại cho học sinh đủ điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí hoặc miễn giảm. (Bộ luật Giáo dục, § 46600)
- Học khu ghi danh có thể hỗ trợ phương tiện đi lại cho học sinh đủ điều kiện theo quy định tại phân đoạn này. (Bộ luật Giáo dục, § 46600 (d))

(ii) “Chuyển trường theo Đạo luật “Allen Bill” (Bộ luật Giáo dục, § 48204(b)): Luật pháp cho phép, nhưng không yêu cầu, Học khu áp dụng chính sách công nhận tư cách công dân của học sinh tại Học khu nơi phụ huynh của học sinh đó (hoặc (những) người giám hộ hợp pháp) làm việc tối thiểu 10 giờ trong tuần học nếu Học khu đó khác với Học khu nơi học sinh cư trú. Quy định tại đoạn này không yêu cầu Học khu chấp nhận một học sinh yêu cầu chuyển trường trên cơ sở này, nhưng không được từ chối học sinh trên cơ sở chủng tộc/dân tộc, giới tính, thu nhập của phụ huynh, thành tích học tập hoặc bất kỳ sự xem xét “tùy ý” nào khác. Các điều khoản khác của mục 48204(b) của Bộ luật Giáo dục bao gồm:

- Học khu nơi phụ huynh (hoặc người giám hộ hợp pháp) sinh sống hoặc Học khu nơi phụ huynh (hoặc người giám hộ hợp pháp) làm việc có thể cấm học sinh chuyển trường nếu xác định sẽ có tác động tiêu cực đến kế hoạch xóa bỏ phân biệt chủng tộc của Học khu.
- Học khu nơi phụ huynh (hoặc người giám hộ hợp pháp) làm việc có thể từ chối việc chuyển trường nếu xác định rằng chi phí giáo dục học sinh sẽ cao hơn số tiền quỹ mà Học khu sẽ nhận được.
- Có những giới hạn nhất định (dựa trên tổng số học sinh ghi danh) về số lượng học sinh thực sự có thể chuyển ra khỏi Học khu theo quy định của luật này, trừ khi Học khu chấp thuận số lượng học sinh chuyển trường lớn hơn.
- Sẽ không có thủ tục kháng cáo bắt buộc đối với việc chuyển trường nào bị từ chối. Tuy nhiên, Học khu từ chối nhận học sinh nên gửi văn bản nêu rõ lý do từ chối cho phụ huynh.

(c) Chuyển trường đối với một học sinh bị kết án trọng tội/tội nhẹ: Mục 48929 của Bộ luật Giáo dục cho phép hội đồng quản trị của Học khu tiến hành chuyển trường đối với học sinh đã bị kết án về trọng tội bạo lực như được định nghĩa trong mục 667.5 của Bộ luật Hình sự hoặc tội nhẹ được liệt kê trong mục 29805 của Bộ luật Hình sự sang một trường khác trong Học khu nếu học sinh và nạn nhân học cùng trường. Hội đồng quản trị đã thông qua chính sách liên quan đến việc chuyển trường đó tại một cuộc họp thường kỳ theo mục 48929 của Bộ luật Giáo dục. Chính sách này yêu cầu: 1) gửi thông báo cho học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh để gặp hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của trường hoặc Học khu; và 2) nhà trường cố gắng giải quyết mọi xung đột trước khi chuyển trường thông qua hình thức công lý phục hồi, tư vấn hoặc các biện pháp khác. Chính sách này cũng bao gồm việc đánh giá liệu quyết định chuyển trường có cần phải được xem xét định kỳ hay không, và quy trình xem xét cũng như quy trình mà hội đồng áp dụng để xem xét và phê duyệt hoặc từ chối đề xuất của hiệu trưởng trường

hoặc người được chỉ định của trường hoặc Học khu khác để chuyển trường đối với học sinh.

25. **Chính sách chống Quấy rối Tình dục:** Các học sinh sẽ nhận được một bản sao chính sách của Học khu liên quan đến vấn đề chống quấy rối tình dục. Mục đích của chính sách này là cung cấp thông báo về việc **cấm** quấy rối tình dục như một hình thức phân biệt đối xử về tình dục và các biện pháp khắc phục. Bản sao chính sách của Học khu về chính sách chống quấy rối tình dục được đính kèm. (Bộ luật Giáo dục, §§ 231.5, 48980 (f))
26. **Thông báo về các trường học thay thế:** Luật pháp tiểu bang California cho phép tất cả các Học khu cung cấp các trường học thay thế. Mục 58500 của Bộ luật Giáo dục định nghĩa trường học thay thế là một trường học hoặc nhóm lớp riêng biệt trong một trường học hoạt động với mục đích:
- (a) Tạo cơ hội tốt nhất cho học sinh phát triển các giá trị tích cực như tính tự lập, chủ động, nhân hậu, tự phát, tháo vát, can đảm, sáng tạo, trách nhiệm và vui vẻ.
 - (b) Thấu hiểu rằng thời điểm học tập tốt nhất là khi học sinh muốn học.
 - (c) Tạo bối cảnh học tập tự giác cho học sinh và khuyến khích học sinh theo đuổi sở thích riêng của mình trong thời gian riêng. Những sở thích này là xuất phát từ bản thân học sinh hoặc có thể là kết quả của bài thuyết trình của giáo viên về các lựa chọn phương án học tập của học sinh.
 - (d) Tạo cơ hội tốt nhất cho giáo viên, phụ huynh và học sinh hợp tác với nhau trong quá trình học tập và nội dung môn học và đây sẽ là một quá trình lâu dài và liên tục.
 - (e) Tạo cơ hội tốt nhất cho học sinh, giáo viên và phụ huynh có thể phản ứng linh động với thế giới đang thay đổi, kể cả cộng đồng nơi trường tọa lạc.
- Trường hợp phụ huynh, học sinh hoặc giáo viên muốn có thêm thông tin về các trường thay thế, giám đốc các trường học của quận, văn phòng hành chính của Học khu này và văn phòng hiệu trưởng trong mỗi cơ sở học tập đều có sẵn bản in luật để cung cấp cho phụ huynh. Luật này đặc biệt cho phép những người quan tâm yêu cầu hội đồng quản trị của Học khu thiết lập các chương trình trường học thay thế ở mỗi Học khu. (Bộ luật Giáo dục, § 58501)
27. **Chương trình Dinh dưỡng:** Bộ Giáo dục Tiểu bang đã thiết lập một chương trình trên toàn tiểu bang nhằm cung cấp các bữa ăn bổ dưỡng và sữa tại trường cho học sinh, đồng thời cung cấp bữa ăn miễn phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhất. Trong một số trường hợp, sẽ yêu cầu thanh toán bằng tiền mặt trên danh nghĩa. (Bộ luật Giáo dục, § 49510 và tiếp theo.)
28. **Các Chương trình của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ:** Những điều sau đây chỉ áp dụng cho các chương trình được Bộ Giáo dục Hoa Kỳ trực tiếp tài trợ:

Tất cả các tài liệu giảng dạy, bao gồm sách hướng dẫn dành cho giáo viên, phim, băng đĩa hoặc tài liệu bổ sung khác được sử dụng trong các cuộc khảo sát, phân tích hoặc đánh giá nào đều phải cung cấp cho phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra.

Trong bất kỳ chương trình hiện hành nào được Bộ Giáo dục Hoa Kỳ tài trợ, không học sinh nào phải nộp bản khảo sát, phân tích hoặc đánh giá để tiết lộ thông tin liên quan đến:

- (a) đảng phái chính trị hoặc niềm tin của học sinh hoặc phụ huynh học sinh;
- (b) các vấn đề về tâm thần và tâm lý của học sinh hoặc gia đình của học sinh đó;
- (c) hành vi hoặc thái độ tình dục;
- (d) hành vi bất hợp pháp, chống đối xã hội, tự buộc tội hoặc hạ nhục;
- (e) đánh giá quan trọng của những cá nhân khác mà người trả lời có quan hệ gia đình thân thiết;
- (f) các mối quan hệ đặc biệt hoặc tương tự được pháp luật công nhận, chẳng hạn như mối quan hệ giữa luật sư, bác sĩ và bộ trưởng;
- (g) thực hành tôn giáo, liên kết hoặc tín ngưỡng của học sinh hoặc phụ huynh của học sinh; hoặc
- (h) thu nhập (trừ trường hợp do pháp luật yêu cầu để xác định tính đủ điều kiện tham gia vào một chương trình hoặc để nhận hỗ trợ tài chính theo chương trình đó)

nếu không có sự đồng ý trước của học sinh (nếu học sinh là người lớn hoặc trẻ vị thành niên được tự lập), hoặc sự đồng ý trước bằng văn bản của phụ huynh trong trường hợp học sinh là trẻ vị thành niên chưa tự lập. (20 USC § 1232h)

29. Quy trình khiếu nại thống nhất:

Khiếu nại Cáo buộc Phân biệt đối xử, Quấy rối, Đe dọa và Bắt nạt:

Luật tiểu bang và liên bang cấm phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động giáo dục. Học khu chịu trách nhiệm chính trong việc tuân thủ luật pháp và quy định của liên bang và tiểu bang. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4620.)

Theo quy định của pháp luật tiểu bang, tất cả học sinh đều có quyền tham gia các lớp học trong khuôn viên trường một cách an toàn, an ninh và yên bình. (Bộ luật Giáo dục, § 32261) Luật tiểu bang yêu cầu các Học khu trao cho tất cả học sinh quyền và cơ hội bình đẳng trong giáo dục, không phân biệt về các đặc điểm như tình trạng khuyết tật (tinh thần và thể chất), giới tính (bao gồm bản nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, và ngoại hình và hành vi liên quan đến giới tính có hoặc không có liên quan khuôn mẫu với giới tính được chỉ định khi sinh của người đó), tình trạng về phụ huynh, gia đình hoặc hôn nhân

thực tế hoặc tiềm năng, tình trạng mang thai (bao gồm sinh con, mang thai giả, kết thúc thai kỳ hoặc phục hồi), quốc tịch (bao gồm quyền công dân, nơi sinh và quốc tịch), tình trạng nhập cư, chủng tộc hoặc sắc tộc (bao gồm tổ tiên, màu da, nhóm dân tộc và nguồn gốc dân tộc), tôn giáo (bao gồm niềm tin tôn giáo, tuân thủ và thực hành, bao gồm thuyết bất khả tri và thuyết vô thần), khuynh hướng tình dục (dị tính, đồng tính luyến ái hoặc lưỡng tính), hoặc liên quan đến một người hoặc một nhóm có một đặc điểm nêu trên. (Bộ luật Giáo dục, §§ 210-214, 220 và tiếp theo, 234 và tiếp theo; Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4900 và tiếp theo; 20 U.S.C. § 1681 và tiếp theo; 29 U.S.C. § 794; 42 U.S.C. § 2000d và tiếp theo; 42 U.S.C. § 12101 và tiếp theo; 34 C.F.R § 106.9). Học khu nghiêm cấm phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa, bắt nạt và trả thù trong mọi hành vi liên quan đến hoạt động hoặc đi học tại trường. Ngoài việc là đối tượng của khiếu nại, học sinh tham gia vào hành vi bắt nạt như được định nghĩa trong Mục 48900(r) của Bộ luật Giáo dục có thể bị đình chỉ học hoặc bị đe nghị đuổi học.

Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu có thể được áp dụng trong trường hợp các cá nhân hoặc một nhóm bị phân biệt đối xử, quấy rối, hăm dọa hoặc bắt nạt. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 4610, 4630, 4650; Bộ luật Giáo dục, §§ 234 và tiếp theo, 48900 (r))

- (a) Mọi cá nhân, cơ quan công quyền hoặc tổ chức đều có quyền nộp đơn khiếu nại cáo buộc rằng bản thân họ hoặc một cá nhân hoặc một nhóm cá nhân cụ thể đã phải chịu sự phân biệt đối xử bất hợp pháp. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 4610, 4630(b)(1))
- (b) Bản sao quy trình khiếu nại của Học khu được cung cấp miễn phí. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4622)
- (c) Khiếu nại thường phải được nộp cho giám đốc Học khu/người được chỉ định của Học khu.
- (d) Khiếu nại về phân biệt đối xử phải được nộp trong vòng sáu (6) tháng kể từ ngày xảy ra hành vi bị cáo buộc phân biệt đối xử, hoặc trong vòng sáu (6) tháng kể từ ngày người khiếu nại lần đầu tiên biết được hành vi bị cáo buộc phân biệt đối xử. Trong khoảng thời gian sáu (6) tháng đó, người khiếu nại có thể gửi yêu cầu bằng văn bản lên giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định để xin gia hạn thêm tối đa chín mươi (90) ngày sau khoảng thời gian sáu (6) tháng đó. Việc gia hạn chỉ được xem xét khi có lý do chính đáng. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4630 (b))

Các khiếu nại khác không phải là phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt:

Học khu có quy trình khiếu nại bằng văn bản trong trường hợp bất kỳ cá nhân, cơ quan công quyền hoặc tổ chức nào cáo buộc vi phạm luật tiểu bang hoặc liên bang, ngoại trừ những vi phạm liên quan đến phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt.

- (e) Các trường hợp khiếu nại bằng văn bản:
- (i) Giáo dục người lớn
 - (ii) Giáo dục và An toàn sau giờ học
 - (iii) Giáo dục kỹ thuật và/hoặc dạy nghề nông nghiệp
 - (iv) Trung tâm Giáo dục Người Mỹ Da Đỏ và Giáo dục Mầm non Người Mỹ Da Đỏ
 - (v) Giáo dục song ngữ
 - (vi) Chương trình Hỗ trợ và Đánh giá Đồng đẳng của California dành cho Giáo viên
 - (vii) Các chương trình hỗ trợ theo nhóm tổng hợp
 - (viii) Chương trình giáo dục trẻ em di cư
 - (ix) Đạo luật Mọi học sinh đều thành công (trước đây là Không trẻ em nào bị bỏ lại phía sau)
 - (x) Các chương trình giáo dục kỹ thuật và kỹ thuật nghề nghiệp và đào tạo kỹ thuật
 - (xi) Chăm sóc và phát triển trẻ em
 - (xii) Dinh dưỡng trẻ em
 - (xiii) Giáo dục bù đắp
 - (xiv) Hỗ trợ phân loại tổng hợp
 - (xv) Hỗ trợ tác động kinh tế
 - (xvi) Giáo dục đặc biệt
 - (xvii) “Khiếu nại của Williams”
 - (xviii) Học phí
 - (xix) Tài liệu giảng dạy môn Giáo dục thể chất
 - (xx) Phương thức tài trợ kiểm soát địa phương (LCFF) và Kế hoạch kiểm soát và trách nhiệm giải trình địa phương (LCAP)
 - (xxi) Học sinh mang thai và nuôi con, bao gồm cả thời gian nghỉ phép của phụ huynh
 - (xxii) Tiện nghi cho học sinh đang cho con bú
 - (xxiii) Bài tập đã hoàn thành hoặc không có nội dung giáo dục
 - (xxiv) Tài liệu giảng dạy môn Giáo dục thể chất
 - (xxv) Thanh niên được nhận nuôi, Thanh niên vô gia cư, Dịch vụ cựu Học sinh của Trường tại Tòa án Vị thành niên, Thanh niên Di cư và Học sinh của các Gia đình Quân nhân
 - (xxvi) Các Trung tâm và Chương trình Nghề nghiệp Khu vực
 - (xxvii) Các phương án giáo dục liên tục cho cựu Học sinh của Trường tại Tòa án Vị thành niên
 - (xxviii) Kế hoạch An toàn Trường học
 - (xxix) Kế hoạch về Thành tích Học sinh (SPSA)
 - (xxx) Giáo dục phòng ngừa sử dụng thuốc lá
 - (xxxi) Hội đồng trường học
 - (xxxii) Trường Mầm Non Tiểu Bang
 - (xxxiii) Các vấn đề về sức khỏe và an toàn của trường mầm non tại các cơ quan giáo dục địa phương được miễn cấp phép

(xxxiv) Bất kỳ chương trình của tiểu bang nào khác do Học khu triển khai mà không được tài trợ bởi Phương thức tài trợ kiểm soát địa phương theo mục 64000 của Bộ luật Giáo dục

(xxxv) Bất kỳ chương trình giáo dục nào khác mà Giám đốc Học khu cho là phù hợp

(Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 4610(b), 4622, 4630; Bộ luật Giáo dục, §§ 222, 8200-8498, 8500-8538, 32289, 33315, 33380-33384, 35186, 46015, 47606.5, 47607.3, 48853.5, 49013, 49069.5, 49490-49590, 49701, 51210, 51223, 51225.1, 51225.2, 51226-51226.1, 51228.1, 51228.2, 51228.3, 52060-52075, 52160-52178, 52300-52490, 52334.7, 52500-52616.24, 54000-54029, 54400-54425, 54440-54445, 54460-54529, 56000-56867, 59000-59300, 64001; 20 U.S.C. §§ 1400, 6601, 6801, 7101, 7201, 6301 và tiếp theo; Bộ luật Sức khỏe & An toàn, §§ 1596.792, 1596.7925, 104420)

Mọi cá nhân, cơ quan công quyền hoặc tổ chức đều có quyền nộp đơn khiếu nại bằng văn bản cáo buộc rằng Học khu đã vi phạm luật hoặc quy định của liên bang hoặc tiểu bang về bất kỳ chương trình nào được liệt kê ở trên. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4630(b)(1))

Bản sao quy trình khiếu nại của Học khu được cung cấp miễn phí. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4622)

Khiếu nại thường phải được nộp cho giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định của Học khu trong thời hạn quy định của chính sách Học khu. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4630(b))

Trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, viên chức phụ trách của Học khu hoặc người được chỉ định sẽ tiến hành và hoàn tất cuộc điều tra khiếu nại theo các quy trình địa phương được thông qua theo Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, mục 4621 và lập phán quyết. Khoảng thời gian này có thể được gia hạn theo thỏa thuận bằng văn bản của các bên.

(f) Khiếu nại Williams: Khiếu nại, bao gồm cả khiếu nại ẩn danh, có thể được đưa ra và giải quyết trong thời gian rút ngắn đối với các lĩnh vực sau: (Bộ luật Giáo dục, §§ 8235.5, 35186)

(i) Không đủ sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy;

(ii) Tình trạng cơ sở vật chất trường học khẩn cấp gây đe dọa đến sức khỏe và sự an toàn của học sinh;

(iii) Không tuân thủ yêu cầu của mục 35292.6 của Bộ luật Giáo dục về việc dự trữ các sản phẩm vệ sinh phụ nữ tại ít nhất một nửa số phòng vệ sinh trong trường và không tính phí sử dụng các sản phẩm đó;

- (iv) Thiếu giáo viên hoặc phân công sai; hoặc
- (v) Không tuân thủ Chương trình Mầm non Tiểu bang California (CSPP) được miễn giấy phép với các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn được quy định trong mục 1596.7925 của Bộ luật An toàn & Sức khỏe và các quy định liên quan của tiểu bang.
 - Phải có đủ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn. Để có đủ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn, mỗi học sinh, bao gồm cả học sinh chưa thạo tiếng Anh, phải có một cuốn sách giáo khoa hoặc tài liệu hướng dẫn, hoặc cả hai, để sử dụng trong lớp và mang về nhà.
 - Cơ sở vật chất của trường phải sạch sẽ, an toàn và được bảo dưỡng tốt.
 - Thiếu giáo viên hoặc phân công sai.
 - Trong trường hợp cần thêm mẫu đơn khiếu nại, mọi người có thể yêu cầu hiệu trưởng cung cấp đơn.

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ mục 35186 của Bộ luật Giáo dục có thể được nộp cho hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của trường theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất. Người khiếu nại không hài lòng với cách giải quyết Khiếu nại Williams có quyền nộp đơn khiếu nại lên hội đồng quản trị Học khu tại một phiên điều trần định kỳ. Trong trường hợp khiếu nại liên quan đến tình trạng cơ sở vật chất trường học khẩn cấp, người khiếu nại có quyền kháng cáo lên Giám đốc Công huấn Tiểu bang.

- (g) Khiếu nại về Học phí: Học sinh của Học khu sẽ không phải trả học phí khi tham gia vào một hoạt động giáo dục bắt buộc trong chương trình giáo dục của Học khu, bao gồm các hoạt động trên lớp và hoạt động ngoại khóa. (Bộ luật Giáo dục, § 49010 và tiếp theo.)

Lệ phí học sinh bao gồm tất cả những khoản sau: khoản phí đăng ký vào trường hoặc lớp học, phí để tham gia vào một hoạt động lớp học hoặc một hoạt động ngoại khóa, khoản tiền đặt cọc để lấy tài liệu hoặc thiết bị, hoặc tiền mua tài liệu hoặc thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục.

Khiếu nại về việc không tuân thủ mục 49010 và tiếp theo của Bộ luật Giáo dục có thể được nộp cho hiệu trưởng nhà trường theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất. Đơn khiếu nại phải được nộp trong vòng một năm dương lịch kể từ ngày xảy ra vi phạm bị cáo buộc. Khiếu nại có thể được nộp ẩn danh nếu khiếu nại cung cấp bằng chứng về việc không tuân thủ bị cáo buộc. Người khiếu nại không hài lòng với quyết định của nhà trường có thể kháng cáo quyết định đó lên Bộ Giáo dục California.

- (h) Trẻ được tạm nuôi, vô gia cư, cựu học sinh tại tòa án vị thành niên và học sinh trong các gia đình quân nhân: Học khu sẽ đăng thông báo tiêu chuẩn về quyền giáo dục của học sinh được tạm nuôi, học sinh vô gia cư, cựu học sinh tại tòa án vị thành niên hiện đang theo học tại một Học khu, và học sinh trong các gia đình quân nhân như được quy định trong mục 48645.7, 48853, 48853.5, 49069.5, 51225.1 và

51225.2 của Bộ luật Giáo dục. Thông báo này sẽ ghi rõ thông tin về quy trình khiếu nại, nếu có.

Viên chức phụ trách: Viên chức dưới đây của Học khu chịu trách nhiệm xử lý khiếu nại:

Teresa Shipp
Assistant Superintendent Educational Services
1290 Ridder Park Dr., MC 271
San Jose, CA 95131
408-453-6560
TShipp@sccoe.org

Khiếu nại được gửi trực tiếp tới Giám đốc Học khu Tiểu bang:

Khiếu nại có thể được nộp trực tiếp lên Giám đốc Công huấn Tiểu bang trong các trường hợp sau:

- (i) Khiếu nại cáo buộc rằng Học khu không tuân thủ các quy trình khiếu nại được mô tả trong đây, bao gồm cả việc từ chối hợp tác với cuộc điều tra.
- (j) Khiếu nại liên quan đến các chương trình Phát triển Trẻ em và Dinh dưỡng Trẻ em nằm ngoài phạm vi quản lý của Học khu.
- (k) Khiếu nại yêu cầu ẩn danh, nhưng chỉ khi người khiếu nại cũng cung cấp bằng chứng rõ ràng và thuyết phục rằng người khiếu nại sẽ có nguy cơ bị trả thù khi nộp đơn khiếu nại ở cấp Học khu.
- (l) Khiếu nại cáo buộc rằng Học khu đã không hoặc từ chối thực hiện quyết định cuối cùng liên quan đến khiếu nại ban đầu được nộp cho Học khu.
- (m) Khiếu nại cáo buộc rằng Học khu không có hành động nào trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ khi nhận được khiếu nại ban đầu.
- (n) Khiếu nại cáo buộc gây tổn hại tức thời và vĩnh viễn do áp dụng chính sách toàn Học khu trái với luật pháp tiểu bang hoặc liên bang và việc khiếu nại ở cấp địa phương sẽ là vô ích.

(Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 4630, 4650)

Kháng cáo:

- (o) Ngoại trừ Khiếu nại Williams, người khiếu nại có thể kháng cáo quyết định của Học khu lên Bộ Giáo dục California. (Bộ luật Giáo dục, § 262.3(a); Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 4622, 4632)
 - (i) Phải nộp đơn kháng cáo trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Học khu.

- (ii) Kháng cáo phải được lập bằng văn bản.
 - (iii) Kháng cáo phải nêu rõ lý do kháng cáo quyết định của Học khu, bao gồm cả việc xem xét liệu các sự kiện có đúng không và/hoặc luật có bị áp dụng sai hay không.
 - (iv) Kháng cáo phải kèm theo bản sao đơn khiếu nại ban đầu và bản sao quyết định của Học khu.
 - (v) Khiếu nại về học phí của học sinh được kháng cáo lên Bộ Giáo dục California sẽ nhận được quyết định kháng cáo bằng văn bản trong vòng 60 ngày kể từ ngày Bộ nhận được kháng cáo.
 - (vi) Nếu trường/Học khu nhận thấy khiếu nại có cơ sở, hoặc Bộ Giáo dục California nhận thấy kháng cáo có cơ sở, thì trường/Học khu sẽ đưa ra biện pháp khắc phục cho tất cả học sinh, phụ huynh và người giám hộ bị ảnh hưởng. Đối với các khiếu nại về phí của học sinh, nhà trường phải nỗ lực để đảm bảo hoàn trả đầy đủ cho tất cả học sinh, phụ huynh và người giám hộ bị ảnh hưởng, tuân theo các quy trình được thiết lập theo các quy định được hội đồng tiểu bang thông qua.
- (p) Nếu khiếu nại bị Bộ Giáo dục từ chối, toàn bộ hoặc một phần, người khiếu nại có thể yêu cầu Giám đốc Công huấn Tiểu bang xem xét lại. (Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4665)
- (i) Phải yêu cầu xem xét lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Bộ Giáo dục.
 - (ii) Quyết định ban đầu về việc từ chối khiếu nại sẽ vẫn có hiệu lực và được thi hành trừ khi Giám đốc Công huấn Tiểu bang sửa đổi quyết định đó.

Biện pháp thực thi luật pháp dân sự:

Ngoài quy trình khiếu nại được mô tả ở trên, hoặc sau khi hoàn thành quy trình đó, người khiếu nại có thể thực hiện các biện pháp thực thi luật pháp dân sự theo quy định của luật phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt của tiểu bang hoặc liên bang. Các biện pháp thực thi luật pháp dân sự này có thể bao gồm các lệnh cấm. Các biện pháp thực thi luật pháp dân sự này được tòa án cấp phép và có thể được áp dụng một phần để ngăn chặn Học khu hành động trái pháp luật. Sự chậm trễ trong việc thực hiện các biện pháp thực thi luật pháp dân sự trước tòa án có thể dẫn đến mất quyền đối với các biện pháp đó. Mọi thắc mắc liên quan đến các biện pháp thực thi luật pháp dân sự nên được chuyển đến luật sư. (Bộ luật Giáo dục, § 262.3(b); Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, § 4622)

30. **Ngày toàn học sinh được nghỉ học và Kế hoạch rút ngắn ngày học:** Một bản sao về Ngày toàn học sinh được nghỉ học và Kế hoạch rút ngắn ngày học của Học khu được đính kèm

để tham khảo. Phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh sẽ được thông báo trong năm học về số ngày học được rút ngắn và những ngày toàn học sinh được nghỉ học muộn nhất là một tháng trước ngày diễn ra. (Bộ luật Giáo dục, § 48980 (c))

31. **Đánh giá Chương trình giảng dạy:** Bản cáo bạch về chương trình giảng dạy, bao gồm Tiêu đề Title, mô tả và mục tiêu giảng dạy của mỗi khóa học của mỗi trường công lập, có sẵn tại cơ sở trường học để xem xét khi có yêu cầu. Các bản sao được cung cấp theo yêu cầu và người yêu cầu phải trả một khoản phí hợp lý không vượt quá chi phí sao chép thực tế. (Bộ luật Giáo dục, § 49091.14)
32. **Giai đoạn chuẩn bị vào mầm non:** Học khu có thể nhận một đứa trẻ đủ 5 tuổi trong khoảng thời gian từ ngày 2 tháng 9 đến ngày 2 tháng 6 vào lớp mẫu giáo chuyển tiếp hoặc bất kỳ lúc nào trong năm học khi có sự chấp thuận của phụ huynh/người giám hộ nếu:
 - (a) hội đồng quản trị hoặc cơ quan quản trị xác định rằng việc tiếp nhận trẻ là vì lợi ích tốt nhất của trẻ, và
 - (b) phụ huynh/người giám hộ được cung cấp thông tin về những ưu điểm và nhược điểm cũng như bất kỳ thông tin giải thích nào khác về ảnh hưởng của việc nhập học sớm. (Bộ luật Giáo dục, § 48000)
33. **Hệ thống tìm kiếm học sinh; Chính sách và Quy trình:** Trường hợp phụ huynh nghĩ rằng con mình có nhu cầu đặc biệt, họ có thể yêu cầu đánh giá tính đủ điều kiện nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt với Giám đốc Dịch vụ Học sinh và/hoặc Giáo dục Đặc biệt hoặc người được chỉ định của họ. Chính sách và quy trình phải bao gồm việc gửi thông báo bằng văn bản cho tất cả phụ huynh về các quyền của họ theo mục 56300 và tiếp theo của Bộ luật Giáo dục. (Bộ luật Giáo dục, § 56301; 34 C.F.R. § 104.32 (b))
34. **Báo cáo trách nhiệm của trường:** Phụ huynh/người giám hộ có thể xin cấp một bản cứng của Thẻ Báo cáo trách nhiệm của trường được phát hành hàng năm cho mỗi trường trong Học khu. (Bộ luật Giáo dục, § 35256)
35. **Kế hoạch quản lý amiăng:** Kế hoạch quản lý vật liệu có chứa amiăng trong các tòa nhà trường học có sẵn tại Văn phòng Học khu. (40 C.F.R. § 763.93)
36. **Hỗ trợ lệ phí thi lên lớp:** Học khu có thể giúp thanh toán toàn bộ hoặc một phần chi phí kỳ thi lên lớp đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48980(j), 52242)
37. **Đạo luật Mọi học sinh đều thành công (ESSA):** Đạo luật Mọi học sinh đều thành công (ESSA) có hiệu lực đầy đủ vào năm 2018 để thay thế Đạo luật Không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau trong việc sửa đổi Đạo luật Giáo dục Tiểu học và Trung học năm 1965 (ESEA). Nếu Bộ Giáo dục California cập nhật các thông tin, thông báo sau có thể thay đổi để bổ sung các thông tin mới.

- a. **Thông tin về Trình độ Chuyên môn của Giáo viên, Trợ giảng và Trợ lý:** Khi được yêu cầu, phụ huynh có quyền biết thông tin về trình độ chuyên môn của giáo viên, trợ giảng và trợ lý trong lớp của học sinh. Thông tin này bao gồm việc xem xét liệu giáo viên có đáp ứng các tiêu chí về trình độ và giấy phép của tiểu bang cho các cấp lớp và môn học phụ trách hay không, liệu giáo viên đó có đang giảng dạy theo giấy phép khẩn cấp hay tình trạng tạm thời khác vì các trường hợp đặc biệt, chuyên ngành hoặc lĩnh vực chuyên môn đối với bất kỳ bằng cấp hoặc chứng chỉ nào của giáo viên hay không, và liệu có trợ lý hoặc trợ giảng nào trong lớp của học sinh hay không và nếu có thì xem xét bằng cấp của họ. Ngoài ra, phụ huynh có quyền được thông báo khi con của họ có thời lượng học từ bốn tuần trở lên bởi một giáo viên không có trình độ cao. (ESEA § 1112(e)(1)(A) (được sửa đổi bởi ESSA))
- b. **Thông tin về Báo cáo của Cá nhân Học sinh về Đánh giá Toàn Tiểu bang:** Khi có yêu cầu, phụ huynh có quyền biết thông tin về mức độ thành tích của học sinh trong mỗi kỳ đánh giá học tập của Tiểu bang. (ESEA § 1112(e)(1)(B) (được sửa đổi bởi ESSA))
- c. **Trường được xác định cần cải thiện thành tích học tập:** Cơ quan giáo dục địa phương phải nhanh chóng thông báo cho phụ huynh của học sinh học tại một trường tiểu học hoặc trường trung học được xác định là cần cải thiện thành tích học tập (trường không đạt được mục tiêu tiến bộ hàng năm theo kế hoạch của Nhà nước trong hai năm liên tiếp) cho các hoạt động hỗ trợ và cải tiến toàn diện hoặc các hoạt động hỗ trợ và cải tiến mục tiêu. Thông báo phải viết bằng ngôn ngữ dễ hiểu và theo mẫu thống nhất, và bằng ngôn ngữ mà phụ huynh có thể hiểu được nếu có thể thực hiện điều này. Thông báo sẽ bao gồm phần giải thích ý nghĩa của việc xác định; so sánh thành tích học tập của trường với các trường tiểu học hoặc trường trung học cơ sở khác thuộc cơ quan giáo dục địa phương và cơ quan giáo dục Nhà nước; lý do xác định; giải thích những biện pháp mà nhà trường đang thực hiện để cải thiện thành tích thấp; giải thích những biện pháp mà cơ quan giáo dục địa phương hoặc cơ quan giáo dục Tiểu bang đang thực hiện để giúp nhà trường giải quyết vấn đề thành tích học tập; giải thích cách thức phụ huynh có thể hỗ trợ cải thiện các vấn đề học tập tại trường học; và giải thích về lựa chọn của phụ huynh trong việc chuyển con họ sang một trường công lập khác (phương tiện đi lại do cơ quan đó cung cấp khi được yêu cầu hoặc nhận các dịch vụ giáo dục bổ sung cho trẻ). (ESEA § 1111(c-d) (được sửa đổi bởi ESSA))
- d. **Sự tham gia của Phụ huynh và Gia đình:** ESSA yêu cầu Học khu thông báo bằng văn bản cho phụ huynh về chính sách tham gia của phụ huynh và gia đình. (ESEA § 1116) (được sửa đổi bởi ESSA) (20 U.S.C. § 6318(b)). Chính sách phải nêu rõ cách thức mà các trường: triệu tập một cuộc họp thường niên mà tất cả phụ huynh của các học sinh sẽ được mời và khuyến khích tham dự, để thông báo cho phụ huynh về các yêu cầu của chính sách này và quyền tham gia của phụ huynh; xác định số cuộc họp linh hoạt; yêu cầu sự tham gia của phụ huynh một cách có tổ chức và kịp thời để xem xét và xây dựng các chương trình trong phần này, bao gồm việc xây

dựng chính sách về sự tham gia của phụ huynh và gia đình; thông báo kịp thời cho phụ huynh về các chương trình trong phần này, mô tả chương trình giảng dạy đang được áp dụng tại trường, các hình thức thành tích học tập và nếu phụ huynh yêu cầu, tạo cơ hội gặp gỡ thường xuyên để đưa ra đề xuất và đưa ra các quyết định liên quan đến việc giáo dục của con em họ; cho phép phụ huynh nêu ý kiến về kế hoạch của nhà trường; thỏa thuận với phụ huynh về các trách nhiệm của nhà trường trong việc cung cấp chương trình giảng dạy chất lượng cao trong một môi trường học tập hỗ trợ và hiệu quả, đồng thời đề cập đến tầm quan trọng của sự liên hệ giữa phụ huynh và giáo viên; giúp phụ huynh hiểu các tiêu chuẩn học tập, đánh giá và các yêu cầu của phần này; cung cấp tài liệu và đào tạo để giúp phụ huynh hợp tác với con cái nhằm nâng cao thành tích của con mình; giáo dục giáo viên về tầm quan trọng của việc tiếp cận và giao tiếp với phụ huynh; điều phối sự tham gia của phụ huynh vào các chương trình của nhà trường; cung cấp thông tin liên quan đến các chương trình của trường và chương trình dành riêng cho phụ huynh học sinh theo hình thức và ngôn ngữ mà phụ huynh có thể hiểu được; áp dụng và thực hiện các phương pháp tiếp cận kiểu mẫu để cải thiện sự tham gia của phụ huynh; và đưa ra sự hỗ trợ hợp lý khác cho các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh khi phụ huynh có thể yêu cầu. Chính sách này sẽ được cung cấp dưới hình thức và bằng ngôn ngữ mà phụ huynh có thể hiểu được, nếu có thể.

- e. **Học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế:** ESSA yêu cầu SCCOE gửi thông báo cho phụ huynh của những học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế để tham gia vào các chương trình cải thiện trình độ tiếng Anh hạn chế, trong vòng 30 ngày sau khi bắt đầu năm học (hoặc trong vòng hai tuần đối với những học sinh được xác định vào cuối năm học). Thông báo phải nêu rõ: lý do xác định vì sao học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế; nhu cầu theo học một chương trình giáo dục giảng dạy ngôn ngữ; trình độ tiếng Anh của học sinh và cách đánh giá mức độ đó thành tích học tập của học sinh; các phương pháp giảng dạy được sử dụng trong các chương trình hiện có (bao gồm nội dung, mục tiêu giảng dạy và việc sử dụng tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ); các yêu cầu cho việc hoàn thành chương trình; chương trình đáp ứng các mục tiêu trong IEP của học sinh như thế nào, nếu có; và, lựa chọn của phụ huynh trong việc loại học sinh khỏi một chương trình, từ chối đăng ký và/hoặc chọn một chương trình khác. (ESEA § 1112(e)(3)(A) (được sửa đổi bởi ESSA)) Ngoài ra, thông báo sẽ nêu rõ những nội dung sau: (1) liệu học sinh đó có phải theo học chương trình tiếng Anh dài hạn hay có khả năng phải học tiếng Anh dài hạn; (2) cách thức mà chương trình sẽ đáp ứng nhu cầu của người học tiếng Anh dài hạn hoặc những người có khả năng phải học tiếng Anh dài hạn; và (3) cách thức mà chương trình sẽ giúp những người học tiếng Anh dài hạn hoặc những người có khả năng phải học tiếng Anh dài hạn phát triển trình độ tiếng Anh và đáp ứng các tiêu chuẩn học tập phù hợp với lứa tuổi. (Bộ luật Giáo dục, §§ 313.2, 440; 20 U.S.C. § 6312)

Thông tin được cung cấp ở trên có sẵn tại trường học hoặc văn phòng Học khu. Nếu cần các thông báo bổ sung thì sẽ được gửi riêng. (20 USC § 6301 và tiếp theo)

38. **Chương trình Tiếp thu Ngôn ngữ:** Nếu Học khu thực hiện chương trình tiếp thu ngôn ngữ theo mục 310 của Bộ luật Giáo dục, thì Học khu sẽ: 1) tuân thủ các yêu cầu về quy mô lớp học, lớp mẫu giáo và lớp 1-3 được quy định trong mục 42238.02 của Bộ luật Giáo dục; và (2) hàng năm hoặc tại thời điểm nhập học, sẽ cung cấp cho phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh vị thành niên thông tin về các loại chương trình ngôn ngữ có sẵn tại Học khu, bao gồm phần mô tả chi tiết của từng chương trình, quy trình lựa chọn chương trình, xác định ngôn ngữ sẽ được dạy ngoài tiếng Anh khi chương trình có thể được giảng dạy bằng ngôn ngữ khác và quy trình thiết lập chương trình tiếp thu ngôn ngữ. (Bộ luật Giáo dục, § 310; Bộ luật Quy định của California, Tiêu đề Title 5, §§ 11309, 11310)
39. **Thông tin tuyển dụng quân sự:** 20 U.S.C. mục 7908 yêu cầu các SCCOE tiết lộ tên, địa chỉ và số điện thoại của học sinh trung học cho nhà tuyển dụng quân sự theo yêu cầu, chỉ khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của phụ huynh. Phụ huynh có quyền đưa ra yêu cầu như vậy. Nếu phụ huynh không muốn cung cấp thông tin này cho các nhà tuyển dụng quân sự thì họ phải thông báo cho văn phòng SCCOE về việc này bằng văn bản. Văn bản phải được chuyển đến viên chức của SCCOE dưới đây:
- Teresa Shipp**
Assistant Superintendent Educational Services
1290 Ridder Park Dr., MC 271
San Jose, CA 95131
(408) 453-6560
TShipp@sccoe.org
40. **Trẻ em vô gia cư/được nhận nuôi, Cựu học sinh tại Tòa án vị thành niên, Học sinh nhập cư và Học sinh mới đến:** Mỗi Học khu địa phương sẽ chỉ định một nhân viên liên hệ cho trẻ em vô gia cư, để phổ biến thông báo công khai về quyền giáo dục của học sinh hoàn cảnh vô gia cư. (Bộ luật Giáo dục, § 48852.5; 42 U.S.C. § 11432(g)(1)(J)(ii)) Người liên hệ của SCCOE là Joann Vaars, Ed.D, Giám đốc Chương trình Trẻ được Tạm nuôi và Vô gia cư của Sở Dịch vụ Giáo dục, tại (408) 453-6982 và JVaaars@sccoe.org.

Đứa trẻ vô gia cư sẽ được phép tiếp tục học ở trường ban đầu trong suốt thời gian vô gia cư tại thời điểm có bất kỳ thay đổi nào về nơi cư trú ngay khi đứa trẻ trở thành trẻ vô gia cư. Nếu đứa trẻ không còn là người vô gia cư trước khi kết thúc năm học, SCCOE sẽ cho phép đứa trẻ đó tiếp tục học ở trường ban đầu cho đến khi tốt nghiệp nếu đang là học sinh trường trung học. Hoặc SCCOE sẽ cho phép đứa trẻ đó tiếp tục học ở trường ban đầu cho đến cuối năm học nếu đang là học sinh từ lớp K đến lớp 8. Một đứa trẻ vô gia cư chuyển tiếp giữa các cấp lớp sẽ được phép tiếp tục học tại Học khu ban đầu trong cùng khu vực theo học. Nếu một đứa trẻ vô gia cư đang chuyển tiếp sang một trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông trúng tuyển nằm trong một Học khu khác, thì đứa trẻ vô gia cư đó phải được phép tiếp tục học tại trường trúng tuyển trong Học khu đó. Trường học mới sẽ yêu cầu cho trẻ ghi danh ngay lập tức bất kể còn các khoản phí, tiền phạt, sách giáo khoa hoặc các vật dụng hoặc tiền còn nợ khác ở trường cũ hoặc nếu trẻ không thể xuất trình quần áo hoặc hồ sơ yêu cầu để ghi danh, bao gồm cả hồ sơ học tập, hồ sơ y tế,

bằng chứng tiêm chủng, bằng chứng cư trú, các tài liệu khác hoặc đồng phục học sinh. (Bộ luật Giáo dục, § 48852.7)

SCCOE đã chỉ định Joann Vaars, Ed.D, Giám đốc Chương trình Trẻ được Tạm nuôi và Vô gia cư của Sở Dịch vụ Giáo dục, làm người liên hệ về các vấn đề giáo dục cho trẻ được tạm nuôi và có thể liên hệ tại (408) 453-6982 and JVaars@sccoe.org. Người liên hệ về các vấn đề giáo dục sẽ phổ biến một thông báo tiêu chuẩn cho trẻ em được nhận nuôi đã được Bộ Giáo dục Tiểu bang lập và trong đó có cả thông tin về quy trình khiếu nại. (Bộ luật Giáo dục, § 48853.5)

Đứa trẻ được tạm nuôi sẽ được phép tiếp tục học ở trường ban đầu trong những trường hợp cụ thể. Nếu xác định rằng việc chuyển sang trường khác là vì lợi ích tốt nhất của đứa trẻ được tạm nuôi, thì đứa trẻ được tạm nuôi sẽ ngay lập tức được ghi danh vào trường mới, bất kể còn các khoản phí, tiền phạt, sách giáo khoa hoặc các vật dụng hoặc tiền còn nợ khác ở trường cũ hoặc nếu trẻ không thể xuất trình quần áo hoặc hồ sơ yêu cầu để ghi danh, bao gồm cả hồ sơ học tập, hồ sơ y tế, bằng chứng tiêm chủng, bằng chứng cư trú, các tài liệu khác hoặc đồng phục học sinh. Trường học cũ gần nhất theo học phải cung cấp tất cả hồ sơ cho trường mới trong vòng hai ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48853, 48853.5)

Khi nhận được yêu cầu chuyển trường hoặc thông báo của học sinh được nhận nuôi, trong vòng hai ngày làm việc, sccoe sẽ chuyển chuyển thông tin và hồ sơ giáo dục của học sinh đó đến cơ sở giáo dục tiếp theo. Điểm số và tín chỉ sẽ được tính kể từ ngày học sinh rời trường và sẽ không xảy ra tình trạng hạ điểm do học sinh vắng mặt do quyết định thay đổi lớp học hoặc vì hành động xác minh hoặc hoạt động liên quan của tòa án. (Bộ luật Giáo dục, § 49069.5)

SCCOE sẽ miễn các yêu cầu tốt nghiệp của địa phương hoặc tham khảo ý kiến của học sinh và người có quyền giáo dục về phương án ở lại trường trong năm thứ năm để hoàn thành các yêu cầu tốt nghiệp của địa phương, học sinh được nhận nuôi, trẻ em hoặc thanh thiếu niên vô gia cư, con của một gia đình quân nhân, cựu học sinh tại tòa án vị thành niên, Học sinh nhập cư hoặc học sinh nhập cư mới đến và chuyển trường giữa các trường trong một số trường hợp nhất định. (Bộ luật Giáo dục, §§ 51225.1, 51225.2)

Học khu sẽ chấp nhận chương trình học của những học sinh được nhận nuôi, trẻ em hoặc thanh thiếu niên vô gia cư, con của một gia đình quân nhân, cựu học sinh tại tòa án vị thành niên, Học sinh nhập cư hoặc học sinh mới đến khi đang theo học tại một trường khác. Học khu sẽ không yêu cầu những học sinh đó phải học lại các khóa học hoặc một phần khóa học mà các em đã hoàn thành ở trường khác. (Bộ luật Giáo dục, § 51225.2)

“Học sinh mới đến” là học sinh trong độ tuổi từ 3-21, không sinh ra ở bất kỳ Tiểu bang nào trong số 50 Tiểu bang, District of Columbia hoặc Commonwealth of Puerto Rico và chưa theo học một hoặc nhiều trường ở bất kỳ nơi nào trong số này trong hơn ba (3) năm học đầy đủ. (Bộ luật Giáo dục, § 51225.2; 20 U.S.C. § 7011)

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ cáo buộc vi phạm các mục này, ngoại trừ mục 48852.7 của Bộ luật Giáo dục, có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California.

41. **Các phương án giáo dục liên tục cho học sinh tại tòa án vị thành niên:** Học sinh tại tòa án vị thành niên hoặc người có quyền đưa ra quyết định giáo dục cho học sinh, có thể tự nguyện trì hoãn hoặc từ chối cấp bằng tốt nghiệp cho đến khi học sinh đã được thả ra khỏi trại giam vị thành niên, đồng thời cho phép học sinh tham gia các khóa học bổ sung tại một cơ quan giáo dục địa phương. Phòng giáo dục của quận hạt sẽ thông báo cho học sinh, người có quyền đưa ra quyết định giáo dục cho học sinh và nhân viên xã hội hoặc nhân viên quản chế của học sinh về những điều sau đây:
- (a) Quyền được cấp bằng của học sinh;
 - (b) Việc tham gia các khóa học và thực hiện các yêu cầu giáo dục khác sẽ ảnh hưởng như thế nào đến khả năng được nhận vào một cơ sở giáo dục sau trung học của học sinh;
 - (c) Thông tin về các cơ hội chuyển tiếp có sẵn thông qua các Trường Cao đẳng Cộng đồng California; Và
 - (d) Phương án trì hoãn hoặc từ chối bằng tốt nghiệp và tham gia các khóa học bổ sung. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48645.3(a), 48645.7)
42. **Bình đẳng giới trong lập kế hoạch nghề nghiệp:** Phụ huynh sẽ được thông báo trước về việc tư vấn nghề nghiệp và lựa chọn khóa học bắt đầu từ Lớp 7, nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và cho phép phụ huynh tham gia vào các buổi tư vấn để ra quyết định. (Bộ luật Giáo dục, § 221.5(d))
43. **Sản phẩm Thuốc bảo vệ thực vật:** Hàng năm, tất cả các trường học phải thông báo bằng văn bản cho phụ huynh hoặc người giám hộ về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật dự kiến tại trường học. Danh sách đính kèm cung cấp tên của từng sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, các hoạt chất và địa chỉ Internet để tìm kiếm thêm thông tin. Phụ huynh hoặc người giám hộ có thể yêu cầu thông báo trước về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại trường. Nếu phụ huynh muốn được thông báo mỗi lần sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, họ phải điền vào mẫu đính kèm và gửi lại cho trường học của con mình. Bản sao kế hoạch quản lý dịch hại tổng hợp cho trường học hoặc Học khu có sẵn trên trang web của trường hoặc tại văn phòng nhà trường. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48980.3, 17611.5, 17612)
44. **Học sinh đang mang thai và nuôi con:** Học sinh đang mang thai và đang nuôi con có quyền được thực hiện những điều chỉnh nhằm cho các em cơ hội thành công trong học tập đồng thời bảo vệ sức khỏe của mình và con cái mình. “Học sinh đang mang thai hoặc đang nuôi con” có nghĩa là học sinh đang mang thai hoặc chuẩn bị sinh con hoặc học sinh đang nuôi con chưa sinh con và được xác định là phụ huynh của trẻ sơ sinh.

Học sinh đang mang thai hoặc đang nuôi con được hưởng tám tuần nghỉ phép nuôi con. Có thể nghỉ phép trước khi sinh con nếu có nhu cầu cần thiết về mặt y tế và/hoặc sau khi sinh con trong năm học, kể cả trong thời gian chương trình giảng dạy bắt buộc trong mùa hè. Học sinh đang mang thai hoặc đang nuôi con có quyền được nghỉ thêm nếu bác sĩ của học sinh xét thấy cần thiết về mặt y tế. (Bộ luật Giáo dục, § 46015)

Người nắm giữ quyền giáo dục của học sinh (tức là học sinh nếu trên 18 tuổi hoặc phụ huynh nếu học sinh dưới 18 tuổi) có thể thông báo cho nhà trường về ý định thực hiện quyền này của học sinh. Vẫn có thể nghỉ phép ngay cả khi không thông báo.

Trong thời gian nghỉ phép, sự vắng mặt của học sinh sẽ được coi là vắng mặt có lý do và học sinh sẽ không được yêu cầu phải hoàn thành bài tập hoặc các yêu cầu khác của trường.

Học sinh đang mang thai hoặc đang nuôi con có thể trở lại trường và khóa học mà các em đã đăng ký trước khi nghỉ phép, đồng thời học sinh có quyền được học bù những bài đã bỏ lỡ trong thời gian nghỉ phép, bao gồm kế hoạch học bù và đăng ký lại các khóa học.

Học sinh đang mang thai hoặc đang nuôi con có thể tiếp tục đăng ký học năm thứ năm tại trường mà học sinh đã đăng ký trước đó để có thể hoàn thành yêu cầu tốt nghiệp của tiểu bang và địa phương, trừ khi cơ quan giáo dục địa phương kết luận rằng học sinh có khả năng hoàn thành các yêu cầu tốt nghiệp kịp thời để tốt nghiệp trung học vào cuối năm thứ tư trung học.

Trường hợp học sinh không muốn quay lại trường mà họ đã đăng ký trước khi nghỉ phép thì học sinh đó có thể chọn các phương án thay thế do cơ quan giáo dục địa phương cung cấp, trong đó có các chương trình, hoạt động và khóa học giáo dục tương đương với chương trình giáo dục thường xuyên.

Học sinh sẽ không phải chịu bất kỳ hình phạt học đường nào do thực hiện các điều chỉnh trong phần này. (Bộ luật Giáo dục, § 46015)

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California.

45. **Tiện nghi cho học sinh đang cho con bú:** Học khu phải cung cấp phương tiện hợp lý cho học sinh đang cho con bú trong khuôn viên trường học. (Bộ luật Giáo dục, § 222)

Học sinh không phải chịu bất kỳ hình phạt học đường nào do các điều chỉnh hợp lý trong ngày học. Học sinh cũng phải được tạo cơ hội để làm bù bài tập bị thiếu.

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của SCCOE theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California.

46. **Tài liệu giảng dạy môn Giáo dục thể chất:** Khóa học được áp dụng cho lớp 1 đến lớp 6 và giảng dạy từ lớp 1 đến lớp 8 ở trường tiểu học sẽ có môn giáo dục thể chất không ít hơn

200 phút cho mười ngày học, không bao gồm giờ giải lao và thời gian ăn trưa. (Bộ luật Giáo dục, §§ 51210, 51223)

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của SCCOE theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California.

47. **Xếp tiết học:** SCCOE không được phép xếp một học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 vào tiết không có giáo trình hơn một tuần trong bất cứ học kỳ nào, ngoại trừ trong các tình huống được chỉ định. Trong mọi trường hợp, SCCOE không được xếp một học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 vào tiết không có giáo trình chỉ vì không có đủ môn học cho học sinh đăng ký tham gia trong tiết được đề cập vào ngày học được chỉ định. (Bộ luật Giáo dục, § 51228.1)

SCCOE không được phép chỉ định một học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 vào môn mà học sinh đó đã hoàn thành trước đó với điểm số do SCCOE xác định là đủ để đáp ứng các yêu cầu và điều kiện tiên quyết để được nhận vào các trường sau trung học công lập California và các yêu cầu tối thiểu để tốt nghiệp trung học, ngoại trừ các tình huống được chỉ định. Trong mọi trường hợp, SCCOE không được chỉ định một học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 vào một môn mà học sinh đó đã hoàn thành trước đó với điểm số đạt yêu cầu chỉ vì không có đủ môn cho học sinh tham gia trong những ngày học được chỉ định. (Bộ luật Giáo dục, § 51228.2)

Những phần này không áp dụng cho học sinh ở các trường thay thế, trường ngoại trú, trường trung học phổ thông hệ thường xuyên hoặc trường chuyên biệt. Học khu có thể tiếp tục cho phép học tập song hành vào trường cao đẳng cộng đồng, thực hiện các chương trình trung học buổi tối và cung cấp chương trình học độc lập, đào tạo kinh nghiệm làm việc và các khóa học cụ thể khác.

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California. (Bộ luật Giáo dục, § 51228.3)

48. **Các Trung tâm và Chương trình Nghề nghiệp Khu vực/Chương trình của Phòng Giáo dục/Chương trình Giáo dục Người lớn:** Một trung tâm hoặc chương trình nghề nghiệp khu vực, chương trình của phòng giáo dục hoặc chương trình giáo dục người lớn phải đáp ứng các yêu cầu cụ thể để được Giám đốc Công huấn của Tiểu bang chứng nhận chương trình đào tạo việc làm cho người lớn hoặc cho phép một chương trình giáo dục ngoài giáo dục trung học cấp bằng hoặc chứng chỉ. (Bộ luật Giáo dục, § 52334.7)

Khiếu nại cáo buộc một cơ quan địa phương đã vi phạm luật pháp hoặc quy định của liên bang hoặc tiểu bang về quản lý các chương trình giáo dục người lớn theo mục 52501 của Bộ luật Giáo dục hoặc các trung tâm và chương trình nghề nghiệp khu vực có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California. Khiếu nại cáo buộc rằng văn phòng giáo dục của quận đã vi phạm luật pháp hoặc quy định của liên bang hoặc tiểu bang về quản lý sự tham gia của văn phòng quận vào các chương trình hỗ trợ tài chính cho học sinh được phép theo Tiêu đề Title IV

cũng có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất và Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California.

49. **Học phí:** Học sinh ghi danh vào trường công lập sẽ không phải trả học phí khi tham gia vào một hoạt động giáo dục. (Bộ luật Giáo dục, § 49011)

(a) Dưới đây là các trường hợp được miễn học phí:

- (i) Tất cả đồ dùng, tài liệu, thiết bị cần thiết để tham gia hoạt động giáo dục được cung cấp miễn phí cho học sinh.
- (ii) Học sinh không phải nộp học phí theo chính sách miễn lệ phí.
- (iii) SCCOE và các trường học trong SCCOE sẽ không thiết lập hệ thống giáo dục hai cấp thông qua việc yêu cầu tiêu chuẩn giáo dục tối thiểu cũng như cung cấp tiêu chuẩn giáo dục trung học, giáo dục bậc cao yêu cầu học sinh phải thanh toán phí hoặc mua đồ dùng bổ sung mà Học khu hoặc trường học không cung cấp.
- (iv) SCCOE và các trường trong SCCOE sẽ không cung cấp tín chỉ khóa học hoặc các đặc quyền liên quan đến hoạt động giáo dục để đổi lấy tiền hoặc quyền góp hàng hóa hoặc dịch vụ từ học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh, đồng thời Học khu và các trường học sẽ không xóa bỏ tín chỉ khóa học hoặc các đặc quyền liên quan đến các hoạt động giáo dục, hoặc nói cách khác là phân biệt đối xử với học sinh, chỉ vì học sinh đó hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh đó không ủng hộ tiền hoặc quyền góp hàng hóa hoặc dịch vụ cho Học khu hoặc trường.

(b) Không cấm việc kêu gọi quyên góp tự nguyện tiền hoặc tài sản và tự nguyện tham gia vào các hoạt động gây quỹ. Học khu và các trường học được phép trao giải thưởng hoặc hình thức công nhận khác cho học sinh vì đã tự nguyện tham gia các hoạt động gây quỹ. (Bộ luật Giáo dục, § 49010 và tiếp theo)

Đơn khiếu nại về việc không tuân thủ có thể được nộp theo Quy trình Khiếu nại Thống nhất của Học khu theo Tiêu đề Title 5 của Bộ luật Quy định của California. (Bộ luật Giáo dục, § 49013)

50. **Cất giữ súng an toàn:** SCCOE phải thông báo cho phụ huynh về luật của California và các luật liên quan đến biện pháp ngăn chặn trẻ em tiếp cận và biết cách cất giữ súng an toàn. SCCOE đã đính kèm một bản thông tin chi tiết về các luật đó. (Bộ luật Giáo dục, §§ 48986, 49392)

51. **Ma túy tổng hợp:** SCCOE phải thông báo cho phụ huynh về những nguy hiểm liên quan đến việc sử dụng ma túy tổng hợp không được bác sĩ kê toa, chẳng hạn như fentanyl, cũng như khả năng ma túy tổng hợp ẩn chứa trong thuốc giả. SCCOE đã đính kèm một bản thông tin chi tiết về các luật đó. (Bộ luật Giáo dục, § 48985.5)

52. **Đánh giá Kết quả học tập và Tiến bộ của Học sinh California:** Đánh giá Kết quả học tập và Tiến bộ của Học sinh California (CAASPP) bao gồm các đánh giá Tổng thể Cân bằng Thông minh hơn về Ngôn ngữ Anh và Toán ở lớp 3-8 và 11 và Đánh giá Thay thế của California (CAA) về Anh văn và Toán lớp 3-8 và 11 dành cho học sinh bị thiếu năng trí tuệ nặng. Bài Kiểm tra Khoa học California (CAST) về môn khoa học là bắt buộc đối với tất cả học sinh lớp 5, 8 và một lần ở trường trung học trừ khi IEP của học sinh đó yêu cầu thực hiện CAA. Học sinh từ lớp 3-8 và ở trường trung học có thể chọn làm bài kiểm tra dựa trên tiêu chuẩn bằng tiếng Tây Ban Nha (CSA) cho môn đọc/ngữ văn. CAASPP bao gồm bài đánh giá dành cho những học sinh có ngôn ngữ chính không phải tiếng Anh khi đăng ký vào một trường công lập ở California. Phụ huynh hoặc người giám hộ có thể làm đơn yêu cầu miễn cho con mình tham gia một phần hoặc tất cả các bài đánh giá. (Bộ luật Giáo dục, §§ 52052, 60604, 60615, 60640; 5 C.C.R. § 852)

Mẫu thông tin về mối nguy hiểm của ma túy tổng hợp

Kính gửi: Phụ huynh và Người giám hộ của Học sinh trong các chương trình của Santa Clara County Office of Education

Người gửi: Dr. Mary Ann Dewan, Tổng giám đốc các trường học trong Quận

Chủ đề: Mối nguy hiểm của ma túy tổng hợp

Bản thông tin này nhằm mục đích thông báo và nhắc nhở phụ huynh và người giám hộ hợp pháp của tất cả học sinh trong các chương trình của Santa Clara County Office of Education về sự nguy hiểm của việc sử dụng và lạm dụng ma túy tổng hợp bất hợp pháp.

Việc sử dụng và lạm dụng ma túy tổng hợp bất hợp pháp đe dọa đến sức khỏe cộng đồng hiện nay ở California. Cuộc khủng hoảng fentanyl đặc biệt đã ảnh hưởng đến các cộng đồng trên toàn tiểu bang, dẫn đến số ca ngộ độc và tử vong do fentanyl gia tăng mạnh trong những năm gần đây.

Thông báo này nhằm mục đích giải quyết cuộc khủng hoảng thông qua các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo học sinh và gia đình được giáo dục về hậu quả chết người của việc sử dụng ma túy gây kích thích.

Ma túy tổng hợp là một loại ma túy có đặc tính và tác dụng tương tự như chất gây ảo giác hoặc ma túy đã biết nhưng có cấu trúc hóa học thay đổi một ít, đặc biệt là loại ma túy được tạo ra để trốn tránh các hạn chế quy định đối với các chất bất hợp pháp.

Ma túy tổng hợp bao gồm cannabinoids tổng hợp (“cần sa tổng hợp”, “gia vị”, “K2”), methamphetamine, muối tắm và fentanyl.

Bộ Y tế Công cộng California (“CDPH”) đã giải thích về mối nguy hiểm cực độ của các loại thuốc có chứa fentanyl. Fentanyl bất hợp pháp có thể được pha với các loại thuốc khác với chi phí rẻ hơn, có tác dụng mạnh hơn và gây nghiện hơn. Fentanyl bất hợp pháp đã được tìm thấy trong nhiều loại ma túy, bao gồm heroin, methamphetamine, thuốc giả và cocaine. Fentanyl trộn với bất kỳ loại thuốc nào đều làm tăng khả năng xảy ra quá liều và gây tử vong. Hơn nữa, gần như không thể phát hiện được thuốc có được tẩm fentanyl hay không nếu không thử nghiệm bổ sung vì không thể nhìn, ngửi hoặc nếm được fentanyl khi được sử dụng làm chất tạo hương vị.

Các thông tin về fentanyl được cung cấp bởi Cơ quan Phòng chống Nghiện và Ma túy của CDPH có sẵn [tại đây](#)

Bảo vệ bản thân khỏi những nguy hiểm của fentanyl - video của CDC - 1:01 phút

CDPH Thông tin về Fentanyl của CDPH - Bộ Giáo dục, California: Chống lại Fentanyl - Hành động và Nguồn lực

Thông tin về Naloxone của CDPH

Bảng dữ liệu của California giám sát các trường hợp quá liều

Biểu đồ và đồ thị đẹp cho thông tin sau

- Tử vong liên quan đến các trường hợp quá liều thuốc phiện ở hạt Santa Clara, 2021
- Các chuyến thăm ED liên quan đến các trường hợp quá liều thuốc phiện ở hạt Santa Clara, 2021
- Các trường hợp nhập viện liên quan đến các trường hợp quá liều thuốc phiện ở hạt Santa Clara, 2021
- Đơn thuốc cho thuốc phiện ở hạt Santa Clara, 2021

CDPH Nguồn lực phòng ngừa sử dụng chất gây nghiện của CDPH dành cho gia đình và trường học - Viện Y tế Quốc gia (NIH) - Sự thật về lạm dụng ma túy
Sự thật về Fentanyl trong hạt Santa Clara



https://www.cdph.ca.gov/Programs/CCDPHP/sapb/Pages/Fentanyl.aspx?gclid=CjwKCAjwIJimBhAsEiwA1hrp5qv344HMapv0xRus9jfqILGf6Byb4dMmmKr_t0S4GCQ8bzXm6IBxBoClxkQAvD_BwE&utm_campaign=dc_ope_mc_en&utm_content=na&utm_medium=paidsearch&utm_source=dc_gs&utm_term=na.

Mẫu thông tin về an toàn súng

Kính gửi: Phụ huynh và Người giám hộ của Học sinh của **Santa Clara County Office of Education**

Người gửi: **Mary Ann Dewan, Ph.D.**

Chủ đề: **Luật California về cất giữ súng an toàn**

Bản thông tin này nhằm mục đích thông báo và nhắc nhở phụ huynh và người giám hộ hợp pháp của tất cả học sinh tại **Santa Clara County Office of Education** về trách nhiệm của họ trong việc đảm bảo trẻ em không được tiếp xúc với súng theo yêu cầu của luật pháp California. Đã có nhiều tin tức về việc trẻ em mang súng đến trường. Trong nhiều trường hợp, đứa trẻ lấy súng từ nhà của mình. **Có thể dễ dàng ngăn chặn các sự cố này bằng cách cất giữ súng một cách an toàn và chắc chắn, khóa súng khi không sử dụng và cất giữ chúng một nơi riêng biệt với đạn dược.**

Để giúp mọi người hiểu trách nhiệm pháp lý của mình, bản thông tin này cung cấp chi tiết luật California về việc cất giữ súng. Vui lòng dành chút thời gian để xem lại bản thông tin này để có biện pháp thiết thực nhằm đảm bảo rằng quý vị và gia đình tuân thủ luật pháp California.

- Với rất ít trường hợp ngoại lệ, California quy định một người phải chịu trách nhiệm hình sự nếu cất giữ bất kỳ loại súng nào, dù có nạp hay không nạp đạn, tại bất kỳ địa điểm nào do họ trông giữ và kiểm soát khi người đó biết rằng một đứa trẻ có khả năng tiếp cận được súng mà không có sự cho phép của phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ, và trẻ có thể sử dụng súng và do đó (1) gây tử vong hoặc thương tích cho trẻ hoặc bất kỳ người nào khác; (2) mang súng ra khỏi cơ sở hoặc mang đến một địa điểm công cộng, kể cả đến bất kỳ trường mầm non hoặc trường học nào từ mẫu giáo đến lớp 12, hoặc đến bất kỳ sự kiện, hoạt động hoặc buổi biểu diễn nào do nhà trường tài trợ; hoặc (3) vùng súng trái phép trước mặt người khác.¹
 - **Lưu ý:** Hình phạt hình sự có thể nặng hơn nếu ai đó chết hoặc bị thương nặng do sự cố súng gây ra bởi trẻ em.
- Với rất ít trường hợp ngoại lệ, California cũng quy định việc một người sơ suất cất giữ hoặc để lại bất kỳ loại súng nào, đã nạp hoặc không nạp đạn, tại bất kỳ địa điểm nào do họ trông giữ và kiểm soát khi người đó biết rằng một đứa trẻ có khả năng tiếp cận được súng mà không có sự cho phép của phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ cũng được coi là hành vi phạm tội, trừ khi đã thực hiện biện pháp hợp lý để bảo đảm súng ở xa tầm tay trẻ em, ngay cả khi trẻ vị thành niên **chưa bao giờ** thực sự cầm lấy súng.²

¹ Xem mục 25100-25125 và 25200-25220 của Bộ luật Hình sự California.

² Xem mục 25100 (c) của Bộ luật Hình sự California.

- Ngoài các khoản tiền phạt và thời hạn phạt tù, kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2020, chủ sở hữu súng sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự theo các luật này của California và sẽ bị cấm sở hữu, kiểm soát, sở hữu, nhận hoặc mua súng trong 10 năm.³
- Cuối cùng, phụ huynh hoặc người giám hộ cũng có thể phải chịu trách nhiệm dân sự về những thiệt hại do con cái hoặc người giám hộ của người đó xả súng.⁴

Lưu ý: Quận hoặc thành phố của quý vị có thể có những hạn chế bổ sung liên quan đến việc cất giữ súng an toàn.

Cảm ơn quý vị đã chung tay đảm bảo an toàn cho trẻ em và trường học của chúng tôi. Hãy nhớ rằng cách dễ nhất và an toàn nhất để tuân thủ luật pháp là cất súng trong hộp có khóa hoặc sử dụng thiết bị khóa súng.

³ Xem mục 29805 của Bộ luật Hình sự California.

⁴ Xem mục 1714.3 của Bộ luật Hình sự California.

Thông báo về các quyền theo FERPA dành cho các trường tiểu học và trung học

Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền Giáo dục Gia đình (FERPA) cung cấp cho phụ huynh và học sinh trên 18 tuổi (“học sinh đủ điều kiện”) một số quyền nhất định đối với hồ sơ học tập của học sinh, bao gồm:

(1) Quyền kiểm tra và xem xét hồ sơ học tập của học sinh trong vòng 45 ngày kể từ ngày Nhà trường nhận được yêu cầu.

Phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện phải nộp cho hiệu trưởng một văn bản yêu cầu xác định (các) hồ sơ mà họ muốn kiểm tra. Viên chức nhà trường sẽ sắp xếp và thông báo cho phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện về thời gian và địa điểm có thể kiểm tra hồ sơ.

(2) Quyền yêu cầu sửa đổi hồ sơ học tập của học sinh mà phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện cho rằng không chính xác, có sự nhầm lẫn hoặc vi phạm quyền riêng tư của học sinh theo FERPA.

Phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện có thể yêu cầu Nhà trường sửa đổi hồ sơ mà họ cho là không chính xác hoặc nhầm lẫn bằng cách viết thư cho hiệu trưởng, xác định rõ phần nào trong hồ sơ mà họ muốn thay đổi và nêu rõ lý do không chính xác hoặc sai lệch.

Nếu Nhà trường quyết định không sửa đổi hồ sơ theo yêu cầu của phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện, Nhà trường sẽ thông báo cho phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện về quyết định đó và thông báo về quyền điều trần liên quan đến yêu cầu sửa đổi. Quy trình điều trần sẽ được thông báo sau cho phụ huynh hoặc học sinh khi có thông báo về quyền điều trần.

(3) Quyền đồng ý tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân có trong hồ sơ giáo dục của học sinh, ngoại trừ trong phạm vi FERPA cho phép tiết lộ mà không cần có sự đồng ý.

Một trường hợp ngoại lệ cho phép tiết lộ mà không cần sự đồng ý là tiết lộ cho các viên chức nhà trường có quyền lợi giáo dục hợp pháp. Viên chức nhà trường là người làm việc trong Nhà trường với vai trò quản trị viên, người giám sát, giáo viên hoặc nhân viên hỗ trợ (bao gồm cả nhân viên y tế và nhân viên thực thi pháp luật), thành viên Hội đồng quản trị, một cá nhân hoặc công ty hợp tác với Nhà trường để thực hiện một dịch vụ đặc biệt (chẳng hạn như luật sư, kiểm toán viên, nhà tư vấn y tế hoặc nhà trị liệu); hoặc phụ huynh hoặc học sinh làm việc trong ủy ban chính thức, chẳng hạn như ủy ban kỷ luật hoặc khiếu nại, hoặc hỗ trợ một viên chức khác của trường thực hiện nhiệm vụ của họ.

Viên chức nhà trường có quyền lợi giáo dục chính đáng nếu viên chức đó cần xem xét hồ sơ học tập để hoàn thành trách nhiệm nghề nghiệp của mình.

Ngoài ra, Ủy ban Hỗ trợ Học sinh có thể xem điểm trung bình (GPA) của tất cả học sinh lớp 12 trong Học khu và, khi được yêu cầu, xác minh tình trạng tốt nghiệp trung học hoặc tương đương của tất cả học sinh đã tốt nghiệp trong năm học trước, để sử dụng trong chương trình hỗ

trợ tài chính sau trung học Cal Grant. Tuy nhiên, thông tin đó không được gửi đi khi học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh dưới 18 tuổi “chọn không tham gia” hoặc được các quy định của Ủy ban Hỗ trợ Học sinh cho phép cung cấp điểm kiểm tra thay cho Điểm trung bình. (Bộ luật Giáo dục, §§ 69432.9, 69432.92) Trước ngày 1 tháng 1 hàng năm, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định phải thông báo cho từng học sinh lớp 11 và phụ huynh/người giám hộ của học sinh dưới 18 tuổi rằng Điểm trung bình sẽ được chuyển đến Ủy ban Hỗ trợ Học sinh trước ngày 1 tháng 10 trừ khi học sinh quyết định không tham gia trong khoảng thời gian được chỉ định trong thông báo, trước ít nhất 30 ngày. (Bộ luật Giáo dục, § 69432.9)

Khi có yêu cầu, Nhà trường sẽ tiết lộ hồ sơ giáo dục mà không cần sự đồng ý trước cho các viên chức của Học khu khác mà học sinh có ý định ghi danh - **HOẶC** - Nhà trường sẽ nỗ lực để thông báo cho phụ huynh hoặc học sinh đủ điều kiện về yêu cầu xem xét hồ sơ từ các viên chức của Học khu mà học sinh có ý định ghi danh.

(4) Quyền nộp đơn khiếu nại lên Bộ Giáo dục Hoa Kỳ liên quan đến cáo buộc nhà trường không tuân thủ các yêu cầu của FERPA có thể gửi tới Văn phòng quản lý FERPA theo thông tin dưới đây:

Family Policy Compliance Office
U.S. Department of Education
400 Maryland Avenue, SW
Washington, DC 20202-5920

THỰC THI QUYỀN “BIẾT VỀ QUYỀN GIÁO DỤC CỦA QUÝ VỊ” TỪ BỘ TRƯỞNG TƯ PHÁP CALIFORNIA

Con của quý vị có quyền được hưởng nền giáo dục công miễn phí

- Theo Hiến pháp, tất cả trẻ em ở Hoa Kỳ đều có quyền được tiếp cận bình đẳng với nền giáo dục công miễn phí, không dựa vào tình trạng nhập cư và tình trạng nhập cư của phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh.
- Ở California:
 - Mọi trẻ em đều có quyền được hưởng nền giáo dục công miễn phí.
 - Tất cả trẻ em từ 6 đến 18 tuổi phải được đi học.
 - Tất cả học sinh và nhân viên đều có quyền hưởng một trường học an toàn, an ninh và yên bình.
 - Tất cả học sinh đều có quyền được học trong môi trường học tập không có sự phân biệt đối xử, quấy rối, bắt nạt, bạo lực và đe dọa.
 - Tất cả học sinh đều có cơ hội bình đẳng để tham gia vào bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào do nhà trường tổ chức và không bị phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, quốc tịch, giới tính, tôn giáo hoặc tình trạng nhập cư, cũng như các đặc điểm khác.

Thông tin cần thiết để được ghi danh vào trường

- Để được ghi danh, các trường học yêu cầu nhiều loại giấy tờ từ phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh để chứng minh tuổi hoặc nơi cư trú của đứa trẻ.
- Quý vị không cần phải cung cấp thông tin về tình trạng công dân/nhập cư trong quá trình ghi danh. Ngoài ra, quý vị không phải cung cấp số An sinh xã hội.

Bảo mật thông tin cá nhân

- Luật liên bang và tiểu bang bảo vệ hồ sơ giáo dục và thông tin cá nhân của học sinh. Theo đó, các trường học phải có sự đồng ý bằng văn bản của phụ huynh hoặc người giám hộ trước khi tiết lộ thông tin của học sinh, trừ khi việc tiết lộ thông tin đó là vì mục đích giáo dục, các thông tin đó đã được công khai hoặc tiết lộ theo lệnh hoặc trát đòi hầu tòa của tòa án.
- Một số trường thu thập và cung cấp “thông tin nhận dạng” cơ bản của học sinh một cách công khai. Nếu có thì mỗi năm, Học khu phải cung cấp cho phụ

huynh/người giám hộ thông báo bằng văn bản về chính sách thông tin nhận dạng của trường và yêu cầu nêu rõ chấp nhận / từ chối việc tiết lộ thông tin đó.

Kế hoạch An toàn Gia đình Nếu Quý vị Bị Giám giữ hoặc Trục xuất

- Quý vị có thể cung cấp cho trường thông tin liên lạc khẩn cấp, bao gồm thông tin liên lạc phụ, để Trường biết được một người giám hộ đáng tin cậy đủ tuổi trưởng thành có thể chăm sóc con quý vị trong trường hợp quý vị bị giam giữ hoặc trục xuất.
- Quý vị có quyền nộp Bản tuyên thệ ủy quyền của Người chăm sóc hoặc Đơn xin bổ nhiệm Người giám hộ tạm thời, qua đó có thể cho phép một người lớn đáng tin cậy đưa ra các quyết định về giáo dục và y tế cho con quý vị.

Quyền nộp đơn khiếu nại

- Con quý vị có quyền báo cáo các trường hợp tội phạm do thù hận hoặc nộp đơn khiếu nại lên Học khu nếu các em bị phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt dựa trên quốc tịch, dân tộc hoặc tình trạng nhập cư.

Để biết thêm thông tin về các nguồn lực cho các hoạt động thực thi luật nhập cư tại các trường học ở California hoặc để nộp đơn khiếu nại, vui lòng liên hệ:

Bureau of Children's Justice
California Attorney General's Office
P.O. Box 944255
Sacramento, CA 94244-2550
Điện thoại: (800) 952-5225
E-mail: BCJ@doj.ca.gov
<https://oag.ca.gov/bcj/complaint>

Có thể tải xuống các ấn phẩm của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại: <https://www.oag.ca.gov/bcj>

ĐẠO LUẬT TRƯỜNG HỌC LÀNH MẠNH NĂM 2000

Thông báo tới tất cả học sinh, phụ huynh/người giám hộ và nhân viên của Santa Clara County Office of Education:

Mục 17608 và tiếp theo của Bộ luật Giáo dục yêu cầu Học khu phải thông báo cho phụ huynh và nhân viên về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ở trường để hạn chế việc tiếp xúc với thuốc bảo vệ thực vật độc hại thông qua việc tuyên truyền và áp dụng hệ thống quản lý dịch hại tổng hợp tại trường học. Để đạt được mục đích này và tuân thủ các yêu cầu của luật này, vui lòng lưu ý những điều sau:

Santa Clara County Office of Education dự kiến sẽ sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật sau trong năm tới:

Liên hệ với Quản lý Rủi ro và Trách nhiệm tại (408)453-6708

Phụ huynh/người giám hộ của SCCOE có thể đăng ký với người được chỉ định của SCCOE để nhận thông báo về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật bằng cách gọi số (408) 453-6708. Những người đăng ký nhận thông báo này sẽ được thông báo trước ít nhất bảy mươi hai (72) giờ trước thời điểm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, trừ trường hợp khẩn cấp và sẽ được cung cấp tên và các hoạt chất của thuốc bảo vệ thực vật cũng như ngày dự định tiến hành.

Nếu quý vị muốn biết thêm các thông tin về thuốc bảo vệ thực vật và giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật do Cơ quan Quản lý thuốc bảo vệ thực vật xây dựng theo mục 13184 của Bộ luật Nông nghiệp và Thực phẩm California, quý vị có thể truy cập trang web của Bộ theo địa chỉ www.cdpr.ca.gov.

Mẫu Thông báo về các Quyền theo Tu chính án Bảo vệ Quyền Học sinh (PPRA)

PPRA trao cho phụ huynh một số quyền nhất định liên quan đến cuộc khảo sát, thu thập và sử dụng thông tin của chúng tôi cho mục đích tiếp thị cũng như mục đích khám sức khỏe. Trong đó bao gồm quyền của phụ huynh của học sinh vị thành niên để:

- A. Đưa ra sự đồng ý trước khi học sinh được yêu cầu gửi bản khảo sát liên quan đến một hoặc nhiều vấn đề mang tính bảo mật dưới đây (“khảo sát thông tin bảo mật”) nếu cuộc khảo sát được tài trợ toàn bộ hoặc một phần bởi chương trình của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ (ED):
 - 1. Đẳng phái hoặc niềm tin chính trị của học sinh hoặc phụ huynh của học sinh;
 - 2. Vấn đề tâm thần hoặc tâm lý của học sinh hoặc gia đình học sinh;
 - 3. Hành vi hoặc thái độ giới tính;
 - 4. Có hành vi trái pháp luật, chống đối xã hội, tự buộc tội hoặc hạ nhục;
 - 5. Đánh giá phê bình những người khác mà người trả lời có quan hệ gia đình thân thiết với người đó;
 - 6. Các mối quan hệ đặc quyền được pháp luật công nhận, chẳng hạn như với luật sư, bác sĩ hoặc bộ trưởng;
 - 7. Thực hành tôn giáo, gia nhập hoặc tín ngưỡng của học sinh hoặc phụ huynh; hoặc
 - 8. Thu nhập, trừ khi được pháp luật yêu cầu để xác định khả năng hội đủ điều kiện của chương trình.
- B. Nhận thông báo và có cơ hội miễn cho học sinh tham gia:
 - 1. Bất kỳ cuộc khảo sát thông tin không mang tính bảo mật, bất kể có tài trợ hay không;
 - 2. Bất kỳ cuộc kiểm tra hoặc sàng lọc thể chất không khẩn cấp, xâm lấn nào như điều kiện để đi học, do nhà trường hoặc nhân viên của trường thực hiện và không mang tính cần thiết để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn trước mắt của học sinh, ngoại trừ sàng lọc thính giác, thị giác hoặc chứng vẹo cột sống, hoặc bất kỳ cuộc khám sức khỏe hoặc sàng lọc nào được phép hoặc yêu cầu theo luật của Tiểu bang; Và

3. Các hoạt động liên quan đến việc thu thập, tiết lộ hoặc sử dụng thông tin cá nhân của học sinh để tiếp thị hoặc bán hoặc truyền phát thông tin đó cho người khác.

C. Kiểm tra, khi có yêu cầu và trước khi quản lý hoặc sử dụng:

1. Các khảo sát thông tin mang tính bảo mật của học sinh;
2. Các công cụ được sử dụng để thu thập thông tin cá nhân của học sinh cho mục đích tiếp thị, bán hàng hoặc phân phối nào khác ở trên; Và
3. Tài liệu giảng dạy được sử dụng trong chương trình giáo dục.

Các quyền này được chuyển từ phụ huynh sang học sinh 18 tuổi hoặc trẻ vị thành niên được tự do theo luật Tiểu bang.

SCCOE đã phát triển và thông qua các chính sách, sau khi đã tham khảo ý kiến của phụ huynh, về các quyền này cũng như các thỏa thuận để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh trong việc thực hiện các cuộc khảo sát mang tính bảo mật và việc thu thập, tiết lộ hoặc sử dụng thông tin cá nhân cho mục đích tiếp thị, bán hàng hoặc phân phối khác. **SCCOE** sẽ thông báo trực tiếp cho phụ huynh về các chính sách này ít nhất mỗi năm một lần vào đầu mỗi năm học và sau khi có bất kỳ thay đổi nào. **SCCOE** cũng sẽ thông báo trực tiếp, chẳng hạn như qua thư bưu điện tại Hoa Kỳ hoặc email, cho phụ huynh của những học sinh dự kiến tham gia vào các hoạt động hoặc khảo sát cụ thể được nêu bên dưới, đồng thời sẽ tạo cơ hội cho phụ huynh được tự quyết định cho con mình tham gia vào các hoạt động hoặc khảo sát cụ thể hay không. **SCCOE** sẽ gửi thông báo này cho phụ huynh vào đầu năm học nếu Học khu đã xác định được ngày diễn ra các hoạt động hoặc khảo sát. Đối với các cuộc khảo sát và hoạt động được lên lịch sau khi bắt đầu năm học, phụ huynh sẽ được thông báo hợp lý về các hoạt động và khảo sát đã lên kế hoạch được liệt kê bên dưới và tự quyết định cho con mình tham gia vào các hoạt động hoặc khảo sát đó hay không. Phụ huynh cũng sẽ có cơ hội xem xét các cuộc khảo sát thích hợp. Sau đây là danh sách các hoạt động và khảo sát cụ thể:

1. Thu thập, tiết lộ hoặc sử dụng thông tin cá nhân để tiếp thị, bán hàng hoặc truyền phát theo hình thức khác.
2. Quản lý các cuộc khảo sát thông tin không bảo mật mà không được Bộ Giáo dục tài trợ toàn bộ hoặc một phần.
3. Các cuộc kiểm tra hoặc sàng lọc thể chất không khẩn cấp, xâm lấn như được mô tả ở trên.

Phụ huynh/học sinh đủ điều kiện có thể nộp đơn khiếu nại nếu nhận thấy quyền của mình đã bị vi phạm tới địa chỉ sau: Family Policy Compliance Office

U.S. Department of Education
400 Maryland Avenue, SW
Washington, D.C. 20202-5920

Điều kiện để được tuyển vào đại học và thông tin giáo dục đại học

Mỗi năm học, SCCOE phải cung cấp cho phụ huynh học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 một văn bản chi tiết về các yêu cầu tuyển sinh vào hệ thống Đại học Bang California (“CSU”) và Đại học California (“UC”). (Bộ luật Giáo dục, § 51229)

Để được nhận vào hệ thống UC hoặc CSU, học sinh trung học phải đáp ứng “Điều kiện về môn học”, hay còn gọi là điều kiện “a-g”. Để tìm hiểu thêm về các điều kiện để được tuyển vào đại học, vui lòng truy cập các trang web của UC (www.universityofcalifornia.edu) hoặc CSU (www.calstate.edu) hoặc phòng tư vấn các vấn đề về học sinh.

Để biết danh sách các môn học của SCCOE đã được Đại học California chứng nhận đáp ứng điều kiện để được nhận vào hệ thống UC và CSU, vui lòng tham khảo trang web UC Doorways và tìm kiếm Santa Clara County Office of Education: <https://hs-articulation.ucop.edu/agcourselist/institution/4123/schools>

Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE): SCCOE sẽ cung cấp CTE để chuẩn bị cho con đường nghề nghiệp và lực lượng lao động cho học sinh trung học, chuẩn bị cho khóa đào tạo nâng cao và nâng cấp các kỹ năng hiện có. CTE trang bị cho học sinh trung học từ 16 tuổi trở lên nền giáo dục kỹ thuật và nghề nghiệp có hiệu quả để học sinh có thể: (1) có được các kỹ năng và năng lực để thành công trong nghề nghiệp; (2) theo đuổi chương trình đào tạo nâng cao tại các cơ sở giáo dục sau trung học; hoặc (3) nâng cao các kỹ năng và kiến thức hiện có. Khóa học CTE cũng giúp đạt được các yêu cầu tốt nghiệp và yêu cầu về môn học để được nhận vào UC và CSU.

Các khóa học CTE dưới đây do SCCOE cung cấp có thể đáp ứng yêu cầu về môn học để được nhận vào UC và CSU:

Để tìm hiểu thêm về CTE, vui lòng truy cập trang web www.cde.ca.gov/ci/ct. Để tìm hiểu thêm về các lớp giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp của SCCOE, vui lòng liên hệ với hiệu trưởng.

Học sinh được khuyến khích gặp cố vấn của trường để giúp các em chọn môn học phù hợp với điều kiện tuyển sinh của đại học hoặc đăng ký các khóa học giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp, hoặc cả hai.

HƯỚNG DẪN VÀ QUY TRÌNH BÁO CÁO CÁC TRƯỜNG HỢP LẠM DỤNG TRẺ EM

Thông tin sau đây sẽ giúp phụ huynh và người giám hộ xác định được các trường hợp được coi là lạm dụng trẻ em và nếu đúng, thì sẽ có quy trình nộp đơn khiếu nại về việc lạm dụng trẻ em với cơ quan thực thi pháp luật địa phương. Thông tin này được lấy từ Đạo luật Báo cáo Lạm dụng và Bỏ bê Trẻ em California trong Bộ luật Hình sự California và từ các phần của Bộ luật Giáo dục California.

Các trường hợp dưới đây được coi là Lạm dụng trẻ em:

1. Cố ý gây thương tích cơ thể cho trẻ em.
2. Lạm dụng tình dục, tấn công hoặc bóc lột trẻ em, chẳng hạn như:
 - a. Người chịu trách nhiệm về phúc lợi của trẻ đối xử cẩu thả hoặc ngược đãi trẻ em, gây tổn hại hoặc đe dọa gây tổn hại đến sức khỏe hoặc phúc lợi của trẻ, cho dù tổn hại đó là do hành động thực tế hoặc thiếu sót của người chịu trách nhiệm;
 - b. Cố ý bắt ép trẻ em chịu bất kỳ hình phạt thể xác tàn nhẫn hoặc vô nhân đạo nào hoặc gây ra bất kỳ thương tích nào dẫn đến tình trạng chấn thương; hoặc
 - c. Cố ý làm tổn hại hoặc gây thương tích cho trẻ em hoặc gây nguy hiểm cho cơ thể hoặc sức khỏe của trẻ khi người chịu trách nhiệm về phúc lợi của trẻ là người được cấp phép, người quản lý hoặc nhân viên của bất kỳ cơ sở nào được cấp phép chăm sóc trẻ em hoặc người quản lý hoặc nhân viên của một cơ sở trường công, trường tư hoặc cơ quan, tổ chức khác.

Trường hợp dưới đây không được coi là lạm dụng trẻ em:

1. Đánh nhau giữa những người chưa thành niên;
2. Thương tích bởi hành động của viên chức trị an sử dụng vũ lực hợp lý và cần thiết trong phạm vi nhiệm vụ; hoặc
3. Thương tích do hành động vũ lực được coi là hợp lý và cần thiết của người làm việc tại trường:
 - a. Để ngăn chặn hành vi gây rối đe dọa gây thương tích cho người hoặc gây thiệt hại về tài sản;
 - b. Vì mục đích tự vệ;
 - c. Để chiếm lấy vũ khí hoặc các đồ vật nguy hiểm khác trong tầm kiểm soát của học sinh; hoặc

- d. Tiến hành các biện pháp kiểm soát hợp lý để duy trì trật tự, bảo vệ tài sản, bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của học sinh, đồng thời duy trì các điều kiện phù hợp cho việc học tập.

Cách thức nộp đơn khiếu nại về hành vi ngược đãi trẻ em xảy ra tại trường học

Phụ huynh và người giám hộ của học sinh có quyền nộp đơn khiếu nại khi họ nghi ngờ nhân viên nhà trường hoặc người khác đã có hành động lạm dụng trẻ em tại địa điểm trường học. Để nộp đơn khiếu nại, phụ huynh hoặc người giám hộ phải nộp báo cáo chính thức cho cơ quan thực thi pháp luật địa phương thích hợp. Cơ quan thực thi pháp luật phù hợp có thể là một trong những cơ quan sau:

1. Sở Cảnh sát hoặc Cảnh sát trưởng (không bao gồm sở cảnh sát Học khu hoặc sở an ninh trường học)
2. Phòng Quản chế của Quận nếu được quận chỉ định để nhận các báo cáo về lạm dụng trẻ em, hoặc
3. Sở Phúc lợi Quận/Dịch vụ Bảo vệ Trẻ em Quận.

Khiếu nại có thể được nộp qua điện thoại, trực tiếp hoặc bằng văn bản. Đơn khiếu nại cũng có thể được nộp cùng lúc với thời điểm nộp cho Học khu hoặc phòng giáo dục của quận. Tuy nhiên, các Học khu và phòng giáo dục của quận không điều tra các cáo buộc lạm dụng trẻ em.

Cơ quan thực thi pháp luật địa phương bắt buộc phải điều tra tất cả các khiếu nại.

Nếu khiếu nại về lạm dụng trẻ em được cơ quan thực thi pháp luật địa phương “chứng minh” hoặc xác nhận, nghĩa là báo cáo về lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em theo xác định bởi điều tra viên là có cơ sở, sau đó cơ quan thực thi pháp luật sẽ chuyển báo cáo điều tra đến hội đồng quản trị của Học khu địa phương hoặc Phòng giáo dục của quận hạt. Một báo cáo đã được xác nhận về việc lạm dụng hoặc bỏ bê trẻ em được hội đồng quản trị của Học khu hoặc Phòng giáo dục của quận hạt tiếp nhận sẽ được giải quyết tuân theo các quy định tại mục 44031 của Bộ luật Giáo dục California, trong đó nhân viên nhà trường có một số quyền nhất định liên quan đến thông tin và hồ sơ nhân sự.

Ngoài ra, cơ quan thực thi pháp luật phụ trách điều tra khiếu nại sẽ chuyển báo cáo đã được xác nhận đến Bộ Tư pháp California theo mục 11169 của Bộ luật Hình sự California và thông báo sẽ được gửi cho người bị cáo buộc ngược đãi trẻ em để thông báo về vụ báo cáo Danh mục Điển hình về Lạm dụng Trẻ em, do Bộ Tư pháp nắm giữ.

Hướng dẫn này chỉ mang tính bắt buộc chỉ khi trích dẫn yêu cầu luật định và/hoặc quy định cụ thể. Bất kỳ phần nào của hướng dẫn này không trích dẫn yêu cầu luật định và/hoặc quy định cụ thể đều không có hiệu lực theo mục 33308.5 của Bộ luật Giáo dục California.

**Thông báo về việc cung cấp các dịch vụ bổ sung cho một trường học
được xác định cần cải thiện**

- Cơ hội phục hồi tín chỉ (vui lòng liên hệ với Hiệu trưởng trường để biết thêm thông tin)
- Các khóa học giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp (vui lòng liên hệ với Hiệu trưởng trường để biết thêm thông tin)
- Tài liệu và đồ dùng học tập
- Dịch vụ sức khỏe tâm thần (Chương trình Opportunity Youth Academy): Phòng khám Pacific

Chương trình tiếp thu ngôn ngữ

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education cung cấp các chương trình tiếp thu ngôn ngữ theo Bộ luật Giáo dục California. Các khóa học này bao gồm cả các môn học Phát triển Ngôn ngữ Anh được chỉ định và tích hợp cho học sinh xác định là chưa thạo tiếng Anh.

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với hiệu trưởng.

ỦY QUYỀN QUẢN LÝ VIỆC SỬ DỤNG THUỐC

Theo mục 49423 của Bộ luật Giáo dục, những học sinh bắt buộc phải dùng thuốc theo chỉ định của bác sĩ, bác sĩ phẫu thuật hoặc trợ lý bác sĩ trong những ngày học bình thường (bao gồm cả các loại thuốc không kê đơn như aspirin, thuốc cảm, v.v.) có thể được y tá nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định khác hỗ trợ nếu SCCOE có giấy chứng từ bác sĩ, bác sĩ phẫu thuật hoặc trợ lý bác sĩ của học sinh (“Nhà cung cấp”) và phụ huynh/người giám hộ của học sinh cho phép sử dụng thuốc và yêu cầu hỗ trợ trẻ dùng thuốc.

Ngoại trừ một số loại thuốc tự dùng (“bút tiêm tự động epinephrine”, “thuốc dạng hít” hoặc “insulin”) được phép tự sử dụng, thì học sinh không được phép tự dùng thuốc hoặc mang theo bất kỳ loại thuốc không kê đơn hoặc thuốc theo toa nào khi ở trong khuôn viên SCCOE. Trừ khi được điều chỉnh bởi Kế hoạch Giáo dục Cá nhân hóa hoặc Kế hoạch Mục 504, phụ huynh/người giám hộ và học sinh phải nộp mẫu Ủy quyền này và tuân thủ các nghĩa vụ liên quan để có được các quyền tại mục 49423. Ngoài ra, theo mục 49480 của Bộ luật Giáo dục và theo Ủy quyền này, y tá nhà trường được phép liên hệ với Nhà cung cấp bên dưới khi có bất kỳ thắc mắc, vấn đề hoặc biện pháp an toàn liên quan đến việc bảo quản, xử lý hoặc sử dụng thuốc đúng cách và những ảnh hưởng có thể có của thuốc đối với thể chất, trí tuệ và hành vi xã hội của học sinh, cũng như các dấu hiệu và triệu chứng, tác dụng phụ bất lợi khi dùng không đủ liều hoặc quá liều. Nhân viên của SCCOE cũng có thể thông báo Giấy phép này cho giáo viên và các nhân viên khác phụ trách giám sát Học sinh.

Thông tin học sinh

Tên học sinh: _____

Năm học: _____

Ngày sinh: _____

Mã trường: _____

Trường: _____

Lớp: _____

Ủy quyền của Phụ huynh/Người giám hộ: Tôi ủy quyền như sau:

- _____ Nhân viên được chỉ định của SCCOE có thể hỗ trợ con tôi trong việc dùng thuốc, theo dõi và kiểm tra thuốc theo hướng dẫn và phê duyệt của Nhà cung cấp dưới đây.
- _____ Con tôi có thể mang theo và tự sử dụng bút tiêm tự động epinephrine, ống hít trị hen suyễn hoặc insulin theo hướng dẫn và phê duyệt của Nhà cung cấp dưới đây.
- _____ Y tá nhà trường được phép liên hệ với Nhà cung cấp và nhân viên SCCOE để biết được những ảnh hưởng có thể có của thuốc đối với thể chất, trí tuệ và hành vi xã hội của học sinh, cũng như các dấu hiệu và triệu chứng, tác dụng phụ bất lợi khi dùng không đủ liều hoặc quá liều.

Tôi sẽ cung cấp các loại thuốc được Nhà cung cấp ủy quyền trong các hộp thuốc có toa hướng dẫn sử dụng, có ghi rõ tên học sinh, tên của Nhà cung cấp kê đơn và tên thuốc, liều lượng, phương thức và lịch trình dùng thuốc. Nếu là thuốc không kê đơn, thuốc sẽ có sẵn trong hộp thuốc ban đầu đã mua. Tôi sẽ thu hồi số thuốc còn lại vào ngày cuối cùng của năm học.

Miễn trừ trách nhiệm:

Bằng việc ký tên dưới đây, tôi miễn trừ cho SCCOE khỏi mọi khiếu nại chống lại SCCOE và nhân viên của họ nếu con tôi bị phản ứng bất lợi do tự tiêm bút tiêm tự động epinephrine.

Tôi hiểu rằng Mục 49407 của Bộ luật Giáo dục quy định: “Bất kể mọi điều khoản của bất kỳ luật nào, các Học khu, viên chức của bất kỳ Học khu, hiệu trưởng, bác sĩ hoặc bệnh viện nào đang điều trị cho trẻ em ở các trường trong các Học khu không phải chịu trách nhiệm pháp lý về việc điều trị hợp lý cho trẻ mà không có sự đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ khi trẻ bị ốm hoặc bị thương trong giờ học, cần được điều trị y tế hợp lý và không thể liên lạc được với phụ huynh hoặc người giám hộ, trừ khi phụ huynh hoặc người giám hộ đã nộp đơn cho Học khu để phản đối mọi phương pháp điều trị y tế nào khác ngoài sơ cứu.” Trong phạm vi tối đa được Mục 49407 và luật California cho phép, tôi hiểu rằng tôi sẽ từ bỏ mọi khiếu nại đối với Học khu, các viên chức và nhân viên của SCCOE để tuân thủ Giấy phép này.

Mẫu Ủy quyền mới phải được hoàn thành (1) khi thuốc, liều lượng, tần suất sử dụng thay đổi hoặc thay đổi cách sử dụng; hoặc (2) khi bắt đầu năm học mới. Tôi có thể thu hồi Giấy ủy quyền này bằng văn bản vào bất kỳ lúc nào sau khi đã gửi thông báo bằng văn bản cho hiệu trưởng của trường tôi.

Ngày: _____

Tên học sinh: _____

Tên viết hoa của phụ huynh/người giám hộ: _____

Chữ ký: _____

Địa chỉ: _____

Người liên hệ khi khẩn cấp: _____ Điện thoại khẩn cấp: _____

Điện thoại nhà: _____ Điện thoại di động: _____

PROVIDER AUTHORIZATION / ỦY QUYỀN CỦA NHÀ CUNG CẤP
(To be completed only by a California Provider issuing the prescription(s))

Patient/Student Name: _____

DOB: _____

Name of Medication	Dosage/Method of Admin/Time of Day	Discontinue Date
#1)		
#2)		
#3)		
#4)		

Special Instructions/Storage/Administration Procedures/Precautions:

#1) _____

#2) _____

#3) _____

#4) _____

_____ I authorize designated school SCCOE personnel to assist my patient with medication administration, monitoring, and testing according with these Instructions.

_____ I authorize my patient to carry and self-administer ___ an auto-injector epinephrine pen, ___ an asthma inhaler, or ___ insulin according to instructions I have provided to my patient. I further confirm that the patient is able to self-administer ___ an auto-injector epinephrine pen, ___ an asthma inhaler, or ___ insulin according to such instructions.

Print Name of Provider

CA Medical License Number

Provider's Signature

NPI# _____

Provider's Telephone Number

ORP: _____ Yes _____ No _____

Provider's Facsimile Number

Date: _____

THÔNG TIN VỀ BỆNH TIỂU ĐƯỜNG TUÝP 1

Bệnh tiểu đường tuýp 1 ở trẻ em là một bệnh tự miễn dịch có thể gây tử vong nếu không được điều trị, hướng dẫn trong phiếu thông tin này nhằm mục đích nâng cao nhận thức về căn bệnh của trẻ.

Bệnh tiểu đường tuýp 1 thường gặp ở trẻ em và thanh niên, nhưng có thể xảy ra ở mọi lứa tuổi.

- Theo Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC), số ca mắc bệnh tiểu đường tuýp 1 ở thanh thiếu niên trên toàn quốc đã tăng trên từ 187.000 vào năm 2018 lên 244.000 vào năm 2019, tương ứng với mức tăng từ 25 trên 10.000 thanh niên lên 35 trên 10.000 thanh niên.
- Độ tuổi cao nhất được chẩn đoán mắc bệnh tiểu đường tuýp 1 là 13-14 tuổi, nhưng cũng có thể xảy ra sớm hơn hoặc muộn hơn độ tuổi này.

Bệnh tiểu đường tuýp 1 ảnh hưởng đến việc sản xuất insulin.

- Như một chức năng bình thường, cơ thể chuyển hóa carbohydrate trong thức ăn thành glucose (đường trong máu), nhiên liệu cơ bản cho các tế bào của cơ thể.
- Tuyến tụy sản xuất insulin, một loại hormone vận chuyển glucose từ máu vào tế bào.
- Trong bệnh tiểu đường tuýp 1, tuyến tụy của cơ thể ngừng sản xuất insulin và lượng đường trong máu tăng lên.
- Theo thời gian, glucose có thể đạt được mức cao nguy hiểm trong máu, thường được gọi là tăng đường huyết.
- Tăng đường huyết nếu không được điều trị có thể dẫn đến bệnh nhiễm toan ceton do tiểu đường (DKA), đây là một biến chứng đe dọa tính mạng của bệnh tiểu đường..

Các yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 1

- Những học sinh có các dấu hiệu cảnh báo liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 1, được mô tả dưới đây, nên được sàng lọc (xét nghiệm) căn bệnh này tại nhà dịch vụ chăm sóc sức khỏe.
- Các nhà nghiên cứu không hoàn toàn hiểu tại sao một số người mắc bệnh tiểu đường tuýp 1 còn những người khác thì không; tuy nhiên, bệnh tiểu đường tuýp 1 cũng do có tiền sử gia đình mắc bệnh này.

- Các yếu tố khác có thể đóng vai trò trong việc gây ra bệnh tiểu đường tuýp 1, bao gồm các yếu tố kích thích từ môi trường như vi-rút.
- Bệnh tiểu đường tuýp 1 không phải do lựa chọn chế độ ăn uống hoặc lối sống.

Các dấu hiệu và triệu chứng cảnh báo liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 1

- Các dấu hiệu và triệu chứng cảnh báo bệnh tiểu đường tuýp 1 ở trẻ em phát triển nhanh chóng trong vài tuần hoặc vài tháng và có thể nghiêm trọng hơn. Nếu con quý vị có những dấu hiệu cảnh báo bên dưới, hãy liên hệ với bác sĩ gia đình hoặc bác sĩ nhi khoa của con quý vị để được tư vấn và sàng lọc bệnh tiểu đường tuýp 1 cho con:
 - Cảm thấy thường xuyên khát nước.
 - Đi tiểu nhiều, kể cả đái dầm sau khi đã bỏ tã.
 - Cảm giác nhanh đói ngay cả sau khi ăn.
 - Sụt cân không rõ nguyên nhân.
 - Cảm thấy rất mệt mỏi.
 - Mắt mờ.
 - Da rất khô.
 - Các vết loét hoặc vết cắt chậm lành.
 - Tâm trạng ủ rũ, bồn chồn, khó chịu hoặc thay đổi hành vi.
- DKA là một biến chứng của bệnh tiểu đường tuýp 1 nếu không được điều trị. Khi bị DKA phải tiến hành cấp cứu y tế. Các triệu chứng bao gồm:
 - Hơi thở có mùi trái cây.
 - Da khô/đỏ ửng.
 - Buồn nôn.
 - Nôn mửa.
 - Đau bụng.
 - Khó thở.
 - Rối loạn.

Các loại xét nghiệm sàng lọc bệnh tiểu đường hiện có

- Xét nghiệm huyết sắc tố glycated (A1C):
 - Xét nghiệm máu đo lượng đường trong máu trung bình trong vòng hai đến ba tháng.
 - Mức A1C từ 6,5 phần trăm trở lên trong hai xét nghiệm riêng biệt cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
- Xét nghiệm đường huyết ngẫu nhiên (không nhịn ăn):
 - Lấy mẫu máu bất cứ lúc nào mà không cần nhịn ăn.
 - Mức đường huyết ngẫu nhiên là 200 miligam/dl (mg/dl) hoặc cao hơn cũng có thể cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
- Xét nghiệm đường huyết lúc đói:
 - Mẫu máu được lấy sau một đêm nhịn ăn.
 - Đạt mức 126 mg/dl hoặc cao hơn trong hai xét nghiệm riêng biệt cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
- Xét nghiệm dung nạp glucose đường uống:
 - Một xét nghiệm đo lượng đường trong máu lúc đói sau một đêm nhịn ăn với xét nghiệm định kỳ trong vài giờ tiếp theo sau khi uống nước có đường.
 - Nếu kết quả trên 200 mg/dl sau hai giờ cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.

Điều trị bệnh tiểu đường tuýp 1

- Không có cách nào để ngăn ngừa bệnh tiểu đường tuýp 1. Một khi đã mắc bệnh tiểu đường tuýp 1, phương pháp điều trị duy nhất là dùng thuốc.
- Nếu con quý vị được chẩn đoán mắc bệnh tiểu đường tuýp 1, nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của trẻ sẽ hỗ trợ xây dựng kế hoạch điều trị.
- Nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của con quý vị có thể giới thiệu con quý vị đến bác sĩ nội tiết, bác sĩ chuyên về hệ nội tiết và các rối loạn liên quan, chẳng hạn như bệnh tiểu đường.

Vui lòng liên hệ với y tá trường học, quản trị viên trường học hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của học sinh nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào.

THÔNG TIN VỀ BỆNH TIỂU ĐƯỜNG TUÝP 2

- Bệnh tiểu đường tuýp 2 phổ biến nhất ở người lớn.
 - Gần đây bệnh đái tháo đường loại 2 hiếm gặp ở trẻ em nhưng ngày càng phổ biến hơn, đặc biệt ở thanh thiếu niên thừa cân
 - Theo Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC), cứ ba trẻ em Mỹ sinh sau năm 2000 thì có một trẻ sẽ mắc bệnh tiểu đường tuýp 2.
- Bệnh tiểu đường tuýp 2 ảnh hưởng đến cách thức cơ thể sử dụng đường (glucose) để tạo năng lượng.
 - Theo hoạt động thông thường, cơ thể chuyển hóa carbohydrate trong thức ăn thành glucose (đường trong máu), nhiên liệu cơ bản cho các tế bào của cơ thể.
 - Tuyến tụy sản xuất insulin, một loại hormone vận chuyển glucose từ máu vào tế bào.
 - Ở bệnh tiểu đường tuýp 2, các tế bào của cơ thể chống lại tác dụng của insulin và lượng đường trong máu tăng lên.
 - Theo thời gian, glucose có thể đạt mức cao nguy hiểm trong máu, được gọi là tăng đường huyết.
 - Tăng đường huyết nếu không được điều trị có thể dẫn đến các vấn đề sức khỏe như bệnh tim, mù lòa và suy thận.

Các yếu tố nguy cơ liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 2

- Khuyến cáo những học sinh có các dấu hiệu cảnh báo liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 2, được mô tả dưới đây, nên được sàng lọc (xét nghiệm) căn bệnh này tại nhà dịch vụ chăm sóc sức khỏe.
- Các nhà nghiên cứu không hoàn toàn hiểu tại sao một số người mắc bệnh tiểu đường tuýp 2 còn những người khác thì không; tuy nhiên, các yếu tố nguy cơ sau đây có liên quan đến việc tăng nguy cơ mắc bệnh tiểu đường tuýp 2 ở trẻ em:
 - Thừa cân. Yếu tố nguy cơ lớn nhất đối với bệnh tiểu đường tuýp 2 ở trẻ em là thừa cân. Ở Mỹ, cứ 5 trẻ em thì có gần 1 trẻ bị thừa cân. Một đứa trẻ thừa cân sẽ có nguy cơ mắc bệnh tiểu đường cao hơn gấp đôi.

- Tiền sử gia đình mắc bệnh tiểu đường. Nhiều trẻ em và thanh thiếu niên bị tiểu đường thì có ít nhất cha hoặc mẹ mắc bệnh tiểu đường hoặc có tiền sử gia đình mắc bệnh này.
- Không hoạt động. Việc ít hoạt động còn làm giảm khả năng phản ứng với insulin của cơ thể.
- Các nhóm chủng tộc/dân tộc cụ thể. Người Mỹ bản địa, người Mỹ gốc Phi, người gốc Tây Ban Nha/người La tinh hoặc người dân đảo châu Á/Thái Bình Dương có nguy cơ mắc bệnh tiểu đường tuýp 2 cao hơn các nhóm dân tộc khác.
- Tuổi dậy thì. Những người trẻ tuổi ở tuổi dậy thì có nhiều khả năng mắc bệnh tiểu đường tuýp 2 hơn trẻ nhỏ, có thể là do nồng độ hormone tăng bình thường có thể gây ra tình trạng kháng insulin trong giai đoạn tăng trưởng và phát triển thể chất này.

Các dấu hiệu và triệu chứng cảnh báo liên quan đến bệnh tiểu đường tuýp 2

- Các dấu hiệu và triệu chứng cảnh báo bệnh tiểu đường tuýp 2 ở trẻ em phát triển chậm và ban đầu có thể không có triệu chứng. Tuy nhiên, không phải tất cả mọi người bị kháng insulin hoặc tiểu đường tuýp 2 đều có những dấu hiệu cảnh báo này và không phải ai có những triệu chứng này đều mắc bệnh tiểu đường tuýp 2.
 - Khát nước nhiều, khô miệng và đi tiểu thường xuyên.
 - Cảm giác nhanh đói ngay cả sau khi ăn.
 - Sụt cân không rõ nguyên nhân.
 - Cảm thấy rất mệt mỏi.
 - Mất mề.
 - Vết loét hoặc vết cắt chậm lành.
 - Các mảng da sẫm màu hoặc có vết chai, đặc biệt ở sau gáy hoặc dưới cánh tay.
 - Chu kỳ kinh nguyệt không đều, không có kinh và/hoặc lông mọc nhiều trên mặt và cơ thể ở bé gái.
 - Huyết áp cao hoặc lượng mỡ trong máu bất thường.

Phương pháp phòng ngừa và điều trị bệnh tiểu đường tuýp 2

- Tạo lối sống lành mạnh để giúp ngăn ngừa và điều trị bệnh tiểu đường tuýp 2. Ngay cả khi gia đình có tiền sử mắc bệnh tiểu đường, việc ăn thực phẩm lành mạnh với lượng phù hợp và tập thể dục thường xuyên có thể giúp trẻ đạt được hoặc duy trì trọng lượng cơ thể và lượng đường trong máu ở mức bình thường.
 - Ăn thực phẩm lành mạnh. Hãy khôn ngoan trong việc lựa chọn thực phẩm. Ăn thực phẩm ít chất béo và calo.
 - Tăng cường hoạt động thể chất. Tăng hoạt động thể chất lên ít nhất 60 phút mỗi ngày.
 - Dùng thuốc. Nếu chế độ ăn kiêng và tập thể dục không đủ để kiểm soát bệnh, có thể phải dùng thuốc để điều trị bệnh tiểu đường tuýp 2.
- Bước đầu tiên trong việc điều trị bệnh tiểu đường tuýp 2 là gặp bác sĩ. Bác sĩ có thể xác định xem trẻ có bị thừa cân hay không dựa trên độ tuổi, cân nặng và chiều cao của trẻ. Bác sĩ có thể yêu cầu xét nghiệm đường huyết của trẻ để xem trẻ có mắc bệnh tiểu đường hay tiền tiểu đường hay không (tình trạng có thể dẫn đến bệnh tiểu đường tuýp 2).

Các loại xét nghiệm sàng lọc bệnh tiểu đường hiện có

- Xét nghiệm huyết sắc tố glycated (A1C):
 - Xét nghiệm máu đo lượng đường trong máu trung bình trong vòng hai đến ba tháng.
 - Mức A1C từ 6,5 phần trăm trở lên trong hai xét nghiệm riêng biệt cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
- Xét nghiệm đường huyết ngẫu nhiên (không nhịn ăn):
 - Lấy mẫu máu bất cứ lúc nào mà không cần nhịn ăn.
 - Mức đường huyết ngẫu nhiên là 200 miligam/dl (mg/dl) hoặc cao hơn cũng có thể cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
 - Xét nghiệm này phải được xác nhận bằng xét nghiệm đường huyết lúc đói.
- Xét nghiệm đường huyết lúc đói:
 - Mẫu máu được lấy sau một đêm nhịn ăn.
 - Lượng đường huyết lúc đói dưới 100 mg/dl là bình thường.
 - Từ mức 100 đến 125 mg/dl được coi là tiền tiểu đường.

- Từ mức 126 mg/dl hoặc cao hơn trong hai xét nghiệm riêng biệt cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.
- Xét nghiệm dung nạp glucose đường uống:
 - Một xét nghiệm đo lượng đường trong máu lúc đói sau một đêm nhịn ăn với xét nghiệm định kỳ trong vài giờ tiếp theo sau khi uống nước có đường.
 - Nếu kết quả trên 200 mg/dl sau hai giờ cho thấy đã mắc bệnh tiểu đường.

Bệnh tiểu đường tuýp 2 là một căn bệnh có thể phòng ngừa/điều trị được và hướng dẫn được cung cấp trong bản thông tin này nhằm nâng cao nhận thức về căn bệnh này. Vui lòng liên hệ với y tá trường học, quản trị viên trường học hoặc bác sĩ của học sinh nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào.

CHIA SẺ HỒ SƠ HỆ THỐNG THÔNG TIN TIÊM CHỦNG

Theo mục 120440 của Bộ luật Sức khỏe & An toàn, Học khu phải tiết lộ một số hồ sơ tiêm chủng nhất định cho Sở Y tế Công cộng hạt Santa Clara, 976 Lenzen Ave., San Jose, CA 95126 và Bộ Y tế Công cộng Tiểu bang (6101 W. Centinela Avenue, Suite 300, Culver City, California , 90230), bao gồm các thông tin sau:

1. Tên học sinh và tên phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh;
2. Ngày sinh của học sinh;
3. Các mũi đã tiêm chủng và ngày tiêm chủng;
4. Nhà sản xuất và số lô cho mỗi lần tiêm chủng;
5. Phản ứng bất lợi đối với việc tiêm chủng;
6. Thông tin khác cần thiết liên quan đến danh tính và hồ sơ riêng của học sinh;
7. Kết quả sàng lọc bệnh lao;
8. Địa chỉ và số điện thoại hiện tại của học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh;
9. Giới tính của học sinh;
10. Nơi sinh của học sinh;
11. Chủng tộc và dân tộc của học sinh;
12. Thông tin cần thiết của học sinh theo yêu cầu giáo dục và tiêm chủng cho trẻ em bao gồm:
 - a. Bệnh bạch hầu;
 - b. Bệnh viêm gan B;
 - c. Bệnh do vi khuẩn Hib;
 - d. Bệnh sởi;
 - e. Quai bị;
 - f. Ho gà;
 - g. Bệnh bại liệt;

- h. Bệnh sởi;
- i. Uốn ván;
- j. Thủy đậu;
- k. Bất kỳ bệnh nào khác được Bộ Y tế Công cộng Tiểu bang cho là phù hợp.

Bất kỳ thông tin nào được chia sẻ với Sở Y tế Công cộng hạt Santa Clara và Bộ Y tế Công cộng Tiểu bang sẽ được coi là thông tin y tế bí mật và khi có yêu cầu, sẽ được chia sẻ với các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, trường học, các cơ sở giáo dục trẻ em, nhà giữ trẻ, nhà cung cấp dịch vụ cho Phụ nữ, Trẻ sơ sinh và Trẻ em, cơ quan dịch vụ nhân sinh của quận, cơ quan chăm sóc nuôi dưỡng và các chương trình chăm sóc sức khỏe. Ngược lại, các nhà cung cấp, cơ quan và tổ chức này sẽ bảo mật các thông tin nhận được và chỉ sử dụng thông tin đó để:

1. Cung cấp các dịch vụ tiêm chủng cho học sinh, bao gồm đưa ra thông báo nhắc nhở cho phụ huynh hoặc học sinh khi đến ngày tiêm chủng quy định.
2. Cung cấp cho bên thứ ba thanh toán chi phí tiêm chủng;
3. Biên soạn và thống kê thông tin về tình trạng tiêm chủng của các nhóm học sinh ở California mà không xác định thông tin về những học sinh này;
4. Thực hiện trách nhiệm về tiêm chủng để được đi học hoặc tham gia các chương trình giáo dục;

Quý vị và con của quý vị có quyền kiểm tra mọi thông tin liên quan đến tiêm chủng hoặc kết quả sàng lọc bệnh lao theo yêu cầu này và sửa chữa nếu có sai sót nào.

Quý vị hoặc con của quý vị có thể từ chối cho phép chia sẻ thông tin này theo mục này hoặc nhận thông báo nhắc nhở tiêm chủng bất cứ lúc nào hoặc cả hai. Nếu quý vị không muốn thông tin này được chia sẻ đi hoặc nhận thông báo nhắc nhở, vui lòng liên hệ với hiệu trưởng.

Bất kể quý vị có muốn chia sẻ thông tin liên quan đến tiêm chủng hay không, bác sĩ của con quý vị vẫn có quyền truy cập vào thông tin này nhằm mục đích chăm sóc học sinh hoặc bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Ngoài ra, Sở Y tế Công cộng hạt Santa Clara và Bộ Y tế Công cộng Tiểu bang có quyền truy cập vào thông tin này nhằm mục đích bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Bản ghi nhớ về vi-rút gây u nhú ở người

GỬI CHO: Phụ huynh/Người giám hộ của học sinh trong các Chương trình SCCOE

TỪ: Mary Ann Dewan, Ph.D., Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục

CHỦ ĐỀ: Thông tin về vi-rút gây u nhú ở người (HPV)

Với tư cách là phụ huynh hoặc người giám hộ, tôi biết sức khỏe của con quý vị có tầm quan trọng như thế nào đối với quý vị. Đó là lý do tại sao tôi muốn chia sẻ thông tin về vi rút u nhú ở người (HPV) và cách bảo vệ con quý vị khỏi các bệnh ung thư bằng cách tiêm chủng.

HPV là gì?

HPV là một loại virus rất phổ biến mà cứ 10 người thì có 8 người sẽ mắc phải vào một giai đoạn nào đó trong đời. Một số trường hợp nhiễm HPV có thể dẫn đến ung thư sau này.

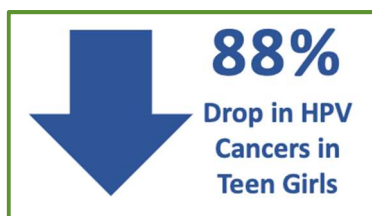


Người ta ước tính rằng HPV gây ra khoảng 37.000 trường hợp mắc bệnh ung thư ở phái nam và phái nữ mỗi năm ở Hoa Kỳ - con số này tương đương với số người tham dự trung bình một trận bóng chày tại các giải đấu lớn!

Chỉ có ung thư cổ tử cung, một trong những bệnh ung thư do HPV gây ra, mới có thể được phát hiện sớm bằng xét nghiệm Pap. Các bệnh ung thư khác do HPV gây ra (ung thư vòm họng, bộ phận sinh dục hoặc hậu môn) chỉ phát hiện được khi đã ở mức nghiêm trọng. Tiêm phòng HPV ngăn ngừa tình trạng nhiễm bệnh gây ra các bệnh ung thư này.

Làm thế nào tôi có thể bảo vệ con tôi khỏi virus HPV?

Tiêm vắc-xin HPV có thể ngăn ngừa hơn 90% bệnh ung thư do vi-rút gây ra. Vắc-xin HPV rất an toàn và nghiên cứu khoa học cho thấy có rất nhiều lợi ích từ việc tiêm vắc-xin HPV so với những rủi ro tiềm ẩn. Với hơn 135 triệu liều được tiêm tại Hoa Kỳ kể từ năm 2006, vắc xin ngừa HPV đã được chứng minh rất an toàn qua hơn 15 năm theo dõi. Tác dụng phụ thường nhẹ và thuyên giảm trong vòng một hoặc hai ngày, như đau, tấy đỏ hoặc sưng ở nơi tiêm, tương tự như các loại vắc xin khác.



Tiêm phòng HPV có hiệu quả rất cao. Kể từ khi vắc xin ngừa HPV được khuyến cáo lần đầu tiên vào năm 2006, tỷ lệ nhiễm các bệnh do HPV gây ra hầu hết các bệnh ung thư do HPV đã giảm 88% ở các em gái tuổi teen và 81% ở các cô gái trẻ.

Việc chủng ngừa HPV được Ủy ban Cố vấn Liên bang về Thực hành Tiêm chủng, Học viện Nhi khoa Hoa Kỳ và Học viện Bác sĩ Gia đình Hoa Kỳ khuyến nghị. Và Hiệp hội Ung thư Hoa Kỳ và Đạo luật Phòng chống Ung thư của California cũng khuyến nghị việc tiêm chủng HPV.

Ai nên chủng ngừa và nên chủng ngừa khi nào?



Vì vắc xin sẽ có hiệu quả hơn khi tiêm ở độ tuổi trẻ hơn nên nên khuyến nghị tiêm hai liều vắc xin HPV cho tất cả trẻ em trong độ tuổi từ 9 đến 12 tuổi và nên tiêm liều thứ hai trước khi bắt đầu học lớp 8.

(Những người tiêm liều vắc xin HPV đầu tiên muộn hơn thời điểm trên có thể cần ba liều) Vắc xin HPV thường được tiêm cùng lúc với các loại vắc xin khác dành cho thanh thiếu niên, như Tdap để ngăn ngừa bệnh ho gà và vắc xin viêm màng não cầu khuẩn để ngăn ngừa viêm màng não do vi khuẩn.

Chủng ngừa HPV ở đâu?

Hãy tham vấn bác sĩ, dược sĩ hoặc sở y tế địa phương của quý vị để tìm hiểu thêm về vắc xin HPV và địa điểm tiêm chủng. Hầu hết các chương trình bảo hiểm y tế đều có loại vắc xin này. Nếu quý vị không có bảo hiểm y tế, con quý vị vẫn có thể được tiêm chủng. Chương trình Vắc xin cho Trẻ em (VFC) cung cấp vắc xin miễn phí cho trẻ em từ 18 tuổi trở xuống không có bảo hiểm hoặc có bảo hiểm nhưng không chi trả chi phí vắc xin.

Vui lòng tham vấn bác sĩ của quý vị hoặc [sở y tế địa phương](#) về VFC hoặc tìm hiểu thêm [tại đây](#). Tìm kiếm các bác sĩ tham gia VFC [trong khu vực của quý vị](#).

Để biết thêm thông tin về HPV, vắc xin và phòng chống ung thư, vui lòng truy cập [Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh](#).

XÁC NHẬN CỦA PHỤ HUYNH HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ LIÊN QUAN ĐẾN THÔNG BÁO VỀ QUYỀN HÀNG NĂM

Xin tách rời, ký tên và gửi lại trang này cho trường của con quý vị để xác nhận rằng quý vị đã nhận được Thông báo về Quyền và Trách nhiệm của Phụ huynh. Ngoài ra, nếu được chỉ định trên trang này, vui lòng cho chúng tôi biết liệu quý vị có muốn tiết lộ thông tin nhận dạng hay không.

Tên học sinh: _____

Trường: _____ Lớp: _____

Nếu quý vị không muốn tiết lộ thông tin nhận dạng, vui lòng ký vào vị trí được chỉ định bên dưới và gửi lại văn phòng nhà trường trong vòng 30 ngày tới. Lưu ý rằng SCCOE không được phép cung cấp tên của học sinh và các thông tin khác cho giới truyền thông, các trường, hiệp hội phụ huynh-giáo viên, người sử dụng lao động quan tâm và các bên tương tự.

KHÔNG tiết lộ thông tin nhận dạng của _____
(Tên học sinh)

- ☐ Đánh dấu vào ô nếu cho phép các trường hợp ngoại lệ để đưa thông tin và hình ảnh của học sinh vào kỷ yếu.

Tôi xác nhận đã nhận được thông tin liên quan đến quyền, trách nhiệm và biện pháp bảo vệ của tôi.

Chữ ký của Phụ huynh hoặc Người giám hộ: _____ Ngày: _____

PHẦN HAI:

Luật đình chỉ và đuổi học

Bộ luật giáo dục California (EC) 48900 và tiếp theo

Cơ sở để đình chỉ và đuổi học

Học sinh sẽ không bị đình chỉ học hoặc bị đề nghị đuổi học, trừ khi giám đốc hoặc hiệu trưởng của trường mà học sinh đang theo học xác định rằng học sinh đó đã thực hiện một hành vi như được định nghĩa theo bất kỳ phần nào trong số các phần (a) đến (r), bao gồm:

- (a) (1) Gây ra, cố gắng gây ra hoặc đe dọa gây thương tích cho người khác; (2) Cố ý sử dụng vũ lực hoặc bạo lực đối với người khác, ngoại trừ để tự vệ.
- (b) Sở hữu, bán hoặc trang bị vũ khí, dao, vật liệu nổ, hoặc vật nguy hiểm khác, trừ khi, trong trường hợp sở hữu một vật thuộc loại này, học sinh đã được giấy phép sở hữu từ một nhân viên trường có chứng chỉ, được hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của hiệu trưởng đồng tình.
- (c) Sở hữu, sử dụng, bán hoặc trang bị bất hợp pháp, hoặc bị ảnh hưởng bởi chất gây nghiện được liệt kê trong Chương 2 (bắt đầu từ Mục 11053) của Điều 10 của Bộ luật Sức khỏe và An toàn, đồ uống có cồn, hoặc chất gây say dưới bất kỳ hình thức nào.
- (d) Mời mọc, sắp xếp hoặc thương lượng một cách bất hợp pháp để bán chất gây nghiện được liệt kê trong Chương 2 (bắt đầu với Phần 11053) của Điều 10 trong Bộ luật Sức khỏe và An toàn, đồ uống có cồn hoặc chất gây say dưới bất kỳ hình thức nào, và đã bán, giao hoặc cung cấp cho người khác chất lỏng, hóa chất hoặc nguyên liệu khác và trình bày chất lỏng, hóa chất hoặc nguyên liệu đó như một chất gây nghiện, đồ uống có cồn hoặc chất say.
- (e) Đã thực hiện hoặc toan tính thực hiện vụ cướp hoặc tống tiền.
- (f) Đã gây ra hoặc toan tính gây thiệt hại cho tài sản của trường hay tài sản tư nhân.
- (g) Đã ăn cắp hoặc toan tính ăn cắp tài sản của trường hay tài sản tư nhân.
- (h) Đã sở hữu hoặc sử dụng thuốc lá hoặc bất kỳ sản phẩm nào có chứa thuốc lá hoặc nicotin, bao gồm, nhưng không chỉ có, xì gà, thuốc lá, xì gà nhỏ, thuốc lá đình hương, thuốc lá không khói, thuốc lá hít, gói nhai và trầu. Tuy nhiên, mục này không cấm học sinh sử dụng hoặc sở hữu các sản phẩm theo toa của riêng mình.
- (i) Đã có hành động khiêu dâm hoặc thường xuyên có hành vi tục tĩu hoặc khiếm nhã.
- (j) Sở hữu hoặc cung cấp bất hợp pháp, sắp xếp hoặc thương lượng trái phép để bán dụng cụ tiêm chích ma túy, như được định nghĩa trong Phần 11014.5 của Bộ luật Sức khỏe và An toàn.
- (k) (1) Đã làm gián đoạn hoạt động của trường hoặc cố tình thách đố thẩm quyền hợp lý của các giám sát viên, giáo viên, nhân viên quản lý, các viên chức khác của trường, hoặc các nhân viên khác của trường đang thực hiện nhiệm vụ của họ.
(2) Ngoại trừ được quy định trong Phần 48910, học sinh theo học mẫu giáo hoặc bất kỳ lớp nào từ lớp 1 đến lớp 3, sẽ không bị đình chỉ vì bất kỳ hành vi nào được liệt kê trong tiểu mục này và tiểu mục này sẽ không phải là cơ sở cho học sinh đăng ký ở lớp mẫu giáo hoặc bất kỳ lớp nào từ lớp 1 đến lớp 12, được đề nghị đuổi học. Đoạn này sẽ hết hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2018, trừ khi một quy chế được ban hành sau đó có hiệu lực trước ngày 1 tháng 7 năm 2018, xóa hoặc gia hạn ngày đó.
- (l) Đã cố ý chứa chấp tài sản bị đánh cắp của trường hoặc của tư nhân.
- (m) Sở hữu súng giả. Như được sử dụng trong đoạn này, "súng giả" có nghĩa là mô hình của một khẩu súng mà về thuộc tính vật lý rất giống với một khẩu súng hiện nay khiến cho một người biết điều kết luận rằng mô hình đó là một khẩu súng thật.

(n) Đã thực hiện hoặc cố gắng thực hiện hành vi tấn công tình dục theo quy định tại Phần 261, 266c, 286, 288, 288a, hoặc 289 của Bộ luật Hình sự hoặc phạm tội tấn công tình dục theo quy định tại Phần 243.4 của Bộ luật Hình sự.

(o) Quấy rối, hăm dọa hoặc đe dọa một học sinh là nhân chứng khiếu nại hoặc nhân chứng trong thủ tục kỷ luật của trường với mục đích ngăn cản học sinh đó làm nhân chứng hoặc trả thù học sinh đó vì đã làm nhân chứng, hoặc cả hai.

(p) Cung cấp, thu xếp để bán, thương lượng để bán, hoặc bán thuốc theo toa Soma một cách bất hợp pháp.

(q) Đã tham gia hoặc toan tính tham gia ăn hiếp người khác. Vì mục đích của chính sách này, "bắt nạt" có nghĩa là một phương pháp kết nạp hoặc khởi đầu sự kết nạp vào một tổ chức hoặc đoàn thể học sinh, bất kể tổ chức hoặc đoàn thể đó có được chính thức công nhận bởi một tổ chức giáo dục hay không, mà có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc làm mất danh dự hoặc sỉ nhục cá nhân dẫn đến tổn hại về thể chất hoặc tinh thần cho một học sinh cũ, hiện tại, hoặc mới. Với mục đích của phân đoạn này, "bắt nạt" không bao gồm các sự kiện thể thao hoặc các sự kiện được trường thừa nhận.

(r) Đã tham gia vào một hành động bắt nạt. Vì mục đích của phân mục này, các thuật ngữ sau đây có nghĩa sau:

(1) "Bắt nạt" có nghĩa là bất kỳ cách cư xử hoặc hành vi qua thể chất hay lời nói nặng hoặc sâu xa nào, bao gồm cả việc giao tiếp được thực hiện bằng văn bản hoặc bằng phương tiện điện tử và bao gồm một hoặc nhiều hành vi được thực hiện bởi một học sinh hoặc một nhóm học sinh nhắm vào một hoặc nhiều học sinh mà có, hoặc có thể được dự đoán một cách hợp lý là sẽ có, một trong các tác động sau đây:

(A) Đặt học sinh sáng suốt vào tình trạng lo sợ rằng người thân hoặc tài sản của học sinh đó sẽ bị gây hại.

(B) Khiến cho một học sinh sáng suốt phải chịu một ảnh hưởng bất lợi đáng kể về sức khỏe thể chất và tinh thần.

(C) Khiến cho một học sinh sáng suốt phải chịu sự trở ngại đáng kể đối với thành tích học tập của họ.

(D) Khiến cho học sinh sáng suốt phải chịu sự trở ngại đáng kể đối với khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ các dịch vụ, hoạt động hoặc ưu đãi do nhà trường cung cấp.

(2) (A) "Hành động điện tử" có nghĩa là việc tạo ra hoặc việc truyền bắt nguồn từ trong hoặc ngoài trường, bằng thiết bị điện tử, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, điện thoại bàn, điện thoại không dây hoặc thiết bị liên lạc không dây khác, máy tính hoặc máy nhắn tin, cho việc liên lạc, bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ điều nào sau đây:

(i) Tin nhắn, tin nhắn văn bản, âm thanh, video, hoặc hình ảnh.

(ii) Bài đăng trên trang mạng xã hội, bao gồm, nhưng không giới hạn:

(I) Đăng lên hoặc tạo trang ghi. "Trang ghi" có nghĩa là một trang mạng trên Internet được tạo ra với mục đích có một hoặc nhiều tác động được liệt kê trong đoạn (1).

(II) Tạo ra một sự mạo danh đáng tin của một học sinh thực tế khác nhằm mục đích có một hoặc nhiều tác động được liệt kê trong đoạn (1). "Mạo danh đáng tin" có nghĩa là cố ý và khi không có sự đồng ý, đã mạo danh để bắt nạt một học sinh và sao cho một học sinh khác có thể tin một cách hợp lý, hoặc đã tin một cách hợp lý, rằng học sinh đó đã hoặc đang là học sinh bị mạo danh.

(III) Tạo hồ sơ giả nhằm mục đích có một hoặc nhiều tác động được liệt kê trong đoạn

(1). "Hồ sơ giả" có nghĩa là một hồ sơ của một học sinh hư cấu hoặc một hồ sơ sử dụng chân dung hoặc các đặc tính của một học sinh có thực, không phải học sinh đã tạo ra hồ sơ giả.

(iii) Hành vi bắt nạt tình dục qua mạng.

(I) Vì mục đích của điều khoản này, "bắt nạt tình dục trên mạng" có nghĩa là sự phân

phát, hoặc gạ gẫm hay xúi giục phân phát, một bức ảnh hoặc bản ghi hình ảnh khác của một học sinh cho một học sinh khác hoặc cho nhân viên nhà trường bằng một hành động điện tử mà có, hoặc có thể được dự đoán một cách hợp lý là có, một hoặc nhiều tác động được mô tả trong toàn bộ đoạn phụ (A) đến (D) của đoạn (1). Một bức ảnh hoặc đoạn ghi hình ảnh khác, như được mô tả trong điều khoản phụ này, sẽ bao gồm việc mô tả một bức ảnh khóa thân, bán khóa thân hoặc khiêu dâm hoặc ghi lại hình ảnh khác của trẻ vị thành niên mà trẻ vị thành niên có thể được nhận ra từ bức ảnh, bản ghi hình ảnh hoặc hành động điện tử khác.

(II) Vì mục đích của điều khoản này, “bắt nạt tình dục trên mạng” không bao gồm việc mô tả chân dung hoặc hình ảnh có bất kỳ giá trị văn học, nghệ thuật, giáo dục, chính trị hoặc khoa học nghiêm túc nào hoặc liên quan đến các sự kiện thể thao hoặc các hoạt động do trường học chấp thuận.

(B) Bất kể đoạn (1) và đoạn phụ (A), hành động điện tử sẽ không cấu thành hành vi lan truyền chỉ trên cơ sở là nội dung đã được truyền tải trên internet hoặc hiện đang được đăng trên internet.

(3) “Học sinh sáng suốt” có nghĩa là một học sinh, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, một học sinh có nhu cầu đặc biệt, cẩn thận ở mức thông thường, thực hiện kỹ năng và phán đoán ở mức thường đối với một người cùng độ tuổi hoặc đối với một người cùng độ tuổi với những nhu cầu đặc biệt như học sinh đó.

(s) Một học sinh sẽ không bị đình chỉ hoặc đuổi học vì bất kỳ hành vi nào được liệt kê trong phần này trừ khi hành vi đó liên quan đến một hoạt động của trường hoặc việc đi học đang xảy ra tại một trường học thuộc thẩm quyền của giám đốc học khu hoặc hiệu trưởng hoặc xảy ra trong học khu khác. Học sinh có thể bị đình chỉ hoặc đuổi học vì các hành vi được liệt kê trong phần này và liên quan đến hoạt động của trường hoặc việc đi học diễn ra bất cứ lúc nào, bao gồm, nhưng không chỉ có, bất kỳ điều nào sau đây:

(1) Trong lúc tại trường.

(2) Khi đang đi đến hoặc đi về từ trường.

(3) Trong thời gian ăn trưa dù trong hay ngoài khuôn viên trường.

(4) Trong giờ, hoặc trong khi đi đến hoặc đi về từ, hoạt động do trường tài trợ.

(t) Học sinh hỗ trợ hoặc tiếp tay, như được định nghĩa trong Phần 31 của Bộ luật Hình sự, gây thương tích hoặc cố gắng gây thương tích cho người khác có thể bị đình chỉ, nhưng không bị đuổi học, theo phần này, ngoại trừ học sinh nào đã bị tòa án vị thành niên xét xử, với tư cách là người hỗ trợ và tiếp tay, phạm tội bạo lực thể chất làm cho nạn nhân bị thương tích nặng hoặc tổn thương cơ thể nghiêm trọng sẽ bị kỷ luật theo tiểu mục (a).

(u) Như được sử dụng trong phần này, “tài sản của trường” bao gồm nhưng không giới hạn ở các tệp và cơ sở dữ liệu điện tử.

(v) Đối với học sinh phải chịu kỷ luật theo phần này, giám đốc học khu hoặc hiệu trưởng có thể tùy ý đưa ra các lựa chọn thay thế cho việc đình chỉ hoặc đuổi học phù hợp với lứa tuổi và được thiết kế để giải quyết và sửa chữa hành vi sai trái của học sinh như được quy định trong Phần 48900.5.

(w) Ý định của Cơ quan Lập pháp là áp dụng các biện pháp thay thế cho việc đình chỉ hoặc đuổi học đối với học sinh trốn học, đi học trễ hoặc vắng mặt trong các hoạt động của trường.

Quấy rối tình dục

Ngoài các lý do nêu trong Phần 48900, học sinh có thể bị đình chỉ học hoặc bị đề nghị đuổi học nếu giám đốc hoặc hiệu trưởng của trường nơi học sinh theo học xác định rằng học sinh đã có hành vi quấy rối tình dục như được định nghĩa trong Phần 212.5.

Với mục đích của chương này, hành vi được mô tả trong Phần 212.5 phải được một người sáng suốt thông thường cùng giới tính với nạn nhân xem hành vi đó có mức độ đủ nghiêm trọng hay phổ biến để gây tác động tiêu cực đến thành tích học tập của học sinh đó hoặc để tạo ra một môi trường giáo dục đe dọa, thù địch hoặc công kích. Phần này sẽ không áp dụng cho học sinh theo học mẫu giáo và lớp 1 đến lớp 3, bao gồm tất cả.

Bạo lực do thù ghét

Ngoài các lý do nêu trong Phần 48900 và 48900.2, học sinh lớp 4 đến lớp 12, đều có thể bị đình chỉ học hoặc bị đề nghị đuổi học nếu giám đốc hoặc hiệu trưởng của trường mà học sinh đang theo học xác định rằng học sinh đó đã gây ra, cố gắng gây ra, đe dọa gây ra hoặc tham gia vào một hành động bạo lực do thù ghét, như được định nghĩa trong tiểu mục (e) của Phần 233.

Quấy rối, dọa dẫm hoặc đe dọa

Ngoài các lý do quy định trong Phần 48900 và 48900.2, học sinh nhập học, bao gồm bất kỳ lớp nào từ lớp 4 đến lớp 12, có thể bị đình chỉ học hoặc bị đề nghị đuổi học nếu giám đốc học khu hoặc hiệu trưởng của trường nơi học sinh được ghi danh xác định rằng học sinh đó đã cố ý tham gia vào các hành vi quấy rối, đe dọa hoặc dọa dẫm, nhắm vào nhân viên hoặc học sinh của học khu, nghiêm trọng hoặc thâm sâu đến mức có được tác động thực sự và tác động được dự kiến hợp lý là sẽ có để làm gián đoạn bài học trong lớp, gây ra tình trạng rối loạn nghiêm trọng, và xâm phạm quyền của nhân viên nhà trường hoặc các học sinh bằng cách tạo ra một môi trường giáo dục đáng sợ hoặc nghịch thù.

Các giới hạn đối với việc đình chỉ

Đình chỉ, bao gồm đình chỉ có giám sát như được mô tả trong Phần 48911.1, sẽ chỉ được áp dụng khi các biện pháp khắc phục khác không dẫn đến hành vi phù hợp. Học khu có thể lập biên bản ghi lại các phương pháp xử lý khác đã được sử dụng và cất tài liệu đó vào hồ sơ của học sinh để chúng có thể được truy cập theo Phần 49069. Tuy nhiên, một học sinh, bao gồm cả một cá nhân có nhu cầu đặc biệt, như được định nghĩa trong Phần 56026, có thể bị đình chỉ theo Phần 1415 của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ, vì bất kỳ lý do nào được liệt kê trong Phần 48900 khi vi phạm lần đầu, nếu hiệu trưởng hoặc tổng giám đốc của các trường học xác định rằng học sinh đã vi phạm tiểu phần (a), (b), (c), (d), hoặc (e) của Phần 48900 hoặc rằng sự hiện diện của học sinh đó gây nguy hiểm cho mọi người.

Phục vụ cộng đồng thay thế cho hành động kỷ luật

Là một phần kỷ luật hoặc hành động thay thế cho hành động kỷ luật được quy định trong điều này, hiệu trưởng, người được hiệu trưởng chỉ định, giám đốc phòng giáo dục hoặc hội đồng quản trị có thể yêu cầu học sinh thực hiện công việc phục vụ cộng đồng trong khuôn viên trường học hoặc, với giấy cho phép của phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh, phục vụ trong cộng đồng bên ngoài giờ học. Vì mục đích của mục này, "công việc phục vụ cộng đồng" có thể bao gồm, nhưng không chỉ bao gồm, công việc được thực hiện trong cộng đồng hoặc trong khuôn viên trường học để làm đẹp các khu vực ngoài trời, cải thiện cộng đồng hoặc khuôn viên trường học và phục vụ trong các chương trình hỗ trợ giáo viên, bạn bè hoặc thanh thiếu niên. Mục này không áp dụng nếu học sinh đã bị đình chỉ, chờ bị đuổi học, theo Mục 48915. Tuy nhiên, phần này áp dụng nếu việc đuổi học không được thực hiện hoặc bị đình chỉ theo quy định hoặc hành động hành chính khác.

Đe dọa khủng bố

(a) Ngoài các lý do được nêu trong Phần 48900, 48900.2, 48900.3 và 48900.4, học sinh có thể bị đình chỉ học hoặc bị đề nghị đuổi học nếu giám đốc hoặc hiệu trưởng của trường nơi học sinh theo học xác định rằng học sinh đó đã đe dọa khủng bố đối với các viên chức nhà trường hoặc tài sản của trường, hoặc cả hai.

(b) Vì mục đích của phần này, "đe dọa khủng bố" bao gồm tuyên bố bằng văn bản hoặc bằng lời nói, bởi một học sinh cố tình đe dọa thực hiện một tội ác mà sẽ dẫn đến tử vong, thương tích nặng nề cho người khác hoặc thiệt hại tài sản vượt quá một nghìn đô la (1.000 đô la), với ý định muốn lời tuyên bố đó được coi là một mối đe dọa, ngay cả khi không có ý định thật sự thi hành điều đó, nhưng dựa trên bề ngoài và hoàn cảnh của lời tuyên bố, lời đe dọa đó rất rõ ràng, tuyệt đối, trực tiếp và cụ thể như để truyền đạt cho người bị đe dọa tính nghiêm trọng của mục đích đó và viễn cảnh của việc thi hành lời đe dọa ngay lập tức, và vì thế khiến người đó có lý do cảm thấy lo sợ cho sự an toàn của bản thân hoặc cho sự an toàn của gia đình trực hệ của họ, hoặc lo sợ về sự an toàn của tài sản của học khu, hoặc tài sản cá nhân của người bị đe dọa hoặc của gia đình trực hệ của người đó.

Thông báo cho phụ huynh

Với mục đích thông báo cho phụ huynh và báo cáo các hành vi dẫn đến việc đuổi học hoặc đình chỉ học tập cho sở, mỗi học khu sẽ phải xác định cụ thể, theo vi phạm, trong tất cả các hồ sơ chính thức thích hợp của học sinh, tất cả các lần đình chỉ hoặc đuổi học áp dụng đối với học sinh đó vì bất kỳ vi phạm nào được nêu trong Mục 48900, 48900.2, 48900.3, 48900.4, 48900.7 hoặc 48915.

Bắt nạt

(a) Giám đốc học khu, hiệu trưởng hoặc người được hiệu trưởng chỉ định có thể giới thiệu nạn nhân, nhân chứng hoặc học sinh khác bị ảnh hưởng bởi hành vi bắt nạt, theo định nghĩa trong khoản (1) ở tiểu mục (r) của Mục 48900, xảy ra vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 2015, đến nhà cố vấn trường học, nhà tâm lý học trường học, nhân viên xã hội, nhân viên phúc lợi trẻ em, y tá trường học hoặc nhân viên dịch vụ hỗ trợ trường học khác để quản lý hồ sơ, tư vấn và tham gia chương trình công lý phục hồi, tùy theo trường hợp.

(b) Học sinh có hành vi bắt nạt, theo định nghĩa trong khoản (1) ở tiểu mục (r) của Mục 48900, cũng có thể được giới thiệu đến nhà cố vấn trường học, nhà tâm lý học trường học, nhân viên xã hội, nhân viên phúc lợi trẻ em hoặc nhân viên dịch vụ hỗ trợ trường học khác để quản lý hồ sơ và tư vấn hoặc tham gia chương trình công lý phục hồi, theo Mục 48900.5.

Cấm không hút thuốc

(a) Không trường nào cho phép học sinh hút thuốc hoặc sử dụng sản phẩm thuốc lá trong khi học sinh ở trong khuôn viên trường, hoặc khi tham gia các hoạt động do trường tài trợ hoặc khi được nhân viên của học khu giám sát và kiểm soát.

(b) Hội đồng quản trị của tất cả học khu giám sát trường trung học sẽ thực hiện mọi bước mà họ cho là thiết thực để ngăn cản học sinh trung học hút thuốc.

(c) Vì mục đích của phần này, "hút thuốc" có cùng ý nghĩa như trong tiểu mục (c) ở Mục 22950.5 của Bộ

luật Kinh doanh và Nghề nghiệp.

(d) Đối với mục đích của phần này, “sản phẩm thuốc lá” có nghĩa là sản phẩm hoặc thiết bị theo định nghĩa trong tiểu mục (d) ở Mục 22950.5 của Bộ luật Kinh doanh và Nghề nghiệp.

Các trường hợp khi đề nghị trục xuất

(a) (1) Ngoại trừ được quy định trong các phụ điều (c) và (e), hiệu trưởng hoặc giám đốc của các trường học sẽ đề nghị đuổi học một học sinh vì bất kỳ hành vi nào sau đây được thực hiện tại trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài sân trường, trừ khi hiệu trưởng hoặc giám đốc xác định rằng không nên đuổi học trong các trường hợp hoặc rằng một phương pháp khắc phục thay thế sẽ giải quyết được hành vi:

(A) Gây thương tích nghiêm trọng cho người khác, trừ trường hợp tự vệ.

(B) Sở hữu bất kỳ con dao hoặc vật nguy hiểm nào khác không có công dụng hợp lý cho học sinh.

(C) Sở hữu bất hợp pháp bất kỳ chất gây nghiện nào được liệt kê trong Chương 2 (bắt đầu từ Phần 11053) của Điều 10 trong Bộ luật Sức khỏe và An toàn, ngoại trừ một trong những điều sau:

(i) Lần đầu tiên phạm tội sở hữu không quá một ounce cần sa, trừ cần sa cô đặc.

(ii) Sở hữu thuốc không kê đơn để học sinh sử dụng cho mục đích y tế hoặc thuốc do bác sĩ kê cho học sinh.

(D) Cướp giật hoặc tống tiền.

(E) Hành hung hoặc tấn công, như được định nghĩa trong Phần 240 và 242 của Bộ luật Hình sự, đối với bất kỳ nhân viên nào của trường.

(2) Nếu hiệu trưởng hoặc tổng giám đốc của các trường đưa ra quyết định như được mô tả trong đoạn

(1), họ được khuyến khích làm như vậy càng nhanh càng tốt để đảm bảo rằng học sinh không bị mất thời gian học tập.

(b) Theo đề nghị của hiệu trưởng hoặc tổng giám đốc của các trường học, hoặc bởi một viên chức điều trần hoặc hội đồng hành chính được chỉ định theo mục (d) của Phần 48918, hội đồng quản trị của một học khu có thể ra lệnh đuổi học một học sinh khi phát hiện ra rằng học sinh đó đã thực hiện một hành vi được liệt kê trong đoạn (1) của tiểu mục (a) hoặc trong tiểu mục (a), (b), (c), (d), hoặc (e) của Phần 48900. Quyết định đuổi học một học sinh vì bất kỳ hành vi nào trong số đó sẽ dựa trên kết quả của một hoặc cả hai điều sau đây:

(1) Các biện pháp khắc phục khác không khả thi hoặc đã nhiều lần không đạt được hành vi phù hợp.

(2) Do bản chất của hành vi đó, sự hiện diện của học sinh gây ra mối nguy hiểm liên tục cho sự an toàn thể chất của học sinh hoặc những người khác.

(c) Hiệu trưởng hoặc tổng giám đốc của các trường học sẽ đình chỉ ngay lập tức, theo Phần 48911, và sẽ đề nghị đuổi học học sinh được xác định đã thực hiện bất kỳ hành vi nào sau đây tại trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài sân trường:

(1) Sở hữu, bán hoặc trang bị súng. Tiểu mục này không áp dụng cho hành vi sở hữu súng nếu học sinh đã có giấy phép trước bằng văn bản để sở hữu súng từ một nhân viên trường có chứng chỉ, được hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của hiệu trưởng đồng ý. Tiểu mục này chỉ áp dụng cho hành vi sở hữu một khẩu súng nếu việc sở hữu được xác minh bởi một nhân viên của học khu. Hành vi sở hữu vũ khí giả, như được định nghĩa trong tiểu mục (m) của Phần 48900, không phải là vi phạm cần phải đình chỉ hoặc trục xuất theo tiểu mục này và tiểu mục (d), nhưng là vi phạm có thể dẫn đến việc đình chỉ, hoặc trục xuất theo tiểu mục (e).

(2) Vung dao vào người khác.

(3) Bán bất hợp pháp chất gây nghiện được liệt kê trong Chương 2 (bắt đầu từ Phần 11053) của Điều 10 trong Bộ luật Sức khỏe và An toàn.

(4) Cam kết hoặc cố gắng thực hiện hành vi tấn công tình dục như được định nghĩa trong tiểu mục (n) của Phần 48900 hoặc phạm tội kích dục như được định nghĩa trong tiểu mục (n) của Phần 48900.

(5) Sở hữu chất nổ.

(d) Hội đồng quản trị của một học khu sẽ ra lệnh đuổi học một học sinh khi phát hiện ra rằng học sinh đó đã thực hiện một hành vi được liệt kê trong tiểu mục (c), và sẽ chuyển học sinh đó đến một chương trình học đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

(1) Được chuẩn bị đúng cách để đáp ứng nhu cầu của những học sinh có vấn đề về kỷ luật.

(2) Không được cung cấp tại một trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông toàn diện, hoặc tại bất kỳ trường tiểu học nào.

(3) Không tọa lạc tại trường vào thời điểm bị đình chỉ.

(e) Theo đề nghị của hiệu trưởng hoặc tổng giám đốc của các trường học, hoặc bởi một viên chức điều trần hoặc hội đồng hành chính được chỉ định theo tiểu mục (d) của Phần 48918, hội đồng quản trị của một học khu có thể ra lệnh đuổi học một học sinh khi phát hiện ra rằng học sinh đó, ở trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài sân trường đã vi phạm tiểu mục (f), (g), (h), (i), (j), (k), (l), hoặc (m) của Phần 48900, hoặc Phần 48900.2, 48900.3 hoặc 48900.4 và một trong những điều sau:

(1) Các biện pháp khắc phục khác không khả thi hoặc đã nhiều lần không đạt được hành vi phù hợp.

(2) Do bản chất của hành vi đó, sự hiện diện của học sinh gây ra mối nguy hiểm liên tục cho sự an toàn thể chất của học sinh hoặc những người khác.

(f) Hội đồng quản trị của học khu sẽ chuyển học sinh đã bị đuổi học theo tiểu mục (b) hoặc (e) đến một chương trình học đáp ứng tất cả các điều kiện quy định trong tiểu mục (d). Không kể tiểu mục này, đối với một học sinh bị đuổi học theo tiểu mục (e), nếu tổng giám đốc của các trường học xác nhận rằng một chương trình học thay thế không có sẵn tại một địa điểm cách xa trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông toàn diện, hoặc một trường tiểu học và lựa chọn duy nhất để xếp lớp là ở một trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông toàn diện khác, hoặc một trường tiểu học khác, học sinh có thể được chuyển đến một chương trình học được cung cấp tại một trường trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông toàn diện hoặc tại một trường tiểu học.

(g) Như được sử dụng trong phần này, “dao” có nghĩa là bất kỳ dao rựa, dao găm hoặc vũ khí nào khác có lưỡi cố định, sắc bén được trang bị chủ yếu để đâm, vũ khí có lưỡi được trang bị chủ yếu để đâm, vũ khí có lưỡi dài hơn 3 $\frac{1}{2}$ inch, dao gấp có lưỡi cố định hoặc dao cạo có lưỡi không che lại.

(h) Như được sử dụng trong phần này, thuật ngữ “chất nổ” có nghĩa là “thiết bị phá hủy” như được mô tả trong Phần 921 của Tiêu đề 18 của Bộ luật Hoa Kỳ.

Cá nhân có nhu cầu đặc biệt

(a) Một cá nhân có nhu cầu đặc biệt, như được định nghĩa trong Mục 56026, có thể bị đình chỉ hoặc đuổi học theo Mục 1415(k) của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ, các điều khoản kỷ luật có trong Mục 300.530 đến 300.537, bao gồm cả Tiêu đề Title 34 của Bộ luật Quy định Liên bang và các điều khoản khác của phần này mà không mâu thuẫn với luật và quy định của liên bang.

(b) Một chương trình giáo dục công lập thích hợp miễn phí cho các cá nhân có nhu cầu đặc biệt đang bị đình chỉ hoặc đuổi học sẽ phải phù hợp với Mục 1412(a)(1) của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ và Mục 300.530(d) của Tiêu đề 34 trong Bộ luật Quy định Liên bang.

(c) Nếu một cá nhân có nhu cầu đặc biệt bị loại ra khỏi chuyến đi xe buýt của trường, học sinh sẽ được đưa đón bằng một phương tiện vận chuyển khác và học sinh hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ sẽ không phải trả chi phí nếu dịch vụ vận chuyển đó được nêu rõ trong chương trình giáo dục cá nhân của học sinh.

(d) Nếu cá nhân có nhu cầu đặc biệt là trẻ được tạm nuôi (foster child), như được định nghĩa trong

Mục 48853.5, và cơ quan giáo dục địa phương đã đề xuất thay đổi chương trình giáo dục, người sở hữu quyền giáo dục, luật sư và nhân viên xã hội của quận cho cá nhân có nhu cầu đặc biệt sẽ được mời tham gia cuộc họp của nhóm chương trình giáo dục cá nhân, là nhóm đưa ra quyết định về mối quan hệ giữa hành vi và khuyết tật của học sinh, theo Mục 1415(k) của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ. Lời mời có thể được thực hiện bằng cách sử dụng phương pháp ít tốn phí nhất, có thể bao gồm, nhưng không chỉ bằng email hoặc cuộc gọi điện thoại.

(e) Nếu cá nhân có nhu cầu đặc biệt là trẻ em hoặc thanh thiếu niên vô gia cư, như được định nghĩa trong Mục 11434a(2) của Tiêu đề 42 trong Bộ luật Hoa Kỳ, và cơ quan giáo dục địa phương đã đề xuất thay đổi chương trình do hành động có thể dẫn đến việc bị đuổi học tùy theo quyết định của hiệu trưởng hoặc giám đốc học khu, liên lạc viên dành cho trẻ em và thanh thiếu niên vô gia cư của cơ quan giáo dục địa phương được chỉ định theo Mục 11432(g)(1)(J) (ii) của Tiêu đề 42 trong Bộ luật Hoa Kỳ sẽ được mời tham gia cuộc họp của nhóm chương trình giáo dục cá nhân để đưa ra quyết định về mối quan hệ giữa hành vi và khuyết tật của học sinh, theo Mục 1415(k) của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ. Lời mời có thể được thực hiện bằng cách sử dụng phương pháp ít tốn phí nhất, có thể bao gồm, nhưng không chỉ bằng email hoặc cuộc gọi điện thoại.

(f) Nếu cá nhân có nhu cầu đặc biệt là trẻ em người Mỹ bản địa, như được định nghĩa trong Mục 224.1 của Bộ luật Phúc lợi và Thể chế, và cơ quan giáo dục địa phương đã đề xuất thay đổi chương trình, nhân viên xã hội của bộ lạc và, nếu có, nhân viên xã hội của quận cho học sinh có nhu cầu đặc biệt sẽ được mời tham gia cuộc họp của nhóm chương trình giáo dục cá nhân để đưa ra quyết định về mối quan hệ giữa hành vi và khuyết tật của học sinh, theo Mục 1415(k) của Tiêu đề 20 trong Bộ luật Hoa Kỳ. Lời mời có thể được thực hiện bằng cách sử dụng phương pháp ít tốn phí nhất, có thể bao gồm, nhưng không chỉ bằng email hoặc cuộc gọi điện thoại.

PHẦN BA:

**THÔNG BÁO CẦN THIẾT CỦA LEA - THÔNG BÁO CỤ THỂ VỀ
CHƯƠNG TRÌNH, QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH, ĐIỀU LỆ CỦA HỘI
ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHÍNH SÁCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ &
TRANG TƯỜNG TRÌNH**

Các quy định hành chính, chính sách của hội đồng quản trị và bản tường trình

Tất cả các Chính sách của SCCOE có thể được tìm thấy tại:

<https://www.boarddocs.com/ca/sccoe/Board.nsf/Public>

Nhấp vào tab POLICIES ở đầu trang.

Quy định hành chính

1312.3	Quy trình khiếu nại thống nhất
1312.4	Quy trình khiếu nại thống nhất của Williams
3513.3	Trường học không thuốc lá
4119.12	Quy trình khiếu nại về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX - Nhân viên và học sinh của SCCOE
4222	Trợ lý chuyên môn
5022	Quyền riêng tư của học sinh và gia đình
5113	Vắng mặt và Lý do
5121	Điểm/Đánh giá Thành tích của Học sinh
5125	Hồ sơ học sinh
5125.1	Phát hành thông tin danh mục
5141.3	Kiểm tra sức khỏe
5141.32	Kiểm tra sức khỏe để nhập học
5141.6	Dịch vụ Y tế Trường học
5145.3	Không phân biệt đối xử và quấy rối
5145.7	Quấy rối tình dục
6020	Sự tham gia của Phụ huynh
6174	Giáo dục cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh

Chính sách của hội đồng quản trị

0410	Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của SCCOE
0460	Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương
3260	Phí và Lệ Phí
3517	Kiểm tra cơ sở vật chất
4112.2	Chứng chỉ (Nhân viên có chứng chỉ)
4119.21	Tiêu chuẩn nghề nghiệp
5112.5	Đóng cổng trường học
5117	Kháng cáo về Đơn xin chuyển trường liên học khu
5141.31	Tiêm chủng
5145.3	Không phân biệt đối xử/Quấy rối
5145.7	Quấy rối tình dục
5145.9	Hành vi có động cơ thù hận
5146	Học sinh đã kết hôn/mang thai/có con cái
6142.1	Giảng dạy về Sức khỏe tình dục và Phòng ngừa HIV/AIDS
6143	Các khóa học
6146.1	Điều kiện tốt nghiệp trung học đối với học sinh của SCCOE
6146.2	Chứng chỉ năng lực/Tương đương trung học phổ thông
6164.4	Xác định và đánh giá cá nhân cho Giáo dục Đặc biệt
6173	Giáo dục cho Thanh thiếu niên Vô gia cư
6174	Giáo dục cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh
6175	Chương trình Giáo dục cho Học sinh thuộc Gia đình Di cư do Nông nghiệp
6178	Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp

1312.3 AR Quy trình khiếu nại thống nhất

Sách	Chính sách của Hội đồng và Quy định Hành chính
Phần	1000 Quan hệ Cộng đồng
Tiêu đề	Quy trình Khiếu nại Thống nhất
Mã	1312.3 AR
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Sửa đổi lần cuối	Ngày 30 tháng 7 năm 2024
Xem xét lần cuối	Ngày 30 tháng 7 năm 2024
Các ngày sửa đổi trước đó	Ngày 8 tháng 1 năm 2014, Ngày 24 tháng 8 năm 2015, Ngày 31 tháng 10 năm 2017, Ngày 29 tháng 3 năm 2018, Ngày 23 tháng 10 năm 2018, Ngày 30 tháng 4 năm 2019, Ngày 4 tháng 8 năm 2020

Trừ khi Hội đồng Quản trị Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCBOE) có quy định cụ thể trong các chính sách khác của SCCBOE, các quy trình khiếu nại thống nhất (UCP) này sẽ chỉ được áp dụng để điều tra và giải quyết các khiếu nại được nêu trong BP 1312.3.

(tham khảo 1312.2 - Khiếu nại liên quan đến Tài liệu giảng dạy)

(tham khảo 1312.4 - Quy trình khiếu nại thống nhất của Williams)

(tham khảo 4030 Không phân biệt đối xử trong việc làm)

Viên chức Xử lý Vi phạm

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) chỉ định các Viên chức Xử lý Vi phạm sau đây để tiếp nhận và điều tra các khiếu nại và để đảm bảo Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education (SCCOE) tuân thủ luật dân quyền của Tiểu bang và Liên bang. Các cá nhân cũng đóng vai trò là Viên chức Xử lý Vi phạm được chỉ định trong AR 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối như các nhân viên chịu trách nhiệm xử lý khiếu nại liên quan đến hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử). Các cá nhân sẽ tiếp nhận và phối hợp điều tra khiếu nại và đảm bảo sự tuân thủ luật pháp trong các chương trình của SCCOE.

Liên quan đến nhân sự:

Assistant Superintendent, Personnel Services MC 264
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131
(408) 453-6844

Liên quan đến học sinh:

Assistant Superintendent, Educational Services MC 271
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131

Viên chức Xử lý Vi phạm nhận được khiếu nại có thể chỉ định một Viên chức Xử lý Vi phạm khác để điều tra và giải quyết khiếu nại. Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ thông báo ngay cho người khiếu nại và người bị khiếu nại, nếu có, trong trường hợp có một Viên chức Xử lý Vi phạm khác được phân công giải quyết khiếu nại.

Trong mọi trường hợp, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ không được phân công giải quyết các khiếu nại mà họ có thành kiến hoặc xung đột lợi ích vì họ sẽ không thể điều tra hoặc giải quyết khiếu nại đó một cách công bằng. Bất kỳ khiếu nại phản đối Viên chức Xử lý Vi phạm hoặc khiếu nại về sự không công bằng và thiên vị trong quá trình điều tra của Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ được nộp cho Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định, sau đó người này sẽ quyết định cách thức điều tra khiếu nại.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng các nhân viên được phân công điều tra và giải quyết khiếu nại phải có trình độ và am hiểu về luật pháp và chương trình mà họ chịu trách nhiệm. Đào tạo về luật pháp và quy định hiện hành của tiểu bang và liên bang chi phối chương trình, các quy trình áp dụng để điều tra và giải quyết khiếu nại, bao gồm cả khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), các tiêu chuẩn áp dụng để đưa ra quyết định về khiếu nại và các biện pháp khắc phục phù hợp. Nhân viên được chỉ định có thể tham vấn cố vấn pháp lý theo quyết định của Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định.

(tham khảo 4331 - Phát triển Nhân viên)

(tham khảo 9124 - Luật sư)

Viên chức Xử lý Vi phạm hoặc, nếu cần thiết, bất kỳ quản trị viên nào thích hợp sẽ xác định tính cần thiết của việc áp dụng các biện pháp tạm thời trong quá trình chờ kết quả điều tra hay không. Nếu xác định là cần thiết, Viên chức Xử lý Vi phạm hoặc quản trị viên sẽ tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc, người được Tổng Giám đốc chỉ định hoặc, nếu thích hợp, hiệu trưởng của cơ sở trường học để thực hiện biện pháp tạm thời đó. Các biện pháp tạm thời sẽ vẫn có hiệu lực cho đến khi Viên chức Xử lý Vi phạm xác định rằng các biện pháp đó không còn cần thiết nữa hoặc cho đến khi SCCOE đưa ra quyết định cuối cùng bằng văn bản, tùy trường hợp nào xảy ra trước.

Thông báo

Chính sách UCP và quy định hành chính của SCCOE sẽ được dán tại tất cả các địa điểm và văn phòng chương trình của SCCOE, kể cả phòng chờ của nhân viên và phòng họp của hiệp hội sinh viên. (Bộ luật Giáo dục 234.1)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ có văn bản thông báo hàng năm về các quy trình khiếu nại thống nhất của SCCOE để gửi cho học sinh, nhân viên, phụ huynh/người giám hộ của học sinh SCCOE, các thành viên ủy ban cố vấn SCCOE, các thành viên ủy ban cố vấn chương trình trường học, các viên chức hoặc đại diện trường tư thực liên quan và các bên liên quan khác. (5 CCR 4622)

(tham khảo 0420 - Kế hoạch trường học/Hội đồng trường học)

(tham khảo 1220 - Ủy ban tư vấn công dân)

(tham khảo 4112.9/4212.9/4312.9 - Thông báo cho nhân viên)

(tham khảo 5145.6 Thông báo cho phụ huynh)

Thông báo phải nêu rõ:

1. SCCOE chủ yếu chịu trách nhiệm về vấn đề tuân thủ luật pháp và quy định của tiểu bang và liên bang, kể cả liên quan đến quy định cấm phân biệt đối xử bất hợp pháp, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt đối với bất kỳ nhóm người được bảo vệ nào và tất cả các chương trình và hoạt động phải tuân theo UCP như được xác định trong chính sách SCCBOE kèm theo.

2. Chức danh của người chịu trách nhiệm xử lý khiếu nại, danh tính của người đảm nhận vị trí đó nếu biết và tuyên bố rằng người đó am hiểu về luật pháp và chương trình mà họ đảm nhận điều tra.

3. Tư vấn cho người khiếu nại về bất kỳ biện pháp khắc phục nào theo luật dân sự, bao gồm lệnh cấm, lệnh hạn chế hoặc các biện pháp khắc phục hoặc lệnh khác theo luật chống phân biệt đối xử của tiểu bang hoặc liên bang, nếu có.

4. Tư vấn cho người khiếu nại về quy trình kháng cáo theo Bộ luật Giáo dục 262.3, bao gồm quyền của người khiếu nại được khiếu nại trực tiếp lên Bộ Giáo dục California (CDE) hoặc tìm kiếm các biện pháp khắc phục trước tòa án dân sự hoặc các cơ quan công khác, chẳng hạn như Văn phòng Dân quyền (OCR) của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ trong các trường hợp liên quan đến phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử).

5. Khiếu nại liên quan đến học phí hoặc Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình Địa phương (LCAP) có thể được nộp ẩn danh nếu người khiếu nại cung cấp bằng chứng hoặc thông tin về khiếu nại.

(tham khảo 0460 - Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình Địa phương)

(tham khảo 3200 - Phí và lệ phí)

6. Khiếu nại sẽ được điều tra theo UCP của SCCOE và sẽ có văn bản quyết định gửi cho người khiếu nại trong vòng 60 ngày dương lịch kể từ ngày nhận được khiếu nại, trừ khi người khiếu nại có văn bản đồng ý về việc gia hạn thời gian.

7. Khiếu nại cáo buộc hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử) phải được nộp chậm nhất là sáu tháng kể từ ngày xảy ra hoặc sáu tháng kể từ ngày người khiếu nại lần đầu tiên biết được hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp bị cáo buộc. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể gia hạn thời hạn nộp đơn lên đến 90 ngày vì lý do chính đáng khi có yêu cầu bằng văn bản của người khiếu nại nêu rõ lý do xin được gia hạn.

8. Khiếu nại phải được nộp bằng văn bản và có chữ ký của người khiếu nại. Nếu người khiếu nại không thể nộp khiếu nại bằng văn bản do bị khuyết tật hoặc mù chữ, nhân viên SCCOE sẽ hỗ trợ người đó nộp khiếu nại.

9. Nếu khiếu nại không được nộp bằng văn bản nhưng SCCOE nhận được thông báo về bất kỳ cáo buộc nào thuộc phạm vi giải quyết của UCP, SCCOE sẽ nỗ lực thực hiện các biện pháp khả thi để điều tra và giải quyết các cáo buộc tùy theo các trường hợp cụ thể.

10. Nếu cáo buộc liên quan đến hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử) và cuộc điều tra cho thấy hành vi phân biệt đối xử đã xảy ra, SCCOE sẽ thực hiện các biện pháp để ngăn chặn tình trạng tái diễn của hành vi phân biệt đối xử và khắc phục các ảnh hưởng của hành vi đó đối với người khiếu nại và những người khác, nếu phù hợp.

11. Học sinh theo học tại trường công lập được miễn phí khi tham gia hoạt động giáo dục, đây là một phần cơ bản không thể thiếu trong chương trình giáo dục của SCCOE, kể cả các hoạt động trong chương trình giảng dạy và ngoại khóa.

12. Các khiếu nại liên quan đến học phí phải được nộp chậm nhất là một năm kể từ ngày xảy ra hành vi vi phạm bị cáo buộc.

13. Hội đồng Quản trị Phòng Giáo dục cần thông qua và cập nhật LCAP hàng năm với sự tham gia của cha mẹ/người giám hộ, học sinh và các bên liên quan khác trong quá trình xây dựng và/hoặc xem xét LCAP.

14. Một thanh thiếu niên được tạm nuôi sẽ nhận được thông tin về các quyền giáo dục của mình, việc ghi danh và rời khỏi trường, cũng như trách nhiệm của người liên lạc của học sinh đó để đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu này và hỗ trợ học sinh đảm bảo chuyển đúng tín chỉ, hồ sơ và điểm của mình khi chuyển trường hoặc giữa SCCOE và một Học khu khác.

15. SCCOE sẽ đăng thông báo về quyền giáo dục của thanh thiếu niên được tạm nuôi, học sinh vô gia cư, cựu học sinh trường tại tòa án vị thành niên hiện đang theo học chương trình SCCOE, con cái của gia đình quân nhân, học sinh di cư và học sinh nhập cư đang theo học chương trình dành cho người mới đến, như được nêu trong Bộ luật Giáo dục 48853, 48853.5, 49069.5, 51225.1 và 51225.2, và quy trình khiếu nại.

(tham khảo 6173 - Giáo dục cho trẻ em vô gia cư)

(tham khảo 6173.1 - Giáo dục cho thanh thiếu niên được tạm nuôi)

(tham khảo 6173.2 - Giáo dục cho trẻ em trong gia đình quân nhân)

(tham khảo 6173.3 - Giáo dục cho học sinh trường tại Tòa án vị thành niên)

(tham khảo 6175 - Chương trình giáo dục cho học sinh thuộc gia đình di cư do nông nghiệp)

16. Người khiếu nại có quyền kháng cáo quyết định của SCCOE lên CDE bằng cách nộp văn bản kháng cáo, bao gồm bản sao đơn khiếu nại gốc và quyết định của SCCOE, trong vòng 30 ngày dương lịch kể từ ngày nhận được quyết định của SCCOE.

17. Trong các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), người bị khiếu nại cũng có quyền nộp đơn kháng cáo lên CDE theo cách thức giống như người khiếu nại, nếu người đó không hài lòng với quyết định của SCCOE.

18. Các bản sao của UCP của SCCOE sẽ được cung cấp miễn phí.

Thông báo hàng năm, thông tin liên lạc đầy đủ của Viên chức Xử lý Vi phạm và thông tin liên quan đến Title IX theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 221.61 sẽ được đăng tải trên trang web của SCCOE và có thể được cung cấp thông qua phương tiện truyền thông xã hội do SCCOE hỗ trợ, nếu có.

(tham khảo 1113 - Trang web)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ, bao gồm cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế, đều có quyền truy cập vào thông tin được nêu trong chính sách, quy định, biểu mẫu và thông báo của SCCOE liên quan đến UCP.

Nếu hơn 15 phần trăm học sinh theo học tại một trường SCCOE nói một ngôn ngữ chính duy nhất không phải tiếng Anh, thì chính sách, quy định, biểu mẫu và thông báo của SCCOE liên quan đến UCP sẽ được dịch sang ngôn ngữ đó, theo Bộ luật Giáo dục 234.1 và 48985. Trong mọi trường hợp khác, SCCOE sẽ đảm bảo quyền truy cập phù hợp vào tất cả thông tin UCP có liên quan cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp miễn phí các bản sao của quy trình khiếu nại thống nhất của SCCOE. (5 CCR 4622)

Trách nhiệm của SCCOE

Tất cả các khiếu nại liên quan đến UCP sẽ được điều tra và giải quyết trong vòng 60 ngày dương lịch kể từ ngày SCCOE nhận được khiếu nại, trừ khi người khiếu nại có văn bản đồng ý về việc gia hạn thời gian. (5 CCR 4631)

Đối với các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), SCCOE sẽ thông báo cho người bị khiếu nại khi người khiếu nại đồng ý gia hạn thời hạn điều tra và giải quyết khiếu nại.

Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ lưu giữ hồ sơ về từng trường hợp khiếu nại và các hành động sau đó, bao gồm các biện pháp đã thực hiện trong quá trình điều tra và tất cả thông tin cần thiết để tuân thủ 5 CCR 4631 và 4633.

Tất cả các bên liên quan đến các cáo buộc sẽ được thông báo khi khiếu nại được nộp, khi cuộc họp hoặc phiên điều trần khiếu nại được lên lịch và khi quyết định hoặc phán quyết được đưa ra. Tuy nhiên, Viên chức Xử lý Vi phạm phải giữ bí mật mọi khiếu nại hoặc cáo buộc về hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử) trừ trường hợp phải tiết lộ để tiến hành điều tra, thực hiện hành động khắc phục, tiến hành giám sát liên tục hoặc duy trì tính toàn vẹn của quy trình. (5 CCR 4630, 4964)

Bước 1: Nộp khiếu nại

Khiếu nại phải được trình lên Viên chức Xử lý Vi phạm để lưu giữ nhật ký khiếu nại đã nhận, mỗi khiếu nại sẽ được gán một mã số và ngày tháng cụ thể. Nếu một quản trị viên cơ sở nhận được khiếu nại mà quản trị viên đó không phải là viên chức phụ trách tuân thủ, thì quản trị viên đó phải thông báo cho Viên chức Xử lý Vi phạm.

Tất cả khiếu nại phải được nộp bằng văn bản và có chữ ký của người khiếu nại. Nếu người khiếu nại không thể nộp khiếu nại bằng văn bản do bị khuyết tật hoặc mù chữ, thì nhân viên SCCOE sẽ hỗ trợ người đó nộp khiếu nại. (5 CCR 4600)

1. Bất kỳ cá nhân, cơ quan công quyền hoặc tổ chức nào cũng có thể nộp đơn khiếu nại để cáo buộc SCCOE vi phạm luật hoặc quy định hiện hành của tiểu bang hoặc liên bang về các chương trình được nêu trong chính sách của Hội đồng kèm theo (mục số 1 của phần khiếu nại UCP). (5 CCR 4630)

2. Mọi khiếu nại cáo buộc hành vi không tuân thủ luật cấm yêu cầu học sinh trả học phí, tiền đặt cọc và các khoản phí hoặc bất kỳ yêu cầu nào liên quan đến LCAP đều có thể được nộp ẩn danh nếu khiếu nại có kèm theo bằng chứng hoặc thông tin dẫn chứng. Khiếu nại về hành vi vi phạm lệnh cấm thu học phí bất hợp pháp có thể được nộp cho hiệu trưởng của trường hoặc Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định.

3. Khiếu nại UCP, ngoại trừ khiếu nại UCP cáo buộc phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt bất hợp pháp, phải được nộp chậm nhất là một năm kể từ ngày xảy ra vi phạm bị cáo buộc. Đối với các khiếu nại liên quan đến LCAP, ngày xảy ra vi phạm bị cáo buộc là ngày Giám Đốc Công Huấn Tiểu bang (SPI) phê duyệt LCAP đã được Hội đồng Quản trị Phòng Giáo dục thông qua. (5 CCR 4630)

4. Khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt bất hợp pháp có thể được nộp bởi bất kỳ người nào cảm thấy đã chịu sự phân biệt đối xử bất hợp pháp, cảm thấy rằng bất kỳ nhóm cá nhân cụ thể nào đó đã phải chịu sự phân biệt đối xử bất hợp pháp hoặc một đại diện được ủy quyền hợp lệ cáo buộc rằng một học sinh đã phải chịu sự phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt. (5 CCR 4630)

5. Khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt bất hợp pháp phải được nộp chậm nhất là sáu tháng kể từ ngày xảy ra hành vi bị cáo buộc đó hoặc sáu tháng kể từ ngày người khiếu nại lần đầu tiên biết được sự thật về hành vi bị cáo buộc đó. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể gia hạn thời hạn nộp đơn thêm tối đa 90 ngày vì lý do chính đáng khi có yêu cầu bằng văn bản của người khiếu nại nêu rõ lý do gia hạn. (5 CCR 4630)

6. Khi khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử) được nộp ẩn danh, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ tiến hành điều tra hoặc đưa ra phản hồi khác nếu cần thiết, tùy thuộc vào tính cụ thể và độ tin cậy của thông tin được cung cấp và mức độ nghiêm trọng của hành vi bị cáo buộc.

7. Khi người khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử) hoặc nạn nhân của hành vi bị cáo buộc không phải là người khiếu nại, yêu cầu bảo mật thông tin, thì Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ thông báo cho họ rằng yêu cầu đó có thể hạn chế khả năng của SCCOE trong việc điều tra hành vi hoặc thực hiện các hành động cần thiết khác. Mặc dù tôn trọng yêu cầu bảo mật, SCCOE vẫn sẽ thực hiện mọi biện pháp hợp lý để điều tra và giải quyết/phản hồi khiếu nại phù hợp với yêu cầu.

Bước 2: Hòa giải

Trong vòng ba ngày làm việc kể từ khi nhận được khiếu nại, Viên chức Xử lý Vi phạm có thể đàm phán với người khiếu nại để áp dụng biện pháp hòa giải. Hòa giải sẽ được đề xuất để giải quyết các khiếu nại liên quan đến nhiều hơn một học sinh và không có người lớn. Tuy nhiên, hòa giải sẽ không được đề xuất hoặc áp dụng để giải quyết bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến cáo buộc tấn công tình dục hoặc khi một bên tham gia hòa giải cảm thấy bị bắt ép tham gia hòa giải. Nếu các bên đồng ý hòa giải, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ tiến hành sắp xếp hợp lý để thực hiện quy trình này.

Trước khi bắt đầu hòa giải mọi khiếu nại cáo buộc hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), Viên chức Xử lý Vi phạm phải đảm bảo rằng tất cả các bên đồng ý với sự tham gia của người hòa giải đối với thông tin bí mật có liên quan. Viên chức Xử lý Vi phạm cũng phải thông báo cho tất cả các bên về quyền chấm dứt quy trình không theo thông lệ này vào bất kỳ lúc nào.

Nếu quy trình hòa giải không giải quyết được vấn đề trong phạm vi luật định, Viên chức Xử lý Vi phạm phải tự tiến hành điều tra khiếu nại.

Việc áp dụng biện pháp hòa giải sẽ không kéo dài thời hạn điều tra và giải quyết khiếu nại của SCCOE trừ khi người khiếu nại có văn bản đồng ý về việc gia hạn như vậy. Nếu hòa giải thành công và khiếu nại được rút lại, thì SCCOE sẽ chỉ thực hiện các hành động đã thỏa thuận bằng hòa giải. Nếu hòa giải không thành công, thì SCCOE sẽ tiếp tục các biện pháp tiếp theo được chỉ định trong quy định hành chính này.

Bước 3: Điều tra khiếu nại

Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ bắt đầu điều tra khiếu nại trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được khiếu nại.

Trong vòng một ngày làm việc kể từ khi bắt đầu điều tra, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ cho phép người khiếu nại và/hoặc đại diện của họ trình bày mọi bằng chứng hoặc thông tin dẫn chứng cho các hành vi bị cáo buộc trong khiếu nại. Bằng chứng hoặc thông tin đó có thể được trình bày bất kỳ lúc nào trong quá trình điều tra. (5 CCR 4631)

Trong quá trình điều tra, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ thu thập tất cả các tài liệu có sẵn và xem xét tất cả các hồ sơ, ghi chú hoặc tuyên bố có sẵn liên quan đến khiếu nại, bao gồm tất cả bằng chứng hoặc thông tin bổ sung nào nhận được từ các bên trong quá trình điều tra. Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ phỏng vấn riêng tất cả các nhân chứng nắm được thông tin liên quan đến khiếu nại và có thể đến bất kỳ địa điểm nào xảy ra các hành động liên quan. Sau khoảng thời gian thích hợp, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ thông báo cho cả hai bên về tình trạng của cuộc điều tra.

Để điều tra khiếu nại cáo buộc hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ phỏng vấn riêng nạn nhân của hành vi bị cáo buộc, người phạm tội bị cáo buộc và các nhân chứng liên quan khác. Khi cần thiết, sẽ có nhân viên hoặc cố vấn pháp lý khác có thể tiến hành hoặc hỗ trợ cuộc điều tra.

Việc người khiếu nại từ chối cung cấp cho điều tra viên của SCCOE các tài liệu hoặc bằng chứng khác liên quan đến các hành vi bị cáo buộc trong khiếu nại, hoặc không hợp tác hoặc từ chối hợp tác trong cuộc điều tra hoặc có bất kỳ hành vi cản trở nào khác đối với cuộc điều tra, thì có thể dẫn đến việc bác bỏ khiếu nại do thiếu bằng chứng. Tương tự như vậy, việc người bị khiếu nại từ chối cung cấp cho điều tra viên của SCCOE các tài liệu hoặc bằng chứng khác liên quan đến các hành vi bị cáo buộc trong khiếu nại, không hợp tác hoặc từ chối hợp tác trong cuộc điều tra hoặc có bất kỳ hành vi cản trở nào khác đối với cuộc điều tra, thì sẽ dựa trên bằng chứng thu thập được để kết luận rằng đã xảy ra hành vi vi phạm và sẽ áp dụng biện pháp khắc phục có lợi cho người khiếu nại. (5 CCR 4631)

Theo luật, SCCOE sẽ cho phép điều tra viên truy cập vào hồ sơ và/hoặc thông tin khác liên quan đến hành vi bị cáo buộc trong khiếu nại, hoặc nếu điều tra viên không hợp tác hoặc từ chối hợp tác trong quá trình điều tra hoặc có bất kỳ hành vi cản trở nào khác đối với cuộc điều tra, thì sẽ dựa trên bằng chứng thu thập được để kết luận rằng đã xảy ra hành vi vi phạm và sẽ áp dụng biện pháp khắc phục có lợi cho người khiếu nại. (5 CCR 4631)

Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ áp dụng tiêu chuẩn "bằng chứng chiếm ưu thế hơn" để xác định tính xác thực của các cáo buộc thực tế trong đơn khiếu nại. Tiêu chuẩn này thỏa mãn nếu cáo buộc có nhiều khả năng là chính xác.

Bước 4: Phản hồi

Trừ khi được gia hạn theo thỏa thuận bằng văn bản với người khiếu nại, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ soạn thảo và gửi cho người khiếu nại và người bị khiếu nại nếu có, một văn bản báo cáo về cuộc điều tra và quyết định của SCCOE, như được mô tả trong Bước #5 bên dưới, trong vòng 60 ngày kể từ ngày SCCOE nhận được khiếu nại. (5 CCR 4631)

Đối với bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt bất hợp pháp, người bị khiếu nại sẽ được thông báo về trường hợp gia hạn thời gian mà người khiếu nại đã đồng ý.

Bước 5: Văn bản quyết định cuối cùng

Quyết định của SCCOE về cách thức giải quyết khiếu nại sẽ được đưa ra bằng văn bản và sẽ được gửi cho người khiếu nại và người bị khiếu nại. (5 CCR 4631)

Sau khi tham vấn với cố vấn pháp lý của SCCOE, thông tin về phần quyết định có liên quan có thể được truyền đạt cho nạn nhân không phải là người khiếu nại và cho các bên khác liên quan trong quá trình đưa ra quyết định hoặc bị ảnh hưởng bởi khiếu nại, miễn là quyền riêng tư của các bên được bảo vệ. Trong khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa và bắt nạt phân biệt đối xử), thông báo về quyết định của SCCOE cho nạn nhân của hành vi bị cáo buộc phải nêu rõ các biện pháp trừng phạt được áp dụng cho người bị khiếu nại liên quan trực tiếp đến nạn nhân của hành vi bị cáo buộc.

Nếu khiếu nại liên quan đến học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP) và học sinh theo học tại trường có hơn 15 phần trăm học sinh nói một ngôn ngữ chính duy nhất không phải tiếng Anh, thì quyết định cũng sẽ được dịch sang ngôn ngữ đó. Trong mọi trường hợp khác, SCCOE sẽ đảm bảo quyền truy cập hợp lý vào tất cả thông tin có liên quan cho phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế.

Đối với tất cả các khiếu nại, quyết định sẽ phải nêu rõ:

1. Những phát hiện thực tế dựa trên bằng chứng thu thập được. Khi đưa ra quyết định, có thể xem xét các yếu tố sau:

- a. Lời khai, tuyên bố của nhân chứng
- b. Độ tin cậy tương đối của các cá nhân liên quan
- c. Người khiếu nại đã phản ứng như thế nào với sự việc
- d. Tài liệu bằng chứng về các trường hợp tương tự trong quá khứ của bất kỳ người vi phạm bị cáo buộc nào
- e. Những cáo buộc sai trái trong quá khứ của người khiếu nại

2. Một kết luận đưa ra quyết định rõ ràng cho từng cáo buộc về việc liệu SCCOE có tuân thủ luật có liên quan hay không.

3. Hành động khắc phục trong trường hợp SCCOE nhận thấy khiếu nại có căn cứ, bao gồm các biện pháp khắc phục đối với tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ bị ảnh hưởng theo quy định của pháp luật, và các biện pháp khắc phục đối với khiếu nại về học phí tuân thủ Bộ luật Giáo dục 49013 và 5 CCR 4600.

4. Thông báo về quyền của người khiếu nại để kháng cáo báo cáo điều tra của SCCOE lên CDE, trừ khi SCCOE đã sử dụng UCP để giải quyết khiếu nại không được nêu trong 5 CCR 4610.

5. Các quy trình kháng cáo lên CDE.

Đối với khiếu nại về hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), việc giải quyết khiếu nại phải xác định liệu hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp có xảy ra hay không đối với từng cáo buộc.

Có thể xác định việc tồn tại môi trường thù địch dựa trên những điều sau:

- a. Hành vi sai trái ảnh hưởng đến việc học của một hoặc nhiều học sinh như thế nào
- b. Hình thức, tần suất và thời gian của hành vi sai trái
- c. Mối quan hệ giữa nạn nhân của hành vi bị cáo buộc và người vi phạm
- d. Số lượng người tham gia vào hành vi và đối tượng mà hành vi hướng đến
- e. Quy mô của trường, địa điểm xảy ra sự cố và bối cảnh xảy ra sự cố
- f. Các sự cố khác tại trường liên quan đến các cá nhân

6. Các hành động khắc phục, đã được thực hiện hoặc sẽ được thực hiện để giải quyết các cáo buộc trong khiếu nại và các biện pháp khắc phục đối với khiếu nại về học phí tuân thủ Bộ luật Giáo dục 49013 và 5 CCR 4600.

Đối với các khiếu nại về phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), theo yêu cầu của pháp luật, quyết định phải nêu rõ:

- a. Các hành động khắc phục đối với người bị khiếu nại.
- b. Các biện pháp khắc phục riêng lẻ đối với người khiếu nại hoặc bên khác.
- c. Đối tượng của khiếu nại, nhưng không được chia sẻ thông tin này với người bị khiếu nại.
- d. Các biện pháp mang tính hệ thống mà nhà trường đã thực hiện để loại bỏ môi trường thù địch và ngăn ngừa sự tái diễn.

7. Thông báo về quyền của người khiếu nại và người bị khiếu nại để kháng cáo quyết định tới CDE trong vòng 15 ngày và quy trình kháng cáo. (5 CCR 4631)

Quyết định cũng có thể nêu rõ các quy trình theo dõi để ngăn ngừa tái diễn hoặc trả thù và để báo cáo bất kỳ vấn đề nào xảy ra sau đó.

Đối với các khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp dựa trên luật tiểu bang (chẳng hạn như quấy rối, đe dọa và bắt nạt phân biệt đối xử), quyết định cũng sẽ thông báo cho người khiếu nại về việc:

- 1. Người khiếu nại có thể tìm kiếm các biện pháp khắc phục theo luật dân sự khác ngoài các quy trình khiếu nại của Học khu, bao gồm tìm kiếm sự hỗ trợ từ các trung tâm hòa giải hoặc luật sư vì lợi ích công/tư, 60 ngày dương lịch sau khi nộp đơn kháng cáo lên CDE. (Bộ luật Giáo dục 262.3)
- 2. Lệnh hoãn 60 ngày không áp dụng cho các khiếu nại tìm kiếm biện pháp khẩn cấp tạm thời tại tòa án tiểu bang hoặc các khiếu nại phân biệt đối xử dựa trên luật liên bang. (Bộ luật Giáo dục 262.3)
- 3. Các khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, quốc tịch, giới tính, khuyết tật hoặc độ tuổi cũng có thể được nộp lên Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền tại www.ed.gov/ocr trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra hành vi phân biệt đối xử bị cáo buộc.

Hành động khắc phục

Khi khiếu nại được xác định là có căn cứ, Viên chức Xử lý Vi phạm sẽ áp dụng bất kỳ hành động khắc phục phù hợp nào được pháp luật cho phép. Các hành động khắc phục phù hợp tập trung vào trường học lớn hơn hoặc môi trường SCCOE có thể bao gồm các hành động củng cố các chính sách của SCCOE;

đào tạo cho giảng viên, nhân viên và học sinh; cập nhật các chính sách của trường; hoặc khảo sát môi trường học trường.

Đối với các khiếu nại liên quan đến hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), các biện pháp khắc phục thích hợp có thể được đưa ra cho nạn nhân nhưng không được thông báo cho người bị khiếu nại, có thể bao gồm các biện pháp sau:

1. Tư vấn
2. Hỗ trợ học tập
3. Dịch vụ y tế
4. Chỉ định người hộ tống nạn nhân trong khuôn viên trường để đảm bảo an toàn
5. Thông tin về các nguồn lực có sẵn và cách thức báo cáo các sự cố hoặc hành vi trả thù tương tự
6. Tách nạn nhân khỏi mọi cá nhân khác có liên quan, với điều kiện việc tách nạn nhân không gây tổn hại đến nạn nhân
7. Công lý phục hồi
8. Tiến hành các cuộc điều tra tiếp theo để đảm bảo rằng hành vi phân biệt đối xử đã chấm dứt và không có hành vi trả thù
9. Xác định xem trước đây nạn nhân có bất kỳ hành động nào bị kỷ luật liên quan đến cách đối xử mà nạn nhân nhận được và được mô tả trong khiếu nại hay không

Đối với các khiếu nại liên quan đến hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), các hành động khắc phục phù hợp tập trung vào học sinh vi phạm có thể bao gồm các biện pháp sau:

1. Chuyển lớp hoặc trường học theo luật cho phép
2. Hội nghị phụ huynh/người giám hộ
3. Giáo dục về tác động của hành vi đối với người khác
4. Hỗ trợ hành vi tích cực
5. Giới thiệu đến nhóm hỗ trợ thành công của học sinh
6. Không cho tham gia các hoạt động ngoại khóa hoặc hoạt động trải nghiệm mở rộng hoặc các đặc quyền khác theo luật cho phép
7. Hành động kỷ luật, chẳng hạn như đình chỉ hoặc đuổi học, theo luật cho phép

Khi phát hiện một nhân viên có hành vi trả thù hoặc phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), SCCOE sẽ có hành động kỷ luật phù hợp, bao gồm cả việc sa thải, theo luật hiện hành và thỏa thuận thương lượng tập thể.

SCCOE cũng có thể xem xét việc đào tạo và thực hiện các biện pháp can thiệp khác cho cộng đồng trường học lớn hơn để đảm bảo rằng học sinh, nhân viên và phụ huynh/người giám hộ hiểu các loại

hành vi được coi là hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp (như quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử), mà SCCOE không thể bỏ qua, cách thức báo cáo và phản hồi.

Khi khiếu nại được xác định là có căn cứ, người khiếu nại hoặc người bị ảnh hưởng khác sẽ được quyền thực hiện một biện pháp khắc phục phù hợp.

Tuy nhiên, nếu khiếu nại cáo buộc hành vi không tuân thủ luật liên quan đến học phí, tiền đặt cọc và các khoản phí khác của học sinh, tài liệu giảng dạy giáo dục thể chất, các khóa học không có nội dung giáo dục hoặc bất kỳ yêu cầu nào liên quan đến LCAP được xác định là có căn cứ, COE sẽ cung cấp biện pháp khắc phục cho tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ bị ảnh hưởng theo các quy trình do Hội đồng Giáo dục Tiểu bang thiết lập. (Bộ luật Giáo dục 49013, 51222, 51223, 51228.3, 52075)

Đối với các khiếu nại cáo buộc hành vi không tuân thủ luật liên quan đến học phí, SCCOE sẽ nỗ lực hết sức để xác định và hoàn trả đầy đủ cho tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ bị ảnh hưởng đã trả học phí không đúng quy định trong vòng một năm trước khi nộp đơn khiếu nại. (Bộ luật Giáo dục 49013; 5 CCR 4600)

Khiếu nại lên Bộ Giáo dục California

Trường hợp người khiếu nại không hài lòng với báo cáo điều tra của SCCOE về khiếu nại liên quan đến chương trình giáo dục liên bang hoặc tiểu bang cụ thể theo UCP, thì có thể nộp đơn khiếu nại bằng văn bản lên CDE trong vòng 30 ngày dương lịch kể từ ngày nhận được báo cáo điều tra của SCCOE. (5 CCR 4632)

Đơn khiếu nại sẽ được gửi đến CDE kèm theo một bản sao đơn khiếu nại gốc được nộp tại địa phương và một bản sao báo cáo điều tra của SCCOE về khiếu nại đó. Người khiếu nại phải nêu rõ và giải thích cơ sở kháng cáo, bao gồm ít nhất một trong những điều sau đây: (5 CCR 4632)

1. COE đã không tuân thủ các quy trình khiếu nại của mình
2. Báo cáo điều tra của SCCOE thiếu các phát hiện thực tế quan trọng cần thiết để đưa ra kết luận về mặt pháp lý liên quan đến các cáo buộc trong đơn khiếu nại
3. Các phát hiện thực tế quan trọng trong báo cáo điều tra của SCCOE không có bằng chứng xác thực
4. Kết luận pháp lý trong báo cáo điều tra của SCCOE không phù hợp với quy định của luật pháp
5. Trong trường hợp SCCOE phát hiện ra hành vi không tuân thủ, các hành động khắc phục không đưa ra biện pháp phù hợp

Sau khi CDE thông báo rằng người khiếu nại đã kháng cáo quyết định của SCCOE, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ chuyển các tài liệu sau cho CDE: (5 CCR 4633)

1. Một bản sao của đơn khiếu nại gốc
2. Bản sao quyết định
3. Tóm tắt về bản chất và phạm vi của cuộc điều tra mà SCCOE tiến hành, nếu không nằm trong quyết định
4. Bản sao hồ sơ điều tra, bao gồm tất cả các ghi chú, cuộc phỏng vấn và tài liệu do các bên nộp và do điều tra viên thu thập

5. Báo cáo về hành động được thực hiện để giải quyết khiếu nại

6. Bản sao quy trình khiếu nại thống nhất của SCCOE

7. Thông tin liên quan khác do CDE yêu cầu

Nếu được CDE thông báo rằng báo cáo điều tra của SCCOE không giải quyết được các cáo buộc nêu trong đơn khiếu nại, SCCOE sẽ cung cấp cho CDE và bên kháng cáo một báo cáo điều tra đã sửa đổi để giải quyết các cáo buộc không được giải quyết trong báo cáo điều tra ban đầu trong vòng 20 ngày kể từ ngày thông báo. Báo cáo đã sửa đổi cũng sẽ thông báo cho bên kháng cáo về quyền kháng cáo đối với báo cáo đã sửa đổi liên quan đến các cáo buộc không được giải quyết trong báo cáo ban đầu. (5 CCR 4632)

AR 1312.4 Quy trình khiếu nại thống nhất Williams

Sách	Chính sách của Hội đồng và Quy định Hành chính
Phần	1000 Quan hệ Cộng đồng
Tiêu đề	Quy trình Khiếu nại Thống nhất
Mã	1312.4 AR
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Sửa đổi lần cuối	Ngày 30 tháng 7 năm 2024
Xem xét lần cuối	Ngày 30 tháng 7 năm 2024
Các ngày sửa đổi trước đó	Ngày 29 tháng 3 năm 2016

Các loại khiếu nại

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education sẽ áp dụng các quy trình sau để điều tra và giải quyết khiếu nại khi người khiếu nại cáo buộc bất kỳ điều nào dưới đây. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4680-4683)

1. Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy

a. Học sinh, bao gồm cả người học tiếng Anh, không có sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn hoặc sách giáo khoa do tiểu bang hoặc SCCOE thông qua hoặc các tài liệu giảng dạy bắt buộc khác để sử dụng trong lớp học.

b. Học sinh không có quyền truy cập vào sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy để sử dụng ở nhà hoặc sau giờ học. Khoản này không yêu cầu hai bộ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy cho mỗi học sinh.

c. Sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy có chất lượng kém hoặc không sử dụng được, bị thiếu trang hoặc không thể đọc được do bị hỏng.

d. Học sinh được cung cấp các tờ sao chép từ một phần của sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy để đối phó với tình trạng thiếu sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy.

b. (tham khảo 6161.1 - Lựa chọn và Đánh giá Tài liệu Giảng dạy)

2. Không đủ giáo viên hoặc phân công sai nhiệm vụ

a. Thiếu một giáo viên trong một năm học mới.

b. Một giáo viên không có chứng chỉ hoặc không được đào tạo phù hợp để dạy người học tiếng Anh nhưng lại được phân công dạy một lớp có hơn 20 phần trăm học sinh là người học tiếng Anh.

(tham khảo 4112.22 - Giảng viên có trình độ tiếng Anh hạn chế)

c. Một giáo viên không có năng lực về môn học lại được phân công giảng dạy.

Tình trạng thiếu giáo viên có nghĩa là một vị trí mà không có một nhân viên có chứng chỉ phù hợp được chỉ định nào được phân công vào đầu năm trong toàn bộ năm học đó hoặc, vào đầu học kỳ trong toàn bộ học kỳ đó. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4600)

Đầu năm học hoặc học kỳ có nghĩa là các tiết học đầu tiên được giảng dạy cho tất cả học sinh đã đăng ký thông qua một nhân viên có chứng chỉ phù hợp được chỉ định, nhưng không muộn hơn 20 ngày làm việc sau ngày đầu tiên học sinh tham gia các lớp học trong học kỳ đó. (5 CCR 4600)

Phân công sai có nghĩa là việc bố trí một nhân viên có chứng chỉ phù hợp vào vị trí giảng dạy hoặc công việc không đúng với trình độ chuyên môn hoặc vào vị trí giảng dạy hoặc công việc không được ủy thác theo luật định. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4600)

(tham khảo 4112.2 - Chứng nhận)

(tham khảo 4113 - Phân công)

3. Cơ sở vật chất

a. Bất kỳ mối đe dọa khẩn cấp đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên.

Mối đe dọa khẩn cấp có nghĩa là các kết cấu hoặc hệ thống có mối đe dọa đối với sức khỏe và sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên khi ở trường, bao gồm các tình trạng như rò rỉ khí; hệ thống sưởi ấm, thông gió, phun nước chữa cháy hoặc điều hòa không hoạt động; mất điện; đường ống thoát nước bị tắc nghẽn nghiêm trọng; sự xâm nhập của sâu bọ hoặc động vật gặm nhấm; cửa sổ hoặc cửa ra vào hoặc cổng bên ngoài bị vỡ không khóa được và gây ra rủi ro về an ninh; sự tiêu hủy các vật liệu nguy hiểm chưa được phát hiện trước đó gây ra mối đe dọa trực tiếp cho học sinh hoặc nhân viên; hoặc hư hỏng kết cấu dẫn đến tình trạng nguy hiểm hoặc không thể lưu trú tại đó được. (Bộ luật Giáo dục 17592.72)

b. Nhà vệ sinh của trường không được làm sạch, bảo trì hoặc mở theo quy định của Bộ luật Giáo dục 35292.5.

Nhà vệ sinh của trường sạch sẽ hoặc được bảo trì có nghĩa là nhà vệ sinh của trường đã được lau chùi hoặc bảo trì thường xuyên, hoạt động bình thường hoặc luôn trang bị đủ giấy vệ sinh, xà phòng và khăn giấy hoặc máy sấy tay hoạt động tốt. (Bộ luật Giáo dục 35292.5)

Nhà vệ sinh mở cửa có nghĩa là nhà trường đã mở tất cả các nhà vệ sinh trong giờ học khi học sinh không ở trong lớp và mở đủ số lượng nhà vệ sinh trong giờ học khi học sinh ở trong lớp, ngoại trừ trường hợp cần thiết vì sự an toàn của học sinh hoặc trong thời gian sửa chữa. (Bộ luật Giáo dục 35292.5)

Trong bất kỳ trường học hoặc chương trình nào của SCCOE dành cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12, có thể nộp đơn khiếu nại để cáo buộc tình trạng không tuân thủ yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 35292.6 về việc phải luôn dự trữ và cung cấp miễn phí sản phẩm kinh nguyệt đầy đủ trong mọi phòng vệ sinh dành cho phụ nữ và mọi giới tính, và trong ít nhất một phòng vệ sinh dành cho nam giới. (Bộ luật Giáo dục 35292.6)

Nộp đơn khiếu nại / Biểu mẫu và thông báo

Biểu mẫu và thông báo

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng các trường học đều có biểu mẫu khiếu nại Williams. Tuy nhiên, người khiếu nại không cần sử dụng biểu mẫu khiếu nại của SCCOE để nộp đơn khiếu nại. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4680)

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng biểu mẫu khiếu nại Williams của SCCOE có một khoảng trống để người khiếu nại phản hồi khiếu nại của họ và chỉ định địa điểm nộp đơn khiếu nại. Người khiếu nại có thể tự ý viết thêm để giải thích rõ hơn về khiếu nại. Tuy

nhiên, người khiếu nại không cần sử dụng mẫu khiếu nại Williams của SCCOE để nộp đơn khiếu nại. (Bộ luật Giáo dục 35186)

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng mỗi lớp học ở các trường phải được dán thông báo ghi rõ các mục được quy định trong Bộ luật Giáo dục 35186. (Bộ luật Giáo dục 35186)

Các khiếu nại cáo buộc việc hơn một học sinh không có đủ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy do lỗi của SCCBOE hoặc SCCBOE không khắc phục được sự thiếu hụt có thể được nộp trực tiếp cho Giám Đốc Công Huấn của Tiểu bang (SPI) thay vì nộp cho SCCOE. Các khiếu nại đó phải nêu rõ cơ sở và cung cấp bằng chứng kèm theo. (Bộ luật Giáo dục 35186)

Các khiếu nại cáo buộc bất kỳ điều kiện nào được chỉ định trong các mục #1-3 ở trên phải được nộp cho hiệu trưởng hoặc người được chỉ định trong chương trình liên quan. Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ nhanh chóng chuyển khiếu nại về các vấn đề vượt quá thẩm quyền của mình đến Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục Santa Clara (Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục) hoặc người được chỉ định, nhưng không quá 10 ngày làm việc. Khiếu nại có thể được nộp ẩn danh. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4680)

Điều tra và Phản hồi

Hiệu trưởng/điều phối viên chương trình hoặc người được chỉ định của Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục sẽ nỗ lực hết sức để điều tra bất kỳ vấn đề nào trong phạm vi thẩm quyền của mình. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4685)

Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ nỗ lực để điều tra mọi vấn đề trong phạm vi thẩm quyền của mình, sẽ khắc phục khiếu nại hợp lệ trong thời hạn hợp lý không quá 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được khiếu nại. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4685)

Khiếu nại có thể được nộp ẩn danh. Nếu người khiếu nại đã ghi trên mẫu khiếu nại rằng họ muốn nhận được phản hồi về khiếu nại, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo việc giải quyết khiếu nại trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày nộp khiếu nại lần đầu. Nếu yêu cầu phản hồi, phản hồi sẽ được gửi đến địa chỉ gửi thư của người khiếu nại như đã ghi trên mẫu khiếu nại. Đồng thời, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo thông tin đó cho Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4680, 4685)

Khi áp dụng Bộ luật Giáo dục 48985 và người khiếu nại đã yêu cầu phản hồi, phản hồi sẽ được lập bằng tiếng Anh và bằng ngôn ngữ chính mà khiếu nại đã được nộp. (Bộ luật Giáo dục 35186)

Nếu người khiếu nại không hài lòng với cách giải quyết khiếu nại, thì người khiếu nại có quyền nêu lên khiếu nại với Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục tại một cuộc họp theo lịch trình. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4686)

Đối với bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến tình trạng cơ sở vật chất gây ra mối đe dọa khẩn cấp hoặc cấp bách đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên như được nêu trong mục #3a ở trên, nếu người khiếu nại không hài lòng với cách giải quyết do hiệu trưởng hoặc Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định đưa ra, thì người khiếu nại có thể nộp đơn kháng cáo lên Giám Đốc Công Huấn của Tiểu bang trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được phản hồi của SCCOE. Người khiếu nại phải tuân thủ các yêu cầu kháng cáo được nêu trong 5 CCR 4632. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4687)

Tất cả các khiếu nại và phản hồi bằng văn bản phải được công khai. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4686)

(tham khảo 1340 - Truy cập Hồ sơ SCCOE)

Báo cáo

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định phải báo cáo tóm tắt về bản chất và cách giải quyết tất cả các khiếu nại cho Hội đồng Quận theo quý. Báo cáo phải nêu rõ số lượng khiếu nại chung, số lượng khiếu nại đã giải quyết và chưa giải quyết. Các bản tóm tắt này phải được báo cáo công khai theo quý tại cuộc họp Hội đồng của Phòng Giáo dục theo lịch trình thường kỳ. (Bộ luật Giáo dục 35186; 5 CCR 4686)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

234.1 Cấm phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa và bắt nạt

1240 Giám đốc trường học của quận, nhiệm vụ

17592.72 Sửa chữa khẩn cấp, Khoản sửa chữa khẩn cấp đối với cơ sở vật chất trường học

33126 Báo cáo trách nhiệm của trường

35186 Quy trình khiếu nại thống nhất Williams

3 5292.5 Nhà vệ sinh, bảo trì và làm sạch

48985 Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh

60119 Trình bày về tính đầy đủ của tài liệu giảng dạy

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ TITLE 5

4600 - 4687 Quy trình khiếu nại thống nhất Williams, đặc biệt là:

4680 - 4687 Quy trình khiếu nại thống nhất Williams

Tài nguyên quản lý:

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Hiệp hội dịch vụ giáo dục của các tổng giám đốc phòng giáo dục trong California: <http://www.ccesa.org>

Sở Giáo dục California, các trường hợp thuộc Quy trình Williams:

<http://www.cde.ca.gov/eo/celwc/index.asp>

Ban Phân bổ Nhà nước, Văn phòng Xây dựng Trường công: <http://www.opsc.dqs.ca.gov>

AR 3513.3 Trường học không thuốc lá

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	3000 Hoạt động nghề nghiệp và ngoài chương trình giảng dạy
Tiêu đề	Trường học không thuốc lá
Mã	3513.3 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	18 tháng 4 năm 2024
Ngày sửa đổi lần cuối	18 tháng 4 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	18 tháng 4 năm 2024

Thông báo

Thông tin về chính sách và quy trình thực thi Trường học không thuốc lá của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) sẽ được truyền đạt rõ ràng cho nhân viên, phụ huynh/người giám hộ, học sinh và cộng đồng. (Bộ luật Sức khỏe và An toàn 104420)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể phổ biến thông tin này bằng các thông báo bằng văn bản hàng năm, trang web, sổ tay dành cho học sinh và phụ huynh và/hoặc các phương tiện truyền thông phù hợp khác.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng các biển báo ghi rõ "Cấm sử dụng thuốc lá" được đặt ở nơi dễ thấy tại tất cả các lối vào khuôn viên của SCCOE. (Bộ luật về Sức khỏe và An toàn 104420, 104559)

Thực thi/Kỷ luật

Bất kỳ nhân viên hoặc học sinh nào vi phạm chính sách Trường học không thuốc lá của SCCOE sẽ được yêu cầu dừng hút thuốc và phải chịu hình thức kỷ luật theo quy định.

Bất kỳ người nào khác vi phạm chính sách Trường học không thuốc lá của SCCOE sẽ được thông báo về chính sách này và được yêu cầu dừng việc hút thuốc. Nếu người đó không tuân thủ yêu cầu này, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:

1. Yêu cầu người đó rời khỏi khuôn viên SCCOE
2. Yêu cầu hỗ trợ từ cơ quan thực thi pháp luật địa phương để đưa người đó ra khỏi khuôn viên
3. Nếu người đó nhiều lần vi phạm chính sách Trường học không thuốc lá, thì sẽ cấm họ vào khuôn viên SCCOE trong một khoảng thời gian nhất định

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định không bắt buộc phải đuổi bất kỳ người nào không phải nhân viên trường đang hút thuốc ra khỏi khuôn viên hoặc yêu cầu người nào đó không phải nhân viên trường dừng việc hút thuốc nếu có nguy cơ gây hại về thể chất cho SCCOE hoặc bất kỳ nhân viên nào. (Bộ luật Lao động 6404.5)

Tài liệu Tham khảo

Liên bang**Mô tả**

20 USC 6083

Chính sách cấm hút thuốc đối với các dịch vụ dành cho trẻ em

20 USC 7111-7122

Hỗ trợ học sinh và Tài trợ bồi dưỡng học thuật

21 CFR 1140.1-1140.34

Bán thuốc lá và thuốc lá không khói trái phép cho trẻ vị thành niên

Tài nguyên quản lý**Mô tả**

Website

[Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ](#)

Website

[Hội đồng Tiêu chuẩn Sức khỏe và An toàn Nghề nghiệp](#)

Website

[Sở Y tế Công cộng California, Kiểm soát Thuốc lá](#)

Website

[Sở Giáo dục California, Chứng nhận Khu vực Trường học Không thuốc lá](#)

Website

[Sở Giáo dục California, Phòng chống Rượu, Thuốc lá và Các loại Ma túy khác](#)**Tiểu bang****Mô tả**

Bộ luật nghề nghiệp 22950.5

[Đạo luật Thực thi Ngăn chặn Trẻ em Tiếp cận Thuốc lá - Định nghĩa](#)

Bộ luật Giáo dục 48900

Căn cứ đình chỉ và đuổi học

Bộ luật Giáo dục 48901

Cấm hút thuốc hoặc sử dụng thuốc lá

Bộ luật Sức khỏe và An toàn 104350-104495

Giáo dục phòng ngừa sử dụng thuốc lá

Bộ luật Sức khỏe và An toàn 104495

Cấm hút thuốc và vứt thuốc lá trên sân chơi

Bộ luật Sức khỏe và An toàn 104559

Cấm sử dụng thuốc lá

Bộ luật Sức khỏe và An toàn 119405

Bán hoặc cung cấp thuốc lá điện tử cho trẻ vị thành niên là bất hợp pháp

Bộ luật Sức khỏe và An toàn 39002

Kiểm soát ô nhiễm không khí từ các nguồn không phải từ phương tiện giao thông

Bộ luật Lao động 3300

Định nghĩa

Bộ luật Lao động 6304

Nơi làm việc an toàn và lành mạnh

Bộ luật Lao động 6404.5

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp; sử dụng các sản phẩm thuốc lá

Phán quyết PERB

Hiệp hội giáo viên Eureka. v. Học khu thành phố Eureka (1992) Sắc lệnh PERB #955 (16 PERC 23168)

Phán quyết PERB

CSEA #506 và Hiệp hội giáo viên của Metropolitan Riverside v.

Học khu Riverside Unified (1989) Sắc lệnh PERB #750 (13 PERC 20147)

AR 4119.12 Quy trình khiếu nại về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX - Nhân viên và học sinh của SCCOE

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	4000 Chính sách nhân sự của Giám đốc
Tiêu đề	Quy trình khiếu nại về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX - Nhân viên và học sinh của SCCOE
Mã	4119.12 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	17 tháng 11 năm 2020
Ngày sửa đổi lần cuối	17 tháng 11 năm 2020
Ngày xem duyệt lần cuối	17 tháng 11 năm 2020

Các quy trình khiếu nại được mô tả trong quy định hành chính này sẽ được áp dụng để giải quyết bất kỳ khiếu nại nào được quản lý theo Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972 cáo buộc rằng một nhân viên hoặc học sinh của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) đã phải chịu một hoặc nhiều hình thức quấy rối tình dục sau đây: (34 CFR 106.30)

1. Một nhân viên của SCCOE đưa ra điều kiện cung cấp trợ cấp, phúc lợi hoặc dịch vụ của SCCOE để một người nào đó tham gia vào hành vi tình dục ngoài ý muốn
2. Hành vi ngoài ý muốn được một người hợp lý xác định là quá nghiêm trọng, lan rộng và mang tính xúc phạm khách quan đến mức ngăn cản quyền tiếp cận bình đẳng của một người đối với chương trình giáo dục hoặc hoạt động của SCCOE
3. Xâm hại tình dục, bạo lực khi hẹn hò, bạo lực gia đình hoặc theo dõi theo định nghĩa trong 20 USC 1092 hoặc 34 USC 12291

(tham khảo 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục)

Tất cả các khiếu nại về quấy rối tình dục khác sẽ được điều tra và giải quyết theo AR 4030 - Không phân biệt đối xử trong việc làm.

(tham khảo 4030 - Không phân biệt đối xử trong việc làm)

Báo cáo về quấy rối tình dục sẽ được gửi trực tiếp hoặc chuyển tiếp đến Điều phối viên theo Tiêu đề IX của SCCOE thông qua các thông tin liên hệ được liệt kê trong AR 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục.

Khi nhận được báo cáo như vậy, Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ thông báo cho người khiếu nại về quy trình nộp đơn khiếu nại theo thông lệ.

Ngay cả khi nạn nhân của hành vi bị cáo buộc từ chối nộp đơn khiếu nại theo thông lệ, Điều phối viên theo Tiêu đề IX vẫn sẽ nộp đơn khiếu nại theo thông lệ trong các tình huống có mối đe dọa về an toàn. Ngoài ra, Điều phối viên theo Tiêu đề IX có thể nộp đơn khiếu nại theo thông lệ trong các tình huống khác theo quy định của Tiêu đề IX. Trong những trường hợp như vậy, nạn nhân của hành vi bị cáo buộc tuy không phải là một bên trong vụ việc nhưng sẽ nhận được thông báo theo quy định của Tiêu đề IX tại các thời điểm cụ thể trong quá trình khiếu nại.

Đơn khiếu nại theo thông lệ, có chữ ký trực tiếp hoặc chữ ký số của người khiếu nại, có thể được nộp cho Điều phối viên theo Tiêu đề IX qua hình thức trực tiếp, qua thư, qua email hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào khác được SCCOE cho phép. (34 CFR 106.30)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng Điều phối viên theo Tiêu đề IX, điều tra viên, người ra quyết định hoặc điều phối viên quá trình giải quyết không theo thông lệ không có xung đột lợi ích hoặc thiên vị đối với hoặc chống lại người khiếu nại hoặc người bị khiếu nại nói, và những người đó được đào tạo theo 34 CFR 106.45. (34 CFR 106.45)

Các biện pháp hỗ trợ

Khi nhận được báo cáo về hành vi quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX, ngay cả khi không nộp khiếu nại theo thông lệ, Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ liên hệ ngay với người khiếu nại để thảo luận về các biện pháp hỗ trợ không mang tính kỷ luật, không mang tính trừng phạt và không gây áp lực vô lý cho bên kia. Các biện pháp đó có thể bao gồm tư vấn, gia hạn thời hạn, thay đổi lịch làm việc, hạn chế liên lạc lẫn nhau, thay đổi địa điểm làm việc, nghỉ phép, tăng cường an ninh và giám sát một số khu vực nhất định trong khuôn viên trường. Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ xem xét mong muốn của người khiếu nại liên quan đến các biện pháp hỗ trợ. (34 CFR 106.30, 106.44)

Loại bỏ khẩn cấp

Nếu một nhân viên của SCCOE là người bị khiếu nại, nhân viên đó có thể bị cho nghỉ hành chính trong quá trình chờ đợi quá trình khiếu nại theo thông lệ. (34 CFR 106.44)

Nếu người bị khiếu nại là học sinh, trong trường hợp khẩn cấp, SCCOE có thể loại học sinh khỏi chương trình giáo dục hoặc hoạt động của SCCOE, với điều kiện là SCCOE tiến hành phân tích rủi ro và an toàn cá nhân, xác định rằng việc loại trừ học sinh là hợp lý do đe dọa trực tiếp đến sức khỏe thể chất hoặc sự an toàn của bất kỳ học sinh hoặc cá nhân nào khác phát sinh từ các hành vi bị cáo buộc, và thông báo cho học sinh để có cơ hội phản đối quyết định ngay sau khi loại trừ học sinh. Quyền loại trừ học sinh này không sửa đổi các quyền của học sinh theo Đạo luật Giáo dục Cá nhân bị Khuyết tật hoặc Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973. (34 CFR 106.44)

Bác bỏ Khiếu nại

Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ bác bỏ khiếu nại theo thông lệ nếu hành vi bị cáo buộc không cấu thành quấy rối tình dục theo định nghĩa trong 34 CFR 106.30 ngay cả khi đã được chứng minh. Điều phối viên theo Tiêu đề IX cũng sẽ bác bỏ bất kỳ khiếu nại nào xảy ra ngoài chương trình hoặc hoạt động giáo dục của SCCOE hoặc không xảy ra đối với một người ở Hoa Kỳ, đồng thời có thể bác bỏ khiếu nại theo thông lệ nếu người khiếu nại thông báo cho SCCOE bằng văn bản rằng người khiếu nại muốn rút đơn khiếu nại hoặc bất kỳ cáo buộc nào trong khiếu nại, người bị khiếu nại không còn làm việc cho SCCOE nữa hoặc có hoàn cảnh ngăn cản SCCOE thu thập đủ bằng chứng để đưa ra quyết định liên quan đến khiếu nại. (34 CFR 106.45). Khi bác bỏ khiếu nại, Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ nhanh chóng và đồng thời gửi cho các bên thông báo bằng văn bản về việc bác bỏ và lý do bác bỏ. (34 CFR 106.45)

Nếu khiếu nại bị bác bỏ với lý do hành vi bị cáo buộc không cấu thành quấy rối tình dục theo định nghĩa trong 34 CFR 106.30, hành vi đó vẫn có thể được giải quyết theo AR 4030 - Không phân biệt đối xử trong việc làm nếu có.

Quy trình giải quyết không theo thông lệ

Khi khiếu nại theo thông lệ về quấy rối tình dục được trình lên, SCCOE có thể đề xuất quy trình giải quyết không theo thông lệ, chẳng hạn như hòa giải, bất kỳ lúc nào trước khi đưa ra quyết định về trách nhiệm. SCCOE sẽ không yêu cầu một bên tham gia vào quy trình giải quyết không theo thông lệ hoặc từ bỏ quyền điều tra và xét xử khiếu nại theo thông lệ. (34 CFR 106.45)

SCCOE có thể tạo điều kiện để thực hiện quy trình giải quyết không theo thông lệ với điều kiện SCCOE: (34 CFR 106.45)

1. Cung cấp cho các bên thông báo bằng văn bản nêu rõ các cáo buộc, các yêu cầu của quy trình giải quyết không theo thông lệ, quyền rút khỏi quy trình không theo thông lệ và tiếp tục quy trình khiếu nại theo thông lệ, và mọi hậu quả phát sinh từ việc tham gia vào quy trình giải quyết không theo thông lệ, bao gồm cả việc hồ sơ sẽ được lưu giữ hoặc có thể được chia sẻ.
2. Xin sự đồng ý tự nguyện bằng văn bản của các bên đối với quy trình giải quyết không theo thông lệ.

Trong trường hợp của học sinh:

3. Không đề xuất hoặc tạo điều kiện thực hiện quy trình giải quyết không theo thông lệ để giải quyết các cáo buộc rằng một nhân viên đã quấy rối tình dục một học sinh.

Quy trình khiếu nại theo thông lệ

Nếu khiếu nại theo thông lệ được nộp, Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ cung cấp cho các bên đã biết thông báo bằng văn bản về những điều dưới đây: (34 CFR 106.45)

1. Quy trình khiếu nại của SCCOE, bao gồm mọi quy trình giải quyết không theo thông lệ nào
2. Các cáo buộc có khả năng cấu thành quấy rối tình dục với đầy đủ thông tin chi tiết đã biết tại thời điểm đó, bao gồm danh tính của các bên liên quan đến sự việc nếu đã biết, hành vi bị cáo buộc cấu thành quấy rối tình dục, ngày và địa điểm của sự việc bị cáo buộc nếu đã biết. Thông báo đó sẽ được cung cấp trong khoảng thời gian hợp lý để các bên có thể chuẩn bị phản hồi trước bất kỳ cuộc phỏng vấn ban đầu nào.

Nếu trong quá trình điều tra, SCCOE điều tra các cáo buộc về người khiếu nại hoặc người bị khiếu nại không được nêu trong thông báo ban đầu, Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ thông báo cho các bên về các cáo buộc bổ sung.

3. Một tuyên bố rằng người bị khiếu nại được cho là không chịu trách nhiệm về hành vi bị cáo buộc và rằng một quyết định liên quan đến trách nhiệm được đưa ra khi kết thúc quá trình khiếu nại
4. Cơ hội cho các bên tham vấn một cố vấn do họ lựa chọn, có thể là, nhưng không bắt buộc phải là, một luật sư, và khả năng kiểm tra và xem xét bằng chứng
5. Lệnh cấm cố ý đưa ra các tuyên bố sai sự thật hoặc cố ý nộp thông tin sai trong quá trình khiếu nại

Trong quá trình điều tra, SCCOE sẽ: (34 CFR 106.45)

1. Tạo cơ hội bình đẳng cho các bên để đưa ra các nhân chứng, bao gồm các nhân chứng thực tế và chuyên gia, và các bằng chứng buộc tội và giải tội khác
2. Không ngăn cản các bên thảo luận về các cáo buộc đang được điều tra hoặc thu thập và trình bày bằng chứng có liên quan
3. Cho các bên cơ hội như nhau để đưa những người khác có mặt trong quá trình khiếu nại, bao gồm việc đưa một cố vấn do họ lựa chọn đi cùng đến bất kỳ cuộc họp hoặc quá trình liên quan nào, có thể là một luật sư, nhưng không bắt buộc
4. Không ngăn cản người khiếu nại hoặc người bị khiếu nại lựa chọn hoặc đưa cố vấn của họ tới bất kỳ cuộc họp hoặc quy trình khiếu nại nào, mặc dù SCCOE có thể thiết lập các hạn chế liên quan

đến phạm vi mà cố vấn có thể tham gia vào các quy trình miễn là các hạn chế đều được áp dụng như nhau đối với cả hai bên

5. Gửi văn bản thông báo cho bên được mời tham gia hoặc dự kiến tham gia, về ngày, giờ, địa điểm, người tham gia và mục đích của tất cả các cuộc phỏng vấn điều tra hoặc các cuộc họp khác, trong khoảng thời gian hợp lý để bên đó có thể chuẩn bị tốt trước khi tham gia
6. Gửi ở định dạng điện tử hoặc bản cứng cho cả hai bên và cố vấn của họ, nếu có, bằng chứng liên quan trực tiếp đến các cáo buộc nêu trong khiếu nại và cho các bên thời gian ít nhất 10 ngày để nộp phản hồi bằng văn bản để điều tra viên xem xét trước khi hoàn tất báo cáo điều tra
7. Đánh giá khách quan tất cả các bằng chứng có liên quan, bao gồm cả bằng chứng buộc tội và bằng chứng giải tội, đồng thời xác định độ tin cậy sao cho không dựa trên tình trạng của người khiếu nại, người bị khiếu nại hoặc nhân chứng
8. Tạo một báo cáo điều tra tóm tắt công bằng các bằng chứng có liên quan và, ít nhất 10 ngày trước khi xác định trách nhiệm, gửi cho các bên và cố vấn của họ, nếu có, báo cáo điều tra ở định dạng điện tử hoặc bản cứng, để họ có thể xem xét và đưa ra phản hồi bằng văn bản
9. Sau khi gửi báo cáo điều tra cho các bên và trước khi đưa ra quyết định về trách nhiệm, phải tạo cơ hội cho mỗi bên gửi các thắc mắc có liên quan bằng văn bản mà bên đó muốn hỏi bất kỳ bên nào hoặc nhân chứng, cung cấp cho mỗi bên câu trả lời và cho phép các bên đặt thêm các câu hỏi tiếp theo nhưng phải có giới hạn

Các câu hỏi và bằng chứng về khuynh hướng tình dục hoặc hành vi tình dục trước đây của người khiếu nại không liên quan, trừ khi các câu hỏi và bằng chứng đó nhằm chứng minh rằng một người nào đó không phải là người bị khiếu nại đã thực hiện hành vi mà người khiếu nại cáo buộc hoặc nếu các câu hỏi và bằng chứng liên quan đến các sự cố cụ thể về hành vi tình dục trước đây của người khiếu nại đối với người bị khiếu nại và được đưa ra để chứng minh sự đồng ý.

Quyền riêng tư của tất cả các bên trong khiếu nại sẽ được bảo vệ theo luật tiểu bang và liên bang hiện hành.

Nếu khiếu nại chống lại một nhân viên, các quyền được trao theo thỏa ước thương lượng tập thể hiện hành sẽ được áp dụng trong phạm vi không xung đột với các yêu cầu của Tiêu đề IX.

Quyết định bằng văn bản

Tổng Giám đốc sẽ chỉ định một nhân viên để đưa ra quyết định nhằm xác định trách nhiệm đối với hành vi bị cáo buộc, người này không được là Điều phối viên theo Tiêu đề IX hoặc người tham gia vào quá trình điều tra vấn đề. (34 CFR 106.45)

Người ra quyết định sẽ ban hành và đồng thời cung cấp cho cả hai bên một quyết định bằng văn bản về việc liệu người bị khiếu nại có chịu trách nhiệm về hành vi bị cáo buộc hay không. (34 CFR 106.45)

Quyết định bằng văn bản sẽ được ban hành trong vòng 45 ngày dương lịch kể từ ngày nhận được khiếu nại.

Thời hạn có thể được gia hạn tạm thời vì lý do chính đáng bằng một thông báo bằng văn bản gửi cho người khiếu nại và người bị khiếu nại về việc gia hạn và lý do gia hạn. (34 CFR 106.45)

Khi đưa ra quyết định này, SCCOE sẽ sử dụng tiêu chuẩn "bằng chứng chiếm ưu thế hơn" cho tất cả các khiếu nại theo thông lệ về quấy rối tình dục. (34 CFR 106.45)

Quyết định bằng văn bản phải bao gồm những nội dung sau: (34 CFR 106.45)

1. Xác định các cáo buộc có khả năng cấu thành quấy rối tình dục theo định nghĩa trong 34 CFR 106.30
2. Diễn giải các bước trong quy trình được thực hiện từ khi nhận được khiếu nại theo thông lệ cho đến khi ra quyết định bằng văn bản, bao gồm mọi thông báo gửi cho các bên, phỏng vấn các bên và nhân chứng, đến gặp trực tiếp, phương pháp được sử dụng để thu thập các bằng chứng khác và các phiên điều trần được tổ chức nếu SCCOE có các phiên điều trần như một phần của quy trình khiếu nại
3. Các phát hiện thực tế hỗ trợ cho việc đưa ra quyết định
4. Kết luận về việc áp dụng quy tắc ứng xử của SCCOE vào các sự việc thực tế
5. Tuyên bố và lý do đưa ra kết quả đối với từng cáo buộc, bao gồm quyết định về trách nhiệm, biện pháp trừng phạt kỷ luật mà SCCOE áp dụng đối với người bị khiếu nại và liệu SCCOE có cung cấp các biện pháp khắc phục để khôi phục hoặc duy trì quyền tiếp cận bình đẳng đối với chương trình hoặc hoạt động giáo dục của SCCOE cho người khiếu nại hay không
6. Quy trình và căn cứ được phép của SCCOE để người khiếu nại và người bị khiếu nại kháng cáo

Kháng cáo

Mỗi bên có thể kháng cáo quyết định của SCCOE hoặc việc bác bỏ khiếu nại theo thông lệ hoặc bất kỳ cáo buộc nào trong khiếu nại, nếu bên đó tin rằng có sự bất thường trong quy trình điều tra ảnh hưởng đến kết quả, có bằng chứng mới có thể ảnh hưởng đến kết quả hoặc có sự xung đột lợi ích hoặc thiên vị của Điều phối viên theo Tiêu đề IX, điều tra viên hoặc người ra quyết định đã ảnh hưởng đến kết quả. Nếu có đơn kháng cáo, SCCOE sẽ: (34 CFR 106.45)

1. Thông báo cho bên kia bằng văn bản khi đơn kháng cáo được nộp và thực hiện các quy trình kháng cáo bình đẳng cho cả hai bên
2. Đảm bảo rằng người ra quyết định kháng cáo được đào tạo theo 34 CFR 106.45 và không phải là người đã đưa ra quyết định về trách nhiệm hoặc bác bỏ, điều tra viên hoặc Điều phối viên theo Tiêu đề IX
3. Cho cả hai bên cơ hội hợp lý, bình đẳng để nộp một tuyên bố bằng văn bản để ủng hộ hoặc phản đối kết quả
4. Ra quyết định bằng văn bản, trong đó nêu rõ kết quả kháng cáo và lý do đưa ra kết quả
5. Cung cấp quyết định bằng văn bản cho cả hai bên

Phải nộp đơn kháng cáo bằng văn bản trong vòng 10 ngày dương lịch kể từ ngày nhận được quyết định, nêu rõ lý do kháng cáo và kèm theo mọi tài liệu liên quan để ủng hộ đơn kháng cáo. Các đơn kháng cáo được nộp sau thời hạn này sẽ không được xem xét do bị quá hạn. Trong trường hợp nhân viên SCCOE, bất kỳ bên nào cũng có quyền nộp đơn khiếu nại lên Ủy Ban Cơ Hội Việc Làm Công Bằng Hoa Kỳ. Trong trường hợp học sinh, bất kỳ bên nào cũng có quyền nộp đơn khiếu nại lên Văn phòng Dân quyền thuộc Bộ Giáo dục Hoa Kỳ.

Quyết định bằng văn bản sẽ được gửi cho các bên trong vòng 20 ngày dương lịch kể từ khi nhận được đơn kháng cáo.

Biện pháp khắc phục

Khi xác định được trách nhiệm đối với hành vi quấy rối tình dục đối với người bị khiếu nại, SCCOE sẽ cung cấp biện pháp khắc phục cho người khiếu nại. Các biện pháp khắc phục đó có thể bao gồm các dịch vụ cá nhân tương tự được mô tả ở trên trong phần "Biện pháp hỗ trợ", nhưng không nhất thiết là không mang tính kỷ luật hoặc không mang tính trừng phạt và không cần tránh gây áp lực cho người bị khiếu nại. (34 CFR 106.45)

Hành động khắc phục/kỷ luật

SCCOE sẽ không áp dụng bất kỳ biện pháp trừng phạt kỷ luật hoặc hành động nào khác đối với người bị khiếu nại, ngoài các biện pháp hỗ trợ như mô tả ở trên trong phần "Biện pháp hỗ trợ", cho đến khi hoàn tất quy trình khiếu nại và xác định được trách nhiệm. (34 CFR 106.44)

Khi phát hiện một nhân viên có hành vi quấy rối tình dục hoặc trả thù, SCCOE sẽ thực hiện hành động kỷ luật thích hợp, kể cả sa thải, theo luật hiện hành và thỏa ước thương lượng tập thể.

(tham khảo 4117.7/4317.7 - Báo cáo tình hình việc làm)

(tham khảo 4118 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục)

(tham khảo 4218 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

Đối với học sinh từ lớp 4 đến lớp 12, hình thức kỷ luật được áp dụng đối với hành vi quấy rối tình dục có thể bao gồm đình chỉ và/hoặc đuổi học. Sau khi hoàn tất quy trình khiếu nại, nếu xác định rằng một học sinh ở bất kỳ cấp lớp nào đã có hành vi tấn công tình dục tại trường hoặc tại một hoạt động của trường ngoài khuôn viên trường, hiệu trưởng hoặc Tổng Giám đốc sẽ ngay lập tức đình chỉ học sinh đó và sẽ đề nghị đuổi học. (Bộ luật Giáo dục 48900.2, 48915)

(tham khảo 5144 - Kỷ luật)

(tham khảo 5144.1 - Đình chỉ và Đuổi học/Quy trình hợp pháp)

Các hành động khác để bắt buộc học sinh chịu trách nhiệm về quấy rối tình dục bao gồm:

1. Chuyển lớp hoặc chuyển trường theo luật cho phép
2. Hội nghị phụ huynh/người giám hộ
3. Giáo dục học sinh về tác động của hành vi đối với người khác
4. Hỗ trợ hành vi tích cực
5. Giới thiệu học sinh đến nhóm hỗ trợ thành công cho học sinh

(tham khảo 6164.5 - Nhóm hỗ trợ thành công cho học sinh)

6. Từ chối tham gia các hoạt động ngoại khóa hoặc trải nghiệm mở rộng của môn học hoặc các đặc quyền khác theo luật cho phép

(tham khảo 6145 - Hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm mở rộng của môn học)

Khi phát hiện một nhân viên có hành vi quấy rối tình dục hoặc trả thù, SCCOE sẽ thực hiện hành động kỷ luật thích hợp, bao gồm cả việc sa thải, theo luật hiện hành và thỏa ước thương lượng tập thể.

(tham khảo 4117.7/4317.7 - Báo cáo tình hình việc làm)

(tham khảo 4118 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục)

(tham khảo 4218 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

Lưu trữ hồ sơ

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ lưu giữ trong thời hạn bảy năm hồ sơ về tất cả các trường hợp được báo cáo và các cuộc điều tra về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX, mọi quyết định về trách

nhiệm, mọi bản ghi âm thanh hoặc hình ảnh và biên bản nếu có, mọi biện pháp kỷ luật được áp dụng, mọi biện pháp khắc phục được áp dụng cho người khiếu nại, bất kỳ kháng cáo hoặc giải quyết không theo thông lệ nào và kết quả liên quan, và các phản hồi được đưa ra theo 34 CFR 106.44. (34 CFR 106.45)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định cũng sẽ lưu giữ trong thời hạn bảy năm tất cả các tài liệu được sử dụng để đào tạo Điều phối viên theo Tiêu đề IX, điều tra viên, người ra quyết định và bất kỳ người nào điều phối quá trình giải quyết không theo thông lệ. SCCOE sẽ công khai các tài liệu đào tạo đó trên trang web của mình hoặc nếu SCCOE không có trang web, thì sẽ cung cấp theo yêu cầu của công chúng. (34 CFR 106.45)

(tham khảo 3580 - Hồ sơ SCCOE)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính

48900 Căn cứ đình chỉ hoặc đuổi học

48900.2 Căn cứ bổ sung để đình chỉ hoặc đuổi học; quấy rối tình dục

48985 Thông báo, báo cáo, tuyên bố và hồ sơ bằng ngôn ngữ chính

BỘ LUẬT DÂN SỰ

51.9 Trách nhiệm đối với quấy rối tình dục; nghề nghiệp, dịch vụ và các mối quan hệ chuyên môn

1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi cố ý sai trái của trẻ vị thành niên

BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ

12950.1 Đào tạo về quấy rối tình dục

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4670 Quy trình khiếu nại thống nhất

4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1092 Định nghĩa về tấn công tình dục

1221 Áp dụng luật

1232g Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền giáo dục của Gia đình

1681-1688 Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 34

12291 Định nghĩa về bạo lực khi hẹn hò, bạo lực gia đình và theo dõi

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

1983 Hành động dân sự để tước quyền

2000d-2000d-7 Tiêu đề VI, Đạo luật Dân quyền 1964

2000e-2000e-17 Tiêu đề VII, Đạo luật Dân quyền 1964 đã được sửa đổi

BỘ QUY ĐỊNH CỦA LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

99.1-99.67 Quyền riêng tư và Quyền giáo dục của Gia đình

106.1-106.82 Không phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính trong các chương trình giáo dục

PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN

Donovan v.Poway Unified School SCCOE, (2008) 167 Cal.App.4th 567

Flores v.Morgan Hill Unified School SCCOE, (2003, 9th Cir.) 324 F.3d 1130

Reese v.Jefferson School SCCOE, (2000, 9th Cir.) 208 F.3d 736

Davis v.Monroe Hội đồng Giáo dục Quận, (1999) 526 U.S. 629

Gebser v. Lago Vista Independent School SCCOE, (1998) 524 U.S. 274

Oona v. Kate S. v. McCaffrey, (1998, 9th Cir.) 143 F.3d 473

Doe v. Petaluma City School SCCOE, (1995, 9th Cir.) 54 F.3d 1447

Tài nguyên quản lý:

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Sở Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

AR 4222 Trợ lý chuyên môn

Sách	Chính sách Hội đồng Quản trị và Quy định Hành chính
Mục	4000 Chính sách Nhân sự của Giám đốc
Tiêu đề	Trợ lý chuyên môn
Mã	4222 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	14 tháng 9 năm 2012
Ngày sửa đổi lần cuối	5 tháng 12 năm 2017
Ngày xem duyệt lần cuối	5 tháng 12 năm 2017

Tiêu chuẩn và Nhiệm vụ của Trợ lý chuyên môn

Những người được giao nhiệm vụ hỗ trợ giảng dạy ban đầu với tư cách là Trợ lý chuyên môn khi chứng minh được trình độ thành thạo về kỹ năng đọc, viết và toán học đạt yêu cầu hoặc vượt quá yêu cầu đối với học sinh cuối cấp trung học phổ thông theo Bộ luật Giáo dục 51220(a) và (f) trong Học khu trung học phổ thông bao gồm toàn bộ hoặc phần lớn quận. (Bộ luật Giáo dục 45330, 45344.5, 45361.5)

Trợ lý chuyên môn chỉ được thực hiện những nhiệm vụ dành cho một người không được cấp phép làm giáo viên trong lớp học, theo đánh giá của nhân viên có chứng chỉ. Những nhiệm vụ này không bao gồm việc chấm điểm cho học sinh. (Bộ luật Giáo dục 45330)

(tham khảo [4112.2](#) - Chứng nhận)

(tham khảo 5121 - Điểm/Đánh giá Thành tích của Học sinh)

(tham khảo [6171](#) - Chương trình theo Tiêu đề I)

Các Trợ lý chuyên môn không cần phải thực hiện nhiệm vụ của mình khi có sự hiện diện của giáo viên, nhưng giáo viên vẫn phải chịu trách nhiệm giảng dạy và giám sát học sinh do mình phụ trách. (Bộ luật Giáo dục 45344)

Thông báo cho Phụ huynh

Vào đầu mỗi năm học, phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo để đưa ra yêu cầu cung cấp thông tin về việc con mình có các Trợ lý chuyên môn hay không và để xem xét trình độ của họ nếu có. (20 USC 6312)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho Phụ huynh)

Ngày thông qua: 14 tháng 9 năm 2012

Ngày sửa đổi: 5 tháng 12 năm 2017

AR 5022 Quyền riêng tư của học sinh và gia đình

Sách	Các Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Phần	5000 học sinh
Tiêu đề	Quyền riêng tư của học sinh và gia đình
Mã	5022 AR
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 20 tháng 10 năm 2012
Sửa đổi lần cuối	Ngày 29 tháng 5 năm 2018
Xem duyệt lần cuối	Ngày 29 tháng 5 năm 2018

Định nghĩa

Thông tin cá nhân có nghĩa là thông tin nhận dạng cá nhân bao gồm họ và tên của học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ, nhà hoặc địa chỉ thực khác (bao gồm tên đường và tên thành phố hoặc thị trấn), số điện thoại hoặc số nhận dạng an sinh xã hội.

Khảo sát yêu cầu thông tin về tín ngưỡng và thực hành

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh, hoặc học sinh trưởng thành hoặc trẻ vị thành niên mới được giải phóng, phải cung cấp sự đồng ý trước bằng văn bản trước khi học sinh tham gia vào một cuộc khảo sát bao gồm một hoặc nhiều mục sau:

1. Đảng phái chính trị hoặc tín ngưỡng của học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh
2. Các vấn đề về tinh thần hoặc tâm lý của học sinh hoặc gia đình của học sinh
3. Hành vi hoặc quan niệm tình dục hoặc đức tin cá nhân và thực hành trong cuộc sống gia đình hoặc đạo đức
4. Hành vi bất hợp pháp, chống đối xã hội, tự buộc tội hoặc hạ thấp nhân phẩm
5. Đánh giá chỉ trích các cá nhân khác có mối quan hệ gia đình thân thiết với người trả lời
6. Các mối quan hệ đặc quyền hoặc tương tự được công nhận hợp pháp, chẳng hạn như mối quan hệ của luật sư, bác sĩ hoặc bộ trưởng
7. Thực hành tôn giáo, liên kết hoặc tín ngưỡng của học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh
8. Thu nhập, ngoại trừ mức thu nhập được pháp luật yêu cầu phải tiết lộ để tham gia vào một chương trình hoặc để nhận hỗ trợ tài chính theo chương trình đó

Nếu học sinh tham gia cuộc khảo sát liên quan đến thông tin về đức tin cá nhân và thực hành như đã nêu ở trên, các viên chức và nhân viên của trường không được yêu cầu hoặc tiết lộ danh tính của học sinh. Bất chấp các yêu cầu nêu trên về sự đồng ý trước bằng văn bản, Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education (SCCOE) có thể cho học sinh từ lớp 7-12 tham gia vào các công cụ nghiên cứu và đánh giá ẩn danh, tự nguyện và bí mật để đo lường các hành vi và rủi ro sức khỏe của học sinh, bao gồm các bài kiểm tra khảo sát về quan điểm hoặc thực hành của học sinh liên

quan đến tình dục miễn là phụ huynh/người giám hộ được cung cấp thông báo bằng văn bản và có cơ hội viết lời yêu cầu không cho con họ tham gia.

Nếu SCCOE thực hiện một cuộc khảo sát tự nguyện đã bao gồm các câu hỏi liên quan đến khuynh hướng tình dục và/hoặc bản dạng giới, Tổng Giám đốc của Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ không loại bỏ các câu hỏi đó.

Ngoại lệ đối với việc thu thập thông tin cá nhân

Bất kỳ hạn chế nào của SCCOE liên quan đến việc thu thập thông tin cá nhân sẽ không áp dụng cho việc thu thập, tiết lộ hoặc sử dụng thông tin cá nhân được thu thập từ học sinh nhằm mục đích phát triển, đánh giá hoặc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ giáo dục cho học sinh hoặc các tổ chức giáo dục, chẳng hạn như sau đây:

1. Tuyển sinh vào đại học hoặc giáo dục sau trung học khác hoặc tuyển quân
2. Câu lạc bộ sách, tạp chí và các chương trình tạo khả năng tiếp cận các sản phẩm văn học giá rẻ
3. Chương trình và tài liệu giảng dạy được sử dụng bởi các trường tiểu học và trung học
4. Các bài kiểm tra và đánh giá để cung cấp thông tin nhận thức, đánh giá, chẩn đoán, lâm sàng, năng khiếu hoặc thành tích về học sinh (hoặc để tạo dữ liệu thống kê hữu ích khác nhằm mục đích có được các bài kiểm tra và đánh giá đó) và phân tích tiếp theo và công bố dữ liệu tổng hợp từ các bài kiểm tra và đánh giá như vậy
5. Việc học sinh bán các sản phẩm hoặc dịch vụ để gây quỹ cho các hoạt động liên quan đến trường học hoặc liên quan đến giáo dục
6. Các chương trình tuyên dương học sinh

Quyền truy cập của phụ huynh/người giám hộ đối với các bản khảo sát và tài liệu giảng dạy

Trước khi nhân viên nhà trường thực hiện một cuộc khảo sát hoặc đánh giá có chứa thông tin cá nhân như đã xác định ở trên hoặc phân phối một công cụ cho học sinh nhằm mục đích thu thập thông tin cá nhân để tiếp thị, phụ huynh/người giám hộ của học sinh có thể:

1. Theo yêu cầu, kiểm tra bản khảo sát hoặc công cụ đó trước khi được sử dụng hoặc phân phối cho con họ hoặc bất kỳ tài liệu giảng dạy nào được sử dụng như một phần của chương trình giáo dục của họ

Trong một khoảng thời gian hợp lý kể từ khi nhận được yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ cho phép phụ huynh/người giám hộ xem bản khảo sát, công cụ hoặc tài liệu giảng dạy.

Phụ huynh/người giám hộ có thể xem tài liệu bất kỳ lúc nào trong giờ làm việc thông thường.

2. Từ chối cho phép con tham gia hoạt động

Học sinh có phụ huynh/người giám hộ thực hiện tùy chọn này sẽ không bị SCCOE phạt.

Kiểm tra sức khỏe

Các viên chức có thẩm quyền của trường có thể cho học sinh được khám sức khỏe hoặc kiểm tra sức khỏe được phép theo luật California. Tuy nhiên, không học sinh nào được khám sức khỏe không khẩn cấp, không xâm lấn mà không có thông báo trước bằng văn bản cho phụ

huynh/người giám hộ của các em, trừ khi luật hiện hành của tiểu bang cho phép học sinh đồng ý mà không cần thông báo cho phụ huynh/người giám hộ.

Khám sức khỏe xâm lấn có nghĩa là bất kỳ cuộc kiểm tra y tế nào liên quan đến việc tiếp xúc các bộ phận cơ thể riêng tư hoặc bất kỳ hành động nào trong quá trình kiểm tra đó bao gồm việc rạch, chèn hoặc tiêm vào cơ thể, nhưng không bao gồm kiểm tra thính lực, thị lực hoặc chứng vẹo cột sống được cho phép.

Thông báo

Vào đầu năm học, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về:

1. Chính sách SCCOE về quyền riêng tư của học sinh
2. Quy trình miễn cho con họ tham gia vào bất kỳ hoạt động nào được mô tả trong quy định hành chính này và chính sách kèm theo của Hội đồng quản trị
3. Các ngày cụ thể hoặc gần đúng trong năm học khi các hoạt động sau đây được lên lịch:
 - a. Khảo sát yêu cầu thông tin cá nhân
 - b. Khám sức khỏe hoặc kiểm tra
 - c. Thu thập thông tin cá nhân từ học sinh để tiếp thị hoặc bán hàng

Trước khi thực hiện các cuộc khảo sát ẩn danh và tự nguyện về các nguy cơ và hành vi sức khỏe cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 12, SCCOE sẽ cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ bản thông báo rằng cuộc khảo sát sẽ được thực hiện.

Phụ huynh/người giám hộ cũng sẽ được thông báo về bất kỳ thay đổi cơ bản nào trong chính sách và quy định hành chính này trong một khoảng thời gian hợp lý sau khi sự thay đổi được thông qua.

(tham khảo 5145.6 - Các thông báo cho phụ huynh)

AR 5113 Vắng mặt và Lý do

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Vắng mặt và Lý do
Mã	5113 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	14 tháng 1 năm 2020
Ngày sửa đổi lần cuối	25 tháng 7 năm 2023
Ngày xem duyệt lần cuối	25 tháng 7 năm 2023

Đi học thường xuyên quyết định rất lớn đến thành tích của học sinh và Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara sẽ thực hiện các chính sách và biện pháp để đảm bảo tuân thủ tất cả các luật về đi học của tiểu bang và khắc phục các vấn đề về tình trạng vắng mặt hoặc trốn học thường xuyên.

Vắng mặt có lý do

Tùy thuộc vào bất kỳ giới hạn, điều kiện hoặc yêu cầu nào khác được quy định trong luật, việc vắng mặt của học sinh sẽ được xem là vắng mặt có lý do trong trường hợp dưới đây:

1. Do học sinh bị bệnh, kể cả trường hợp vắng mặt vì lợi ích sức khỏe tâm thần hoặc hành vi của học sinh (Bộ luật Giáo dục 48205)
2. Do phải cách ly theo chỉ đạo của viên chức y tế quận, thành phố (Bộ luật Giáo dục 48205)

(tham khảo 5112.2 – Không được phép đi học)

3. Cuộc hẹn khám bệnh, tiếp cận các dịch vụ nha khoa, mắt hoặc chỉnh hình (Bộ luật Giáo dục 48205)
4. Để tham dự lễ tang của một thành viên trong gia đình trực hệ của học sinh (Bộ luật Giáo dục 48205)

Việc vắng mặt như vậy sẽ bị giới hạn trong một ngày nếu buổi lễ được tổ chức tại California hoặc ba ngày nếu buổi lễ được tổ chức ngoài tiểu bang. (Bộ luật Giáo dục 48205)

5. Để thực hiện nghĩa vụ của bồi thẩm đoàn theo quy định của pháp luật (Bộ luật Giáo dục 48205)
6. Do bị bệnh hoặc đi khám bệnh trong giờ học của trẻ mà học sinh là phụ huynh giám hộ (Bộ luật Giáo dục 48205)

(tham khảo 5146 - Học sinh đã kết hôn/mang thai/làm phụ huynh)

7. Theo yêu cầu trước bằng văn bản của phụ huynh/người giám hộ và được hiệu trưởng hoặc người được chỉ định chấp thuận, lý do cá nhân chính đáng bao gồm: (Bộ luật Giáo dục 48205)
 - a. Ra tòa
 - b. Tham dự tang lễ
 - c. Thực hiện ngày lễ hoặc nghi lễ tôn giáo
 - d. Tham dự các khóa thiền không quá bốn giờ mỗi học kỳ
 - e. Tham dự hội nghị việc làm
 - f. Tham dự hội nghị giáo dục về quy trình lập pháp hoặc tư pháp do một tổ chức phi lợi nhuận tổ chức

8. Để phục vụ với tư cách là thành viên hội đồng khu bầu cử cho một cuộc bầu cử theo Bộ luật bầu cử 12302 (Educatio 48205)

(tham khảo 6142.3 - Giáo dục công dân)

9. Để dành thời gian với một thành viên trong gia đình trực hệ của học sinh đang tại ngũ của các lực lượng đồng phục, như được định nghĩa trong Mục 49701, và đã được gọi đi làm nhiệm vụ, điều động đến vùng chiến đấu hoặc vị trí hỗ trợ chiến đấu, đang nghỉ phép hoặc mới trở về (Bộ luật Giáo dục 48205)

Việc vắng mặt như vậy sẽ được chấp thuận trong một khoảng thời gian do Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định quyết định. (Bộ luật Giáo dục 48205))

(tham khảo 6173.2 - Giáo dục cho Con cái của Gia đình Quân nhân)

10. Để tham dự lễ nhập tịch của học sinh để trở thành công dân Hoa Kỳ (Bộ luật Giáo dục 48205)
11. Để tham gia một buổi lễ hoặc sự kiện văn hóa liên quan đến thói quen, tập quán, tín ngưỡng và truyền thống của một nhóm người nhất định. (Bộ luật Giáo dục 48205)
12. Trường hợp một học sinh trung học cơ sở hoặc trung học phổ thông tham gia vào một sự kiện dân sự hoặc chính trị với điều kiện là học sinh đó phải thông báo cho nhà trường trước khi vắng mặt. Trừ khi được Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định cho phép, học sinh sẽ bị giới hạn một lần vắng mặt trong ngày học như vậy mỗi năm học. (Bộ luật Giáo dục 48205)
13. Để tham gia vào các hoạt động tôn giáo hoặc giảng dạy về đạo đức và tôn giáo tại nơi thờ cúng của học sinh hoặc nơi phù hợp khác ngoài trường học (Bộ luật Giáo dục 46014)

(tham khảo 6141.2 - Sự công nhận tín ngưỡng và phong tục tôn giáo)

Việc học sinh vắng mặt để tham gia các hoạt động tôn giáo hoặc giảng dạy tôn giáo sẽ không được coi là vắng mặt để tính điểm chuyên cần trung bình hàng ngày nếu học sinh tham dự ít nhất một ngày học tối thiểu và không được coi là nghỉ học có lý do trong hơn bốn ngày mỗi tháng học vì mục đích này. (Bộ luật Giáo dục 46014)

(tham khảo 6112 - Ngày học)

14. Để làm việc trong ngành giải trí hoặc liên quan (Bộ luật Giáo dục 48225.5)

Việc vắng mặt như vậy sẽ được coi là có lý do với điều kiện học sinh có giấy phép lao động cho phép làm công việc đó và vắng mặt trong thời gian không quá năm ngày liên tiếp và tối đa năm lần vắng mặt mỗi năm học. (Bộ luật Giáo dục 48225.5)

15. Tham gia trong một buổi biểu diễn cho khán giả trường công được tổ chức bởi một tổ chức biểu diễn nghệ thuật phi lợi nhuận (Bộ luật Giáo dục 48225.5)

Một học sinh có thể được miễn trừ tối đa năm lần vắng mặt như vậy mỗi năm học với điều kiện phụ huynh/người giám hộ của học sinh cung cấp cho nhà trường một lời giải thích bằng văn bản về việc vắng mặt đó. (Bộ luật Giáo dục 48225.5)

16. Các lý do khác được hiệu trưởng hoặc người được chỉ định cho phép theo quyết định của mình dựa trên hoàn cảnh cụ thể của học sinh (Bộ luật Giáo dục 48205, 48260)

Đối với mục đích của các trường hợp vắng mặt được mô tả ở trên, gia đình trực hệ có nghĩa là phụ huynh/người giám hộ, anh chị em ruột, ông bà hoặc bất kỳ người thân nào khác sống trong hộ gia đình của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 48205)

Phương thức xác minh

Học sinh vắng mặt để chăm sóc con mà học sinh là phụ huynh giám hộ không cần giấy xác nhận của bác sĩ. (Bộ luật Giáo dục 48205)

Đối với các trường hợp vắng mặt khác, khi trở lại trường sau thời gian vắng mặt, học sinh phải trình bày lời giải thích thỏa đáng xác minh lý do vắng mặt. Các trường hợp vắng mặt sẽ được xác minh bởi phụ huynh/người giám hộ của học sinh, người khác có quyền kiểm soát học sinh hoặc học sinh từ 18 tuổi trở lên. (Bộ luật Giáo dục 46012; 5 CCR 306)

Khi có kế hoạch vắng mặt, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ được thông báo trước ngày vắng mặt nếu có thể.

Có thể sử dụng các phương thức sau để xác minh việc học sinh vắng mặt:

1. Ghi chú bằng văn bản, fax, email hoặc thư thoại từ phụ huynh/người giám hộ hoặc đại diện phụ huynh.
2. Cuộc trò chuyện, trực tiếp hoặc qua điện thoại, giữa nhân viên xác minh và phụ huynh/người giám hộ hoặc đại diện phụ huynh của học sinh. Sau đó, nhân viên sẽ ghi lại những thông tin sau:
 - a. Tên học sinh
 - b. Tên phụ huynh/người giám hộ hoặc đại diện phụ huynh
 - c. Tên nhân viên xác minh
 - d. Ngày vắng mặt
 - e. Lý do vắng mặt
3. Nhân viên xác minh đến thăm nhà học sinh hoặc bất kỳ phương pháp hợp lý nào khác chứng minh được rằng học sinh đã vắng mặt vì những lý do đã nêu. Nhân viên sẽ ghi lại quá trình xác minh và bao gồm thông tin được chỉ định trong mục số 2 ở trên.
4. Xác nhận của bác sĩ.
 - a. Khi học sinh vắng mặt có lý do để thực hiện các dịch vụ y tế bí mật hoặc xác minh các cuộc hẹn như vậy, nhân viên văn phòng giáo dục của quận sẽ không hỏi mục đích của các cuộc hẹn như vậy nhưng có thể yêu cầu một ghi chú từ văn phòng y tế để xác nhận thời gian của cuộc hẹn .
 - b. Nếu một học sinh có biểu hiện vắng mặt thường xuyên do ốm đau, nhân viên văn phòng giáo dục của quận có thể yêu cầu bác sĩ xác minh bất kỳ lần vắng mặt nào của học sinh.

(tham khảo 5113.1 - Vắng mặt và trốn học thường xuyên)

Thông báo cho phụ huynh

Vào đầu mỗi năm học, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ:

1. Thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về quyền cho học sinh nghỉ học để tham gia các hoạt động tôn giáo hoặc để được giảng dạy về đạo đức và tôn giáo tại nơi thờ cúng của họ

hoặc tại những nơi phù hợp khác cách xa khuôn viên trường do một nhóm tôn giáo, nhà thờ hoặc giáo phái chỉ định (Bộ luật Giáo dục 46014, 48980)

2. Thông báo cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 12 và phụ huynh/người giám hộ của tất cả học sinh đã ghi danh rằng nhà trường có thể cho bất kỳ học sinh nào nghỉ học để tiếp nhận các dịch vụ y tế bí mật mà không cần sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ của học sinh (Bộ luật Giáo dục 46010.1)
3. Thông báo cho học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh ít nhất hai lần trong năm học về cách tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tâm thần dành cho học sinh có sẵn tại trường hoặc trong cộng đồng, hoặc cả hai. (Bộ luật Giáo dục 49428)
4. Thông báo cho phụ huynh/người giám hộ rằng học sinh sẽ không bị giảm điểm hoặc mất tín chỉ học tập vì bất kỳ lý do vắng mặt nào nếu có thể hoàn thành tốt các bài tập và bài kiểm tra bị bỏ lỡ trong một khoảng thời gian hợp lý. Thông báo đó sẽ bao gồm toàn văn của Bộ luật Giáo dục 48205. (Bộ luật Giáo dục 48980)

(tham khảo 5121 - Điểm/Đánh giá Thành tích của Học sinh)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho Phụ huynh)

Ngày thông qua: 14 tháng 1 năm 2020

Ngày sửa đổi: 25 tháng 7 năm 2023

AR 5121 Điểm/Đánh giá Thành tích của Học sinh

Sách	Chính sách và Quy định Hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Điểm/Đánh giá Thành tích của Học sinh
Mã	5121 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2021
Ngày sửa đổi lần cuối	tháng 7 năm 2021
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 7 năm 2021

Phiếu liên lạc ghi điểm của học sinh ở mỗi môn học hoặc khóa học sẽ được phân phát cho phụ huynh/người giám hộ vào cuối mỗi kỳ chấm điểm. Phụ huynh/người giám hộ sẽ có cơ hội gặp gỡ giáo viên của con mình để thảo luận về điểm số và các chiến lược nhằm cải thiện thành tích của con mình.

(tham khảo 6020 - Sự tham gia của phụ huynh)

Bất cứ khi nào giáo viên nhận thấy học sinh có nguy cơ trượt môn, giáo viên sẽ sắp xếp một cuộc họp với phụ huynh/người giám hộ của học sinh hoặc gửi cho phụ huynh/người giám hộ một báo cáo bằng văn bản. (Bộ luật Giáo dục 49067)

(tham khảo 5123 - Lên lớp/Học vượt cấp/Học lại lớp)

Đối với mỗi học sinh từ lớp 9 đến lớp 12, Giám đốc các Trường học Quận Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ lưu giữ bằng điểm ghi lại các khóa học đã học, học kỳ đã học của từng khóa học, tín chỉ đã đạt được, điểm cuối kỳ và ngày tốt nghiệp.

(tham khảo 5125 - Hồ sơ học sinh)

(tham khảo 6146.1 - Yêu cầu tốt nghiệp trung học phổ thông)

Điểm thành tích

Đối với lớp K-3, mức độ tiến bộ của học sinh sẽ được báo cáo như sau:

O Xuất sắc

S Đạt yêu cầu

N Cần cải thiện

Đối với lớp 4-12, điểm thành tích sẽ được báo cáo cho mỗi kỳ chấm điểm như sau:

A (90-100%) Thành tích xuất sắc 4,0 điểm

B (80-89%) Thành tích Khá 3,0 điểm

C (70-79%) Thành tích Trung bình 2,0 điểm

D (60-69%) Thành tích Yếu 1,0 điểm

F (0-59%) Thành tích Kém hoặc trượt môn 0 điểm

I Chưa hoàn thành 0 điểm

Chỉ được xét Chưa hoàn thành khi học sinh chưa hoàn thành do bị ốm hoặc vắng mặt có lý do khác. Nếu không được bù trong vòng sáu tuần, “Chưa hoàn thành” sẽ trở thành Điểm F.

Điểm cho năm học 2020-2021

Đối với học sinh theo học lớp 9-12 và theo học một khóa học trong năm học 2020-2021, học sinh từ 18 tuổi trở lên hoặc đối với học sinh dưới 18 tuổi, phụ huynh, người giám hộ hoặc người nắm giữ quyền giáo dục của học sinh có thể yêu cầu thay đổi điểm chữ từ khóa học năm học 2020-2021 thành điểm Đạt hoặc Không đạt trên bảng điểm. Mọi yêu cầu thay đổi điểm như vậy phải được nộp trong vòng 15 ngày dương lịch kể từ khi Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara đăng thông báo trên trang web của mình và thông báo cho học sinh và phụ huynh hoặc người giám hộ của họ về phương án thay đổi điểm này. Theo Bộ luật Giáo dục mục 49066.5, không có yêu cầu thay đổi điểm nào được xem xét sau thời hạn 15 ngày này. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ chấp thuận tất cả các yêu cầu thay đổi điểm được nộp đúng thời hạn theo quy định này, không giới hạn số lượng hoặc loại khóa học yêu cầu thay đổi điểm. (Bộ luật Giáo dục 49066.5).

Điểm môn Giáo dục thể chất

Điểm của học sinh tham gia lớp giáo dục thể chất sẽ không bị ảnh hưởng tiêu cực do học sinh đó không mặc trang phục giáo dục thể chất chuẩn do những tình huống nằm ngoài tầm kiểm soát của mình. (Bộ luật Giáo dục 49066)

(tham khảo 6142.7 - Giáo dục thể chất và Hoạt động)

Thành tích của học sinh trong các khóa học giáo dục thể chất ở trường trung học phổ thông sẽ dựa trên đánh giá về tiến bộ cá nhân của học sinh, việc đạt được các mục tiêu trong từng lĩnh vực giảng dạy, các bài kiểm tra để xác định kỹ năng và kiến thức, và các bài kiểm tra về hoạt động thể chất. (5 CCR 10060)

Chấm điểm chéo

Giáo viên có thể tự quyết định việc áp dụng hình thức chấm điểm chéo đối với các bài kiểm tra, bài viết và bài tập của học sinh khi phù hợp để củng cố bài học.

Ảnh hưởng của việc vắng mặt đến điểm số của học sinh

Trường hợp giáo viên giữ lại tín chỉ vì học sinh vắng mặt quá nhiều không có lý do, thì phải phải thông báo cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ vào đầu năm học hoặc học kỳ. Khi học sinh đạt đến số lần vắng mặt không có lý do được định nghĩa là quá nhiều theo chính sách của Hội đồng, học sinh và phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo lại về chính sách của SCCOE liên quan đến việc vắng mặt quá nhiều không có lý do.

(tham khảo 5113 - Vắng mặt và Lý do)

Học sinh và phụ huynh/người giám hộ phải có cơ hội hợp lý để giải thích về việc vắng mặt. (Bộ luật Giáo dục 49067)

Nếu học sinh nhận điểm kém vì vắng mặt không có lý do quá nhiều, hồ sơ của học sinh phải nêu rõ rằng điểm số đó là do vắng mặt không có lý do quá nhiều. (Bộ luật Giáo dục 49067)

Điểm của học sinh được nhận nuôi không bị hạ xuống nếu học sinh vắng mặt ở trường do một hoặc nhiều trường hợp sau: (Bộ luật Giáo dục 49069.5)

1. . Quyết định của tòa án hoặc cơ quan tiến hành xếp lớp lại cho học sinh, trong trường hợp đó, điểm và tín chỉ của học sinh sẽ được tính kể từ ngày học sinh rời trường

2. Tham gia phiên tòa đã được xác minh hoặc hoạt động liên quan theo lệnh của tòa án

(tham khảo 6173.1 - Giáo dục cho thanh thiếu niên được nhận nuôi)

Điểm trung bình

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ tính Điểm trung bình học tập của mỗi học sinh bằng cách sử dụng điểm được chỉ định cho mỗi điểm chữ theo thang điểm được mô tả trong phần "Điểm thành tích" ở trên. Điểm tất cả các khóa học sẽ được cộng lại và chia cho số khóa học đã hoàn thành.

Điểm trung bình học tập của học sinh lớp 9-12 sẽ không bị ảnh hưởng tiêu cực nếu điểm chữ được thay đổi thành điểm Đạt hoặc Không đạt cho một khóa học đã học trong năm học 2020-2021. (Bộ luật Giáo dục 49066.5)

(tham khảo 5126 - Giải thưởng Thành tích)

(tham khảo 6145 - Hoạt động ngoại khóa và Trải nghiệm mở rộng của môn học)

AR 5125 Hồ sơ học sinh

Sách	Chính sách của Hội đồng Quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Hồ sơ học sinh
Mã	5125 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	29 tháng 5 năm 2018
Ngày xem duyệt lần cuối	29 tháng 5 năm 2018

Học sinh nghĩa là bất kỳ cá nhân nào đang hoặc đã theo học tại một trường hoặc chương trình của SCCOE và SCCOE lưu giữ hồ sơ của những học sinh này. (34 CFR 99.3)

Việc đi học bao gồm việc có mặt trực tiếp tại trường hoặc qua thư từ, hội nghị truyền hình, vệ tinh, Internet hoặc các công nghệ thông tin và viễn thông điện tử khác dành cho những học sinh không có mặt trực tiếp trong lớp học và khoảng thời gian mà một người đang làm việc theo chương trình vừa học vừa làm. (34 CFR 99.3)

Hồ sơ học sinh là bất kỳ mục thông tin nào (bằng chữ viết tay, dạng in, băng, phim, máy tính hoặc phương tiện khác) được thu thập trong hoặc ngoài khuôn viên SCCOE có liên quan trực tiếp đến một học sinh có thông tin nhận dạng và được SCCOE lưu giữ, được một nhân viên lưu giữ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình hoặc được một bên khác thay mặt cho SCCOE lưu giữ. Bất kỳ thông tin nào được lưu giữ cho mục đích xem xét của bên thứ hai đều được coi là hồ sơ học sinh. Hồ sơ học sinh bao gồm hồ sơ sức khỏe của học sinh. (34 CFR 99.3; Bộ luật Giáo dục 49061, 49062; 5 CCR 430)

Hồ sơ học sinh không bao gồm: (34 CFR 99.3; Bộ luật Giáo dục 49061, 49062; 5 CCR 430)

1. Thông tin cá nhân

(tham khảo 5125.1 - Phát hành thông tin cá nhân)

2. Ghi chú không theo thông lệ của viên chức hoặc nhân viên nhà trường, chỉ do người soạn thảo lưu giữ, chỉ được sử dụng để hỗ trợ trí nhớ cá nhân và không được phép tiết lộ cho bất kỳ người nào khác ngoại trừ nhân viên thay thế

3. Hồ sơ do đơn vị thực thi pháp luật của SCCOE cung cấp, tuân theo các điều khoản của 34 CFR 99.8

4. Hồ sơ do SCCOE tạo hoặc nhận được sau khi một cá nhân không còn là học sinh đang theo học tại trường nữa

5. Điểm trên các bài kiểm tra được chấm điểm chéo trước khi được giáo viên thu thập và ghi lại

Hồ sơ học sinh được lưu giữ vĩnh viễn là những hồ sơ được lưu giữ vĩnh viễn và các trường được chỉ đạo biên soạn theo luật, quy định hoặc chỉ thị hành chính của tiểu bang. (5 CCR 430)

Hồ sơ học sinh được lưu giữ tạm thời là những hồ sơ mà các trường được chỉ đạo biên soạn và lưu giữ trong khoảng thời gian quy định và sau đó bị hủy theo luật, quy định hoặc chỉ thị hành chính của tiểu bang. (5 CCR 430)

Hồ sơ học sinh được phép là những hồ sơ quan trọng đối với quá trình giáo dục hiện tại của học sinh. (5 CCR 430)

Truy cập có nghĩa là việc kiểm tra và xem xét hồ sơ cá nhân, sao chép chính xác hồ sơ hoặc nhận bản sao chính xác của hồ sơ, mô tả hoặc truyền đạt hồ sơ bằng miệng và yêu cầu phát hành bản sao của bất kỳ hồ sơ nào. (Bộ luật Giáo dục 49061)

Tiết lộ có nghĩa là cho phép truy cập hoặc phát hành, chuyển giao hoặc truyền đạt thông tin nhận dạng cá nhân có trong hồ sơ học sinh cho bất kỳ bên nào, ngoại trừ bên cung cấp hoặc tạo ra hồ sơ, bằng bất kỳ phương tiện nào như bằng miệng, bằng văn bản hoặc điện tử. (34 CFR 99.3)

Thông tin nhận dạng cá nhân bao gồm các thông tin sau: (34 CFR 99.3)

1. Tên của học sinh
 2. Tên của phụ huynh/người giám hộ hoặc các thành viên gia đình khác của học sinh
 3. Địa chỉ của học sinh hoặc gia đình học sinh
 4. Thông tin nhận dạng cá nhân, chẳng hạn như số an sinh xã hội, mã số học sinh hoặc hồ sơ sinh trắc học của học sinh (ví dụ: dấu vân tay, mẫu võng mạc và mống mắt, sinh trắc bằng giọng nói, trình tự DNA, đặc điểm khuôn mặt và chữ viết tay)
 5. Các thông tin nhận dạng gián tiếp khác, chẳng hạn như ngày sinh của học sinh, nơi sinh và họ thời con gái của mẹ
 6. Thông tin khác, riêng lẻ hoặc kết hợp, được liên kết đến một học sinh cụ thể, cho phép một người nào đó trong cộng đồng trường học có thể xác định được học sinh đó, mà người này không tự biết được về các tình huống liên quan
 7. Thông tin được yêu cầu bởi một người mà quận tin rằng biết danh tính của học sinh có trong hồ sơ học sinh liên quan
- Học sinh trưởng thành là người 18 tuổi trở lên đã hoặc đang theo học tại trường. (5 CCR 430)

Phụ huynh/người giám hộ có nghĩa là cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, người giám hộ hợp pháp, phụ huynh đại diện hoặc phụ huynh nhận nuôi dưỡng. (Bộ luật Giáo dục 49061, 56050, 56055)

Viên chức và nhân viên nhà trường là viên chức hoặc nhân viên có nhiệm vụ và trách nhiệm đối với SCCOE, dù là thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hay trong các tình huống đặc biệt, yêu cầu họ phải có quyền truy cập vào hồ sơ học sinh.

Mối quan tâm giáo dục hợp pháp là lợi ích do bất kỳ viên chức, nhân viên, nhà thầu hoặc cố vấn nhà trường nắm giữ, để thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm hoặc nghĩa vụ theo hợp đồng với SCCOE, dù là thực hiện nhiệm vụ thường xuyên hay trong các tình huống đặc biệt, yêu cầu họ phải có quyền truy cập vào hồ sơ học sinh.

Nhà thầu hoặc cố vấn là bất kỳ ai có thỏa thuận hoặc hợp đồng chính thức bằng văn bản với SCCOE liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ hoặc chức năng do SCCOE thuê ngoài. Nhà thầu hoặc cố vấn không bao gồm tình nguyện viên hoặc bên khác. (Bộ luật Giáo dục 49076)

Người lưu giữ hồ sơ là nhân viên chịu trách nhiệm về tính bảo mật của hồ sơ học sinh do SCCOE lưu giữ và chịu trách nhiệm lập ra các quy trình đảm bảo quyền truy cập hạn chế vào các hồ sơ bởi những người được ủy quyền. (5 CCR 433)

Cơ quan xếp lớp của quận có nghĩa là sở dịch vụ xã hội của quận hoặc sở quản chế của quận. (Bộ luật Giáo dục 49061)

Những người được cấp quyền truy cập tuyệt đối

Cá nhân hoặc cơ quan sau đây sẽ có quyền truy cập tuyệt đối vào tất cả hồ sơ của học sinh theo luật định:

1. Phụ huynh/người giám hộ của học sinh dưới 18 tuổi, bao gồm cả phụ huynh không phải là phụ huynh giám hộ của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49069, Bộ luật Gia đình 3025)
2. Học sinh trưởng thành từ 18 tuổi trở lên hoặc một học sinh dưới 18 tuổi đang theo học tại một cơ sở giáo dục sau trung học, trong trường hợp đó, chỉ có học sinh đó được thực hiện các quyền liên quan đến hồ sơ học tập của mình và đưa ra chấp thuận đối với việc công bố hồ sơ (34 CFR 99.3, 99.5)
3. Phụ huynh/người giám hộ của một học sinh trưởng thành bị khuyết tật từ 18 tuổi trở lên và đã được tuyên bố là không đủ năng lực theo luật của tiểu bang (Bộ luật Giáo dục 56041.5)

(tham khảo 6159 - Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa)

Truy cập vì Mục đích Hạn chế/Mối quan tâm Giáo dục Hợp pháp

Ngoài ra, những cá nhân hoặc cơ quan sau đây sẽ có quyền truy cập vào những hồ sơ cụ thể khi có những mối quan tâm giáo dục hợp pháp hoặc các mục đích được pháp luật cho phép khác: (34 CFR 99.31; Bộ luật Giáo dục 49076)

1. Phụ huynh/người giám hộ của một học sinh phụ thuộc từ 18 tuổi trở lên là trẻ em phụ thuộc theo định nghĩa trong 26 USC 152 (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)
2. Học sinh từ 16 tuổi trở lên hoặc đã hoàn thành lớp 10 (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)
3. Viên chức và nhân viên nhà trường theo định nghĩa trong phần “Định nghĩa” ở trên (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)
4. Các thành viên của hội đồng đánh giá tình trạng chuyên cần (SARB) là đại diện được ủy quyền của SCCOE và bất kỳ trợ lý tình nguyện nào từ 18 tuổi trở lên đã được SARB điều tra, lựa chọn và đào tạo để cung cấp các dịch vụ theo dõi học sinh được giới thiệu (Bộ luật Giáo dục 49076)

(tham khảo 5113.1 – Trốn học và Vắng mặt thường xuyên)

5. Viên chức và nhân viên của các trường công lập, hệ thống trường học hoặc các tổ chức sau trung học cơ sở khác mà học sinh có ý định hoặc được chỉ định ghi danh, bao gồm các cơ sở cải huấn địa phương, quận hoặc tiểu bang nơi cung cấp các chương trình giáo dục để được tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc nơi học sinh đã ghi danh, miễn là việc tiết lộ là vì mục đích ghi danh hoặc chuyển trường của học sinh (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)

Trừ khi thông báo cho phụ huynh hàng năm/người giám hộ được ban hành theo Bộ luật Giáo dục 48980 có tuyên bố rằng SCCOE có thể tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân của học sinh cho các viên chức của nhà trường, hệ thống trường học hoặc cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở khác mà học sinh muốn hoặc có ý định ghi danh, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ cố gắng thông báo cho phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành theo địa chỉ được thông báo gần đây nhất của họ, cung cấp bản sao hồ sơ đã tiết lộ và cho phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành cơ hội để trình bày việc phản đối hồ sơ. (34 CFR 99.34)

6. Các viên chức liên bang, tiểu bang và địa phương, khi cần thiết để tiến hành hoạt động kiểm tra, đánh giá hoặc tuân thủ chương trình liên quan đến chương trình giáo dục do tiểu bang hoặc liên bang tài trợ và theo thỏa thuận bằng văn bản được lập theo 34 CFR 99.35 (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.3, 99.31, 99.35)

7. Bất kỳ cơ quan xếp lớp nào của quận hoạt động với tư cách là đại diện được ủy quyền của cơ quan giáo dục tiểu bang hoặc địa phương được yêu cầu kiểm tra hoặc đánh giá chương trình giáo dục do tiểu bang hoặc liên bang hỗ trợ theo mục số 6 ở trên (Bộ luật Giáo dục 49076)

8. Bất kỳ cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức nào được ủy quyền tuân thủ lệnh của tòa án hoặc lệnh triệu tập hợp pháp (Bộ luật Giáo dục 49077, 5 CCR 435; 34 CFR 99.31)

Trừ khi có chỉ dẫn khác của tòa án, trước khi tiết lộ hồ sơ theo lệnh của tòa án hoặc lệnh triệu tập của tòa, Giám đốc hoặc người được chỉ định phải thông báo cho phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành trước ít nhất ba ngày về tên của cơ quan yêu cầu và hồ sơ cụ thể được yêu cầu, nếu có thể theo yêu cầu của lệnh tư pháp. (Bộ luật Giáo dục 49077, 5 CCR 435; 34 CFR 99.31)

9. Bất kỳ luật sư nào của Học khu đang tham gia hoặc tiến hành chương trình hòa giải trốn học hoặc tham gia trình bày bằng chứng trong đơn xin trốn học (Bộ luật Giáo dục 49076)

10. Văn phòng luật sư của Học khu để xem xét việc chống lại phụ huynh/người giám hộ vì không tuân thủ luật giáo dục bắt buộc (Bộ luật Giáo dục 49076)

11. Bất kỳ viên chức quản chế, luật sư quận hoặc cố vấn hồ sơ nào cho học sinh vị thành niên nhằm mục đích tiến hành điều tra hình sự hoặc điều tra liên quan đến việc tuyên bố học sinh vị thành niên là người được tòa án bảo trợ hoặc liên quan đến việc vi phạm điều kiện quản chế, tuân theo các quy tắc chứng cứ được nêu trong Bộ luật An sinh và Thể chế 701 (Bộ luật Giáo dục 49076)

Khi tiết lộ hồ sơ cho các mục đích này, Giám đốc hoặc người được chỉ định phải có chứng nhận bằng văn bản từ người nhận hồ sơ rằng sẽ không thông tin tiết lộ cho bên khác nếu không có văn bản chấp thuận của phụ huynh/người giám hộ của học sinh hoặc người nắm giữ quyền giáo dục của học sinh, trừ khi được luật tiểu bang hoặc liên bang cho phép cụ thể. (Bộ luật Giáo dục 49076)

12. Bất kỳ thẩm phán hoặc viên chức quản chế nào nhằm mục đích tiến hành chương trình hòa giải trốn học cho học sinh hoặc nhằm mục đích trình bày bằng chứng trong đơn xin trốn học theo Bộ luật An sinh và Thể chế 681

Trong những trường hợp như vậy, thẩm phán hoặc viên chức quản chế phải cung cấp chứng nhận bằng văn bản cho Giám đốc hoặc người được chỉ định rằng thông tin sẽ chỉ được sử dụng cho các trường hợp trốn học. Khi tiết lộ thông tin của học sinh cho thẩm phán hoặc viên chức quản chế trong những trường hợp đó, Giám đốc hoặc người được chỉ định phải thông báo hoặc cung cấp văn bản thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh trong vòng 24 giờ. (Bộ luật Giáo dục 49076)

13. Các cơ quan về gia đình nuôi dưỡng có thẩm quyền đối với học sinh hiện đang theo học hoặc đã theo học tại trường; nhân viên chương trình điều trị nội trú ngắn hạn chịu trách nhiệm giáo dục hoặc quản lý trường hợp của học sinh; hoặc người chăm sóc có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc học sinh, bao gồm phụ huynh nhận nuôi được cấp phép hoặc được chứng nhận, người thân được chấp thuận hoặc thành viên đại gia đình không có quan hệ họ hàng, hoặc gia đình hỗ trợ chăm sóc, theo định nghĩa (Bộ luật Giáo dục 49076)

Những người được nêu ở trên sẽ có quyền truy cập vào hồ sơ hiện tại hoặc gần đây nhất của học sinh như điểm số, bảng điểm, điểm danh, kỷ luật, giao tiếp trực tuyến trên các nền tảng do trường thiết lập cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ, và bất kỳ chương trình giáo dục cá nhân hóa (IEP) hoặc kế hoạch Mục 504 do SCCOE xây dựng và lưu giữ. (Bộ luật Giáo dục 49069.3)

(tham khảo 6159 - Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa)

(tham khảo 6173.1 - Giáo dục cho Thanh thiếu niên được nhận nuôi)

14. Học sinh từ 14 tuổi trở lên vừa là học sinh vô gia cư vừa là trẻ vị thành niên không có người giám hộ theo định nghĩa trong 42 USC 11434a (Bộ luật Giáo dục 49076)

(tham khảo 6173 - Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư)

15. Cá nhân hoàn thành các mục #1-4 trong bản tuyên thệ ủy quyền của người chăm sóc theo Bộ luật Gia đình 6552 và ký vào bản tuyên thệ để giúp trẻ vị thành niên được ghi danh vào trường (Bộ luật Giáo dục 49076)

16. Nhân viên dịch vụ xã hội hoặc đại diện khác của cơ quan phúc lợi trẻ em địa phương hoặc tiểu bang hoặc tổ chức bộ lạc có trách nhiệm pháp lý trong việc chăm sóc và bảo vệ học sinh, với điều kiện thông tin đó liên quan trực tiếp đến việc hỗ trợ giải quyết nhu cầu giáo dục của học sinh (Bộ luật Giáo dục 49076; 20 USC 1232(g))

17. Các cơ quan thực thi pháp luật thích hợp, trong trường hợp Bộ luật Giáo dục 48902 yêu cầu SCCOE cung cấp hồ sơ giáo dục đặc biệt và hồ sơ kỷ luật của học sinh khuyết tật bị đình chỉ hoặc đuổi học vì phạm tội trong Bộ luật Hình sự 245 (Bộ luật Giáo dục 48902, 49076)
Khi tiết lộ những hồ sơ đó, Giám đốc hoặc người được chỉ định phải có được chứng nhận bằng văn bản từ người nhận hồ sơ như mô tả trong mục #10 ở trên. (Bộ luật Giáo dục 49076)

18. Cảnh sát được chỉ định hoặc các cơ quan thực thi pháp luật trong trường hợp SCCOE được pháp luật cho phép hỗ trợ cơ quan thực thi pháp luật trong các cuộc điều tra về hành vi phạm tội hoặc bắt cóc bị tình nghi và SCCOE đã nộp văn bản đồng ý của phụ huynh, lệnh triệu tập hợp pháp hoặc lệnh của tòa án hoặc SCCOE được cung cấp thông tin về trường hợp khẩn cấp yêu cầu thông tin của học sinh để bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc những cá nhân khác (Bộ luật Giáo dục 49076.5; 34 CFR 99.1-99.67)

Trong những trường hợp như vậy, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp thông tin về danh tính và địa điểm của học sinh để phục vụ cho quá trình chuyển hồ sơ của học sinh đó sang một Học khu công lập khác hoặc trường tư thục California. (Bộ luật Giáo dục 49076.5)

Khi tiết lộ hồ sơ cho các mục đích nêu trên, Giám đốc hoặc người được chỉ định phải có được các tài liệu cần thiết để xác minh rằng cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức đó được phép nhận các hồ sơ đó.

Bất kỳ cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức nào được quyền truy cập đều không được phép tiết lộ thông tin cho cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức khác nếu không có sự cho phép bằng văn bản của phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành, trừ khi được luật tiểu bang hoặc Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền giáo dục của Gia đình liên bang cho phép cụ thể. (Bộ luật Giáo dục 49076)

Ngoài ra, phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành có thể đưa ra sự đồng ý bằng văn bản để cấp quyền truy cập cho những cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức không được pháp luật cấp quyền truy cập thông tin. Sự đồng ý bằng văn bản đó phải nêu rõ loại hồ sơ sẽ được công bố và sẽ công bố cho những ai. (Bộ luật Giáo dục 49075)

Chỉ phụ huynh/người giám hộ có quyền giám hộ hợp pháp đối với học sinh mới được đồng ý công bố hồ sơ cho người khác. Phụ huynh/người giám hộ cũng có thể đồng ý nếu cả phụ huynh/người giám hộ đều thông báo cho quận bằng văn bản rằng đã có thỏa thuận như vậy. (Bộ luật Giáo dục 49061)

(tham khảo 5021 - phụ huynh không trực tiếp nuôi con)

Quyền truy cập tùy ý

Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể tự quyết định việc tiết lộ thông tin từ hồ sơ của học sinh cho những người sau: (34 CFR 99.31, 99.36; Bộ luật Giáo dục 49076)

1. Những người thích hợp, bao gồm phụ huynh/người giám hộ của học sinh, trong trường hợp khẩn cấp, nếu sức khỏe và sự an toàn của học sinh hoặc những người khác bị đe dọa (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31, 99.32, 99.36)

Khi tiết lộ thông tin như vậy, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ ghi lại thông tin về mối đe dọa đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc bất kỳ người nào khác dẫn đến việc tiết lộ. (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.32)

Trừ khi việc tiết lộ thông tin sẽ gây nguy hiểm hơn cho sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc những người khác, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành trong vòng một tuần trước khi tiết lộ, nêu rõ mối đe dọa đáng kể đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc những cá nhân khác dẫn đến việc phải tiết lộ thông tin đó.

2. Các hiệp hội công nhận (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)

3. Theo các điều kiện được nêu trong Bộ luật Giáo dục 49076 và 34 CFR 99.31, các tổ chức tiến hành nghiên cứu thay mặt cho các cơ sở hoặc tổ chức giáo dục nhằm mục đích soạn thảo, xác thực hoặc thực hiện các bài kiểm tra dự đoán, thực hiện các chương trình hỗ trợ học sinh hoặc nâng cao việc giảng dạy, với điều kiện là: (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31)

a. Nghiên cứu được tiến hành sao cho không cho phép người khác nhận dạng được phụ huynh/người giám hộ và học sinh ngoài đại diện của tổ chức có mối quan tâm hợp pháp tới thông tin.

b. Thông tin bị hủy khi không còn cần thiết cho mục đích tiến hành nghiên cứu.

c. SCCOE ký kết thỏa thuận bằng văn bản với tổ chức bao gồm thông tin trong 34 CFR 99.31.

4. Viên chức và nhân viên của các trường tư thục hoặc hệ thống trường học nơi học sinh đang theo học hoặc có ý định theo học, tuân theo các quyền của phụ huynh/người giám hộ theo quy định tại Bộ luật Giáo dục 49068 và tuân thủ 34 CFR 99.34 (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31, 99.34)

5. Các sở y tế địa phương điều hành hệ thống thông tin và nhắc nhở tiêm chủng trên toàn quận hoặc khu vực và Sở Y tế Công cộng California, trừ khi phụ huynh/người giám hộ đã yêu cầu không tiết lộ các thông tin này (Bộ luật Y tế và An toàn 120440)

6. Các nhà thầu và cố vấn có mối quan tâm giáo dục hợp pháp dựa trên các dịch vụ hoặc chức năng đã được SCCOE thuê ngoài thông qua thỏa thuận hoặc hợp đồng chính thức bằng văn bản, không bao gồm tình nguyện viên hoặc các bên khác (Bộ luật Giáo dục 49076)

(tham khảo 3600 - Cố vấn)

7. Các cơ quan hoặc tổ chức liên quan đến hỗ trợ tài chính của học sinh, với điều kiện thông tin chứa dữ liệu nhận dạng học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh cho những mục đích này chỉ có thể được tiết lộ khi cần thiết để xác định tính đủ điều kiện của học sinh để được hỗ trợ tài chính, xác định số tiền hỗ trợ tài chính, xác định các điều kiện sẽ được áp dụng liên quan đến hỗ trợ tài chính hoặc thực thi các điều khoản hoặc điều kiện hỗ trợ tài chính. (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31, 99.36)

8. Các viên chức bầu cử của Quận nhằm mục đích xác định học sinh đủ điều kiện đăng ký bỏ phiếu và cho học sinh đó cơ hội đăng ký, tuân theo các điều khoản của 34 CFR 99.37 và với điều kiện là bất kỳ thông tin nào được cung cấp trên cơ sở này sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác hoặc chuyển cho bất kỳ người hoặc cơ quan nào khác (Bộ luật Giáo dục 49076; 34 CFR 99.31, 99.37)

(tham khảo 1400 - Mối quan hệ giữa các Cơ quan Chính phủ khác và Trường học)

Khi tiết lộ hồ sơ cho các mục đích nêu trên, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ phải thu thập các tài liệu cần thiết để xác minh rằng cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức đó được phép nhận các hồ sơ đó.

Xóa nhận dạng dữ liệu trong hồ sơ

Khi được luật pháp cho phép đối với bất kỳ cuộc kiểm tra chương trình, nghiên cứu giáo dục hoặc các mục đích khác, Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể tiết lộ thông tin từ hồ sơ học sinh mà không cần sự đồng ý trước của phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành sau khi xóa tất cả thông tin nhận dạng cá nhân. Trước khi tiết lộ thông tin đó, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ xác định rằng danh tính của học sinh không thể nhận dạng được, cho dù trong trường hợp tiết lộ một lần hay nhiều lần và có tính đến các thông tin hợp lý khác có sẵn. (Bộ luật Giáo dục 49074, 49076; 34 CFR 99.31)

Quy trình cung cấp quyền truy cập vào hồ sơ

Hồ sơ học sinh sẽ được lưu giữ trong một Kho chứa dữ liệu chính tại trường mà học sinh theo học hoặc khi hồ sơ được lưu giữ ở các địa điểm khác nhau, sẽ có ghi chú trong Kho chứa dữ liệu chính để chỉ dẫn nơi lưu giữ các hồ sơ khác. Phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo về vị trí lưu giữ hồ sơ học sinh nếu hồ sơ không nằm trong Kho chứa dữ liệu chính. (Bộ luật Giáo dục 49069; 5 CCR 433)

Người quản lý hồ sơ phải chịu trách nhiệm về tính bảo mật của hồ sơ học sinh và phải đảm bảo rằng chỉ những người được ủy quyền mới được phép truy cập hồ sơ. (5 CCR 433)

Người quản lý hồ sơ phải có các phương pháp hợp lý, bao gồm các biện pháp kiểm soát vật lý, công nghệ và hành chính, để đảm bảo rằng các viên chức và nhân viên nhà trường chỉ được truy cập vào những hồ sơ học sinh khi có mối quan tâm giáo dục hợp pháp. (34 CFR 99.31)

Để kiểm tra, xem xét hoặc lấy bản sao hồ sơ học sinh, những người được ủy quyền phải gửi yêu cầu đến người quản lý hồ sơ. Trước khi chấp thuận yêu cầu, người quản lý hồ sơ phải xác thực danh tính của cá nhân. Đối với những cá nhân mà luật pháp yêu cầu phải được cấp quyền truy cập dựa trên mối quan tâm giáo dục hợp pháp, yêu cầu phải nêu rõ mối quan tâm liên quan.

Khi luật pháp yêu cầu phải có sự đồng ý bằng văn bản trước, phụ huynh/người giám hộ phải cung cấp sự đồng ý bằng văn bản có đầy đủ chữ ký và ngày tháng trước khi Học khu tiết lộ hồ sơ học sinh. Sự đồng ý đó có thể được cung cấp thông qua phương tiện điện tử trong những trường hợp có thể xác thực được. Biểu mẫu đồng ý của Học khu phải nêu rõ loại hồ sơ được tiết lộ, nêu mục đích tiết lộ và xác định bên hoặc nhóm tiếp nhận thông tin được tiết lộ. Theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ, Học khu phải cung cấp cho họ một bản sao hồ sơ đã tiết lộ. (34 CFR 99.30)

Trong vòng năm ngày làm việc kể từ khi có yêu cầu, phụ huynh/người giám hộ hoặc người được ủy quyền khác sẽ được cấp quyền truy cập để kiểm tra, xem xét và lấy bản sao hồ sơ học sinh trong giờ học thông thường. (Bộ luật Giáo dục 49069)

Nhân viên có trình độ được cấp chứng chỉ sẽ có mặt để giải thích hồ sơ khi được yêu cầu. (Bộ luật Giáo dục 49069)

Người quản lý hồ sơ hoặc Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ ngăn chặn việc thay đổi, làm hỏng hoặc mất hồ sơ trong quá trình kiểm tra. (5 CCR 435)

Nhật ký truy cập

Mỗi hồ sơ của học sinh đều phải có một nhật ký, trong đó liệt kê tất cả những cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức yêu cầu hoặc tiếp nhận thông tin từ hồ sơ và có mối quan tâm giáo dục hợp pháp. (Bộ luật Giáo dục 49064)

Trong trường hợp kiểm tra bởi những người không có trách nhiệm giáo dục được phân công, người quản lý hồ sơ phải ghi vào nhật ký, nêu rõ hồ sơ đã được kiểm tra, tên của người được cấp quyền truy cập, lý do cấp quyền truy cập và thời gian, hoàn cảnh kiểm tra. (5 CCR 435)

Người quản lý hồ sơ cũng phải ghi vào nhật ký về bất kỳ yêu cầu nào bị từ chối và lý do từ chối.

Nhật ký phải ghi rõ các yêu cầu truy cập hồ sơ của:

1. Phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành
2. Học sinh từ 16 tuổi trở lên hoặc đã hoàn thành lớp 10
3. Các bên có được thông tin cá nhân được Học khu chấp thuận
4. Các bên đưa ra sự đồng ý bằng văn bản của phụ huynh, trong trường hợp đó, thông báo về sự đồng ý sẽ được nộp cùng hồ sơ theo Bộ luật Giáo dục 49075
5. Viên chức và nhân viên nhà trường có mối quan tâm giáo dục hợp pháp
6. Nhân viên thực thi pháp luật đang thực thi luật nhập cư

Nhật ký chỉ có thể được truy cập bởi phụ huynh/người giám hộ, học sinh trưởng thành, học sinh trưởng thành phụ thuộc, học sinh từ 16 tuổi trở lên hoặc đã hoàn thành lớp 10, người quản lý hồ sơ và một số viên chức tiểu bang/liên bang. (Bộ luật Giáo dục 49064; 5 CCR 432)

Sao chép hồ sơ học sinh

Để cung cấp bản sao hồ sơ học sinh, SCCOE sẽ tính một khoản phí hợp lý không vượt quá chi phí sao chép thực tế. Không tính phí khi cung cấp tối đa hai bảng điểm hoặc tối đa hai lần xác minh hồ sơ khác nhau cho cựu học sinh. Không tính phí khi tìm kiếm hoặc truy xuất bất kỳ hồ sơ nào của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49065)

Thay đổi Hồ sơ Học sinh

Không được bổ sung bất kỳ thông tin nào ngoại trừ trường hợp cập nhật hồ sơ của học sinh theo thường lệ sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc rời trường vĩnh viễn mà không có sự đồng ý trước của phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành. (5 CCR 437)

Chỉ phụ huynh/người giám hộ có quyền giám hộ hợp pháp đối với học sinh hoặc học sinh trưởng thành mới được khiếu nại nội dung hồ sơ hoặc đưa ra phản hồi bằng văn bản đối với hồ sơ. (Bộ luật Giáo dục 49061)

Tên hợp pháp hoặc giới tính của học sinh được ghi trong hồ sơ học sinh bắt buộc theo yêu cầu của 5 CCR 432 chỉ được thay đổi khi có hồ sơ phù hợp. Tuy nhiên, theo yêu cầu bằng văn bản của học sinh hoặc khi thích hợp, theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ, SCCOE sẽ sử dụng tên và đại từ ưa thích của học sinh phù hợp với bản dạng giới của học sinh trên tất cả các tài liệu liên quan đến SCCOE khác.

(tham khảo 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối)

Lưu giữ và hủy hồ sơ học sinh

Tất cả thông tin đánh giá và báo cáo đánh giá được lưu giữ dưới dạng hồ sơ học sinh phải được ghi đầy đủ ngày tháng và ký bởi cá nhân tạo ra dữ liệu. (5 CCR 431)

Hồ sơ học sinh được lưu giữ vĩnh viễn sau đây phải được lưu giữ vô thời hạn: (5 CCR 432, 437)

1. Tên hợp pháp của học sinh
2. Ngày sinh và nơi sinh, phương thức xác minh ngày sinh
3. Giới tính của học sinh
4. Tên và địa chỉ của phụ huynh/người giám hộ của học sinh vị thành niên
 - a. Địa chỉ của học sinh vị thành niên nếu khác với địa chỉ trên
 - b. Xác minh tên và địa chỉ của phụ huynh/người giám hộ và nơi cư trú của học sinh hàng năm
5. Ngày nhập học và ngày rời trường của mỗi năm học và kỳ học hè hoặc kỳ học thêm nào khác
6. Các môn học trong mỗi năm, nửa năm, kỳ học hè hoặc quý học, và điểm hoặc tín chỉ đã được trao

(tham khảo 5121 - Điểm/Đánh giá thành tích của học sinh)

7. Xác minh hoặc miễn trừ các loại vắc-xin bắt buộc

(tham khảo 5141.31 - Tiêm chủng)

8. Ngày tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

Hồ sơ học sinh được lưu giữ tạm thời, trừ khi được chuyển đến một Học khu khác, sẽ được lưu giữ tùy thuộc vào việc hủy bỏ trong năm học thứ ba nếu xác định không còn hữu ích hoặc học sinh đã rời khỏi Học khu. Những hồ sơ này bao gồm: (Bộ luật Giáo dục 48918, 51747; 5 CCR 432, 437, 16027)

1. Lệnh đuổi học và nguyên nhân

(tham khảo 5144.2 - Đình chỉ và đuổi học/Quy trình hợp pháp (Học sinh khuyết tật))

2. Nhật ký xác định những người hoặc cơ quan yêu cầu thông tin từ hồ sơ học sinh

3. Thông tin sức khỏe, bao gồm xác minh hoặc miễn kiểm tra sức khỏe để nhập học

(tham khảo 5141.32 - Kiểm tra sức khỏe để nhập học)

4. Thông tin về việc tham gia các chương trình giáo dục đặc biệt, bao gồm các bài kiểm tra bắt buộc, nghiên cứu trường hợp, giấy phép và bằng chứng đủ điều kiện để được nhận hoặc loại ra

(tham khảo 6159 - Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa)

(tham khảo 6164.4 – Xác định và Đánh giá Cá nhân để tiếp nhận Giáo dục Đặc biệt)

5. Hồ sơ đào tạo ngôn ngữ

(tham khảo 6174 - Giáo dục cho Người học Tiếng Anh)

6. Phiếu theo dõi tiến độ/thông báo theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 49066 và 49067

7. Các hạn chế của phụ huynh /quy định liên quan đến việc truy cập thông tin cá nhân

8. Phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh trưởng thành phản hồi về hồ sơ bị khiếu nại và hành động kỷ luật

9. Phụ huynh/người giám hộ cho phép hoặc từ chối học sinh tham gia các chương trình cụ thể

10. Kết quả của các bài kiểm tra chuẩn hóa được thực hiện trong vòng ba năm qua

(tham khảo 6162.51 - Bài kiểm tra thành tích học tập của tiểu bang)

11. Các phát hiện bằng văn bản từ quá trình đánh giá sau một số bài tập bị bỏ lỡ để xác định xem việc tiếp tục học tập độc lập có mang lại lợi ích tốt nhất của học sinh hay không

(tham khảo 6158 - Học tập độc lập)

Hồ sơ học sinh được phép có thể bị hủy sau sáu tháng kể khi học sinh hoàn thành hoặc rút khỏi chương trình giáo dục, bao gồm: (5 CCR 432, 437)

1. Đánh giá khách quan của cố vấn và/hoặc giáo viên
2. Kết quả kiểm tra chuẩn hóa sau hơn ba năm
3. Dữ liệu kỷ luật thường lệ
(tham khảo 5144 - Kỷ luật)
4. Báo cáo đã xác minh về các kiểu hành vi có liên quan
5. Tất cả các thông báo kỷ luật
6. Hồ sơ điểm danh bổ sung

Hồ sơ sẽ bị hủy sao cho công chúng không thể tiến hành kiểm tra trong quá trình hủy. (5 CCR 437)

Chuyển hồ sơ học sinh

Nếu học sinh chuyển đến SCCOE từ bất kỳ Học khu nào khác hoặc trường tư thục, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về các quyền của mình liên quan đến hồ sơ học sinh, bao gồm quyền xem xét, khiếu nại và nhận bản sao hồ sơ học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49068; 5 CCR 438)

Khi một học sinh chuyển đến SCCOE từ một Học khu khác, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ yêu cầu Học khu trước đó của học sinh cung cấp bất kỳ hồ sơ nào được lưu giữ trong quá trình hoạt động thông thường hoặc nhận được từ cơ quan thực thi pháp luật, liên quan đến hành vi của học sinh dẫn đến bị đình chỉ hoặc đuổi học tại trường cũ và phải chuyển qua trường mới. (Bộ luật Giáo dục 48201)

Khi một học sinh chuyển từ Học khu này sang một Học khu hoặc đến một trường tư thục khác, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ chuyển một bản sao hồ sơ được lưu giữ vĩnh viễn của học sinh theo yêu cầu của Học khu hoặc trường tư thục khác. Học khu này sẽ lưu giữ hồ sơ gốc hoặc một bản sao vĩnh viễn. Nếu chuyển đến một trường công lập khác của California, toàn bộ hồ sơ được lưu giữ tạm thời của học sinh cũng sẽ được chuyển tiếp. Nếu chuyển đến một tiểu bang khác hoặc đến một trường tư thục, hồ sơ được lưu giữ tạm thời có thể được chuyển tiếp. Hồ sơ học sinh được phép có thể được chuyển tiếp đến bất kỳ Học khu hoặc trường tư thục nào khác. (Bộ luật Giáo dục 48918; 5 CCR 438)

Khi nhận được yêu cầu từ cơ quan xếp lớp của quận để chuyển một học sinh đang được nhận nuôi ra khỏi Học khu, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ chuyển hồ sơ của học sinh đó sang nơi được xếp lớp tiếp theo trong vòng hai ngày làm việc. (Bộ luật Giáo dục 49069.5)

Tất cả hồ sơ học sinh phải được cập nhật trước khi chuyển đi. (5 CCR 438)

Hồ sơ học sinh không được giữ lại tại Học khu yêu cầu chỉ vì học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ nợ bất kỳ khoản phí hoặc lệ phí nào. (5 CCR 438)

Nếu Học khu giữ lại điểm, bảng tốt nghiệp hoặc bảng điểm của học sinh vì học sinh làm hư hỏng hoặc mất tài sản của trường, thông tin này sẽ được gửi đến Học khu yêu cầu cùng với hồ sơ của học sinh.

Thông báo cho phụ huynh/người giám hộ

Khi học sinh ghi danh lần đầu và vào đầu mỗi năm học sau đó, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ gửi văn bản thông báo cho phụ huynh/người giám hộ và học sinh đủ điều kiện về các quyền của họ liên quan đến hồ sơ học sinh. Nếu hơn 15 phần trăm học sinh ghi danh vào SCCOE nói một ngôn ngữ chính duy nhất không phải là tiếng Anh, thì SCCOE sẽ cung cấp các thông báo này bằng ngôn ngữ đó. Trong phạm vi có thể, SCCOE sẽ cung cấp những thông báo này bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của học sinh và sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh đủ điều kiện bị khuyết tật. (34 CFR 99.7; Bộ luật Giáo dục 49063)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Thông báo phải bao gồm các thông tin dưới đây: (34 CFR 99.7, 99.34; Bộ luật Giáo dục 49063)

1. Các loại hồ sơ học sinh do SCCOE lưu giữ và thông tin có trong đó
2. Chức danh của viên chức chịu trách nhiệm lưu giữ từng loại hồ sơ
3. Vị trí của nhật ký xác định những người yêu cầu cung cấp thông tin từ hồ sơ
4. Tiêu chí của SCCOE để xác định viên chức và nhân viên nhà trường và để xác định mối quan tâm giáo dục hợp pháp
5. Chính sách của SCCOE để xem xét và xóa hồ sơ học sinh
6. Quyền kiểm tra và xem xét hồ sơ học sinh và quy trình thực hiện
7. Quyền khiếu nại và quy trình khiếu nại nội dung hồ sơ học sinh mà phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh cho là không chính xác, gây hiểu lầm hoặc vi phạm quyền riêng tư của học sinh
8. Chi phí sao chép hồ sơ, nếu có
9. Các loại thông tin được định nghĩa là thông tin cá nhân theo Bộ luật Giáo dục 49073
10. Quyền đồng ý tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân có trong hồ sơ của học sinh, trừ trường hợp tiết lộ không cần sự đồng ý được pháp luật cho phép
11. Việc cung cấp chương trình giảng dạy được xây dựng theo Bộ luật Giáo dục 49091.14 có chứa tiêu đề, mô tả và mục tiêu giảng dạy của mọi khóa học do trường cung cấp.

(tham khảo 5020 - Quyền và trách nhiệm của phụ huynh)

12. Bất kỳ quyền và yêu cầu nào khác được quy định trong Bộ luật Giáo dục 49060-49078 và quyền của phụ huynh/người giám hộ trong việc nộp đơn khiếu nại lên Bộ Giáo dục Hoa Kỳ liên quan đến cáo buộc Học khu không tuân thủ 20 USC 1232g

13. Một tuyên bố rằng SCCOE chuyển tiếp hồ sơ giáo dục đến các cơ quan hoặc tổ chức khác yêu cầu hồ sơ và nơi học sinh có ý định ghi danh hoặc đã ghi danh miễn là việc tiết lộ là vì mục đích ghi danh của học sinh

Ngoài ra, thông báo cho phụ huynh hàng năm phải có một tuyên bố rằng tình trạng công dân, tình trạng nhập cư, nơi sinh hoặc bất kỳ thông tin nào khác về quốc tịch của học sinh sẽ không được tiết lộ nếu không có sự đồng ý của phụ huynh hoặc lệnh của tòa án.

Hồ sơ học sinh từ phương tiện truyền thông xã hội

Với mục đích thu thập và lưu giữ hồ sơ về hoạt động trên phương tiện truyền thông xã hội của học sinh, Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ: (Bộ luật giáo dục 49073.6)

1. Chỉ thu thập hoặc lưu giữ thông tin liên quan trực tiếp đến an toàn của trường học hoặc an toàn của học sinh
2. Cung cấp cho học sinh quyền truy cập vào bất kỳ thông tin nào mà SCCOE thu thập được từ hoạt động trên phương tiện truyền thông xã hội của học sinh đó và cho cơ hội để sửa hoặc xóa thông tin đó
3. Hủy thông tin thu thập được từ phương tiện truyền thông xã hội và được lưu giữ trong hồ sơ học sinh trong vòng một năm kể từ khi học sinh đủ 18 tuổi hoặc trong vòng một năm kể từ khi học sinh không còn theo học tại chương trình của SCCOE, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước
4. Thông báo cho phụ huynh/người giám hộ rằng thông tin của học sinh được thu thập từ phương tiện truyền thông xã hội và bất kỳ thông tin nào được lưu giữ trong hồ sơ của học sinh sẽ bị hủy theo quy định tại mục số 3 ở trên. Thông báo cũng phải giải thích về quy trình mà học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh có thể truy cập hồ sơ của học sinh để kiểm tra thông tin đã thu thập hoặc được lưu giữ, đồng thời giải thích quy trình yêu cầu xóa hoặc sửa thông tin. Thông báo có thể được cung cấp như một thông báo cho phụ huynh hàng năm theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 48980.
5. Nếu SCCOE ký hợp đồng với bên thứ ba để thu thập thông tin về học sinh từ phương tiện truyền thông xã hội, hãy đảm bảo rằng hợp đồng:
 - a. Cấm bên thứ ba sử dụng thông tin cho mục đích khác ngoài mục đích đã nêu trong hợp đồng hoặc bán hoặc chia sẻ thông tin với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khác ngoài SCCOE, học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh
 - b. Yêu cầu bên thứ ba phải hủy thông tin ngay lập tức sau khi đã hoàn thành các điều khoản của hợp đồng hoặc khi SCCOE thông báo cho bên thứ ba rằng học sinh đã đủ 18 tuổi hoặc không còn theo học chương trình của SCCOE nữa, tùy theo điều kiện nào xảy ra trước.

Đã phê duyệt: 20 tháng 10 năm 2010

Ngày sửa đổi: 29 tháng 5 năm 2018

AR 5125.1 Phát hành thông tin danh mục

Định nghĩa

Thông tin danh mục có nghĩa là thông tin có trong hồ sơ học sinh thường không được coi là có hại hoặc xâm phạm quyền riêng tư nếu được tiết lộ. Thông tin học sinh đó bao gồm:

Tên Địa

chỉ

Số điện thoại

Địa chỉ email

Ngày sinh

Chuyên ngành học

Thành tích tham gia các hoạt động và thể thao được chính thức công nhận Cân

nặng và chiều cao của các thành viên trong đội thể thao

Ngày tham dự

Bằng cấp và giải thưởng đã nhận được Trường cũ

đã theo học gần đây nhất

Thông tin danh bạ không bao gồm số an sinh xã hội của học sinh hoặc số nhận dạng học sinh. Tuy nhiên, thông tin danh bạ có thể bao gồm một mã định danh học sinh, số nhận dạng người dùng hoặc số nhận dạng cá nhân khác được học sinh sử dụng cho mục đích truy cập hoặc giao tiếp trong các hệ thống điện tử với điều kiện là số nhận dạng không thể được sử dụng để truy cập vào hồ sơ giáo dục trừ khi được sử dụng cùng với số nhận dạng cá nhân, mật khẩu hoặc yếu tố khác chỉ được biết hoặc sở hữu bởi người dùng được ủy quyền.

Thông tin danh bạ cũng không bao gồm tình trạng công dân, tình trạng nhập cư, nơi sinh của học sinh hoặc bất kỳ thông tin nào khác cho biết nguồn gốc quốc gia.

Thông báo cho phụ huynh/người giám hộ

Vào đầu mỗi năm học, tất cả phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo về các loại thông tin danh bạ mà trường hoặc học khu dự định phát hành và người nhận thông tin. Thông báo cũng sẽ cho phụ huynh/người giám hộ biết về quyền họ từ chối để SCCOE chỉ định bất kỳ hoặc tất cả các loại thông tin làm thông tin danh bạ và khoảng thời gian mà phụ huynh/người giám hộ phải thông báo bằng văn bản cho SCCOE rằng họ không muốn một loại thông tin nhất định được chỉ định là thông tin danh bạ.

Ngoài ra, thông báo hàng năm dành cho phụ huynh sẽ có một tuyên bố rằng thông tin danh bạ không

bao gồm tình trạng công dân, tình trạng nhập cư, nơi sinh hoặc bất kỳ thông tin nào khác chỉ ra nguồn gốc quốc gia và SCCOE sẽ không tiết lộ thông tin đó mà không có sự đồng ý của phụ huynh hoặc lệnh của tòa án.

Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ rằng họ có thể yêu cầu SCCOE không tiết lộ tên, địa chỉ và số điện thoại của con họ cho các nhà tuyển quân sự, người sử dụng lao động hoặc các cơ sở giáo dục đại học mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản.

Giấy đồng ý của phụ huynh/người giám hộ

Không có thông tin danh bạ của một học sinh được xác định là trẻ em hoặc thanh thiếu niên vô gia cư như được định nghĩa trong 42 USC 11434a sẽ được tiết lộ, trừ khi phụ huynh/người giám hộ, hoặc học sinh nếu họ từ 18 tuổi trở lên, đã đồng ý bằng văn bản rằng thông tin danh bạ có thể được tiết lộ. Thông tin danh bạ sẽ không được tiết lộ liên quan đến bất kỳ học sinh nào mà phụ huynh/người giám hộ thông báo cho SCCOE bằng văn bản rằng thông tin đó sẽ không được tiết lộ nếu không có sự đồng ý trước của phụ huynh/người giám hộ.

Đối với một học sinh cũ, học khu sẽ tiếp tục tôn trọng bất kỳ yêu cầu hợp lệ nào để không tiết lộ thông tin danh bạ được đưa ra khi học sinh đang tham gia chương trình SCCOE, trừ khi yêu cầu miễn đã bị hủy bỏ.

Thông qua:	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Sửa đổi lần cuối	Ngày 29 tháng 5 năm 2018

Tiến sĩ Mary Ann Dewan,
Tổng Giám đốc các Trường học của Hạt

AR 5141.3 Kiểm tra sức khỏe

Sách	Chính sách của Hội đồng Quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Kiểm tra sức khỏe
Số	5141.3 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 10 năm 2010
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 10 năm 2010

Hiệu trưởng mỗi trường sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về các quyền của học sinh và phụ huynh/người giám hộ liên quan đến việc kiểm tra sức khỏe. (Bộ luật Giáo dục 48980)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Phụ huynh/người giám hộ có thể gửi một tuyên bố bằng văn bản hàng năm cho hiệu trưởng để từ chối việc kiểm tra sức khỏe cho con mình. Trẻ em sẽ được miễn kiểm tra sức khỏe nhưng sẽ phải bị bắt buộc nghỉ học khi có lý do nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm. (Bộ luật Giáo dục 49451)

(tham khảo 5112.2 – Bị bắt buộc nghỉ học)

(tham khảo 5141.22 - Bệnh truyền nhiễm)

Kiểm tra thị lực và thính lực

Nhân viên có trình độ được ủy quyền bởi Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara sẽ tiến hành kiểm tra thị lực và thính lực của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49452, 49454)

Tất cả học sinh sẽ được kiểm tra thị lực khi mới nhập học tiểu học và cứ ba năm một lần cho đến khi học sinh hoàn thành lớp 8. Y tá nhà trường và giáo viên chủ nhiệm sẽ chỉ quan sát bên ngoài đối với mắt, khả năng thị lực và nhận thức của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49455)

Đối với học sinh nam, sức nhìn màu sẽ được kiểm tra một lần sau khi học sinh lên lớp 1. Kết quả kiểm tra sẽ được nhập vào hồ sơ sức khỏe của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49455)

Việc đánh giá thị lực của học sinh có thể được miễn trừ theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ nếu phụ huynh/người giám hộ xuất trình giấy chứng nhận từ bác sĩ hoặc bác sĩ nhãn khoa về kết quả kiểm tra thị lực của học sinh bao gồm thị lực và, sức nhìn màu ở học sinh nam. (Bộ luật Giáo dục 49455)

Các khuyết tật thị giác hoặc bất kỳ khuyết tật nào khác được phát hiện trong quá trình kiểm tra thị lực phải được báo cáo cho phụ huynh/người giám hộ kèm theo yêu cầu thực hiện hành động khắc phục để điều trị khuyết tật đó. Nếu được lập thành văn bản, các báo cáo đó sẽ không giới thiệu đến bất kỳ bác sĩ tư nhân nào và báo cáo về khuyết tật thị giác phải được lập theo mẫu do Giám đốc Công Huấn quy định. (Bộ luật Giáo dục 49456) Học sinh có thể được giới thiệu đến phòng khám công hoặc trung tâm chẩn đoán và điều trị do bệnh viện công hoặc sở y tế công cộng của tiểu bang, quận hoặc thành phố điều hành. (Bộ luật Giáo dục 49456)

Kiểm tra sàng lọc chứng Vẹo cột sống

Tất cả học sinh nữ lớp 7 và học sinh nam lớp 8 sẽ được kiểm tra chứng vẹo cột sống tuân thủ các tiêu chuẩn của Sở Giáo dục California và phải được thực hiện bởi nhân viên có trình độ theo quy định của pháp luật. (Bộ luật Giáo dục 49452.5)

Những người thực hiện kiểm tra sàng lọc sẽ không được yêu cầu, khuyến khích hoặc tư vấn điều trị cho học sinh về tình trạng vẹo cột sống hoặc bất kỳ tình trạng nào khác được phát hiện trong quá trình kiểm tra. (Bộ luật Giáo dục 49452.5)

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh nào bị nghi ngờ mắc chứng vẹo cột sống sẽ nhận được thông báo giải thích về chứng vẹo cột sống và mô tả tầm quan trọng của việc điều trị ở độ tuổi sớm. Thông báo này cũng sẽ mô tả các dịch vụ điều trị công có sẵn và giới thiệu đến các cơ sở cộng đồng phù hợp. (Bộ luật Giáo dục 49452.5)

AR 5141.32 Kiểm tra sức khỏe để nhập học

Sách	Chính sách và quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Kiểm tra sức khỏe để nhập học
Mã	5141.32 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 10 năm 2010
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 10 năm 2010

Lưu ý quan trọng: Theo bản bổ sung sửa đổi của SBX3 4 (Chương 12, Phiên họp bất thường thứ ba, Điều lệ năm 2009) và ABX4 (Chương 2, Phiên họp bất thường thứ tư, Điều lệ năm 2009), Bộ luật Giáo dục 42605 cho phép Học khu được linh hoạt trong các chương trình theo danh mục "Cấp 3". Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara đã chấp nhận sự linh hoạt này và do đó được coi là tuân thủ các yêu cầu về chương trình và tài trợ theo luật định hoặc quy định cho các chương trình này trong các năm 2008-2009 đến 2012-2013. Do đó, Học khu có thể tạm thời đình chỉ một số điều khoản của chính sách hoặc quy định sau đây để phản ánh các yêu cầu này. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với Giám đốc hoặc người được chỉ định.

Kiểm tra sức khỏe toàn diện cho học sinh từ mẫu giáo đến lớp 1

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh mẫu giáo hoặc lớp một phải nộp cho Giám đốc các trường học Quận Santa Clara hoặc người được chỉ định một mẫu chứng nhận do Sở Dịch vụ chăm sóc sức khỏe California (DHCS) lập và có chữ ký của người kiểm tra sức khỏe của học sinh, xác nhận rằng học sinh đã hoàn thành kiểm tra sức khỏe toàn diện trong vòng 18 tháng trước khi vào lớp một hoặc trong vòng 90 ngày sau đó. (Bộ luật về sức khỏe và an toàn 124040, 124085)

(tham khảo 5111 – Nhập học)

(tham khảo 5141.3 - Kiểm tra sức khỏe)

Giám đốc các trường học Quận hoặc người được chỉ định phải thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh mẫu giáo về yêu cầu kiểm tra sức khỏe và về chương trình Phòng ngừa khuyết tật và sức khỏe trẻ em (CHDP) được thiết lập theo Bộ luật sức khỏe và an toàn 124025-124110 để hỗ trợ các gia đình có thu nhập thấp được kiểm tra sức khỏe. (Bộ luật sức khỏe và an toàn 124100)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho Phụ huynh)

Thông báo và mẫu chứng nhận sẽ được đính kèm với thông báo về các yêu cầu tiêm chủng được gửi cho phụ huynh/người giám hộ trước khi con họ nhập học mẫu giáo và khuyến khích hoàn thành việc kiểm tra sức khỏe và tiêm chủng cùng lúc. Thông báo cũng sẽ được cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh đang nhập học lớp một mà không học mẫu giáo tại Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara.

(tham khảo 5141.31 - Tiêm chủng)

Thay vì chứng nhận, phụ huynh/người giám hộ có thể xin được miễn trừ trên mẫu do DHCS lập, nêu rõ rằng họ không muốn hoặc không thể thực hiện kiểm tra sức khỏe. Nếu đơn miễn trừ nêu rõ rằng phụ huynh/người giám hộ không thể thực hiện các dịch vụ, thì phải nêu rõ lý do trong đơn. (Bộ luật sức khỏe và an toàn 124085)

Mẫu đơn xin miễn trừ sẽ được cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ khi có yêu cầu.

Mẫu chứng nhận đã hoàn thành hoặc mẫu đơn xin miễn trừ sẽ được lưu trong hồ sơ sức khỏe hoặc hồ sơ tích lũy của học sinh. (5 CCR 432)

(tham khảo 5125 - Hồ sơ học sinh)

Trong 90 ngày đầu tiên của năm học, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể liên hệ với phụ huynh/người giám hộ của bất kỳ học sinh lớp một nào chưa cung cấp mẫu chứng nhận hoặc mẫu đơn xin miễn trừ để đảm bảo rằng phụ huynh/người giám hộ hiểu được yêu cầu kiểm tra sức khỏe và xác định khả năng tham gia chương trình CHDP của học sinh đó.

Trong thời gian không quá năm ngày học, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ đuổi học bất kỳ học sinh lớp một nào không xuất trình bằng chứng về việc kiểm tra sức khỏe hoặc miễn trừ vào hoặc trước ngày thứ 90 kể từ khi vào lớp một. Quyết định đuổi học sẽ có hiệu lực thực thi vào ngày thứ 91 kể từ khi học sinh vào lớp một hoặc nếu trường không mở cửa, thì vào ngày học tiếp theo. (Bộ luật sức khỏe và an toàn 124105)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể miễn cho học sinh đó khỏi bị đuổi học trong trường hợp phụ huynh/người giám hộ của học sinh đó đã được liên hệ ít nhất hai lần từ ngày đầu tiên đến ngày thứ 90 kể từ khi học sinh đó nhập học lớp một và phụ huynh/người giám hộ từ chối cung cấp mẫu chứng nhận hoặc mẫu đơn xin miễn trừ. (Bộ luật sức khỏe và an toàn 124105)

(tham khảo 5112.2 - Bị bắt buộc nghỉ học)

Đánh giá sức khỏe răng miệng cho học sinh từ lớp mẫu giáo đến lớp 1

Muộn nhất là ngày 31 tháng 5 của năm học hiện tại, phụ huynh/người giám hộ của học sinh mẫu giáo hoặc học sinh lớp một chưa từng học mẫu giáo tại trường công phải xác nhận rằng học sinh đã được đánh giá sức khỏe răng miệng bởi nha sĩ được cấp phép hoặc chuyên gia chăm sóc sức khỏe răng miệng được ủy quyền khác chậm nhất là 12 tháng trước ngày học sinh nhập học lần đầu. Phụ huynh/người giám hộ phải nộp cho Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định một mẫu tiêu chuẩn được ban hành bởi Sở Giáo dục California mà đã được chuyên gia chăm sóc sức khỏe răng miệng ghi đầy đủ và ký tên. (Bộ luật Giáo dục 49452.8)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về yêu cầu đánh giá sức khỏe răng miệng. Thông báo phải bao gồm tất cả các nội dung sau: (Bộ luật Giáo dục 49452.8)

1. Giải thích về các yêu cầu thực thi theo luật định
2. Thông tin về tầm quan trọng của răng sữa
3. Thông tin về tầm quan trọng của sức khỏe răng miệng đối với sức khỏe tổng thể và quá trình học tập
4. Số điện thoại miễn phí để yêu cầu nộp đơn xin tham gia chương trình Healthy Families, MediCal hoặc các chương trình bảo hiểm y tế khác do chính phủ trợ cấp

5. Thông tin liên hệ của các sở y tế công cộng của quận

6. Tuyên bố về quyền riêng tư áp dụng theo luật và quy định của tiểu bang và liên bang.

Mẫu thông báo và chứng nhận sẽ được cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ khi họ đăng ký cho con mình vào trường.

Học sinh có thể được miễn thực hiện đánh giá sức khỏe răng miệng nếu phụ huynh/người giám hộ ghi trên mẫu chuẩn rằng không thể thực hiện vì lý do nào sau đây: (Bộ luật Giáo dục 49452.8)

1. Việc tiến hành đánh giá sức khỏe răng miệng bắt phụ huynh/người giám hộ phải chịu khoản chi phí không đáng có.
2. Phụ huynh/người giám hộ không được tiếp cận với nha sĩ được cấp phép hoặc chuyên gia chăm sóc sức khỏe răng miệng khác.
3. Phụ huynh/người giám hộ không đồng ý thực hiện đánh giá sức khỏe răng miệng.

Học sinh sẽ không bị buộc thôi học chỉ vì không đánh giá sức khỏe răng miệng hoặc có phụ huynh/người giám hộ không trả lại mẫu tiêu chuẩn.

Đến ngày 31 tháng 12 hàng năm, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo dữ liệu về đánh giá sức khỏe răng miệng cho văn phòng giáo dục của quận theo Bộ luật Giáo dục 49452.8.

Báo cáo cũng sẽ được cung cấp cho Hội đồng Giáo dục Quận Santa Clara. Danh tính của học sinh sẽ không được ghi trong báo cáo.

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

48985 Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh

49060-49079 Hồ sơ học sinh

49452.8 Đánh giá sức khỏe răng miệng

BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

104395 Mở rộng Chương trình Phòng ngừa Khuyết tật và Sức khỏe Trẻ em

124025-124110 Chương trình Phòng ngừa Khuyết tật và Sức khỏe Trẻ em, đặc biệt là:

124085 Giấy chứng nhận về các dịch vụ kiểm tra đánh giá sức khỏe; miễn trừ của phụ huynh/người giám hộ

124100 Truyền đạt thông tin chương trình cho phụ huynh/người giám hộ của trẻ mẫu giáo

124105 Loại trừ và miễn trừ; mục đích lập pháp của nội dung thông báo

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

432 Hồ sơ học sinh

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 17

6800-6874 Chương trình Phòng ngừa Khuyết tật và Sức khỏe Trẻ em

Tài nguyên quản lý:

ẤN PHẨM CỦA CSBA

Tăng cường sức khỏe răng miệng cho học sinh California: Vai trò mới, Cơ hội mới cho trường học,

Dịch vụ quản trị và chính sách, Tóm tắt chính sách, tháng 2 năm 2007

ẤN PHẨM CỦA SỞ DỊCH VỤ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Sổ tay trường học CHDP: Yêu cầu kiểm tra sức khỏe khi nhập học, sửa đổi tháng 1 năm 2006

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Sở Giáo dục California, Dịch vụ Y tế: <http://www.cde.ca.gov/ls/he/hn>

Hiệp hội Nha khoa California: <http://www.cda.org>

Sở Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe California, Chương trình Phòng ngừa Khuyết tật và Sức khỏe Trẻ em:

<http://www.dhcs.ca.gov/services/chdp> Trung tâm Tài nguyên Trẻ em Khỏe mạnh California:

<http://www.californiahealthykids.org>

AR 5141.6 Dịch vụ Y tế Trường học

Sách	Chính sách Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Dịch vụ Y tế Trường học
Số	5141.6 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 10 năm 2010
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 10 năm 2010

Các thành phần của chương trình

Chương trình dịch vụ chăm sóc sức khỏe trường học của SCCOE phải có kế hoạch đáp ứng các yêu cầu sau: (Bộ luật về sức khỏe và an toàn 124174.6)

1. Cố gắng cung cấp một bộ dịch vụ toàn diện bao gồm kiểm tra sức khỏe, sức khỏe răng miệng, sức khỏe tâm thần, giáo dục sức khỏe và các dịch vụ liên quan để đáp ứng nhu cầu của cộng đồng
2. Cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác, do một chuyên gia được cấp phép cung cấp hoặc giám sát, có thể bao gồm tất cả các dịch vụ sau:

a. Khám sức khỏe, tiêm chủng và các dịch vụ y tế dự phòng khác

(tham khảo 5141.26 - Xét nghiệm lao)
(tham khảo 5141.3 - Khám sức khỏe)
(tham khảo 5141.31 - Tiêm chủng)
(tham khảo 5141.32 - Khám sức khỏe để nhập học)

b. Chẩn đoán và điều trị các chấn thương nhẹ và tình trạng bệnh lý cấp tính

c. Quản lý các tình trạng bệnh lý mãn tính

(tham khảo 5141.23 - Quản lý bệnh hen suyễn)

d. Các xét nghiệm cơ bản

e. Chuyển đến và theo dõi chăm sóc chuyên khoa

f. Dịch vụ sức khỏe sinh sản

(tham khảo 5141.25 - Cung cấp bao cao su)

g. Dịch vụ dinh dưỡng

(tham khảo 3550 - Dịch vụ thực phẩm/Chương trình dinh dưỡng trẻ em)
(tham khảo 5030 - Sức khỏe học sinh)

h. Các dịch vụ sức khỏe tâm thần, do một chuyên gia sức khỏe tâm thần được cấp phép phù hợp cung cấp hoặc giám sát, có thể bao gồm đánh giá, can thiệp khủng hoảng, tư vấn, điều trị và giới thiệu các dịch vụ bao gồm chăm sóc tâm thần khẩn cấp, các chương trình hỗ trợ cộng đồng, chăm sóc nội trú và các chương trình ngoại trú

Giám đốc các trường học của Quận Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ hợp tác với sở sức khỏe tâm thần của quận trong việc lập kế hoạch và cung cấp dịch vụ.

(tham khảo 1020 - Dịch vụ thanh thiếu niên)
(tham khảo 5131.6 - Rượu và các loại ma túy khác)
(tham khảo 5141.52 - Phòng chống tình trạng tự tử)
(tham khảo 6164.2 - Dịch vụ tư vấn/hướng dẫn)

i. Các dịch vụ sức khỏe răng miệng có thể bao gồm các dịch vụ phòng ngừa, dịch vụ phục hồi cơ bản và giới thiệu đến các dịch vụ chuyên khoa

3. Hợp tác với y tá trường học, nếu trường thuê y tá để cung cấp các dịch vụ sau:

a. Giáo dục sức khỏe cá nhân và gia đình

b. Nâng cao sức khỏe toàn trường hoặc toàn Học khu

c. Sơ cứu và quản lý thuốc

(tham khảo 5141.21 - Quản lý thuốc và theo dõi tình trạng sức khỏe)

d. Tạo điều kiện cho học sinh ghi danh vào các chương trình bảo hiểm y tế

e. Kiểm tra học sinh để xác định nhu cầu về các dịch vụ sức khỏe thể chất, tinh thần và răng miệng

f. Giới thiệu và liên kết đến các dịch vụ không được cung cấp tại cơ sở

g. Giám sát sức khỏe cộng đồng và bệnh tật

h. Quy trình ứng phó khẩn cấp

(tham khảo 5141 - Chăm sóc sức khỏe và trường hợp khẩn cấp)

4. Có hợp đồng hoặc biên bản ghi nhớ giữa Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara và nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe hoặc nhà cung cấp cộng đồng nào khác đảm bảo việc điều phối các dịch vụ, bảo mật thông tin y tế theo luật liên bang và tiểu bang hiện hành và tích hợp các dịch vụ vào môi trường học đường

(tham khảo 3312 - Hợp đồng)

5. Phục vụ tất cả học sinh trong trường cho dù có khả năng chi trả hay không

6. Mở cửa trong tất cả các giờ học bình thường, ngoại trừ các dịch vụ hạn chế nếu không có sẵn nguồn lực hoặc các dịch vụ mở rộng theo nhu cầu của cộng đồng và nếu có sẵn nguồn lực

7. Thiết lập các phương thức để giới thiệu học sinh đến các dịch vụ bên ngoài khi trung tâm y tế của trường đóng cửa

8. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại giữa trường và trung tâm y tế nếu trung tâm y tế không nằm trong khuôn viên trường hoặc SCCOE

Thanh toán cho chương trình Medi-Cal

Để cung cấp dịch vụ với tư cách là nhà cung cấp Medi-Cal, SCCOE sẽ ký hợp đồng với Sở Dịch vụ Chăm sóc Sức khỏe California (DHCS). (Bộ luật An sinh và Thể chế 14132.06; 22 CCR 51051, 51270)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ nộp yêu cầu hoàn trả theo chương trình Medi-Cal bất cứ khi nào SCCOE cung cấp dịch vụ phòng ngừa, chẩn đoán, điều trị hoặc phục hồi được bảo hiểm theo quy định tại 22 CCR 51190.4 hoặc 51360 cho học sinh đủ điều kiện hưởng Medi-Cal dưới 22 tuổi và/hoặc thành viên trong gia đình của học sinh đó. (Bộ luật An sinh và Thể chế 14132.06; 22 CCR 51096, 51098, 51190.1, 51190.4, 51309, 51360, 51535.5)

(tham khảo 5141.24 - Dịch vụ chăm sóc sức khỏe chuyên khoa)

(tham khảo 6159 - Chương trình giáo dục cá nhân hóa)

SCCOE sẽ lưu giữ hồ sơ các loại và mức độ dịch vụ được cung cấp cho người thụ hưởng Medi-Cal theo luật định. (22 CCR 51270)

(tham khảo 3580 - Hồ sơ của Học khu)

(tham khảo 5125 - Hồ sơ học sinh)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng tất cả những người hành nghề được SCCOE tuyển dụng hoặc ký hợp đồng đều có giấy phép, chứng nhận, đăng ký hoặc chứng chỉ phù hợp và chỉ cung cấp những dịch vụ nằm trong phạm vi hành nghề của họ. (22 CCR 51190.3, 51270, 51491)

Bất kỳ quỹ liên bang nào mà SCCOE nhận được để hoàn trả chi phí dịch vụ theo chương trình Medi-Cal sẽ được tái đầu tư vào các dịch vụ dành cho học sinh và gia đình của họ theo quy định tại Bộ luật Giáo dục 8804(g). Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ tham khảo ý kiến của nhóm cộng tác dịch vụ liên kết với trường học địa phương, chẳng hạn như nhóm được định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 8806, về các quyết định tái đầu tư quỹ liên bang. (22 CCR 51270)

Các hoạt động hành chính thuộc chương trình Medi-Cal

Nhân viên nhà trường được chỉ định sẽ ghi lại trên biểu mẫu khảo sát thời gian khoảng thời gian dành cho các hoạt động do DHCS xác định có liên quan đến việc quản lý chương trình Medi-Cal. Các hoạt động đó bao gồm:

1. Cách thức tiếp cận
2. Giới thiệu các dịch vụ y tế và sức khỏe tâm thần
3. Dịch vụ biên dịch

4. Việc tiếp nhận các đơn đăng ký
5. Lên lịch và sắp xếp việc đi lại cho nhu cầu y tế và cấp cứu cho những cá nhân đủ điều kiện
6. Ký hợp đồng dịch vụ
7. Lập kế hoạch chương trình và phát triển chính sách
8. Quản lý khiếu nại
9. Quản lý chung

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ nộp hóa đơn hàng quý cho liên đoàn giáo dục địa phương hoặc cơ quan chính quyền địa phương mà SCCOE đã ký hợp đồng để nhận tiền hoàn trả.

Nhân viên chịu trách nhiệm hoàn thành khảo sát thời gian sẽ tham gia đào tạo hàng năm về các hoạt động xem xét tính đủ điều kiện và phương pháp khảo sát thời gian, và sẽ được đào tạo bổ sung bất cứ khi nào có thay đổi hoặc cập nhật về các danh mục và hoạt động hành chính. Nhân viên mới hoặc nhân viên được tái phân công sẽ được đào tạo trước khi bắt đầu nhiệm vụ hoàn thành khảo sát thời gian.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ lưu giữ hồ sơ kiểm tra có chứa tài liệu khảo sát thời gian ban đầu và các hồ sơ khác do DHCS chỉ định. Tài liệu đó sẽ được lưu giữ trong ba năm kể từ khi kết thúc quý phát sinh chi phí hoặc, cho đến khi hoàn tất việc kiểm tra nếu đang tiến hành kiểm tra.

5145.3 AR Không phân biệt đối xử và quấy rối

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Không phân biệt đối xử và quấy rối
Số	5145.3 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	30 tháng 5 năm 2017
Ngày sửa đổi lần cuối	30 tháng 7 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	30 tháng 7 năm 2024
Ngày sửa đổi trước đó	29 tháng 5 năm 2018

Phòng Giáo dục Santa Clara Clara County Office of Education (SCCOE) chỉ định cá nhân dưới đây chịu trách nhiệm điều phối SCCOE trong việc tuân thủ luật dân quyền của tiểu bang và liên bang hiện hành, bao gồm Mục IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972, Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973, Mục II của Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ và Đạo luật Phân biệt đối xử theo Độ tuổi năm 1975, và phản hồi các vấn đề liên quan đến chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE. Các cá nhân cũng sẽ đóng vai trò là viên chức phụ trách các vi phạm được chỉ định trong AR 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất với tư cách là nhân viên chịu trách nhiệm xử lý các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp nhắm vào học sinh, bao gồm quấy rối phân biệt đối xử, đe dọa hoặc bắt nạt, dựa trên chủng tộc, màu da, tổ tiên, quốc tịch, tình trạng nhập cư, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, độ tuổi, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc làm cha mẹ, thai sản, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, giới tính, khuynh hướng giới tính, giới tính, bản dạng giới, biểu hiện giới, thông tin di truyền hoặc bất kỳ tình trạng hoặc mối quan hệ nào khác được pháp luật bảo vệ với một người hoặc nhóm có các đặc điểm này. Có thể liên hệ với điều phối viên/viên chức phụ trách các vi phạm theo thông tin dưới đây: (Bộ luật Giáo dục 231.1; 5 CCR 1621)

Đối với vấn đề Nhân sự:

Assistant Superintendent, Personnel Services MC 264 (Phó Giám đốc, Dịch vụ Nhân sự)
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131
(408) 453-6844

Đối với vấn đề về Học sinh:

Assistant Superintendent, Educational Services MC 271 (Phó Giám đốc, Dịch vụ Giáo dục MC 271)
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131
(408) 453-6560
(tham khảo 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất)

Các Biện pháp chống Phân biệt đối xử

Để chống nạn phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù và bắt nạt phân biệt đối xử đối với học sinh trong các chương trình của SCCOE hoặc trong các hoạt động của chương trình và để đảm bảo tất cả học sinh đều được tiếp cận với chương trình giáo dục một cách bình đẳng, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ thực hiện các biện pháp sau đây:

1. Công khai chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE và các quy trình khiếu nại liên quan, bao gồm thông tin liên lạc của điều phối viên/viên chức phụ trách các vi phạm, cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên, tình nguyện viên và công chúng nói chung thông qua đăng tải trên trang web của SCCOE và các nơi khác dễ thấy, cho phép truy cập dễ dàng thông qua các phương tiện truyền thông được SCCOE hỗ trợ nếu có thể.

2. Cung cấp cho học sinh, nhân viên, tình nguyện viên và phụ huynh/người giám hộ các chương trình đào tạo và thông tin phù hợp với lứa tuổi liên quan đến chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE; những hành vi cấu thành hành vi phân biệt đối xử bị cấm, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù hoặc bắt nạt phân biệt đối xử; cách thức và người tiếp nhận báo cáo; và cách chống tình trạng phân biệt đối xử hoặc tuyên truyền cho học sinh trong quá trình giảng dạy, chỉ bảo, giám sát hoặc các dịch vụ khác. Chương trình đào tạo và thông tin đó bao gồm thông tin chi tiết về các hướng dẫn của SCCOE trong việc cung cấp môi trường không phân biệt đối xử cho tất cả học sinh của SCCOE, bao gồm học sinh chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới.

3. Đăng tải định nghĩa về phân biệt đối xử và quấy rối theo giới tính như được mô tả trong Bộ luật Giáo dục 230, bao gồm các quyền được quy định trong Bộ luật Giáo dục 221.8, ở vị trí nổi bật trên trang web của SCCOE sao cho phụ huynh/người giám hộ và học sinh có thể dễ dàng truy cập. (Bộ luật Giáo dục 234.6)

4. Đăng tải ở vị trí nổi bật và dễ thấy trên trang web của SCCOE và trường học các thông tin liên quan đến các hành vi bị cấm như được nêu trong Tiêu đề Title IX liên quan đến hành vi phân biệt đối xử dựa trên giới tính, giới tính, bản dạng giới, thai kỳ và tình trạng làm cha mẹ của học sinh, bao gồm những thông tin sau: (Bộ luật Giáo dục 221.61)

a. Tên và thông tin liên lạc của điều phối viên Tiêu đề Title IX của SCCOE, bao gồm số điện thoại và địa chỉ email.

b. Quyền của học sinh và công chúng cũng như trách nhiệm của SCCOE theo Tiêu đề Title IX, bao gồm danh sách các quyền theo quy định tại Bộ luật Giáo dục 221.8 và các trang web về các quyền và trách nhiệm đó có trên trang web của Văn phòng Cơ Hội Bình Đẳng và Văn phòng Dân quyền (OCR) thuộc Bộ Giáo dục Hoa Kỳ.

c. Chi tiết cách nộp đơn khiếu nại về việc không tuân thủ Tiêu đề Title IX theo AR 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất, bao gồm:

i. Giải thích về thời hiệu nộp khiếu nại sau khi xảy ra sự việc bị cáo buộc phân biệt đối xử và cách thức nộp đơn khiếu nại sau thời hiệu đó.

ii. Giải thích về cách thức điều tra khiếu nại và cách thức mà người khiếu nại có thể theo sát khiếu nại, bao gồm các liên kết web liên quan đến thông tin này trên trang web của OCR.

iii. Liên kết web đến biểu mẫu khiếu nại của OCR và thông tin liên hệ của văn phòng, bao gồm số điện thoại và địa chỉ email của văn phòng.

5. Đăng tải liên kết đến các nguồn tài nguyên trên toàn tiểu bang do CDE biên soạn, kể cả các tổ chức cộng đồng, để hỗ trợ cho thanh thiếu niên đã phải chịu sự phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt tại trường học và cho gia đình của họ. Các nguồn tài nguyên đó sẽ được đăng ở vị trí nổi bật trên trang web của SCCOE sao cho phụ huynh/người giám hộ và học sinh có thể dễ dàng truy cập. (Bộ luật Giáo dục 234.5, 234.6)

(tham khảo 1113 - Trang web của SCCOE)

6. Cung cấp cho học sinh một cuốn sổ tay có chứa thông tin phù hợp với lứa tuổi, nêu chi tiết chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE, các quy trình nộp đơn khiếu nại và các nguồn lực dành cho học sinh cảm thấy mình là nạn nhân của bất kỳ hành vi nào như vậy. (Bộ luật Giáo dục 234.1)

7. Hàng năm, thông báo cho tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ về chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE, bao gồm trách nhiệm cung cấp môi trường học đường an toàn, không phân biệt đối xử cho tất cả học sinh, bao gồm cả học sinh chuyển giới và học sinh không theo tiêu chuẩn giới. Thông báo cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ rằng họ có thể yêu cầu gặp viên chức phụ trách các vi phạm để xác định cách thức giải quyết tốt nhất các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE. Đồng thời thông báo cho tất cả học sinh và phụ huynh/người giám hộ rằng, trong phạm vi có thể, SCCOE sẽ giải quyết vấn đề của từng học sinh một cách bí mật.

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

8. Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng học sinh và phụ huynh/người giám hộ, bao gồm cả những người có Trình độ tiếng Anh hạn chế (LEP), được thông báo về cách thức truy cập thông tin có liên quan trong chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE và các quy trình khiếu nại, thông báo và biểu mẫu bằng ngôn ngữ chính của họ.

Nếu hơn 15 phần trăm học sinh theo học tại một trường SCCOE cụ thể nói một ngôn ngữ chính duy nhất không phải tiếng Anh, thì chính sách, quy định, biểu mẫu và thông báo của SCCOE liên quan đến chính sách không phân biệt đối xử sẽ được dịch sang ngôn ngữ đó theo Bộ luật Giáo dục 234.1 và 48985. Trong mọi trường hợp khác, SCCOE sẽ đảm bảo quyền truy cập hợp lý vào tất cả thông tin có liên quan cho phụ huynh/người giám hộ có Trình độ tiếng Anh hạn chế.

(tham khảo 1240 - Hỗ trợ tình nguyện)

(tham khảo 4131 - Phát triển nhân sự)

(tham khảo 4231- Phát triển nhân sự)

(tham khảo 4331 - Phát triển nhân sự)

9. Vào đầu mỗi năm học, thông báo cho nhân viên nhà trường rằng nếu phát hiện bất kỳ hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp nào, bao gồm quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử, đối với học sinh đều phải có biện pháp can thiệp nếu có thể thực hiện an toàn. (Bộ luật giáo dục 234.1)

10. Vào đầu mỗi năm học, thông báo cho hiệu trưởng hoặc người được chỉ định về trách nhiệm của SCCOE trong việc hỗ trợ hoặc cung cấp nguồn lực phù hợp để bảo vệ học sinh khỏi hành vi phân biệt đối xử và đảm bảo quyền riêng tư của họ.

Thực thi Chính sách của SCCOE

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ thực hiện các hành động thích hợp để thực thi BP 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối. Trong trường hợp cần thiết, các hành động này có thể bao gồm bất kỳ hành động nào sau đây:

1. Xóa các hình vẽ bậy thô tục hoặc mang tính xúc phạm.

(tham khảo 5131.5 – Hành vi Phá hoại và Hình vẽ bậy)

2. Đào tạo cho học sinh, nhân viên và phụ huynh/người giám hộ về cách nhận biết hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, cách thức báo cáo hoặc nộp khiếu nại và phản hồi.

3. Phổ biến và/hoặc tóm tắt chính sách và quy định của SCCOE liên quan đến hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp.

4. Liên quan đến luật pháp về tính bảo mật của hồ sơ học sinh và nhân sự, truyền đạt phản hồi của nhà trường tới học sinh, phụ huynh/người giám hộ và cộng đồng.

(tham khảo 4112.6/4212.6/4312.6 - Hồ sơ nhân sự)

(tham khảo 4119.23/4219.23/4319.23 - Tiết lộ trái phép thông tin bí mật/được bảo vệ)

(tham khảo 5125 - Hồ sơ học sinh)

5. Áp dụng các hành động kỷ luật thích hợp đối với học sinh, nhân viên và bất kỳ ai được xác định là đã có hành vi vi phạm chính sách của SCCOE, kể cả học sinh đã nộp đơn khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử mà họ biết là không đúng sự thật.

(tham khảo 4118 - Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 4218 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 5144 Kỷ luật)

(tham khảo 5144.2 - Đình chỉ và trục xuất/Quy trình hợp pháp (Học sinh khuyết tật))

(tham khảo 6159.4 - Hành vi can thiệp cho học sinh được giáo dục đặc biệt)

Quy trình nộp và phản hồi khiếu nại

Bất kỳ học sinh nào cảm thấy mình đã phải chịu sự phân biệt đối xử bất hợp pháp được mô tả ở trên hoặc trong như trong chính sách của SCCOE nên liên hệ ngay với viên chức phụ trách các vi phạm, hiệu trưởng hoặc bất kỳ nhân viên nào khác. Ngoài ra, bất kỳ học sinh nào phát hiện các trường hợp như vậy nên báo cáo cho viên chức phụ trách các vi phạm hoặc hiệu trưởng, bất kể nạn nhân bị cáo buộc có nộp đơn khiếu nại hay không.

Bất kỳ nhân viên nhà trường nào phát hiện trường hợp phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù và bắt nạt phân biệt đối xử, hoặc người được báo cáo về trường hợp đó phải báo cáo sự việc cho viên chức phụ trách các vi phạm hoặc hiệu trưởng trong ngày học, bất kể nạn nhân bị cáo buộc có nộp đơn khiếu nại hay không.

Bất kỳ nhân viên nhà trường nào phát hiện trường hợp phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù và bắt nạt phân biệt đối xử, phải can thiệp ngay lập tức để ngăn chặn nếu có thể thực hiện an toàn. (Bộ luật Giáo dục 234.1)

Khi các trường hợp phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa, trả thù và bắt nạt phân biệt đối xử được báo cho hiệu trưởng hoặc viên chức phụ trách các vi phạm, họ phải ghi chép lại báo cáo và khuyến khích học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ nộp đơn khiếu nại bằng văn bản, theo các điều khoản trong AR 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất. Sau khi được thông báo bằng lời nói hoặc bằng văn bản, hiệu trưởng hoặc viên chức phụ trách các vi phạm sẽ bắt đầu điều tra và thực hiện các biện pháp ngay lập tức để ngăn chặn sự phân biệt đối xử và đảm bảo rằng tất cả học sinh đều có quyền tiếp cận chương trình giáo dục và môi trường học đường an toàn. Các biện pháp tạm thời để giải quyết sự phân biệt đối xử bất hợp pháp không được gây bất lợi cho người khiếu nại hoặc học sinh là nạn nhân của sự phân biệt đối xử bất hợp pháp đó.

Bất kỳ báo cáo hoặc khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp của hiệu trưởng, viên chức phụ trách các vi phạm hoặc bất kỳ người phụ trách nào khác sẽ được nộp lên Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định để tiến hành điều tra khiếu nại.

(tham khảo 4141.4 - Phòng chống và Báo cáo Lạm dụng Trẻ em)

Học sinh Chuyển giới và Không theo tiêu chuẩn giới

Bản dạng giới của học sinh có nghĩa là bản dạng, ngoại hình hoặc hành vi liên quan đến giới tính của học sinh được xác định từ cảm nhận bên trong của học sinh về giới tính của mình, cho dù bản dạng, ngoại hình hoặc hành vi liên quan đến giới tính đó có khác với sinh lý hoặc bản chất giới tính khi sinh ra hay không.

Biểu hiện giới tính có nghĩa là ngoại hình và hành vi liên quan đến giới tính của học sinh, cho dù có theo khuôn mẫu với bản chất giới tính khi sinh ra hay không. (Bộ luật Giáo dục 210.7)

Chuyển đổi giới tính là quá trình học sinh thay đổi từ một giới tính khi sinh ra sang một giới tính khác tương ứng với bản dạng giới của học sinh.

Học sinh không theo tiêu chuẩn giới là học sinh có biểu hiện giới tính khác khuôn mẫu.

Học sinh liên giới tính có nghĩa là học sinh có những biến thể cơ thể tự nhiên về mặt giải phẫu, hormone, nhiễm sắc thể và bất kỳ đặc điểm nào khác với khuôn mẫu dành cho cơ thể nam và nữ.

Học sinh phi nhị nguyên giới có nghĩa là học sinh có bản dạng giới khác với quan niệm truyền thống về nam hoặc nữ, bất kể học sinh đó có xác định mình là người chuyển giới, sinh ra đã có các đặc điểm liên giới tính, sử dụng đại từ trung tính về giới tính hay sử dụng đại từ phi giới, nghi hoặc giới, pangender, không theo tiêu chuẩn giới, biến thể giới tính hoặc các thuật ngữ cụ thể hơn khác để mô tả giới tính của mình.

Học sinh chuyển giới có nghĩa là học sinh có bản dạng giới khác với giới tính được chỉ định khi sinh ra.

SCCOE nghiêm cấm các hành vi gây hấn, đe dọa hoặc trả thù bằng ngôn ngữ, phi ngôn ngữ hoặc thể chất dựa trên giới tính, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới tính, hoặc có mục đích hoặc tác động gây ra ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập của học sinh hoặc tạo ra môi trường giáo dục đe dọa, thù địch hoặc xúc phạm, bất kể các hành vi đó có khuynh hướng dựa trên giới tính hay không. Dưới đây là các trường hợp ví dụ về các loại hành vi bị cấm và có thể cấu thành hành vi quấy rối dựa trên giới tính:

1. Từ chối gọi học sinh bằng tên và đại từ phù hợp với bản dạng giới của học sinh.
2. Kỷ luật hoặc hạ thấp học sinh hoặc loại học sinh ra khỏi các hoạt động vì hành vi hoặc ngoại hình liên quan đến bản dạng giới của học sinh hoặc chỉ dành cho giới tính nam hoặc giới tính nữ, tùy theo trường hợp.
3. Chặn học sinh không cho vào phòng vệ sinh phù hợp với bản dạng giới của học sinh.
4. Trêu chọc học sinh vì học sinh tham gia vào hoạt động thể thao thường dành cho học sinh giới khác.
5. Tiết lộ tình trạng chuyển giới của học sinh cho những cá nhân không cần biết về thông tin đó, mà không có sự đồng ý của học sinh.
6. Sử dụng lời lẽ xúc phạm giới tính.
7. Hành hung học sinh có động cơ thù địch vì giới tính, bản dạng giới hoặc cách thể hiện giới của họ.

Có thể áp dụng các quy trình khiếu nại thống nhất của SCCOE (1312.3 AR) hoặc các quy trình quấy rối tình dục theo Tiêu đề Title IX, tùy trường hợp, để báo cáo và giải quyết các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử với học sinh liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới.

Các trường hợp ví dụ về cơ sở để khiếu nại bao gồm danh sách liệt kê ở trên, việc SCCOE từ chối bất hợp lý bản dạng giới đã khẳng định của học sinh, không cho tiếp cận các cơ sở vật chất phù hợp với bản dạng giới của học sinh, tiết lộ trái phép tình trạng chuyển giới của học sinh, có hành vi phân biệt đối xử trong quy định về trang phục và các trường hợp quấy rối dựa trên giới tính khác.

Để đảm bảo rằng học sinh liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới được hưởng các quyền, lợi ích và sự bảo vệ giống như tất cả học sinh theo luật và chính sách của SCCOE, SCCOE sẽ giải quyết từng trường hợp theo các nguyên tắc sau:

1. Quyền riêng tư: Tình trạng chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới của học sinh là thông tin riêng tư của họ và SCCOE chỉ tiết lộ thông tin cho những người khác khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của học sinh, trừ khi luật pháp yêu cầu tiết lộ hoặc khi SCCOE nhận thấy rằng việc tiết lộ là cần thiết để bảo vệ sức khỏe thể chất hoặc tinh thần của học sinh.

Trong mọi trường hợp, SCCOE chỉ cho phép tiết lộ thông tin nhận dạng của học sinh cho những nhân viên phụ trách vấn đề giáo dục hợp pháp cần biết theo quyết định của SCCOE theo 34 CFR 99.3 Bất kỳ nhân viên nào của SCCOE được tiết lộ tình trạng liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới của học sinh phải giữ bí mật thông tin của học sinh. Khi học sinh tiết lộ bản dạng giới tính của mình cho một nhân viên của SCCOE, nhân viên đó phải xin phép học sinh đó trước khi thông báo cho viên chức phụ trách các vi phạm. Nếu học sinh từ chối, nhân viên đó phải giữ bí mật thông tin của học sinh, trừ khi họ được yêu cầu tiết lộ hoặc báo cáo thông tin của học sinh theo quy định hành chính và phải thông báo cho học sinh rằng việc tôn trọng yêu cầu của học sinh có thể khiến SCCOE không thể đáp ứng đầy đủ các nhu cầu của học sinh liên quan đến tình trạng học sinh chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới của học sinh đó. Nếu học sinh cho phép nhân viên đó thông báo cho viên chức phụ trách các vi phạm, nhân viên đó phải thực hiện ngay trong vòng ba ngày học.

Khi cần hỗ trợ, viên chức phụ trách các vi phạm có thể bàn bạc với học sinh về bất kỳ nhu cầu nào liên quan đến việc tiết lộ tình trạng chuyển giới hoặc không tuân thủ giới tính hoặc bản dạng giới hoặc biểu hiện giới của học sinh cho cha mẹ/người giám hộ và/hoặc những người khác như các học sinh khác, giáo viên hoặc người lớn khác trong khuôn viên trường. SCCOE sẽ hỗ trợ, tư vấn cho những học sinh muốn thông báo cho cha mẹ/người giám hộ về tình trạng của mình.

(tham khảo 1340 - Quyền truy cập vào Hồ sơ SCCOE)

2. Xác định Bản dạng giới của Học sinh: Viên chức phụ trách các vi phạm sẽ chấp nhận lời khẳng định về bản dạng giới của học sinh và sẽ đối xử với học sinh theo đúng bản dạng giới của học sinh đó trừ khi nhân viên SCCOE có lý do hợp lý để tin rằng lời khẳng định về bản dạng giới của học sinh đó là không phù hợp.

3. Giải quyết Nhu cầu Chuyển đổi giới tính của Học sinh: Viên chức phụ trách các vi phạm sẽ sắp xếp một cuộc họp với học sinh và có thể là với cha mẹ/người giám hộ của học sinh để xác định và xây dựng các chiến lược đảm bảo quyền tiếp cận các chương trình và hoạt động giáo dục của học sinh. Cuộc họp sẽ thảo luận về quyền của học sinh liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới và thảo luận về những ảnh hưởng bởi quyền của những học sinh khác, đồng thời sẽ giải quyết các vấn đề cụ thể liên quan đến việc tiếp cận các cơ sở vật chất và các chương trình, dịch vụ hoặc hoạt động hỗ trợ học tập hoặc giáo dục, bao gồm các hoạt động thể thao và các hoạt động thi đấu khác. Ngoài ra, viên chức phụ trách các vi phạm sẽ chỉ định nhân viên phụ trách tiếp nhận báo cáo liên quan

đến tình trạng liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới, để có thể có biện pháp giải quyết kịp thời. Ngoài ra, nếu phù hợp và khi học sinh có mong muốn, nhà trường có thể thành lập một đội ngũ hỗ trợ cho học sinh thông qua các cuộc họp định kỳ để đánh giá xem các phương án sắp xếp dành cho học sinh có đáp ứng được nhu cầu giáo dục của các em hay không và có tạo ra quyền tiếp cận bình đẳng với các chương trình và hoạt động hay không, đào tạo nhân viên về quá trình chuyển đổi giới tính của học sinh và bảo vệ học sinh tốt hơn khỏi sự phân biệt đối xử dựa trên giới tính.

4. Khả năng tiếp cận các cơ sở vật chất, chương trình và hoạt động theo giới tính: Khi SCCOE duy trì các cơ sở vật chất dựa trên giới tính, chẳng hạn như phòng vệ sinh và phòng thay đồ, hoặc cung cấp các chương trình và hoạt động dựa trên giới tính, chẳng hạn như các lớp giáo dục thể chất, các môn thể thao liên trường và các chương trình thể thao liên trường, học sinh sẽ được phép tiếp cận các cơ sở vật chất, tham gia vào các chương trình và hoạt động phù hợp với bản dạng giới của mình. Để giải quyết các vấn đề về quyền riêng tư của học sinh khi sử dụng các cơ sở vật chất dựa trên giới tính, SCCOE sẽ bố trí các phương án như phòng vệ sinh hoặc khu vực thay đồ cho giới tính trung lập hoặc dùng một lần, phòng vệ sinh có cửa, khu vực trong phòng thay đồ được ngăn cách bằng rèm hoặc màn che, quyền tiếp cận văn phòng của nhân viên hoặc sử dụng phòng thay đồ trước hoặc sau các học sinh khác. Tuy nhiên, SCCOE sẽ không yêu cầu học sinh chọn các phương án này vì họ là người liên giới tính, phi nhị nguyên giới, chuyển giới hoặc không theo tiêu chuẩn giới. Ngoài ra, học sinh sẽ được phép tham gia theo bản dạng giới tính của mình trong những trường hợp mà học sinh được phân chia theo giới tính, chẳng hạn như các buổi thảo luận trên lớp, chụp ảnh kỷ yếu và tham quan thực tế. Quyền tham gia của học sinh vào các hoạt động dựa trên giới tính theo bản dạng giới tính của mình sẽ không làm mất hiệu lực các yêu cầu tiên quyết để tham gia hoạt động đó.

(tham khảo 6153 Chuyển đi do Trường tài trợ)

(tham khảo 7110 – Phương án tổng thể về cơ sở vật chất)

5. Hồ sơ học sinh: Khi học sinh ghi danh, SCCOE phải lưu giữ hồ sơ học sinh bắt buộc (hồ sơ chính thức) bao gồm thông tin về giới tính và tên hợp pháp của học sinh.

Tên hợp pháp của học sinh được ghi trong hồ sơ học sinh bắt buộc theo yêu cầu của 5 CCR 432 chỉ được thay đổi khi có giấy tờ hợp lệ. Giới tính của học sinh được ghi trong hồ sơ chính thức của học sinh theo yêu cầu của 5 CCR 432 chỉ được thay đổi khi có sự cho phép bằng văn bản của phụ huynh/người giám hộ hợp pháp của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 49061)

Tuy nhiên, nếu không nộp giấy tờ hoặc sự cho phép hợp lệ kèm theo yêu cầu thay đổi tên hợp pháp hoặc giới tính của học sinh, thì mọi thay đổi đối với hồ sơ của học sinh sẽ chỉ áp dụng đối với hồ sơ không chính thức của học sinh như bảng điểm danh, phiếu liên lạc và thẻ học sinh.

(tham khảo 5125 - Hồ sơ học sinh)

(tham khảo 5125.1 – Công bố thông tin cá nhân)

6. Tên và đại từ: Nếu học sinh yêu cầu, nhân viên SCCOE sẽ được yêu cầu gọi học sinh bằng tên và đại từ phù hợp với bản dạng giới của học sinh mà không cần lệnh của tòa án hoặc thay đổi hồ sơ SCCOE chính thức của học sinh. Tuy nhiên, việc vô tình hoặc sai sót của nhân viên SCCOE khi sử dụng tên và/hoặc đại từ phù hợp của học sinh nhìn chung sẽ không cấu thành hành vi vi phạm quy định hành chính này hoặc chính sách của SCCOE.

7. Đồng phục/Quy định về trang phục: Học sinh có quyền ăn mặc phù hợp với bản dạng giới của mình, nhưng phải tuân theo quy định trang phục của trường (tham khảo 5132 - Trang phục).

AR 5145.7 Quấy rối tình dục

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Quấy rối tình dục (Học sinh)
Số	5145.7 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	3 tháng 11 năm 2020
Ngày xem duyệt lần cuối	3 tháng 11 năm 2020
Ngày sửa đổi trước đó	30 tháng 4 năm 2019

Giám đốc Trường học Quận chỉ định những cá nhân sau đây là nhân viên phụ trách điều phối Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) để đảm bảo tuân thủ Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972 và Bộ luật Giáo dục California 234.1, cũng như để điều tra và giải quyết các khiếu nại về quấy rối tình dục theo quy trình khiếu nại thống nhất (UCP) của SCCOE. Có thể liên hệ với điều phối viên/cán bộ phụ trách vấn đề tuân thủ theo Tiêu đề IX theo thông tin dưới đây:

Trợ lý giám đốc
Bộ phận dịch vụ giáo dục
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131
(408) 453-6560

(tham khảo 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất)
(tham khảo 5145.71 - Quy trình khiếu nại quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX)

Hành vi quấy rối tình dục bị cấm bao gồm hành vi tán tỉnh không mong muốn, yêu cầu thực hiện hành vi tình dục không mong muốn hoặc bằng lời nói, hình ảnh hoặc hành vi thể chất không mong muốn khác có bản chất tình dục đối với người cùng giới hoặc khác giới trong môi trường giáo dục, theo bất kỳ điều kiện nào sau đây: (Bộ luật giáo dục 212.5; 5 CCR 4916)

1. Việc chấp nhận hành vi được đưa ra rõ ràng hoặc ngầm định như một điều kiện về tình trạng học tập hoặc tiến độ của học sinh
2. Việc học sinh chấp nhận hoặc từ chối hành vi có ảnh hưởng đến các quyết định học tập của học sinh
3. Hành vi có tác động tiêu cực đến kết quả học tập của học sinh hoặc tạo ra môi trường giáo dục đe dọa, thù địch hoặc xúc phạm
4. Việc học sinh chấp nhận hoặc từ chối hành vi có ảnh hưởng đến các quyết định liên quan đến các lợi ích và dịch vụ, danh hiệu, chương trình hoặc hoạt động của học sinh trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào của SCCOE

Dưới đây là các ví dụ về các loại hành vi bị cấm và có thể cấu thành quấy rối tình dục:

1. Sự trêu chọc, tán tỉnh hoặc đề nghị một hành vi tình dục không mong muốn
2. Những lời lăng mạ, lời nói tục tĩu, đe dọa, lăng mạ bằng lời nói, bình luận xúc phạm hoặc lời nói coi thường giới tính không mong muốn

3. Bình luận bằng lời nói về cơ thể của một cá nhân hoặc cuộc trò chuyện quá riêng tư
4. Những trò đùa về giới tính, áp phích, ghi chú, câu chuyện, phim hoạt hình, bản vẽ, hình ảnh, cử chỉ khiêu dâm hoặc hình ảnh do máy tính tạo ra có tính chất khiêu dâm
5. Lan truyền tin đồn về giới tính
6. Chọc ghẹo hoặc nhận xét giới tính của học sinh theo học trong một lớp học chủ yếu chỉ dành cho một giới tính
7. Xoa bóp, nắm, vuốt ve cơ thể
8. Chạm vào cơ thể hoặc quần áo của một cá nhân theo cách khiêu dâm
9. Cản trở việc đi lại hoặc có bất kỳ hành vi can thiệp nào vào các hoạt động của trường hướng đến một cá nhân trên cơ sở giới tính
10. Trưng bày các đồ vật gợi dục
11. Xâm hại tình dục, tấn công tình dục hoặc ép buộc tình dục
12. Các phương tiện truyền thông điện tử có chứa các bình luận, từ ngữ hoặc hình ảnh được mô tả ở trên.

Bất kỳ hành vi bị cấm nào xảy ra ngoài khuôn viên trường hoặc bên ngoài các chương trình hoặc hoạt động liên quan đến trường hoặc do trường tài trợ sẽ được coi là vi phạm chính sách quấy rối tình dục của SCCOE nếu hành vi đó xảy ra liên tục hoặc tạo ra môi trường học đường thù địch đối với người khiếu nại hoặc nạn nhân của hành vi đó.

Giảng dạy/Cung cấp Thông tin

Học sinh trong tất cả các chương trình của SCCOE sẽ nhận được thông tin theo độ tuổi về quấy rối tình dục, trong đó sẽ nêu cụ thể:

1. Những hành vi và hành vi nào cấu thành quấy rối tình dục, kể cả quấy rối tình dục có thể xảy ra giữa những người cùng giới tính và có thể liên quan đến bạo lực tình dục
2. Một thông điệp rõ ràng rằng học sinh không phải chịu đựng quấy rối tình dục trong bất kỳ trường hợp nào
3. Khuyến khích báo cáo các vụ quấy rối tình dục khi phát hiện ngay cả khi nạn nhân của hành vi bị cáo buộc chưa khiếu nại
4. Một thông điệp rõ ràng rằng sự an toàn của học sinh là mối quan tâm hàng đầu của SCCOE và bất kỳ hành vi vi phạm quy tắc nào liên quan đến nạn nhân của hành vi bị cáo buộc hoặc bất kỳ người nào khác báo cáo sự việc quấy rối tình dục sẽ được giải quyết riêng và sẽ không ảnh hưởng đến cách thức tiếp nhận, điều tra hoặc giải quyết khiếu nại quấy rối tình dục
5. Một thông điệp rõ ràng rằng, bất kể người khiếu nại không tuân thủ các yêu cầu về văn bản, thời hạn hoặc các yêu cầu nộp hồ sơ theo thông lệ khác, mọi cáo buộc quấy rối tình dục liên quan đến học sinh, cho dù là người khiếu nại, người bị khiếu nại hay nạn nhân của vụ quấy rối, đều phải được điều tra để có hành động kịp thời nhằm ngăn chặn mọi hành vi quấy rối, ngăn ngừa sự tái diễn và giải quyết mọi tác động liên tục đối với học sinh
6. Thông tin về quy trình điều tra khiếu nại của SCCOE và người(những người) tiếp nhận báo cáo về quấy rối tình dục
7. Thông tin về quyền của học sinh và phụ huynh/người giám hộ trong việc nộp đơn khiếu nại dân sự hoặc hình sự, tùy trường hợp, trong khi SCCOE vẫn đang điều tra khiếu nại về quấy rối tình dục

8. Một thông điệp rõ ràng rằng, khi cần thiết, sẽ có các biện pháp hỗ trợ để đảm bảo môi trường học đường an toàn cho học sinh là người khiếu nại hoặc nạn nhân của hành vi quấy rối tình dục và/hoặc các học sinh khác trong quá trình điều tra

Thông báo

Một bản sao về chính sách và quy định về quấy rối tình dục của COE sẽ:

1. Được đưa vào các thông báo được gửi cho phụ huynh/người giám hộ vào đầu mỗi năm học (Bộ luật Giáo dục 48980; 5 CCR 4917)
2. Được đặt ở vị trí dễ thấy trong tòa nhà hành chính chính hoặc khu vực khác để dán thông báo về các quy tắc, quy định, quy trình và tiêu chuẩn ứng xử của COE (Bộ luật Giáo dục 231.5)
3. Được tóm tắt trên một tấm áp phích được đặt ở nơi dễ thấy trong mỗi phòng vệ sinh và phòng thay đồ tại mỗi trường. Tấm áp phích có thể được đặt ở những nơi công cộng mà học sinh có thể thường xuyên lui tới, như lớp học, hành lang, phòng tập thể dục, khán phòng và căng tin. Tấm áp phích phải hiển thị các quy tắc và quy trình báo cáo cáo buộc quấy rối tình dục; tên, số điện thoại và địa chỉ email của nhân viên nhà trường để báo cáo các cáo buộc quấy rối tình dục; quyền của học sinh báo cáo, người khiếu nại và người bị khiếu nại; và trách nhiệm của trường. (Bộ luật Giáo dục 231.6)
4. Được đăng ở vị trí nổi bật trên trang web của COE sao cho phụ huynh/người giám hộ và học sinh có thể dễ dàng truy cập. Nội dung này phải ghi rõ tên hoặc chức danh, địa chỉ văn phòng, địa chỉ email và số điện thoại của nhân viên được chỉ định làm Điều phối viên theo Tiêu đề IX của COE. (Bộ luật Giáo dục 234.6; 34 CFR 106.8)
5. Được coi như một phần của bất kỳ chương trình định hướng nào được tổ chức cho học sinh mới và học sinh cũ vào đầu mỗi quý, học kỳ hoặc kỳ học hè (Bộ luật Giáo dục 231.5)
6. Xuất hiện trong bất kỳ ấn phẩm nào nêu rõ các quy tắc, quy định, quy trình và tiêu chuẩn ứng xử toàn diện của chương trình/trường học hoặc COE (Bộ luật Giáo dục 231.5)
7. Đưa vào sổ tay được cung cấp cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên hoặc tổ chức người lao động (34 CFR 106.8)

Báo cáo khiếu nại

Học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ tin rằng học sinh đã bị học sinh khác, nhân viên hoặc bên thứ ba quấy rối tình dục hoặc chứng kiến hành vi quấy rối tình dục nên nhanh chóng báo cáo sự việc cho giáo viên, hiệu trưởng hoặc quản trị viên chương trình, Điều phối viên theo Tiêu đề IX của SCCOE hoặc bất kỳ nhân viên nào khác của SCCOE. Trong vòng một ngày học sau khi nhận được báo cáo đó, hiệu trưởng/quản trị viên chương trình hoặc nhân viên nhà trường sẽ chuyển báo cáo cho Điều phối viên theo Tiêu đề IX của SCCOE. Bất kỳ nhân viên nào của SCCOE chứng kiến sự việc quấy rối tình dục liên quan đến học sinh đều phải báo cáo sự việc này cho hiệu trưởng/quản trị viên chương trình hoặc Điều phối viên theo Tiêu đề IX trong vòng một ngày học bất kể nạn nhân của hành vi bị cáo buộc có nộp đơn khiếu nại theo thông lệ hay không.

Nếu Điều phối viên theo Tiêu đề IX xác định khiếu nại về hành vi quấy rối tình dục xảy ra ngoài trường học và hành vi đó có thể tạo ra môi trường học đường thù địch, khiếu nại sẽ được điều tra và giải quyết theo cùng cách thức giải quyết các hành vi xảy ra trong khuôn viên trường.

Khi báo cáo bằng lời hoặc nộp báo cáo không theo thông lệ về quấy rối tình dục, học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo về quyền nộp đơn khiếu nại theo thông lệ bằng văn bản theo quy trình khiếu nại hiện hành của SCCOE.

Quy trình khiếu nại

Tất cả các khiếu nại về quấy rối tình dục của học sinh và chống lại học sinh sẽ được điều tra và giải quyết theo luật và quy trình của SCCOE. Điều phối viên theo Tiêu đề IX sẽ xem xét các cáo buộc để xác định quy trình phản hồi khiếu nại. Tất cả các khiếu nại đáp ứng định nghĩa về quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX sẽ được điều tra và giải quyết theo 34 CFR 106.44-106.45. Các khiếu nại về quấy rối tình dục khác sẽ được điều tra và giải quyết theo BP/AR 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất.

AR 6020 Sự tham gia của Phụ huynh

Sách	Các Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Phần	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Sự tham gia của phụ huynh
Mã	6020 AR
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 7 tháng 6 năm 2016 Sửa
đổi lần cuối	Ngày 7 tháng 6 năm 2016
Xem duyệt lần cuối	Ngày 7 tháng 6 năm 2016

Các chiến lược của SCCOE cho các trường thuộc Tiêu đề I

Để đảm bảo rằng phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia các chương trình Tiêu đề I được tạo cơ hội tham gia vào việc giáo dục con em họ, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) hoặc người được chỉ định phải:

1. Thu hút phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia vào sự phát triển chung của kế hoạch Tiêu đề I của cơ quan giáo dục địa phương (LEA) theo 20 USC 6312 và quá trình đánh giá và cải tiến trường học theo 20 USC 6316 (20 USC 6318)

(xem 6171 - Chương trình Tiêu đề I)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:

- a. Thành lập một ủy ban bao gồm đại biểu phụ huynh/người giám hộ từ mỗi trường để xem qua và nhận xét về kế hoạch LEA phù hợp với lịch xem xét do Hội đồng quản trị thiết lập
- b. Mời mọc sự góp ý về kế hoạch LEA từ các ủy ban trường học khác và hội đồng trường

(xem 0420 - Kế hoạch trường học/Hội đồng Nhà trường) (xem 1220 - Ủy ban tư vấn công dân)

- c. Liên lạc với phụ huynh/người giám hộ thông qua bản tin, trang web hoặc các phương pháp khác liên quan đến kế hoạch LEA và cơ hội cung cấp

lời góp ý

d. Cung cấp bản sao của các bản soạn thảo của kế hoạch LEA cho phụ huynh/người giám hộ ở định dạng dễ hiểu và thống nhất và, trong chừng mực có thể, bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu được

e. Đảm bảo rằng có cơ hội tại cuộc họp Hội đồng công khai để lấy ý kiến của công chúng về kế hoạch LEA trước khi Hội đồng phê duyệt kế hoạch hoặc sửa đổi kế hoạch

f. Đảm bảo rằng các chính sách của các trường về sự tham gia của phụ huynh đề cập đến vai trò của hội đồng nhà trường và các phụ huynh/người giám hộ khác khi thích hợp trong việc phát triển và xem xét các kế hoạch của trường

2. Cung cấp sự phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ khác cần thiết để hỗ trợ các trường thuộc Tiêu đề I lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động có sự tham gia hiệu quả của phụ huynh để cải thiện thành tích học tập của học sinh và thành tích của trường (20 USC 6318)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:

a. Chỉ định (những) người làm Điều phối viên với các trường học về các vấn đề liên quan đến phụ huynh thuộc Tiêu đề I

b. Đào tạo hiệu trưởng hoặc người được chỉ định của mỗi trường tham gia về các yêu cầu của Tiêu đề I đối với sự tham gia của phụ huynh, chiến lược lãnh đạo và kỹ năng giao tiếp để hỗ trợ họ tạo điều kiện cho việc lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh

c. Cung cấp các hội thảo liên tục để hỗ trợ nhân viên trường học và phụ huynh/người giám hộ trong việc lập kế hoạch và thực hiện các chiến lược cải tiến, đồng thời tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phụ huynh/người giám hộ trong việc phát triển các hội thảo

d. Cung cấp thông tin cho trường học về các chỉ số và công cụ đánh giá sẽ được sử dụng để theo dõi sự tiến bộ

3. Xây dựng năng lực của nhà trường và phụ huynh/người giám hộ để phụ huynh tham gia mạnh mẽ (20 USC 6318)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải: (20 USC 6318)

a. Hỗ trợ phụ huynh/người giám hộ hiểu các chủ đề như tiêu chuẩn nội dung học tập của tiểu bang và tiêu chuẩn thành tích học tập, các bài thi của tiểu bang và địa phương, các yêu cầu của Tiêu đề I và cách theo dõi sự tiến bộ của trẻ và làm việc với các nhà giáo để cải thiện thành tích của con họ

(xem 6011 - Tiêu chuẩn học thuật)

(xem 6162.5 - Đánh giá học sinh)

(xem 6162.51 - Bài thi chuẩn hóa và chương trình báo cáo) (xem

6162.52 - Kỳ thi Tốt nghiệp Trung học)

b. Cung cấp tài liệu và các đợt hướng dẫn để giúp phụ huynh/người giám hộ làm việc với con cái của họ để cải thiện thành tích của con họ, chẳng hạn như hướng dẫn về kỹ năng đọc viết và sử dụng công nghệ, nếu thích hợp, để thúc đẩy sự tham gia của phụ huynh

c. Huấn luyện giáo viên, nhân viên dịch vụ học sinh, hiệu trưởng và các nhân viên khác, với sự hỗ trợ của phụ huynh/người giám hộ, về giá trị và sự hữu dụng của đóng góp từ phụ huynh/người giám hộ và cách tiếp cận, giao tiếp và làm việc với phụ huynh/người giám hộ như đối tác bình đẳng, thực hiện và điều phối các chương trình dành cho phụ huynh/người giám hộ và xây dựng mối quan hệ giữa phụ huynh/người giám hộ và nhà trường

(xem 4131- Phát triển Nhân sự)

(xem 4231 - Phát triển Nhân sự)

(xem 4331 - Phát triển Nhân sự)

d. Trong phạm vi khả thi và thích hợp, điều phối và tích hợp các chương trình và hoạt động có sự tham gia của phụ huynh với Head Start, Reading First, Early Reading First, Even Start, Home Instruction Programs for Preschool Youngsters, Parents as Teachers Program, vườn trẻ công lập, và các chương trình khác, và tiến hành các hoạt động khác, chẳng hạn như các trung tâm hỗ trợ phụ huynh, khuyến khích và hỗ trợ phụ huynh/người giám hộ tham gia đầy đủ hơn vào việc giáo dục con cái của họ

e. Đảm bảo rằng thông tin liên quan đến trường học và các chương trình phụ huynh/người giám hộ, các cuộc họp và các hoạt động khác được gửi đến phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia theo một định dạng và trong phạm vi có thể, bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu được

f. Cung cấp hỗ trợ hợp lý khác cho các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh vì phụ huynh/người giám hộ có thể yêu cầu

Ngoài ra, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:

a. Thanh toán các chi phí hợp lý và cần thiết liên quan đến các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh, bao gồm cả chi phí vận chuyển và chăm sóc trẻ em, để cho phép phụ huynh/người giám hộ tham gia các cuộc họp và buổi đào tạo liên quan đến trường

b. Huấn luyện phụ huynh/người giám hộ để tăng cường sự tham gia của các phụ huynh/người giám hộ khác

c. Sắp xếp các cuộc họp của trường vào nhiều thời điểm khác nhau hoặc, khi phụ huynh/người giám hộ không thể tham dự các cuộc họp đó, hãy tiến hành các cuộc họp tại nhà giữa phụ huynh/người giám hộ và giáo viên hoặc các nhà giáo khác làm việc trực tiếp với học sinh tham gia

d. Áp dụng và thực hiện các phương pháp tiếp cận mẫu để cải thiện sự tham gia của phụ huynh

- e. Phát triển các vai trò thích hợp cho các tổ chức và doanh nghiệp thuộc cộng đồng trong các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh
- f. Giới thiệu đến các cơ quan và tổ chức cộng đồng cung cấp chương trình đào tạo xóa mù chữ, chương trình giáo dục phụ huynh và/hoặc các dịch vụ khác giúp cải thiện tình trạng của phụ huynh/người giám hộ và gia đình

(xem 1020 - Dịch vụ Thanh thiếu niên)

- g. Cung cấp lịch tổng thể về các hoạt động của COE và các cuộc họp của trường
- h. Cung cấp thông tin về các cơ hội cho sự tham gia của phụ huynh thông qua bản tin, trang web hoặc các phương tiện viết hoặc điện tử khác
- i. Trong phạm vi có thể, cung cấp dịch vụ phiên dịch tại các trường và tại các cuộc họp có sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ khi cần
- j. Cung cấp việc đào tạo và thông tin cho các thành viên của hội đồng trong học khu và trường học và các ủy ban tư vấn để giúp họ hoàn thành chức năng của họ
- k. Thường xuyên đánh giá hiệu quả của các hoạt động phát triển nhân viên liên quan đến sự tham gia của phụ huynh

4. Phối hợp và tích hợp các chiến lược tham gia của phụ huynh Tiêu đề I với Head Start, Reading First, Early Reading First, Even Start, Home Instruction Program for Preschool Youngsters, Parents as Teachers Program, vườn trẻ công lập và các chương trình khác (20 USC 6318)

(xem 6300 - Giáo dục mầm non/Vườn trẻ)

5. Tiến hành, với sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ, đánh giá hàng năm về nội dung và hiệu quả của chính sách tham gia của phụ huynh trong việc cải thiện chất lượng học tập của các trường theo Tiêu đề I (20 USC 6318)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải:

- a. Đảm bảo rằng việc đánh giá bao gồm việc xác định các rào cản đối với sự tham gia nhiều hơn vào các hoạt động có sự tham gia của phụ huynh, đặc biệt chú ý đến phụ huynh/người giám hộ có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, khuyết tật, trình độ tiếng Anh hạn chế, trình độ biết chữ hạn chế hoặc thuộc bất kỳ lý lịch chủng tộc hoặc dân tộc thiểu số nào (20 USC 6318)
- b. Sử dụng kết quả đánh giá để thiết kế các chiến lược nhằm thu hút sự tham gia của phụ huynh hiệu quả hơn và, nếu cần, đề xuất những thay đổi trong chính sách về sự tham gia của phụ huynh (20 USC 6318)
- c. Đánh giá tiến độ của COE trong việc đáp ứng các mục tiêu hàng

năm cho chương trình có sự tham gia của phụ huynh, thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về việc xem xét và đánh giá này thông qua các cơ chế liên lạc thông thường của trường học và cung cấp một bản sao cho phụ huynh/người giám hộ khi họ yêu cầu (Bộ luật Giáo dục 11503)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:

- a. Sử dụng nhiều phương pháp khác nhau, chẳng hạn như nhóm tập trung, khảo sát và hội thảo, để đánh giá mức hài lòng của phụ huynh/người giám hộ và nhân viên đối với chất lượng và tần suất liên lạc của COE
 - b. Thu thập và theo dõi dữ liệu về số lượng phụ huynh/người giám hộ tham gia vào các hoạt động của trường và các loại hoạt động mà họ tham gia
 - c. Đề xuất với Hội đồng quản trị các biện pháp để đánh giá tác động của các nỗ lực tham gia của phụ huynh COE đối với thành tích của học sinh
6. Thu hút phụ huynh/người giám hộ tham gia vào các hoạt động của các trường học theo Tiêu đề I (20 USC 6318) Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể:
- a. Bao gồm thông tin về các hoạt động của trường trong thông tin liên lạc COE cho phụ huynh/người giám hộ
 - b. Trong phạm vi có thể, hãy hỗ trợ các trường học với các dịch vụ dịch thuật hoặc các tiện nghi khác cần thiết để khuyến khích sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ có nhu cầu đặc biệt
 - c. Thiết lập các quy trình để khuyến khích ý kiến đóng góp của phụ huynh/người giám hộ về những kỳ vọng và mối quan tâm của họ đối với con cái của họ

Chính sách của Hội đồng quản trị COE và quy định hành chính bao gồm các chiến lược tham gia của phụ huynh sẽ được đưa vào kế hoạch LEA và phân phối cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia các chương trình Tiêu đề I. (20 USC 6318)

(xem 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Chính sách cấp trường học dành cho trường thuộc Tiêu đề I

Tại mỗi trường nhận quỹ Tiêu đề I, một chính sách bằng văn bản về sự tham gia của phụ huynh sẽ được phụ huynh/người giám hộ của các học sinh tham gia cùng xây dựng và đồng ý. Chính sách như vậy sẽ mô tả các phương tiện mà trường sẽ: (20 USC 6318)

1. Tổ chức một cuộc họp thường niên, vào một thời điểm thuận tiện, mà tất cả phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia sẽ được mời và khuyến khích tham dự, để thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về sự tham gia của trường họ trong Tiêu đề I và giải thích các yêu cầu của Tiêu đề I và quyền của phụ huynh/người giám hộ có liên quan

2. Cung cấp một số cuộc họp linh hoạt, chẳng hạn như các cuộc họp vào buổi sáng hoặc buổi tối, trong đó có thể cung cấp dịch vụ đưa đón, giữ trẻ và/hoặc thăm gia đình liên quan vì các dịch vụ này liên quan đến sự tham gia của phụ huynh

3. Thu hút sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ một cách có tổ chức, liên tục và kịp thời vào việc lập kế hoạch, đánh giá và cải tiến các chương trình Tiêu đề I, bao gồm việc lập kế hoạch, đánh giá và cải tiến chính sách tham gia của phụ huynh của trường và, nếu có, sự phát triển chung của kế hoạch cho các chương trình toàn trường theo 20 USC 6314

Nhà trường có thể sử dụng một quy trình hiện có để thu hút sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ trong việc lập kế hoạch và thiết kế chung các chương trình của trường với điều kiện là quy trình này bao gồm sự đại diện đầy đủ của phụ huynh/người giám hộ của các học sinh tham gia.

4. Cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia tất cả những điều sau:

a. Thông tin kịp thời về các chương trình Tiêu đề I

b. Mô tả và giải thích về chương trình giảng dạy của trường, các hình thức đánh giá học tập được sử dụng để đo lường sự tiến bộ của học sinh và trình độ mà học sinh phải đạt được

(xem 5121 - Điểm số/Đánh giá thành tích của học sinh) (xem

5123 - Lên lớp/Nhảy lớp/Ở lại lớp)

c. Nếu phụ huynh/người giám hộ yêu cầu, các cơ hội họp thường xuyên để đưa ra các đề xuất và tham gia, nếu thích hợp, vào các quyết định liên quan đến việc giáo dục con cái của họ và, càng sớm càng tốt, phản hồi các đề xuất của phụ huynh/người giám hộ

5. Nếu kế hoạch chương trình toàn trường không tạo hài lòng cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia, hãy nộp bất kỳ ý kiến nào của phụ huynh/người giám hộ khi nhà trường đưa ra kế hoạch cho học khu

6. Cùng phát triển với phụ huynh/người giám hộ của các học sinh tham gia một bản thỏa thuận giữa nhà trường - phụ huynh để nêu rõ cách thức phụ huynh/người giám hộ, toàn bộ nhân viên nhà trường và học sinh sẽ chia sẻ trách nhiệm để cải thiện thành tích học tập của học sinh và các phương tiện mà nhà trường và phụ huynh/người giám hộ sẽ dùng để tạo sự hợp tác nhằm giúp học sinh đạt được các tiêu chuẩn của tiểu bang

(xem 0520.1 - Chương trình tài trợ cho các trường ưu tiên cao)

Bản thỏa thuận này sẽ đề cập:

a. Trách nhiệm của trường là cung cấp chương trình giảng dạy và giáo trình chất lượng cao trong một môi trường học tập hỗ trợ và hiệu quả

cho phép các học sinh tham gia đạt được các tiêu chuẩn thành tích học tập của tiểu bang

b. Các cách thức mà phụ huynh/người giám hộ sẽ chịu trách nhiệm hỗ trợ việc học của con em họ, chẳng hạn như theo dõi việc đi học, hoàn thành bài tập về nhà và xem tivi; tình nguyện trong lớp học; và tham gia, nếu thích hợp, vào các quyết định liên quan đến việc giáo dục con cái của họ và sử dụng tích cực thời gian ngoại khóa

(xem 1240 - Hỗ trợ tình nguyện)

(xem 5020 - Quyền và trách nhiệm của phụ huynh) (xem 5113 - Vắng mặt và lý do)

(xem 6145 - Hoạt động ngoại khóa/đồng khóa) (xem 6154 - Bài tập về nhà/Bài tập làm bù)

c. Tầm quan trọng của việc giao tiếp giữa giáo viên và phụ huynh/người giám hộ liên tục ở mức tối thiểu:

(1) Các cuộc họp phụ huynh-giáo viên ở các trường tiểu học, ít nhất là hàng năm khi bản thỏa thuận sẽ được thảo luận vì nó liên quan đến thành tích của học sinh

(2) Báo cáo thường xuyên cho phụ huynh/người giám hộ về sự tiến bộ của con họ

(3) Tiếp cận hợp lý với nhân viên, cơ hội tình nguyện và tham gia vào lớp học của con họ, và quan sát các hoạt động trong lớp

7. Xây dựng năng lực của nhà trường và phụ huynh/người giám hộ để phụ huynh tham gia mạnh mẽ bằng cách thực hiện các hoạt động được mô tả trong mục # 3a-f trong phần "Chiến lược của Học khu cho các trường thuộc Tiêu đề I" ở trên

8. Trong phạm vi có thể, cung cấp đầy đủ cơ hội cho sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ có trình độ tiếng Anh hạn chế, phụ huynh/người giám hộ bị khuyết tật và phụ huynh/người giám hộ của trẻ em di cư do nông nghiệp, bao gồm cung cấp thông tin và báo cáo trường học theo 20 USC 6311 (h) theo định dạng và ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu

Nếu nhà trường có chính sách về sự tham gia của phụ huynh áp dụng cho tất cả phụ huynh/người giám hộ, trường có thể sửa đổi chính sách đó để đáp ứng các yêu cầu trên. (20 USC 6318)

Chính sách về sự tham gia của phụ huynh của mỗi trường sẽ được cung cấp cho cộng đồng địa phương và được phân phối cho phụ huynh/người giám hộ của các học sinh tham gia theo một định dạng dễ hiểu và thống nhất và, trong phạm vi có thể, được cung cấp bằng ngôn ngữ mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu được. (20 USC 6318)

Mỗi trường nhận quỹ Tiêu đề I hàng năm sẽ đánh giá hiệu quả của chính sách tham gia của phụ huynh. Việc đánh giá như vậy có thể được thực hiện trong quá trình xem xét kế hoạch duy nhất của trường về thành tích của học sinh phù hợp với Bộ luật Giáo dục 64001.

Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định, cùng với phụ huynh/người giám hộ của học sinh đang tham gia, phải cập nhật định kỳ chính sách của trường để đáp ứng nhu cầu thay đổi của phụ huynh/người giám hộ và nhà trường. (20 USC 6318)

Được phê duyệt bởi Nội các SCCOE vào ngày 7 tháng 6 năm 2016

AR 6174 Giáo dục cho học sinh chưa thạo tiếng Anh

Sách	Chính sách Hội đồng Quản trị và Quy định Hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Giáo dục cho học sinh chưa thạo tiếng Anh
Mã	6174 AR
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	6 tháng 11 năm 2018
Ngày xem duyệt lần cuối	6 tháng 11 năm 2018

Các định nghĩa

Học sinh chưa thạo tiếng Anh có nghĩa là học sinh từ 3-21 tuổi, đang theo học hoặc chuẩn bị theo học tại trường tiểu học hoặc trung học cơ sở, và gặp khó khăn trong các kỹ năng nói, đọc, viết hoặc hiểu tiếng Anh theo các tiêu chuẩn học thuật của tiểu bang, không thể học tốt trong các lớp học có ngôn ngữ giảng dạy là tiếng Anh hoặc không có cơ hội tham gia đầy đủ vào xã hội. Học sinh chưa thạo tiếng Anh có thể bao gồm học sinh không sinh ra tại Hoa Kỳ hoặc có ngôn ngữ mẹ đẻ không phải là tiếng Anh; học sinh là người Mỹ bản địa hoặc người Alaska bản địa, hoặc cư dân bản địa của các vùng xa xôi hẻo lánh, đến từ môi trường mà ngôn ngữ mẹ đẻ không phải là tiếng Anh có tác động đáng kể đến trình độ tiếng Anh của cá nhân; hoặc học sinh di cư, có ngôn ngữ mẹ đẻ không phải là tiếng Anh và đến từ môi trường mà ngôn ngữ mẹ đẻ không phải là tiếng Anh.

Phát triển tiếng Anh được chỉ định có nghĩa là việc giảng dạy trong một thời gian riêng trong ngày học thông thường để giảng dạy tập trung vào các tiêu chuẩn phát triển tiếng Anh do tiểu bang thông qua nhằm hỗ trợ Học sinh chưa thạo tiếng Anh phát triển các kỹ năng tiếng Anh quan trọng cần thiết trong các nội dung giảng dạy bằng tiếng Anh.

Phát triển tiếng Anh tích hợp có nghĩa là việc giảng dạy trong đó các tiêu chuẩn phát triển tiếng Anh do tiểu bang thông qua được áp dụng song song với các tiêu chuẩn nội dung học thuật do tiểu bang thông qua. Phát triển tiếng Anh tích hợp bao gồm quá trình giảng dạy được thiết kế đặc biệt bằng tiếng Anh. Người bản ngữ nói tiếng Anh có nghĩa là học sinh đã học và sử dụng tiếng Anh ở nhà từ khi còn nhỏ và tiếng Anh là phương tiện chính để hình thành khái niệm và giao tiếp.

Xác định và đánh giá

Khi ghi danh, ngôn ngữ chính của mỗi học sinh sẽ được xác định thông qua khảo sát ngôn ngữ tại nhà. Học sinh được xác định là có ngôn ngữ chính khác ngoài tiếng Anh theo kết quả của cuộc khảo sát ngôn ngữ tại nhà và không có hồ sơ về kết quả từ bài kiểm tra trình độ tiếng Anh, sẽ được đánh giá ban đầu về trình độ tiếng Anh bằng cách áp dụng hình thức Đánh giá trình độ thông thạo tiếng Anh California (ELPAC).

Mỗi năm khi học sinh được xác định là Học sinh chưa thạo tiếng Anh và cho đến khi được chỉ định lại là thành thạo tiếng Anh, sẽ có bài đánh giá tổng hợp ELPAC đối với học sinh trong khoảng thời gian bốn tháng sau ngày 1 tháng 1 theo quyết định của Sở Giáo dục California.

ELPAC sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của đơn vị soạn thảo bài kiểm tra. Những thay đổi và điều chỉnh trong bài kiểm tra được tiến hành có thể được thông báo cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh theo 5 CCR 11518.30-11518.35.

Học sinh khuyết tật được xác định là người học tiếng Anh sẽ được phép tham gia đánh giá với các điều chỉnh trong bài kiểm tra mà học sinh thường xuyên sử dụng trong quá trình giảng dạy và đánh giá lớp học

như được mô tả trong chương trình giáo dục cá nhân hóa (EP) hoặc kế hoạch Mục 504 của học sinh. Nếu học sinh không thể tham gia đánh giá hoặc một phần của bài đánh giá ngay cả khi có các điều chỉnh như vậy, thì học sinh sẽ được đánh giá thay thế về trình độ tiếng Anh như được quy định trong EP của mình.

Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về kết quả Đánh giá Tổng kết ELPAC của con họ trong vòng 30 ngày dương lịch sau khi nhận được kết quả từ đơn vị phụ trách kiểm tra.

Đối với những trẻ em chưa được xác định là Học sinh chưa thạo tiếng Anh trước khi bắt đầu năm học, Cơ quan Giáo dục Địa phương sẽ thông báo cho phụ huynh trong vòng hai tuần đầu tiên kể từ khi trẻ được xếp lớp vào chương trình giáo dục giảng dạy ngôn ngữ. Không muộn hơn 30 ngày dương lịch sau khi bắt đầu năm học, mỗi phụ huynh/người giám hộ của học sinh tham gia chương trình giảng dạy ngôn ngữ được hỗ trợ bởi quỹ theo Tiêu đề I hoặc Tiêu đề III của liên bang sẽ nhận được thông báo về việc đánh giá trình độ tiếng Anh của con mình. Thông báo sẽ ghi rõ tất cả các nội dung sau:

1. Lý do phân loại học sinh là người học tiếng Anh và nhu cầu được xếp lớp vào chương trình tiếp thu ngôn ngữ.
2. Trình độ tiếng Anh, cách thức đánh giá trình độ và thành tích học tập của học sinh.
3. Chi tiết về chương trình tiếp thu ngôn ngữ mà học sinh đang hoặc sẽ tham gia, bao gồm những điều sau:
 - a. Các phương pháp giảng dạy được sử dụng trong chương trình và trong các chương trình hiện có khác, bao gồm cách thức các chương trình đó khác nhau về nội dung, mục tiêu giảng dạy và việc sử dụng tiếng Anh và tiếng mẹ đẻ trong giảng dạy b. Cách thức chương trình đáp ứng các điểm mạnh và nhu cầu giáo dục của học sinh c. Cách thức chương trình sẽ giúp học sinh phát triển trình độ tiếng Anh và đáp ứng các tiêu chuẩn học thuật theo độ tuổi để lên lớp và tốt nghiệp d. Các yêu cầu đầu ra cụ thể của chương trình, tỷ lệ chuyển tiếp dự kiến từ chương trình sang các lớp không dành riêng cho học sinh học tiếng Anh và tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở dự kiến nếu có e. Trường hợp học sinh được xác định cần tiếp nhận giáo dục đặc biệt, thì nêu rõ cách thức chương trình đáp ứng các yêu cầu của IEP của học sinh 4. Nếu có, phải xác định học sinh là người học tiếng Anh dài hạn hoặc có nguy cơ trở thành người học tiếng Anh dài hạn, theo định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 313.1, và cách thức chương trình giảng dạy phát triển tiếng Anh sẽ đáp ứng các điểm mạnh và nhu cầu giáo dục của những học sinh đó và giúp những học sinh đó phát triển trình độ tiếng Anh và đáp ứng các tiêu chuẩn học thuật theo độ tuổi 5. Thông tin về quyền của phụ huynh/người giám hộ trong việc yêu cầu cho phép học sinh ra khỏi chương trình ngay lập tức theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ 6. Thông tin liên quan đến quyết định của phụ huynh/người giám hộ trong việc từ chối cho phép học sinh ghi danh vào chương trình hoặc chọn một chương trình hoặc phương pháp giảng dạy khác, nếu có 7. Thông tin hỗ trợ phụ huynh/người giám hộ trong việc lựa chọn giữa các chương trình có sẵn, nếu có nhiều hơn một chương trình hoặc phương pháp được cung cấp.

Chương trình tiếp thu ngôn ngữ

Bất cứ khi nào phụ huynh/người giám hộ của học sinh đã đăng ký tham dự trong năm học tiếp theo yêu cầu SCCOE thiết lập một chương trình tiếp thu ngôn ngữ cụ thể theo Bộ luật Giáo dục 310, những yêu cầu đó sẽ được giải quyết thông qua quy trình sau:

1. Nhà trường sẽ lưu hồ sơ của từng yêu cầu, kể cả yêu cầu bằng lời nói, trong đó ghi rõ ngày yêu cầu, tên của phụ huynh/người giám hộ và học sinh đưa ra yêu cầu, thông tin chi tiết về yêu cầu và lớp mà học sinh đang theo học vào ngày yêu cầu. Khi cần, nhà trường sẽ hỗ trợ phụ huynh/người giám hộ làm rõ yêu cầu. Tất cả các yêu cầu sẽ được lưu giữ trong ít nhất ba năm kể từ ngày yêu cầu.
2. Nhà trường sẽ theo dõi các yêu cầu thường xuyên và thông báo cho Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định khi phụ huynh/người giám hộ của ít nhất 30 học sinh theo học tại trường hoặc ít nhất 20 học sinh cùng trình độ lớp có yêu cầu về chương trình tiếp thu ngôn ngữ giống nhau hoặc tương tự nhau. Nếu các yêu cầu là về mô hình chương trình đa ngôn ngữ, SCCOE sẽ xem xét yêu cầu từ phụ huynh/người giám hộ của học sinh theo học tại trường là người bản ngữ nói tiếng Anh để xác định xem có đạt được ngưỡng này hay không.
3. Nếu đạt được số lượng phụ huynh/người giám hộ được mô tả trong mục số 2, Giám đốc Quận hoặc người được chỉ định sẽ:
 - a. Trong vòng 10 ngày kể từ khi đạt được ngưỡng đó, sẽ gửi văn bản thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh đang theo học tại trường, giáo viên, quản trị viên của trường và ủy ban cố vấn phụ huynh học sinh tiếng Anh của Học khu và ủy ban cố vấn phụ huynh về các yêu cầu về chương trình tiếp thu ngôn ngữ.
 - b. Xác định chi phí và nguồn lực cần thiết để triển khai chương trình tiếp thu ngôn ngữ mới, giao giáo viên được cấp chứng chỉ có thẩm quyền phù hợp, tài liệu giảng dạy cần thiết, phát triển chuyên môn có liên quan cho chương trình được đề xuất và các cơ hội để phụ huynh/người giám hộ và cộng đồng tham gia hỗ trợ các mục tiêu của chương trình được đề xuất.
 - c. Trong vòng 60 ngày dương lịch kể từ khi đạt đến ngưỡng số lượng phụ huynh/người giám hộ được mô tả trong mục số 2 ở trên, tiến hành xác định xem có thể triển khai chương trình tiếp thu ngôn ngữ theo yêu cầu hay không, sau đó gửi văn bản thông báo về quyết định này cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh đang theo học tại trường, giáo viên và quản trị viên của trường.
 - d. Nếu đã có quyết định triển khai chương trình tiếp thu ngôn ngữ, thì tiến hành lập và công bố mốc thời gian hợp lý về các hành động cần thiết để triển khai chương trình. Nếu quyết định rằng không thể thực hiện chương trình, thì nên đưa ra văn bản giải thích về lý do không thể cung cấp chương trình.

Học sinh bị khuyết tật sẽ có quyền tiếp cận và cơ hội học tiếng Anh giống như học sinh không khuyết tật. Các yêu cầu trong IEP hoặc Kế hoạch Mục 504 của học sinh là các yêu cầu của liên bang. Nếu IEP hoặc Kế hoạch 504 yêu cầu giảng dạy ngôn ngữ chính, học sinh không cần phải có giấy miễn trừ ngoại lệ của phụ huynh. Đạo luật giáo dục người khuyết tật (IDEA) và Mục 504 của Đạo luật Phục hồi (Mục 504) yêu cầu Cơ quan Giáo dục Địa phương phải hỗ trợ cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh bị khuyết tật về ngôn ngữ và các dịch vụ liên quan đến khuyết tật mà họ được hưởng theo luật liên bang. SCCOE phải thông báo cho phụ huynh của học sinh học tiếng Anh có IEP về cách chương trình giảng dạy ngôn ngữ đáp ứng các mục tiêu IEP của trẻ. Ngay cả khi phụ huynh từ chối các dịch vụ liên quan đến khuyết tật theo IDEA hoặc Mục 504, học sinh khuyết tật đó vẫn được hưởng tất cả các quyền và dịch vụ của Học sinh chưa thạo tiếng Anh.

Để đảm bảo rằng Học sinh chưa thạo tiếng Anh bị khuyết tật nhận được các dịch vụ đáp ứng nhu cầu ngôn ngữ và giáo dục đặc biệt của mình, ít nhất một thành viên trong đội ngũ IEP phải là chuyên gia được đào tạo và có chuyên môn về việc học ngôn ngữ thứ hai và biết phân biệt giữa trình độ tiếng Anh hạn chế của học sinh và tình trạng khuyết tật của học sinh.

Tất cả các dịch vụ ngôn ngữ và học thuật dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh bị khuyết tật được mô tả trong IEP hoặc Kế hoạch điều chỉnh theo Mục 504 phải được cung cấp bởi các giáo viên đủ tiêu chuẩn có chứng chỉ cho phép giảng dạy cho học sinh khuyết tật và Người học tiếng Anh. Giảng dạy giáo dục đặc

biệt phải được tiến hành bởi: (1) một giáo viên có cả chứng chỉ hoặc giấy phép giáo dục đặc biệt và Giảng dạy tiếng Anh phù hợp (BCLAD, CLAD, SB 1969 hoặc SB 2913); hoặc (2) một nhóm giáo viên có các chứng chỉ phù hợp.

SCCOE sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ vào đầu mỗi năm học hoặc khi học sinh nhập học về quy trình yêu cầu chương trình tiếp thu ngôn ngữ cho con của họ, bao gồm chương trình song ngữ. Thông báo cũng phải nêu rõ những nội dung sau:

1. Mô tả về các chương trình được cung cấp, bao gồm chương trình hội nhập tiếng Anh có cấu trúc.
2. Xác định bất kỳ ngôn ngữ nào khác ngoài tiếng Anh sẽ được giảng dạy khi chương trình có giảng dạy bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.
3. Cách thức chương trình được thiết kế theo phương pháp nghiên cứu dựa trên bằng chứng và bao gồm cả phát triển tiếng Anh được chỉ định và tích hợp.
4. Cách thức SCCOE phân bổ đủ nguồn lực để triển khai chương trình hiệu quả, bao gồm giáo viên được cấp chứng chỉ có thẩm quyền phù hợp, tài liệu giảng dạy cần thiết, phát triển chuyên môn có liên quan và cơ hội cho phụ huynh/người giám hộ và cộng đồng tham gia hỗ trợ các mục tiêu của chương trình.
5. Cách thức chương trình sẽ giúp đạt được trình độ ngôn ngữ và đạt được các tiêu chuẩn nội dung do tiểu bang thông qua bằng tiếng Anh và bằng ngôn ngữ khác khi chương trình bao gồm việc giảng dạy bằng ngôn ngữ khác đó, trong một khoảng thời gian hợp lý.
6. Quy trình yêu cầu thiết lập chương trình tiếp thu ngôn ngữ không được cung cấp tại trường.
7. Đối với chương trình hội nhập song ngữ, sẽ có các ngôn ngữ cụ thể sẽ được dạy. Thông báo cũng có thể ghi rõ các mục tiêu của chương trình, phương pháp được sử dụng và bằng chứng về hiệu quả của chương trình được đề xuất.

Phân loại lại/Chỉ định lại

SCCOE sẽ tiếp tục cung cấp các dịch vụ giáo dục bổ sung và phù hợp cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh nhằm mục đích vượt qua rào cản ngôn ngữ cho đến khi có thể:

1. Thể hiện được trình độ tiếng Anh tương đương với mức trung bình của trình độ người bản ngữ nói tiếng Anh của SCCOE.
2. Cải thiện được năng lực học tập trong các lĩnh vực khác của chương trình cốt lõi do rào cản ngôn ngữ.

Học sinh chưa thạo tiếng Anh sẽ được chỉ định lại là thông thạo tiếng Anh khi họ có thể hiểu, nói, đọc và viết tiếng Anh đủ tốt để được học trong lớp học chính thống bằng tiếng Anh và đạt được tiến bộ về mặt học thuật ở trình độ tương đương với trình độ của học sinh cùng độ tuổi hoặc cùng lớp có ngôn ngữ chính là tiếng Anh và đang theo học chương trình học chính quy.

Các biện pháp dưới đây để xác định xem người học tiếng Anh có được phân loại lại là thông thạo tiếng Anh hay không:

1. Đánh giá trình độ tiếng Anh bằng công cụ đánh giá khách quan, như ELPAC.
2. Đánh giá của giáo viên, bao gồm việc xem xét trình độ nắm vững chương trình giảng dạy của học sinh.
3. Ý kiến và tham vấn của phụ huynh/người giám hộ. Giám đốc Quận hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ thông báo và chi tiết về quy trình phân loại lại, bao gồm thông báo về quyền tham gia của họ vào quy trình. Luôn khuyến khích sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ vào quy trình.

4. So sánh kết quả học tập của học sinh về các kỹ năng cơ bản với tiêu chuẩn kết quả học tập được thiết lập theo kinh nghiệm dựa trên kết quả học tập của học sinh thành thạo tiếng Anh ở cùng độ tuổi.

Theo Bộ luật California, 5 CCR, 11308 (c)(6) (Ủy ban cố vấn), ủy ban cố vấn SCCOE của trường về các chương trình và dịch vụ dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh (EL) sẽ tiến hành xem xét các quy trình phân loại lại trong khu vực.

Học sinh chưa thạo tiếng Anh có đang theo Chương trình Giáo dục cá nhân hóa (IEP)

Việc phân loại lại những Học sinh chưa thạo tiếng Anh đang theo IEP và đang tiếp nhận giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải đáp ứng các tiêu chí được liệt kê ở trên trong mục 1-4. (EC Mục 313(f)) Các chương trình của SCCOE sẽ không tạo ra hoặc áp dụng các tiêu chí thay thế "bao quát" cho học sinh bị khuyết tật. Tuy nhiên, theo luật liên bang và tiểu bang, đội ngũ IEP có thể giải quyết các nhu cầu cá nhân của Học sinh chưa thạo tiếng Anh bị khuyết tật bằng các tiêu chí bổ sung nhưng không thể thay thế bốn tiêu chí bắt buộc được liệt kê ở trên.

Mặc dù việc phân loại lại nằm ngoài quy trình IEP, điều quan trọng là đội ngũ IEP phải được thông báo về quyết định phân loại lại học sinh vì các quyết định này có thể ảnh hưởng đến IEP của học sinh. Thảo luận về IEP rất quan trọng vì việc phân loại lại có thể đòi hỏi phải thay đổi mục tiêu hoặc dịch vụ của học sinh.

Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ theo dõi tiến độ của học sinh được phân loại lại để đảm bảo phân loại và xếp lớp được chính xác. (5 CCR 11304) Mỗi Cơ quan Giáo dục Địa phương phải theo dõi tiến độ của học sinh được phân loại lại trong tối thiểu bốn năm để đảm bảo phân loại, xếp lớp chính xác và hỗ trợ học tập bổ sung khi cần.

Ủy ban cố vấn

Ở cấp SCCOE, khi có hơn 50 học sinh học tiếng Anh tại SCCOE và tại mỗi trường có hơn 20 học sinh học tiếng Anh, sẽ có các ủy ban cố vấn phụ huynh/người giám hộ để làm nhiệm vụ cố vấn được quy định trong luật.

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh học tiếng Anh sẽ được coi là thành viên ủy ban với tỷ lệ ít nhất bằng tỷ lệ phần trăm mà con em họ đại diện trong tổng số học sinh trong trường.

Ủy ban cố vấn tiếng Anh của SCCOE sẽ tư vấn cho Hội đồng Quận về các nhiệm vụ sau:

1. Phát triển kế hoạch tổng thể của SCCOE về các chương trình và dịch vụ giáo dục dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh, có tính đến các kế hoạch về cơ sở trường học dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh
2. Đánh giá nhu cầu toàn quận theo từng trường
3. Thiết lập chương trình, mục tiêu và mục đích của SCCOE cho các chương trình và dịch vụ dành cho người học tiếng Anh
4. Xây dựng kế hoạch để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu hiện hành đối với giáo viên hoặc trợ lý
5. Tiến hành điều tra ngôn ngữ hàng năm
6. Xem xét và đưa ra ý kiến về quy trình phân loại lại của SCCOE.

Ngoài ra, ủy ban cố vấn có thể cung cấp thông tin đầu vào về chương trình tiếp thu ngôn ngữ thông qua quy trình tham gia cộng đồng LCAP.

Để hỗ trợ các thành viên cố vấn thực hiện trách nhiệm của mình, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo rằng các thành viên ủy ban được đào tạo và có tài liệu phù hợp. Việc đào tạo này sẽ được lên kế hoạch sau khi tham vấn đầy đủ với các thành viên.

Ủy ban cố vấn về Học sinh chưa thạo tiếng Anh

Ủy ban Cố vấn về Học sinh chưa thạo tiếng Anh (ELAC) của SCCOE sẽ tư vấn cho Hội đồng Quận về ít nhất các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng một kế hoạch tổng thể cho các chương trình và dịch vụ giáo dục dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh. Kế hoạch tổng thể sẽ xem xét các kế hoạch tổng thể của cơ sở trường học.
2. Tiến hành đánh giá nhu cầu toàn SCCOE theo từng trường.
3. Thiết lập chương trình, mục tiêu và mục đích của SCCOE cho các chương trình và dịch vụ dành cho người học tiếng Anh.
4. Xây dựng một kế hoạch để đảm bảo tuân thủ mọi yêu cầu về giáo viên và/hoặc Trợ lý giáo viên hiện hành.
5. Xem xét và đưa ra ý kiến về quy trình phân loại lại.
6. Xem xét và đưa ra ý kiến về các thông báo bằng văn bản bắt buộc phải gửi cho phụ huynh và người giám hộ.
7. Nếu ELAC hoạt động như ủy ban cố vấn phụ huynh của người học tiếng Anh theo Mục 52063(b)(1) và 52062(a)(2) của Bộ luật Giáo dục California, ELAC cũng sẽ xem xét và đưa ra ý kiến về việc phát triển hoặc cập nhật hàng năm của Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP).*

Ủy ban cố vấn LCAP

Khi có ít nhất 15 phần trăm Học sinh chưa thạo tiếng Anh trong một chương trình SCCOE, với ít nhất 50 học sinh là Học sinh chưa thạo tiếng Anh, sẽ tiến hành thành lập một ủy ban cố vấn phụ huynh của Học sinh chưa thạo tiếng Anh cấp SCCOE để xem xét và đưa ra ý kiến về Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP) của SCCOE theo BP 0460 - Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương. Ủy ban phần lớn là phụ huynh/người giám hộ của Học sinh chưa thạo tiếng Anh.

Ủy ban cố vấn được thành lập theo 5 CCR 11308, như được mô tả trong phần "Ủy ban cố vấn" ở trên, có thể đóng vai trò là ủy ban cố vấn Học sinh chưa thạo tiếng Anh của LCAP nếu ủy ban bao gồm phần lớn là phụ huynh/người giám hộ của người học tiếng Anh.

SP 0410 Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của SCCOE

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	0000 Triết lý, Mục tiêu, Mục đích và Kế hoạch toàn diện
Tiêu đề	Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của SCCOE
Số	SP 0410
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	10 tháng 11 năm 2020
Ngày sửa đổi lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày sửa đổi trước đó	10 tháng 11 năm 2020

Chính sách này sẽ áp dụng cho tất cả các hoạt động của trường hoặc việc đi học, tất cả các hoạt động của Hội đồng Giáo dục Quận Santa Clara (SCCBOE) và Giám đốc các Trường học Quận Santa Clara (Giám đốc Quận) trong việc ban hành các chính sách và quy trình quản lý Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE).

Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) cam kết tạo cơ hội bình đẳng cho tất cả các cá nhân trong giáo dục. Các chương trình, hoạt động của SCCOE sẽ không phân biệt đối xử bất hợp pháp với cá nhân hoặc nhóm người dựa trên chủng tộc, màu da, tổ tiên, quốc tịch, nguồn gốc quốc tịch, tình trạng nhập cư, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân, tình trạng thai sản hoặc tình trạng làm cha mẹ, ra quyết định về sức khỏe sinh sản, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, tình trạng sức khỏe, giới tính, khuynh hướng tình dục, giới tính, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới tính, tình trạng cựu chiến binh hoặc quân nhân hoặc thông tin di truyền; nhận thức về các đặc điểm nêu trên; hoặc có liên quan đến một người hoặc nhóm người có một hoặc nhiều đặc điểm đó. SCCOE sẽ thúc đẩy các chương trình đảm bảo không có các hành vi phân biệt đối xử trong mọi hoạt động của SCCOE.

(tham khảo 1240 - Hỗ trợ tình nguyện)

(tham khảo 4030 - Không phân biệt đối xử trong việc làm) (tham khảo 4032 - Chỗ ở hợp lý)

(tham khảo 4033 - Chỗ ở cho con bú)

(tham khảo 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục)

(tham khảo 4161.8/4261.8/4361.8 - Đạo luật nghỉ phép để chăm sóc gia đình và thực hiện dịch vụ y tế)

(tham khảo 5131.2 – Chống bắt nạt)

(tham khảo 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối)

(tham khảo 5145.7 - Quấy rối tình dục)

(5145.9 - Hành vi có động cơ thù hận)

(tham khảo 6145 - Hoạt động ngoại khóa và Trải nghiệm mở rộng của môn học)

(tham khảo 6164.4 – Xác định và đánh giá các cá nhân để tiếp nhận giáo dục đặc biệt)

(tham khảo 6164.6 - Xác định và Giáo dục theo Mục 504)

(tham khảo 6178 - Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp)

Tất cả các cá nhân sẽ được đối xử công bằng khi tham gia các chương trình và hoạt động của SCCOE. Quá trình thực hiện chương trình của SCCOE có thu thập thông tin nhận dạng cá nhân, bao gồm thông tin về học sinh và gia đình cho chương trình ăn trưa miễn phí và giảm giá, dịch vụ vận chuyển hoặc bất kỳ chương trình giáo dục nào khác, các thông tin này sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích của chương trình, ngoại trừ khi Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định cho phép sử dụng cho mục đích khác theo luật định. Các nguồn tài nguyên và dữ liệu do SCCOE thu thập sẽ không được sử dụng để biên soạn danh

sách, sổ đăng ký hoặc cơ sở dữ liệu của các cá nhân dựa trên chủng tộc, giới tính, khuynh hướng tình dục, tôn giáo, dân tộc, quốc tịch hoặc tình trạng nhập cư hoặc bất kỳ yếu tố nào khác được xác định ở trên.

(tham khảo 5145.13 - Phản hồi về Thực thi Di trú)

Các chương trình và hoạt động của SCCOE sẽ không có bất kỳ hành vi phân biệt đối xử nào trong việc sử dụng, lựa chọn hoặc từ chối sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy, sách thư viện hoặc các tài nguyên giáo dục tương tự.

SCCBOE hoặc SCCOE không từ chối hoặc cấm sử dụng bất kỳ sách giáo khoa, tài liệu giảng dạy, tài liệu giảng dạy bổ sung hoặc chương trình giảng dạy nào khác để giảng dạy trong lớp học hoặc bất kỳ cuốn sách hoặc nguồn tài nguyên nào khác trong thư viện trường học để học về vai trò và đóng góp của bất kỳ cá nhân hoặc nhóm người nào phù hợp với các yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 51204.5 và 60040, trừ khi việc học tập đó vi phạm Bộ luật Giáo dục 51501 hoặc 60044. (Bộ luật Giáo dục 243)

Các chương trình và hoạt động của SCCOE sẽ không có bất kỳ tên, linh vật hoặc biệt danh nào của trường hoặc đội thể thao có tính chất phân biệt chủng tộc hoặc coi thường chủng tộc. (Bộ luật Giáo dục 221.2-221.3)

Các cơ sở, chương trình và hoạt động của SCCOE sẽ được xem xét định kỳ để đảm bảo loại bỏ mọi rào cản bất hợp pháp có thể ngăn cản một cá nhân hoặc nhóm người được bảo vệ nêu trên tiếp cận các chương trình và hoạt động của SCCOE, bao gồm cả việc sử dụng các cơ sở vật chất. Mọi hành động hợp lý sẽ được thực hiện nhanh chóng để loại bỏ các rào cản được xác định.

(tham khảo 1330 – Sử dụng các phương tiện)

Tất cả các cáo buộc về phân biệt đối xử bất hợp pháp trong các chương trình và hoạt động của SCCOE được đưa ra sẽ được điều tra và giải quyết theo luật, chính sách của SCCBOE về Quy trình Khiếu nại Thống nhất và các quy trình liên quan do Tổng Giám đốc phê duyệt. (5CCR 4600-4670)

(tham khảo 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất)

Theo 34 CFR 106.9, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên, tổ chức người lao động, ứng viên xin nhập học và việc làm, và những người giới thiệu ứng viên về chính sách không phân biệt đối xử và các quy trình khiếu nại liên quan của SCCOE. Thông báo đó sẽ được đưa vào thông báo cho phụ huynh hàng năm theo Bộ luật Giáo dục 48980 và, nếu có thể, trong mỗi thông báo, bản tin, danh mục, sổ tay, mẫu đơn đăng ký hoặc các tài liệu khác được gửi cho các nhóm này và, nếu có thể, sẽ gửi cho công chúng. Khi thích hợp, thông báo đó sẽ được dán tại các trường học và văn phòng của SCCOE, kể cả phòng chờ của nhân viên, phòng họp hội đồng học sinh và các địa điểm khác dễ thấy và sẽ được đăng trên trang web của SCCOE và, nếu có thể, đăng trên phương tiện truyền thông xã hội do SCCOE hỗ trợ.

(1113 - Trang web của SCCOE)

(tham khảo 4112.9/4212.9/4312.9 - Thông báo cho nhân viên)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Ngoài ra, trong thông báo cho phụ huynh hàng năm sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về quyền được nhận giáo dục công miễn phí của con em họ bất kể tình trạng nhập cư hay tín ngưỡng tôn giáo, bao gồm thông tin về quyền giáo dục do Tổng chưởng lý California ban hành. Thông tin đó có thể được cung

cấp thông qua bất kỳ phương tiện nào tiết kiệm chi phí do Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định xác định. (Bộ luật Giáo dục 234.7)

Chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE và các tài liệu thông tin liên quan sẽ được công bố theo định dạng mà phụ huynh/người giám hộ có thể hiểu được. Ngoài ra, khi hơn 15 phần trăm học sinh của trường nói một ngôn ngữ chính duy nhất không phải tiếng Anh, các tài liệu đó sẽ được dịch sang ngôn ngữ chính của các học sinh đó. (Bộ luật Giáo dục 48985)

Quyền tiếp cận cho Người khuyết tật

Các chương trình và cơ sở của SCCOE, xét về tổng thể, phải tuân thủ Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ và các tiêu chuẩn và/hoặc quy định thực thi. (28 CFR 35.150)

Khi cần thay đổi cấu trúc đối với các cơ sở SCCOE hiện có để người khuyết tật được quyền tiếp cận các chương trình, dịch vụ, hoạt động hoặc cơ sở, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ lập kế hoạch chuyển đổi, trong đó nêu rõ các biện pháp thực hiện thay đổi. (28 CFR 35.150)

(tham khảo 7110 - Kế hoạch tổng thể về cơ sở vật chất)

Tổng Giám đốc đã chỉ định Điều phối viên ADA dưới đây để tiếp nhận các yêu cầu về chỗ ở, tiếp nhận và điều tra các khiếu nại liên quan đến việc tiếp cận các cơ sở vật chất, chương trình, dịch vụ và hoạt động của SCCOE: (28 CFR 35.107)

Tiến sĩ Jessica Bonduris, Trợ lý giám đốc, Hỗ trợ giảng dạy và học tập chuyên nghiệp
1290 Ridder Park Drive
San Jose, CA 95131
(408) 453-6842

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng SCCOE cung cấp các dịch vụ và hỗ trợ phụ trợ phù hợp khi cần thiết để mang lại cơ hội bình đẳng cho những người khuyết tật tham gia hoặc được hưởng các lợi ích của một dịch vụ, chương trình hoặc hoạt động. Các hỗ trợ và dịch vụ này có thể bao gồm thông dịch viên hoặc độc giả có trình độ, thiết bị hỗ trợ nghe, công nghệ hỗ trợ hoặc các sửa đổi khác để dễ dàng tiếp cận các trang web được SCCOE hỗ trợ, người ghi chép, tài liệu viết, văn bản ghi âm và tài liệu chữ nổi hoặc chữ in lớn. (28 CFR 35.130, 35.160, 36.303)

SCCOE sẽ xây dựng và cập nhật các kế hoạch chuyển đổi khi cần thiết để thực hiện các thay đổi về cấu trúc cần thiết để dễ dàng tiếp cận các cơ sở, hoạt động, dịch vụ và chương trình của SCCOE. (28 CFR 35.150)

SCCOE sẽ xây dựng một quy trình khiếu nại phù hợp với Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ và với Mục 504 của Đạo luật Phục hồi.

Những người khuyết tật sẽ thông báo cho Điều phối viên ADA nếu tình trạng khuyết tật của họ cần hỗ trợ hoặc dịch vụ đặc biệt. Cần thông báo trước khi đến văn phòng quận và các chức năng, chương trình hoặc cuộc họp do trường tài trợ.

Tài liệu tham khảo pháp lý:
BỘ LUẬT GIÁO DỤC
200-262.4 Cấm phân biệt đối xử
48980 Thông báo cho phụ huynh

48985 Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh
 51007 Ý định của cơ quan lập pháp: chính sách của tiểu bang
BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ
 83103.3 Đạo luật Tự do Tôn giáo California
 11000 Định nghĩa
 11135 Không phân biệt đối xử trong các chương trình hoặc hoạt động do tiểu bang tài trợ
 12900-12996 Đạo luật Việc làm và Nhà ở Công bằng
 54953.2 Đạo luật Brown tuân thủ Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ
BỘ LUẬT HÌNH SỰ
 422.55 Định nghĩa về tội thù hận
 422.6 Can thiệp vào quyền hoặc đặc quyền theo hiến pháp
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
 4600-4687 Quy trình khiếu nại thống nhất
 4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung học
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
 1400-1482 Đạo luật giáo dục người khuyết tật
 1681-1688 Phân biệt đối xử dựa trên giới tính hoặc mù lòa, Tiêu đề IX
 2301- 2414 Đạo luật Tăng cường Giáo dục Nghề nghiệp và Kỹ thuật cho Thế kỷ 21
 6311 Kế hoạch của tiểu bang
 6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 29
 794 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42
 2000d-2000d-7 Tiêu đề VI, Đạo luật Dân quyền năm 1964
 2000e-2000e-17 Tiêu đề VII, Đạo luật Dân quyền năm 1964 đã được sửa đổi 2000h-2000h-6 Tiêu đề IX
 12101-12213 Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 28
 35.101-35.190 Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ, đặc biệt là:
 35.107 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm và áp dụng các quy trình khiếu nại
 35.136 Động vật hỗ trợ
 35.150-35.151 Khả năng tiếp cận chương trình; cơ sở vật chất
 35.160 Truyền thông, chung
 36.303 Trợ giúp và dịch vụ hỗ trợ
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34
 100.1-100.13 Không phân biệt đối xử trong các chương trình liên bang, có hiệu lực theo Tiêu đề VI 104.1-
 104.39 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973
 106.1-106.61 Phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính, có hiệu lực theo Tiêu đề IX, đặc biệt là:
 106.9 Phổ biến chính sách
 Tài nguyên quản lý:
ẤN PHẨM CỦA CSBA
 Cập nhật Hướng dẫn pháp lý: Bảo vệ học sinh chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới khỏi sự phân biệt
 đối xử về giới tính, tháng 7 năm 2016
ẤN PHẨM CỦA VĂN PHÒNG TỔNG CHƯỞNG LÝ CALIFORNIA
 Thúc đẩy môi trường học tập an toàn và bảo mật cho tất cả mọi người: Hướng dẫn và chính sách mẫu để
 hỗ trợ các trường mẫu giáo đến lớp 12 ở California trong việc Phản hồi về các vấn đề nhập cư, tháng 4
 năm 2018
ẤN PHẨM CỦA SỞ VIỆC LÀM VÀ NHÀ Ở CÔNG BẰNG CALIFORNIA
 Luật California cấm phân biệt đối xử và quấy rối tại nơi làm việc
ẤN PHẨM CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG DÂN QUYỀN
 Ví dụ về các chính sách và hoạt động mới để hỗ trợ học sinh chuyển giới, tháng 5 năm 2016

Thư gửi đồng nghiệp: Điều phối viên theo Tiêu đề IX, tháng 4 năm 2015
Thư gửi đồng nghiệp, ngày 26 tháng 5 năm 2011
Thư gửi đồng nghiệp: Quấy rối và bắt nạt, tháng 10 năm 2010
Thư gửi đồng nghiệp: Thiết bị đọc sách điện tử, ngày 29 tháng 6 năm 2010
Thông báo về việc không phân biệt đối xử, Fact BOEet, tháng 8 năm 2010 Không phân biệt đối xử trong việc làm trong lĩnh vực giáo dục, tháng 8 năm 1991
ẤN PHẨM CỦA BỘ TƯ PHÁP HOA KỲ
Tiêu chuẩn ADA năm 2010 về Thiết kế dễ dàng truy cập, tháng 9 năm 2010
Khả năng truy cập các trang web của Chính quyền tiểu bang và địa phương đối với Người khuyết tật, tháng 6 năm 2003
ẤN PHẨM CỦA WORLD WIDE WEB CONSORTIUM
Hướng dẫn về khả năng truy cập nội dung web, tháng 12 năm 2008
CÁC TRANG WEB
CSBA: <http://www.csba.org>
Văn phòng Tổng chương lý California: <http://oag.ca.gov>
Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>
Sở Việc làm và Nhà ở Công bằng California: <http://www.dfeh.ca.gov>
Liên minh Trường học An toàn California: <http://www.casafeschools.org>
Trung tâm ADA Thái Bình Dương: <http://www.adapacific.org>
Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>
Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, Ban Dân quyền, Đạo luật Người khuyết tật Hoa Kỳ: <http://www.ada.gov>
Ủy ban Cơ hội Việc làm Bình đẳng Hoa Kỳ: <http://www.eeoc.gov>
World Wide Web Consortium, Sáng kiến truy cập Web: <http://www.w3.org/wai>

BP 0460 Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	0000 Triết lý, Mục tiêu, Mục đích và kế hoạch toàn diện
Tiêu đề	Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương
Số	BP 0460
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	9 tháng 4 năm 2014
Ngày sửa đổi lần cuối	4 tháng 6 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	4 tháng 6 năm 2024
Ngày sửa đổi trước đó	21 tháng 7 năm 2021, 20 tháng 2 năm 2019

Hội đồng Giáo dục Quận Santa Clara (SCCBOE) mong muốn đảm bảo việc sử dụng hiệu quả nhất nguồn tài trợ của tiểu bang để cải thiện kết quả cho tất cả học sinh. Một quy trình lập kế hoạch toàn diện, dựa trên dữ liệu và cộng đồng sẽ được áp dụng để xác định các mục tiêu hàng năm và các hành động cụ thể phù hợp với ngân sách của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) và tạo điều kiện cải tiến liên tục các hoạt động của SCCOE.

(tham khảo 0000 - Tầm nhìn)

(tham khảo 0200 - Mục tiêu của SCCOE)

SCCBOE sẽ xem xét thông qua một Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP) do Giám đốc các Trường học Quận trình bày. LCAP sẽ giải quyết các trường hợp ưu tiên của tiểu bang được nêu trong Bộ luật Giáo dục 52066 và trường hợp ưu tiên địa phương nào khác do SCCBOE thiết lập, như được liệt kê trong phần "Nội dung và Cấu trúc của Kế hoạch" bên dưới. LCAP sẽ được thông qua hoặc cập nhật vào hoặc trước ngày 1 tháng 7 hàng năm. (Bộ luật Giáo dục 52066)

LCAP sẽ chú trọng cải thiện kết quả cho tất cả học sinh, đặc biệt là những học sinh "đặc biệt" hoặc thuộc bất kỳ nhóm học sinh nào có nguy cơ học kém.

Học sinh đặc biệt bao gồm học sinh đủ điều kiện được hưởng bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá, người học tiếng Anh và thanh thiếu niên được nhận nuôi, theo định nghĩa trong Bộ Luật Giáo dục 42238.01 theo mục đích của tài trợ kiểm soát địa phương (LCFF). (Bộ luật Giáo dục 42238.02)

(tham khảo 3553 - Bữa ăn miễn phí và giảm giá)

(tham khảo 6173.1 - Giáo dục cho thanh thiếu niên được nhận nuôi)

(tham khảo 6174 - Giáo dục cho người học tiếng Anh)

Các nhóm số lượng học sinh nhiều bao gồm các nhóm dân tộc, học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn, người học tiếng Anh, người học tiếng Anh dài hạn, học sinh khuyết tật, thanh thiếu niên được nhận nuôi, học sinh vô gia cư, khi có ít nhất 30 học sinh trong nhóm hoặc ít nhất 15 thanh thiếu niên được nhận nuôi, học sinh vô gia cư hoặc người học tiếng Anh dài hạn. (Bộ luật Giáo dục 52052)

(tham khảo 6164.4 – Xác định và Đánh giá Cá nhân để được nhận Giáo dục Đặc biệt)

(tham khảo 6173 - Giáo dục cho Thanh thiếu niên Vô gia cư)

Khi áp dụng LCAP và cập nhật hàng năm cho LCAP, SCCBOE sẽ áp dụng riêng một bản kê khai tóm tắt về ngân sách LCFF cho phụ huynh/người giám hộ, dựa trên mẫu do Hội đồng Giáo dục Tiểu bang (SBE) soạn thảo, trong đó có thông tin cụ thể liên quan đến ngân sách của SCCOE. Bản kê khai tóm tắt về ngân sách

sẽ được thông qua, xem xét và phê duyệt theo cùng phương thức như LCAP và bản cập nhật hàng năm. (Bộ luật Giáo dục 52064.1)

Mọi khiếu nại về việc SCCOE không tuân thủ các yêu cầu pháp lý liên quan đến LCAP đều có thể được nộp theo AR 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất. (Bộ luật Giáo dục 52075)

(tham khảo 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất)

Nội dung và Cấu trúc của Kế hoạch

LCAP và bản cập nhật hàng năm sẽ dựa trên mẫu mới nhất do Hội đồng Giáo dục Tiểu bang (SBE) thông qua và đối với mỗi trường hoặc chương trình do Tổng Giám đốc điều hành, sẽ có các thông tin sau: (Bộ luật Giáo dục 52066)

1. Mô tả về các mục tiêu cần đạt hàng năm, dành cho tất cả học sinh và cho từng nhóm học sinh có số lượng đáng kể, đối với từng trường hợp ưu tiên của tiểu bang sau đây khi áp dụng cho học sinh liên quan:

a. Mức độ giáo viên được phân công phù hợp theo Bộ luật Giáo dục 44258.9 và được cấp chứng chỉ đầy đủ về các môn học và đối với học sinh mà họ đang giảng dạy; mọi học sinh đều được quyền truy cập vào các tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn theo quy định của Bộ luật Giáo dục 60119; và cơ sở vật chất của trường được bảo trì tốt như quy định trong Bộ luật Giáo dục 17002

b. Triển khai các tiêu chuẩn về nội dung và kết quả học tập do SBE thông qua, bao gồm cách các chương trình và dịch vụ giúp người học tiếng Anh tiếp cận các Tiêu chuẩn Tiểu bang cốt lõi chung và các tiêu chuẩn phát triển tiếng Anh nhằm mục đích có kiến thức về nội dung học thuật và trình độ tiếng Anh

c. Sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ và sự tham gia của gia đình, bao gồm việc xin ý kiến đóng góp của phụ huynh/người giám hộ trong việc đưa ra quyết định cho từng cơ sở trường học và chương trình của quận và cách thức Tổng Giám đốc khuyến khích sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ vào các chương trình dành cho học sinh đặc biệt và học sinh khuyết tật

d. Thành tích của học sinh, được dự a trên tất cả các yếu tố sau đây nếu áp dụng:

(1) Đánh giá toàn tiểu bang về thành tích của học sinh

(2) Tỷ lệ học sinh đã hoàn thành tốt các khóa học đáp ứng các yêu cầu để được vào University of California và California State University, hoặc các chuỗi hoặc chương trình giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp (CTE) đáp ứng các yêu cầu cụ thể, đồng thời phù hợp với các tiêu chuẩn và khuôn khổ giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp được SBE chấp thuận, bao gồm các tiêu chuẩn và khuôn khổ được mô tả trong Bộ luật Giáo dục 52302, 52372.5 hoặc 54692(e)(2); và đã hoàn thành tốt các khóa học xét tuyển đại học và các chuỗi hoặc chương trình CTE

(3) Tỷ lệ người học tiếng Anh đạt được tiến bộ về trình độ tiếng Anh theo đánh giá trình độ tiếng Anh do SBE chứng nhận

(4) Tỷ lệ phân loại lại người học tiếng Anh

(5) Tỷ lệ học sinh đã vượt qua Kỳ thi xét tuyển đại học đạt được 3 điểm trở lên

(6) Tỷ lệ học sinh tham gia và thể hiện khả năng chuẩn bị tốt vào đại học trong Chương trình Đánh giá

Sớm theo Bộ luật Giáo dục 99300-99301

e. Sự tham gia của học sinh, được đánh giá bằng tỷ lệ chuyên cần, tỷ lệ vắng mặt thường xuyên, tỷ lệ bỏ học trung học cơ sở, tỷ lệ bỏ học trung học phổ thông và tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông, nếu có

f. Môi trường học đường, được đánh giá bằng tỷ lệ học sinh bị đình chỉ và đuổi học, các biện pháp địa phương khác, bao gồm khảo sát học sinh, phụ huynh/người giám hộ và giáo viên về cảm giác an toàn và sự gắn kết với trường học, nếu có

g. Mức độ học sinh có thể tiếp cận và được ghi danh vào một khóa học mở rộng bao gồm tất cả các lĩnh vực môn học được mô tả trong Bộ luật Giáo dục 51210 và 51220, tùy trường hợp, bao gồm các chương trình và dịch vụ dành cho học sinh đặc biệt và học sinh khuyết tật, các chương trình và dịch vụ vì lợi ích cho những học sinh này từ nguồn tài trợ bổ sung và tập trung theo Bộ luật Giáo dục 42238.02 và 42238.03

h. Kết quả học tập của học sinh, nếu có, trong các lĩnh vực môn học được mô tả trong Bộ luật Giáo dục 51210 và 51220(a)-(i), tùy trường hợp

i. Cách thức mà Tổng Giám đốc sẽ điều phối việc giảng dạy cho học sinh bị đuổi học theo Bộ luật Giáo dục 48926

j. Cách thức Tổng Giám đốc sẽ điều phối các dịch vụ cho thanh thiếu niên được nhận nuôi, bao gồm tất cả các nội dung sau:

(1) Làm việc với cơ quan phúc lợi trẻ em của quận để giảm thiểu những thay đổi trong việc xếp trường

(2) Cung cấp thông tin liên quan đến giáo dục cho cơ quan phúc lợi trẻ em của quận để hỗ trợ cơ quan này cung cấp các dịch vụ cho thanh thiếu niên được nhận nuôi, như tình trạng giáo dục và thông tin tiến độ cần đưa vào báo cáo của tòa án

(3) Phản hồi các yêu cầu từ tòa án vị thành niên về thông tin và làm việc với tòa án vị thành niên để đảm bảo cung cấp và điều phối các dịch vụ giáo dục cần thiết

(4) Thiết lập cơ chế chuyển giao hồ sơ sức khỏe và giáo dục cũng như Bản điện tử hồ sơ sức khỏe và giáo dục một cách hiệu quả và nhanh chóng

2. Các mục tiêu được xác định cho các trường hợp ưu tiên địa phương do SCCBOE thiết lập.

3. Mô tả các hành động cụ thể mà Tổng Giám đốc sẽ thực hiện trong mỗi năm LCAP để đạt được các mục tiêu đã xác định, bao gồm việc liệt kê các hành động cụ thể cần thiết cho năm đó để khắc phục mọi thiếu sót liên quan đến các trường hợp ưu tiên của tiểu bang và địa phương được nêu trong các mục #1-2 ở trên. Những hành động đó sẽ không thay thế các điều khoản của các thỏa ước thương lượng tập thể hiện có trong phạm vi quyền hạn của Tổng Giám đốc.

Nếu SCCOE được yêu cầu cung cấp hỗ trợ kỹ thuật theo Bộ luật Giáo dục 52071.5 và/hoặc 52072.5, thì LCAP sẽ có các hành động và dịch vụ thực hiện công việc liên quan đến hỗ trợ kỹ thuật để cải thiện kết quả của các nhóm học sinh cần hỗ trợ kỹ thuật. (Bộ luật Giáo dục 52070.5)

Trong phạm vi khả thi, dữ liệu được báo cáo trong LCAP sẽ được báo cáo theo cách nhất quán với cách thông tin được báo cáo trên Bảng thông tin Trường học California. (Bộ luật Giáo dục 52066)

Tăng hoặc Cải thiện Dịch vụ cho Học sinh đặc biệt

LCAP sẽ giúp tăng hoặc cải thiện các dịch vụ cho học sinh đặc biệt. LCAP sẽ giải thích cách sử dụng nguồn tài trợ được phân bổ dựa trên số lượng và mức độ tập trung của học sinh đặc biệt và cách thức cung cấp dịch vụ, cho dù là tại trường hay trên toàn quận, để đáp ứng nhu cầu của học sinh đặc biệt và cải thiện thành tích của tất cả học sinh trong các lĩnh vực ưu tiên của tiểu bang. (5 CCR 15494, 15496)

Các dịch vụ về mục đích này có thể bao gồm các dịch vụ liên quan đến việc tiến hành giảng dạy, quản lý, cơ sở vật chất, dịch vụ hỗ trợ học sinh, công nghệ và cơ sở hạ tầng chung khác cần thiết để vận hành và giảng dạy và cung cấp các dịch vụ liên quan. (5 CCR 15495)

Khi SCCOE chi các khoản tài trợ bổ sung và/hoặc tập trung trên toàn quận trong năm mà LCAP được thông qua, LCAP sẽ: (5 CCR 15496)

1. Xác định các dịch vụ đang được tài trợ để cung cấp trên toàn quận
2. Mô tả cách thức các dịch vụ đáp ứng hiệu quả các mục tiêu của SCCOE đối với học sinh đặc biệt trong các lĩnh vực ưu tiên của tiểu bang và bất kỳ lĩnh vực ưu tiên nào của địa phương

Thông qua Kế hoạch

Với mục đích xem xét LCAP được đề xuất, Hội đồng Giáo dục có thể xem xét dữ liệu định lượng do Tổng Giám đốc trình bày cũng như thông tin định tính bao gồm các kết quả từ đợt đánh giá chất lượng trường được tiến hành theo Bộ luật Giáo dục 52052 hoặc bất kỳ đợt đánh giá nào khác. (Bộ luật Giáo dục 52066)

SCCBOE sẽ tổ chức ít nhất một buổi điều trần công khai để thu thập các khuyến nghị và ý kiến của công chúng liên quan đến các hành động và khoản chi cụ thể được đề xuất đưa vào LCAP hoặc bản cập nhật hàng năm. Buổi điều trần công khai này sẽ được tổ chức cùng với buổi điều trần bắt buộc để thông qua ngân sách SCCOE theo Bộ luật Giáo dục 1620. (Bộ luật Giáo dục 1620, 52068)

(tham khảo 3100 - Ngân sách)

Trước khi xem xét và thông qua ngân sách của quận, nhưng tại cùng một cuộc họp công khai để thông qua ngân sách, SCCBOE sẽ thông qua LCAP hoặc bản cập nhật hàng năm cho LCAP. Cuộc họp này sẽ được tổ chức sau phiên điều trần công khai nêu ở trên, nhưng không phải vào cùng ngày với phiên điều trần. (Bộ luật Giáo dục 1622, 52068)

Tại cùng một cuộc họp và theo cùng cách thức như khi thông qua LCAP và cập nhật hàng năm cho LCAP, SCCBOE sẽ thông qua bản kê khai tóm tắt về ngân sách LCFF dành cho phụ huynh/người giám hộ, đính kèm làm trang bìa cho LCAP. Bản kê khai tóm tắt sẽ nêu thông tin cụ thể liên quan đến ngân sách của SCCOE và sẽ dựa trên mẫu do Giám đốc Công huấn (SPI) soạn thảo. (Bộ luật Giáo dục 52064.1)

SCCBOE có thể thông qua các bản sửa đổi của LCAP bất kỳ lúc nào trong thời gian kế hoạch có hiệu lực, với điều kiện SCCBOE tuân theo quy trình thông qua LCAP theo Bộ luật Giáo dục 52068 và các bản sửa đổi được thông qua trong một cuộc họp công khai. (Bộ luật Giáo dục 52068)
Sau khi được phê duyệt, LCAP sẽ được đăng trên phần tổng quan về kết quả thực hiện của Bảng thông tin. (Bộ luật Giáo dục 52065)

Giám sát Tiến độ và Khiếu nại

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo với SCCBOE, ít nhất là hàng năm theo mốc thời gian

và các chỉ tiêu do Tổng Giám đốc và SCCBOE thiết lập, về tiến độ của SCCOE trong việc đạt được từng mục tiêu được nêu trong LCAP. Đánh giá sẽ bao gồm đánh giá về SCCOE và kết quả thực hiện của trường được báo cáo trên Bảng thông tin trường học California và bất kỳ chỉ tiêu bổ sung nào do SCCBOE và Giám đốc Quận thiết lập. Dữ liệu đánh giá sẽ được sử dụng để đề xuất các sửa đổi cần thiết đối với LCAP. Mọi khiếu nại về việc SCCOE không tuân thủ các yêu cầu pháp lý liên quan đến LCAP đều có thể được nộp theo AR 1312.3 -- Quy trình Khiếu nại Thống nhất. (Bộ luật Giáo dục 52075)

(tham khảo 0500 - Trách nhiệm giải trình)

Sửa đổi

SCCBOE có thể thông qua các bản sửa đổi của LCAP và bản cập nhật hàng năm bất kỳ lúc nào trong thời gian có hiệu lực, với điều kiện Hội đồng tuân theo quy trình thông qua LCAP và bản cập nhật hàng năm theo Bộ luật Giáo dục 52068 và các bản sửa đổi được thông qua trong một cuộc họp công khai. Dữ liệu đánh giá sẽ được sử dụng để đề xuất các sửa đổi cần thiết trong LCAP.

Cập nhật hàng năm

Vào hoặc trước ngày 1 tháng 7 hàng năm, LCAP sẽ được cập nhật theo mẫu do SBE thông qua theo Bộ luật Giáo dục 52064 và sẽ nêu đầy đủ tất cả thông tin trong mẫu.

Nộp Kế hoạch cho Giám đốc Công huấn

Chậm nhất là năm ngày sau khi thông qua LCAP, ngân sách SCCOE và bản kê khai tóm tắt về ngân sách LCFF dành cho phụ huynh/người giám hộ, SCCBOE sẽ nộp LCAP, ngân sách và bản kê khai tóm tắt về ngân sách cho Giám đốc Công huấn. (Bộ luật Giáo dục 1622, 52064.1, 52070.5)

Trước ngày 15 tháng 8, nếu Giám đốc Công huấn có yêu cầu làm rõ nội dung của LCAP hoặc bản cập nhật hàng năm, SCCBOE có văn bản phản hồi trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Nếu Giám đốc Công huấn sau đó gửi các khuyến nghị sửa đổi LCAP trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được phản hồi của SCCBOE, SCCBOE sẽ xem xét các khuyến nghị đó trong một cuộc họp công khai trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được các khuyến nghị.

(Bộ luật Giáo dục 52070.5)

Sau khi được phê duyệt, LCAP sẽ được đăng trên phần tổng quan về kết quả thực hiện của Bảng thông tin.

(Bộ luật Giáo dục 52065)

Phụ lục IDEA

Khi SCCBOE nhận được Phụ lục Đạo luật giáo dục người khuyết tật (IDEA), theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục 52064.3, sau khi có thông báo của SBE rằng SCCOE cần có kế hoạch cải thiện theo 34 CFR 300.600-300.647, SCCBOE sẽ xem xét Phụ lục để thông qua theo cùng cách thức như SCCOE LCAP hoặc bản cập nhật hàng năm của LCAP. Chậm nhất là 15 ngày sau khi thông qua Phụ lục IDEA, nếu áp dụng, Phụ lục sẽ được nộp cho Giám đốc Công huấn. (Bộ luật Giáo dục 52064.3)

Hỗ trợ kỹ thuật/Can thiệp

Nếu Giám đốc công huấn không chấp thuận LCAP của SCCOE hoặc nếu SCCBOE yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật,

SCCBOE sẽ nhận được hỗ trợ kỹ thuật từ Giám đốc công huấn để sửa đổi kế hoạch để có thể phê duyệt. (Bộ luật Giáo dục 52071.5)

Khi một hoặc nhiều nhóm có nhiều học sinh đặc biệt đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ và can thiệp được thiết lập theo Bộ luật Giáo dục 52064.5, SCCOE sẽ nhận được hỗ trợ kỹ thuật từ Giám đốc Công huấn để thiết lập và triển khai các hành động và dịch vụ đáp ứng nhu cầu của học sinh và cộng đồng, bao gồm: (Bộ luật Giáo dục 52071.5)

1. Xác định điểm mạnh và điểm yếu của SCCOE liên quan đến các trường hợp ưu tiên của tiểu bang, kể cả sự hợp tác giữa SCCOE và Giám đốc công huấn để xem xét dữ liệu kết quả thực hiện về các chỉ tiêu của tiểu bang và địa phương có trong Bảng thông tin trường học California và các dữ liệu địa phương có liên quan khác, hỗ trợ xác định các chương trình hiệu quả, dựa trên bằng chứng để khắc phục mọi lĩnh vực yếu kém.
2. Chỉ định một chuyên gia/nhóm chuyên gia học thuật hoặc Nhóm Hợp tác Giáo dục California (Collaborative for Educational Excellence) được thành lập theo Bộ luật Giáo dục 52074 để hỗ trợ SCCOE xác định và triển khai các chương trình hiệu quả để cải thiện kết quả cho các nhóm học sinh. SCCOE có thể tham khảo ý kiến của Giám đốc Công huấn để thuê một nhà cung cấp dịch vụ khác để hỗ trợ, như Học khu, SCCOE hoặc trường tư có vốn nhà nước.
3. Kịp thời cung cấp cho Giám đốc Công huấn tài liệu chứng minh SCCOE hoàn thành các hoạt động được liệt kê trong các mục #1-2 ở trên hoặc các hoạt động tương tự, thường xuyên tham vấn với Giám đốc Công huấn để đánh giá tiến độ của SCCOE trong việc cải thiện kết quả của học sinh.

Nếu Giám đốc Công huấn xác định SCCOE cần can thiệp theo Bộ luật Giáo dục 52072.5, SCCOE sẽ phối hợp hành động với Giám đốc Công huấn hoặc bất kỳ cố vấn học thuật nào do Giám đốc Công huấn chỉ định khi được SBE chấp thuận, các hành động có thể bao gồm: (Bộ luật Giáo dục 52072.5)

1. Sửa đổi LCAP của SCCOE
2. Sửa đổi ngân sách của SCCOE dựa trên những thay đổi trong LCAP
3. Quyết định hoãn hoặc hủy bỏ bất kỳ hành động nào của SCCOE cản trở SCCOE cải thiện kết quả cho tất cả các nhóm học sinh, với điều kiện là hành động đó không được yêu cầu theo thỏa ước thương lượng tập thể

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

1620-1630 Ngân sách của văn phòng giáo dục quận

17002 Luật cho thuê mua tòa nhà trường công, bao gồm định nghĩa về sửa chữa tốt

42238.01-42238.07 Công thức tài trợ kiểm soát địa phương

44258.9 Đánh giá của Tổng Giám đốc về việc phân công giáo viên

48926 Dịch vụ giáo dục cho học sinh bị đuổi học

48985 Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh

51210 Khóa học cho lớp 1-6

51220 Khóa học cho lớp 7-12

52052 Trách nhiệm giải trình; Các nhóm số lượng học sinh nhiều

52059.5 Hệ thống hỗ trợ toàn tiểu bang

52060-52077 Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương
52302 Các trung tâm và chương trình nghề nghiệp khu vực
52372.5 Chương trình thí điểm học tập liên kết
54692 Học viện đối tác
60119 Cung cấp đủ sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy; phiên điều trần và cách thức giải quyết
60605.8 Đánh giá thành tích học tập của California; Ủy ban tiêu chuẩn nội dung học tập
60811.3 Đánh giá phát triển ngôn ngữ
64001 Kế hoạch của trường về thành tích của học sinh
99300-99301 Chương trình đánh giá sớm
BỘ LUẬT AN SINH VÀ THỂ CHẾ
300 Trẻ em phụ thuộc của tòa án
16010 Đưa vào cơ sở nuôi dưỡng; tóm tắt hồ sơ sức khỏe và giáo dục
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
4600-4687 Quy trình khiếu nại thống nhất
15494-15497 Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương và các yêu cầu chi tiêu
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương
6826 Quỹ theo Tiêu đề III, các kế hoạch địa phương

DỰ LUẬT THƯỢNG VIỆN

SB 114 (2023)

SB 141 (2023)

SB 609 (2023)

TÀI NGUYÊN QUẢN LÝ:

ẤN PHẨM CỦA CSBA

Các phương pháp tiềm năng để xây dựng và triển khai LCAP, Tóm tắt quản trị, tháng 11 năm 2016

Tiêu chí LCFF, Số 1: Những điều hội đồng cần biết về Tiêu chí mới, Tóm tắt quản trị, sửa đổi Tháng 10 năm 2016

ẤN PHẨM CỦA HIỆP HỘI DỊCH VỤ GIÁO DỤC TỔNG GIÁM SÁT QUẬN CALIFORNIA

Sổ tay phê duyệt Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP), ngày 30 tháng 4 năm 2014

ẤN PHẨM CỦA SỞ GIÁO DỤC CALIFORNIA

Sổ tay kế toán trường học California

Bảng thông tin trường học California

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Sở Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Hội đồng Giáo dục Quận California: <http://www.theccbe.org>

Hiệp hội Dịch vụ Giáo dục Tổng Giám sát Quận California: <http://www.ccsesa.org>

Bảng thông tin trường học California: <http://www.caschooldashboard.org>

BP 3260 Phí và Lệ Phí

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	3000 Hoạt động nghề nghiệp và ngoài chương trình giảng dạy
Tiêu đề	Phí và lệ phí
Số	BP 3260
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	13 tháng 8 năm 2014
Ngày xem duyệt lần cuối	13 tháng 8 năm 2014

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc đảm bảo rằng sách vở, tài liệu, thiết bị, đồ dùng và các nguồn lực khác cần thiết phục vụ cho học sinh trong chương trình giáo dục miễn phí. Học sinh không phải trả bất kỳ khoản phí, tiền đặt cọc hoặc các khoản lệ phí khác trong quá trình học tập thuộc chương trình giáo dục của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE), bao gồm các hoạt động trong chương trình giảng dạy và ngoại khóa.

(tham khảo 1321 – Kêu gọi quyên góp quỹ từ học sinh)
(tham khảo 3100 - Ngân sách)
(tham khảo 3290 - Quà tặng, Biểu xén)
(tham khảo 6145 - Hoạt động ngoại khóa và trải nghiệm mở rộng của môn học)

Khi cần thiết, SCCOE có thể phê duyệt các khoản phí, tiền đặt cọc và các khoản lệ phí khác được luật pháp cho phép cụ thể. Đối với các khoản phí, tiền đặt cọc và lệ phí được phép, SCCOE sẽ xem xét khả năng chi trả của học sinh và phụ huynh/người giám hộ khi thiết lập biểu phí và đưa ra miễn trừ hoặc ngoại lệ.

(tham khảo 3250 - Phí vận chuyển)
(tham khảo 3515.4 - Bồi thường mất mát hoặc thiệt hại tài sản)
(tham khảo 3553 - Bữa ăn miễn phí và giảm giá)
(tham khảo 5143 - Bảo hiểm)
(tham khảo 9323.2 - Hành động của Hội đồng)

Lệnh cấm thu học phí của học sinh sẽ không hạn chế SCCOE trong việc kêu gọi quyên góp tự nguyện, tham gia các hoạt động gây quỹ, cung cấp giải thưởng hoặc sự công nhận khác cho những người tham gia các hoạt động và sự kiện đó. Tuy nhiên, SCCOE sẽ không trao cho học sinh bất kỳ tín chỉ khóa học hoặc đặc quyền nào trong quá trình học tập để đổi lấy các khoản đóng góp tự nguyện hoặc tham gia vào các hoạt động gây quỹ, và sẽ không đe dọa thu hồi bất kỳ tín chỉ khóa học hoặc đặc quyền nào của học sinh liên quan đến các hoạt động giáo dục, hoặc phân biệt đối xử với học sinh do học sinh không tự nguyện đóng góp hoặc tham gia vào các hoạt động gây quỹ.

(tham khảo 1321 – Kêu gọi quyên góp quỹ từ học sinh)
(tham khảo 3290 – Quà tặng, Biểu xén)

Bất cứ khi nào nhân viên, tình nguyện viên, học sinh, phụ huynh/người giám hộ hoặc tổ chức giáo dục hoặc dân sự của SCCOE tham gia vào các sự kiện hoặc hoạt động như vậy, Tổng Giám đốc hoặc người được Giám đốc chỉ định sẽ nhấn mạnh tinh thần tự nguyện tham gia.

Bất cứ khi nào học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ có căn cứ tin rằng học sinh phải trả một khoản phí, tiền đặt cọc hoặc khoản lệ phí khác trái quy định để tham gia vào một hoạt động giáo dục, học sinh

hoặc phụ huynh/người giám hộ của học sinh có thể nộp đơn khiếu nại lên hiệu trưởng hoặc người được chỉ định theo quy trình của SCCOE trong BP/AR 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất. (Bộ luật Giáo dục 49013)

(tham khảo 1312.3 - Quy trình Khiếu nại thống nhất)

Tổng Giám đốc hoặc người được Giám đốc chỉ định sẽ đưa thông tin vào thông báo hàng năm theo yêu cầu của 5 CCR 4622 và cung cấp cho tất cả học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên và các bên quan tâm khác của SCCOE về các yêu cầu liên quan đến lệnh cấm SCCOE yêu cầu học sinh phải trả học phí, tiền đặt cọc hoặc các khoản lệ phí khác để tham gia vào hoạt động giáo dục, trừ khi được luật pháp cho phép, và cách thức nộp đơn khiếu nại về các hành vi vi phạm bị cáo buộc theo quy trình khiếu nại thống nhất. (Bộ luật Giáo dục 49013)

(tham khảo 4112.9/4212.9/4312.9 - Thông báo cho Nhân viên)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho Phụ huynh)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

8239 Dịch vụ chăm sóc trẻ em mẫu giáo và toàn diện

8263 Điều kiện chăm sóc trẻ em

8760-8773 Chương trình khoa học ngoài trời và bảo tồn

17551 Tài sản do học sinh tạo ra

19910-19911 Vi phạm quy định thư viện

32033 Thiết bị bảo vệ mắt

32221 Bảo hiểm cho thành viên đội thể thao

32390 Chương trình lấy dấu vân tay

35330-35332 Các chuyến tham quan và dã ngoại

35335 Chương trình trại hè của trường

38080-38085 Thành lập và sử dụng căng tin

38120 Sử dụng thiết bị ban nhạc của trường trong các chuyến tham quan nước ngoài

39807.5 Thanh toán chi phí đi lại

39837 Đưa đón học sinh đến nơi làm việc mùa hè

48050 Cư dân của các tiểu bang lân cận

48052 Học phí cho cư dân nước ngoài

48904 Trách nhiệm của phụ huynh hoặc người giám hộ

49010-49013 Học phí của học sinh

49065 Phí sao chép

49066 Điểm, ảnh hưởng của việc mặc trang phục giáo dục thể chất

49091.14 Bản mô tả chương trình giảng dạy của trường

51810-51815 Lớp dịch vụ cộng đồng

52612 Học phí cho lớp người lớn

52613 Người nước ngoài không phải là người nhập cư

60410 Học sinh trong lớp dành cho người lớn

BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ

6253 Yêu cầu sao chép; lệ phí

HIẾN PHÁP CALIFORNIA

Điều 9, Mục 5 Hệ thống trường học chung

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

350 Không được phép thu phí

4622 Thông báo

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 8

1184 Học sinh nước ngoài

PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN

Hiệp hội trường dạy lái xe CA v. San Mateo Union HSD (1993) 11 Cal. App. 4th 1513

Học khu Arcadia Unified v. Sở Giáo dục Tiểu bang (1992) 2 Cal 4th 251

Steffes v. California Interscholastic Federation (1986) 176 Cal. App. 3d 739

Hartzell v. Connell (1984) 35 Cal. 3d 899

CTA v. Hội đồng Giáo dục Học khu Glendale (1980) 109 Cal. App. 3d 738

Tài nguyên quản lý:

BAN CỐ VẤN QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC CALIFORNIA

1030.97 Ban cố vấn quản lý tài chính 97-02: Phí, tiền đặt cọc và các khoản lệ phí khác

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Sở Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

BP 3517 Kiểm tra cơ sở vật chất

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	3000 Hoạt động nghề nghiệp và ngoài chương trình giảng dạy
Tiêu đề	Kiểm tra cơ sở vật chất
Mã	3517 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 10 năm 2010
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 10 năm 2010

Hội đồng Giáo dục Quận Santa Clara nhận ra rằng tình trạng cơ sở vật chất của trường học có thể ảnh hưởng đến sự an toàn, thành tích học tập của học sinh và tinh thần của nhân viên, do đó mong muốn cung cấp các cơ sở vật chất an toàn, sạch sẽ và hoạt động tốt, như được định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 17002.

(tham khảo 0510 - Báo cáo trách nhiệm giải trình của trường)
(tham khảo 1312.4 - Quy trình khiếu nại thống nhất Williams)
(tham khảo 3111 - Quỹ bảo trì được lên lịch)
(tham khảo 3514 - An toàn môi trường)

Giám đốc trường học Quận Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ xây dựng chương trình kiểm tra và bảo trì cơ sở vật chất để đảm bảo tình trạng bảo dưỡng tốt theo luật định. Tối thiểu, chương trình sẽ phân tích các điều kiện cơ sở vật chất được chỉ định trên công cụ kiểm tra cơ sở vật chất do Văn phòng Xây dựng Trường công tạo ra, bao gồm các nội dung sau:

1. Rò rỉ khí: Hệ thống và đường ống khí an toàn, hoạt động tốt và không bị rò rỉ.
2. Hệ thống cơ khí: Hệ thống sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí đều hoạt động tốt và thông suốt.
3. Cửa sổ/Cửa ra vào/Cổng/Hàng rào (bên trong và bên ngoài): Không thấy có tình trạng gây ra rủi ro về an toàn và/hoặc an ninh.
4. Bề mặt bên trong (sàn, trần, tường và khung cửa sổ): Bề mặt bên trong sạch sẽ, an toàn và hoạt động tốt.
5. Vật liệu nguy hiểm (bên trong và bên ngoài): Không thấy có bằng chứng về vật liệu nguy hiểm có thể gây ra mối đe dọa cho học sinh hoặc nhân viên.
6. Hư hỏng kết cấu: Không thấy hư hỏng kết cấu gây nguy hiểm hoặc không thể ở được.
7. PCCC: Thiết bị PCCC và hệ thống khẩn cấp đang hoạt động bình thường.
8. Điện (bên trong và bên ngoài): Không nhận thấy nơi nào trong trường bị mất điện, hệ thống điện, các thành phần và thiết bị đang hoạt động bình thường.
9. Nhiễm trùng sâu bọ: Không thấy có sự xâm nhập của sâu bọ.
10. Vòi nước uống (bên trong và bên ngoài): Vòi nước uống dễ sử dụng và hoạt động bình thường.

11. Nhà vệ sinh: Nhà vệ sinh có thể sử dụng được trong giờ học, sạch sẽ, hoạt động tốt và tuân thủ theo Bộ luật Giáo dục 35292.5 (đang hoạt động và luôn có sẵn).

12. Hệ thống thoát nước: Không thấy có dấu hiệu tắc đường ống thoát nước.

13. Mái nhà (quan sát từ mặt đất, bên trong/bên ngoài tòa nhà): Hệ thống mái nhà bình thường.

14. Sân chơi/Sân trường: Thiết bị sân chơi và sân trường sạch sẽ, an toàn và hoạt động tốt.

15. Vệ sinh tổng thể: Sân trường, tòa nhà, khu vực chung và các phòng được vệ sinh thường xuyên.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải đảm bảo sửa chữa kịp thời các thiệt hại được xác định trong quá trình kiểm tra. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo thường xuyên cho Hội đồng Giáo dục về chương trình kiểm tra cơ sở vật chất của SCCOE và cập nhật mọi chuyển thăm thực địa tại các trường học của SCCOE.

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

1240 Giám đốc trường học của quận, nhiệm vụ

17002 Định nghĩa

17070.10-17077.10 Đạo luật Cơ sở vật chất Trường học Leroy F. Greene năm 1998

17565-17591 Bảo trì và kiểm soát tài sản, đặc biệt là:

17584 Bảo trì được lên lịch

17592.72 Sửa chữa khẩn cấp, Bảng kê khai chi phí Sửa chữa Khẩn cấp Cơ sở vật chất Trường học

33126 Báo cáo trách nhiệm giải trình của trường

35186 Quy trình khiếu nại thống nhất Williams

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 2

1859.300-1859.330 Chương trình Sửa chữa Khẩn cấp.

Tài nguyên quản lý:

ẤN PHẨM CỦA CSBA

Quy trình Giải quyết Williams và Chương trình Sửa chữa Khẩn cấp, Tóm tắt Chính sách, Tháng 1 năm 2008

CÁC ẤN PHẨM CỦA LIÊN MINH VÌ NHÀ Ở, TRƯỜNG HỌC ĐẦY ĐỦ

Sổ tay hướng dẫn về Công cụ Kiểm tra Cơ sở vật chất, tháng 2 năm 2008

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Hiệp hội Dịch vụ Giáo dục Tổng Giám sát Quận California: <http://www.ccsesa.org>

Sở Giáo dục California, trường hợp Williams: <http://www.cde.ca.gov/eo/ce/wc/index.asp>

Liên minh vì nhà ở, trường học đầy đủ: <http://www.cashnet.org>

Ban Phân bổ Nhà nước, Văn phòng Xây dựng Trường công: <http://www.opsc.dgs.ca.gov>

BP 4112.2 Chứng chỉ (Nhân viên có chứng chỉ)

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	4000 Chính sách nhân sự của Giám đốc
Tiêu đề	Chứng chỉ (Nhân viên có chứng chỉ)
Mã	BP 4112.2
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	30 tháng 4 năm 2012
Ngày sửa đổi lần cuối	30 tháng 4 năm 2012
Ngày xem duyệt lần cuối	30 tháng 4 năm 2012

Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara thừa nhận rằng khả năng cung cấp một chương trình giáo dục chất lượng cao phụ thuộc vào việc tuyển dụng nhân viên có chứng chỉ, được đào tạo đầy đủ và thành thạo các kỹ năng cơ bản và môn học sẽ được giảng dạy. Giám đốc các Trường học Quận Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng những người được tuyển dụng vào các vị trí yêu cầu có chứng chỉ phù hợp từ Ủy ban Chứng nhận Giáo viên (CTC).

(tham khảo 4111/4211/4311 - Tuyển dụng và Lựa chọn)
(tham khảo 4112.21 - Thực tập sinh)
(tham khảo 4112.22 - Nhân viên giảng dạy học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế)
(tham khảo 4112.23 - Nhân viên giáo dục đặc biệt)
(tham khảo 4112.5/4312.5 - Kiểm tra lý lịch tư pháp)
(tham khảo 4113 – Phân công nhiệm vụ)
(tham khảo 4121 - Nhân viên tạm thời/thay thế)
(tham khảo 5148 - Chăm sóc và phát triển trẻ em)
(tham khảo 6178 - Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp)
(tham khảo 6178.2 - Trung tâm/Chương trình nghề nghiệp khu vực)
(tham khảo 6200 - Giáo dục người lớn)

Tất cả giáo viên các môn học chính phải đáp ứng các yêu cầu của Đạo luật Không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau. (20 USC 6319, 7801; 5 CCR 6100-6125)

(tham khảo 4112.24 – Trình độ của giáo viên theo Đạo luật Không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau)

Khi không có giáo viên hoặc thực tập sinh có chứng chỉ, SCCOE có thể yêu cầu CTC cấp Giấy phép nhân viên ngắn hạn, Giấy phép thực tập tạm thời (PIP) hoặc miễn trừ chứng chỉ theo các điều kiện và hạn chế được quy định trong luật tiểu bang hoặc liên bang.

Khi yêu cầu Giấy phép thực tập tạm thời, trước khi tuyển dụng, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ phê duyệt thông báo về ý định tuyển dụng ứng viên và thông báo này sẽ được đăng công khai 72 giờ trước khi tuyển dụng. (5 CCR 80021.1)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ hỗ trợ và hướng dẫn cho giáo viên không có chứng chỉ theo luật để đảm bảo chất lượng của chương trình giảng dạy, cũng có thể hỗ trợ nhân viên có chứng chỉ sơ cấp trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn cần thiết để được cấp chứng chỉ chuyên môn rõ ràng.

(tham khảo 4131 - Phát triển nhân viên)
(tham khảo 4131.1 - Hỗ trợ/Hướng dẫn giáo viên mới vào làm)

(tham khảo 4138 – Cố vấn giảng dạy)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

8360-8370 Trình độ của nhân viên chăm sóc trẻ em

32340-32341 Cấp chứng chỉ trái phép

35186 Khiếu nại về việc thiếu giáo viên hoặc phân công sai giáo viên

41520-41522 Khoản tài trợ chứng chỉ giáo viên

42647 Điều kiện để cấp giấy phép

44066 Giới hạn về yêu cầu cấp chứng nhận

44200-44399 Chứng chỉ giáo viên, đặc biệt là:

44250-44277 Các loại chứng chỉ; yêu cầu tối thiểu

44279.1-44279.7 Chương trình đánh giá và hỗ trợ giáo viên mới vào làm

44300-44302 Giấy phép khẩn cấp và giấy phép giảng viên thỉnh giảng

44320.2 Đánh giá kết quả của giáo viên

44325-44328 Thực tập sinh của Học khu

44330-44355 Chứng chỉ

44380-44387 Chương trình chứng nhận thay thế

44395-44399 Hội đồng quốc gia về tiêu chuẩn giảng dạy chuyên nghiệp

44420-44440 Thu hồi và đình chỉ chứng chỉ

44450-44468 Chương trình thực tập tại trường đại học

44560-44562 Chương trình cố vấn nhân viên được cấp chứng chỉ

44735 Giảng dạy là Khoản tài trợ ưu tiên

44830-44929 Việc tuyển dụng những người được cấp chứng chỉ; yêu cầu về trình độ thành thạo các kỹ năng cơ bản

56060-56063 Giáo viên thay thế trong giáo dục đặc biệt

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

6100-6125 Trình độ giáo viên, Đạo luật Không để trẻ em nào bị bỏ lại phía sau

80001-80674.6 Ủy ban cấp chứng chỉ giáo viên

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

6311 Thông báo cho phụ huynh

6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương theo Tiêu đề I

6319 Giáo viên có trình độ cao

7801 Định nghĩa, giáo viên có trình độ cao

BỘ LUẬT LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

200.55-200.57 Giáo viên có trình độ cao

200.61 Thông báo cho phụ huynh về trình độ giáo viên

PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN

Hiệp hội các nhà giáo dục người Mỹ gốc Mexico và cộng sự v. Tiểu bang California và Ủy ban cấp chứng chỉ giáo viên, (1993) 836 F.Supp.1534

SP 4119.21 Tiêu chuẩn nghề nghiệp

Sách	sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	4000 Chính sách nhân sự của Giám đốc
Tiêu đề	Tiêu chuẩn nghề nghiệp
Mã	SP 4119.21
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	30 tháng 4 năm 2012
Ngày sửa đổi lần cuối	10 tháng 10 năm 2023
Ngày xem duyệt lần cuối	10 tháng 10 năm 2023
Ngày sửa đổi trước đó	17/04/2018

Định nghĩa:

mục đích giáo dục hợp pháp- các vấn đề liên lạc liên quan đến giảng dạy, tư vấn, thể thao, hoạt động ngoại khóa, điều trị chấn thương thể chất hoặc các nhu cầu y tế khác của học sinh, quản lý trường học hoặc các mục đích khác trong phạm vi nhiệm vụ công việc của người lớn.

tình huống khẩn cấp- sự kiện khẩn cấp, đột ngột và nghiêm trọng về sự thay đổi không lường trước được đòi hỏi phải hành động ngay lập tức để khắc phục tác hại hoặc ngăn chặn nguy cơ sắp xảy ra đối với tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản, nhu cầu hoặc yêu cầu cấp bách.

Giám đốc Sở Giáo dục Quận Santa Clara (Giám đốc Sở) yêu cầu nhân viên Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) phải thiết lập các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất, thể hiện hành vi chuyên nghiệp, tuân thủ các chính sách và quy định của SCCOE, tuân thủ luật tiểu bang và liên bang trong quá trình tương tác với học sinh. Hành vi của nhân viên phải thể hiện tính liêm chính của SCCOE và thúc đẩy các mục tiêu của chương trình giáo dục của SCCOE. Tất cả nhân viên phải cam kết tiếp thu kiến thức và kỹ năng cần thiết để hoàn thành trách nhiệm của mình và nỗ lực hết sức để đóng góp vào việc học tập và thành tích của học sinh SCCOE. Nhân viên phải duy trì một môi trường thuận lợi cho việc học tập và làm việc, đồng thời thiết lập và duy trì các Tiêu chuẩn nghề nghiệp.

Các tương tác và mối quan hệ giữa người lớn và học sinh phải dựa trên sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau, và hiểu được ranh giới phù hợp giữa người lớn và học sinh trong và ngoài môi trường giáo dục. Mối quan hệ giữa người lớn và học sinh cũng phải phù hợp với sứ mệnh giáo dục của các chương trình SCCOE.

Người lớn sẽ không xâm phạm ranh giới thể chất và cảm xúc của học sinh trừ trường hợp cần thiết để phục vụ cho mục đích giáo dục hợp pháp. Đối với mục đích của chính sách này, thuật ngữ “mục đích giáo dục hợp pháp” bao gồm các vấn đề hoặc liên lạc liên quan đến giảng dạy, tư vấn, thể thao, hoạt động ngoại khóa, điều trị chấn thương thể chất của học sinh hoặc các nhu cầu y tế khác, quản lý trường học hoặc các mục đích khác trong phạm vi nhiệm vụ công việc của người lớn.

(tham khảo 0200 - Mục tiêu của SCCOE)

(tham khảo 4112.2 - Chứng nhận)

(tham khảo 4119.1/4219.1/4319.1 - Quyền dân sự và pháp lý)

(tham khảo 4131 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4231 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4331 - Phát triển nhân viên)

Tổng Giám đốc yêu cầu nhân viên SCCOE chấp nhận các tiêu chuẩn nghề nghiệp và quy tắc ứng xử do các hiệp hội giáo dục hoặc nghề nghiệp mà họ có thể là thành viên làm nguyên tắc chỉ đạo.

(tham khảo 2111 - Tiêu chuẩn quản trị của Tổng Giám đốc)

(tham khảo 9005 - Tiêu chuẩn quản trị)

Hành vi không phù hợp

Hành vi không phù hợp của nhân viên bao gồm:

1. Tham gia vào bất kỳ hành vi nào gây nguy hiểm cho học sinh, nhân viên hoặc người khác, như bạo lực thể xác, đe dọa bạo lực hoặc sở hữu súng hoặc vũ khí khác

(tham khảo [0450](#) - Kế hoạch an toàn toàn diện)

(tham khảo [3515.7](#) - Súng đạn trong khuôn viên trường học)

(tham khảo [4158/4258/4358](#) - An ninh nhân viên)

2. Có hành vi quấy rối hoặc phân biệt đối xử với học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên hoặc thành viên cộng đồng, hoặc từ chối can thiệp khi phát hiện hành vi phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt học sinh.

(tham khảo [0410](#) - Không phân biệt đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của SCCOE)

(tham khảo [4119.11/4219.11/4319.11](#) - Quấy rối tình dục)

(tham khảo [5131.2](#) - Bắt nạt)

(tham khảo [5145.3](#) - Không phân biệt đối xử/Quấy rối)

(tham khảo [5145.7](#) - Quấy rối tình dục)

3. Lạm dụng thể xác, lạm dụng tình dục, bỏ bê hoặc cố ý làm hại hoặc làm bị thương trẻ em.

4. Có hành vi giao lưu hoặc kết bạn không phù hợp với học sinh, mời, khuyến khích hoặc duy trì mối quan hệ bằng văn bản, lời nói hoặc hành động không phù hợp với học sinh.

5. Sở hữu hoặc xem bất kỳ nội dung khiêu dâm nào trong khuôn viên trường học, sở hữu hoặc xem nội dung khiêu dâm trẻ em hoặc hình ảnh khác về trẻ em mang tính khiêu dâm.

6. Sử dụng ngôn ngữ tục tĩu, khiêu dâm hoặc lăng mạ đối với học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên hoặc thành viên cộng đồng.

7. Cố ý phá hoại hoạt động của SCCOE hoặc trường học bằng tiếng ồn lớn hoặc vô lý, hoặc hành động khác.

(tham khảo [3515.2](#) - Gây rối)

8. Sử dụng thuốc lá, rượu hoặc chất bất hợp pháp hoặc không được phép, sở hữu hoặc phân phối bất kỳ chất bị kiểm soát, ở nơi làm việc, trong khuôn viên SCCOE hoặc tại một hoạt động do trường tài trợ.

(tham khảo [3513.3](#) - Trường học không thuốc lá)

(tham khảo [3513.4](#) - Trường học không ma túy và rượu)

(tham khảo [4020](#) - Nơi làm việc không ma túy và rượu)

(tham khảo [4112.41/4212.41/4312.41](#) - Kiểm tra ma túy của nhân viên)

(tham khảo [4112.42/4212.42/4312.42](#) - Kiểm tra ma túy và rượu cho tài xế xe buýt trường học)

9. Không trung thực với học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên hoặc thành viên công chúng, bao gồm việc làm sai lệch thông tin trong hồ sơ việc làm hoặc hồ sơ khác của trường.

10. Trình bày sai sự thật và/hoặc tiết lộ trái phép thông tin bí mật về học sinh, nhân viên SCCOE hoặc hoạt động của SCCOE cho những cá nhân hoặc tổ chức khác.

(tham khảo [4119.23/4219.23/4319.23](#) - Tiết lộ trái phép thông tin bí mật/được bảo vệ)

(tham khảo [5125](#) - Hồ sơ học sinh)

(tham khảo [5125.1](#) - Tiết lộ thông tin cá nhân)

11. Sử dụng thiết bị hoặc các nguồn lực khác của SCCOE cho mục đích thương mại của riêng nhân viên hoặc cho các hoạt động chính trị.

(tham khảo [4119.25/4219.25/4319.25](#) - Hoạt động chính trị của nhân viên)

12. Sử dụng thiết bị hoặc thiết bị truyền thông của SCCOE cho mục đích cá nhân nằm ngoài phạm vi Chính sách và quy định của Giám đốc SCCOE 4040 – Sử dụng công nghệ bởi nhân viên.

(tham khảo [4040](#) - Sử dụng công nghệ bởi nhân viên)

13. Gây thiệt hại hoặc tham gia vào hành vi trộm cắp tài sản của học sinh, nhân viên hoặc SCCOE.

14. Mặc trang phục không phù hợp với chính sách của SCCOE về trang phục và cách ăn mặc.

(tham khảo [4119.22/4219.22/4319.22](#) - Trang phục và cách ăn mặc)

Những biểu hiện không phù hợp

Người lớn nên nhận thức được những biểu hiện không phù hợp trong hành vi của chính họ và hành vi của những người lớn khác khi tương tác với học sinh. Mặc dù người lớn có thể chỉ hành động vì mục đích chuyên môn và có mục đích giáo dục hợp pháp, nhưng những hoạt động sau đây có thể được coi là không phù hợp. (tham khảo Định nghĩa 4119.21)

1. Che cửa sổ, và/hoặc chặn cửa ra vào và/hoặc che chắn tầm nhìn khi gặp một học sinh;
2. Mời hoặc cho phép học sinh đến thăm nhà của người lớn;
3. Ở lại trường với học sinh sau khi người quản lý cuối cùng rời khỏi trường; và/hoặc
4. Đến thăm nhà học sinh, trừ khi việc đến thăm nhà là nghĩa vụ bắt buộc của người lớn và có phụ huynh/người giám hộ hợp pháp ở nhà.

Bất cứ khi nào có thể, người lớn nên tránh những tình huống này. Nếu không thể tránh khỏi, những hoạt động này phải được sự chấp thuận trước của quản trị viên. Nếu không được chấp thuận trước, người lớn phải báo cáo sự việc cho quản trị viên có thẩm quyền càng sớm càng tốt.

Liên lạc bằng hình thức điện tử

Giống như các hình thức liên lạc khác, khi liên lạc bằng hình thức điện tử, người lớn phải duy trì ranh giới chuyên nghiệp với học sinh. Liên lạc bằng hình thức điện tử và các hình thức khác với học sinh chỉ nhằm mục đích giáo dục hợp pháp. Người lớn không được liên lạc cá nhân 1-1 với học sinh qua điện thoại, thư, giao tiếp điện tử hoặc các phương tiện khác nếu không có sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ và/hoặc hiệu trưởng nhà trường hoặc quản trị viên được chỉ định khác.

Email và các thiết bị liên lạc của SCCOE sẽ được sử dụng để liên lạc bằng hình thức điện tử với học sinh ở mức độ khả thi nhất. Người lớn không được cung cấp số điện thoại cá nhân của mình cho học sinh. Nếu cần cung cấp số điện thoại cá nhân vì bất kỳ lý do gì, nhân viên phải thông báo cho người giám sát của mình về

việc chia sẻ số điện thoại và chia sẻ với ai, nêu rõ lý do. Việc sử dụng email hoặc các thiết bị liên lạc của SCCOE khác phải tuân thủ các chính sách và quy trình của SCCOE.

Người lớn không được trao đổi thông tin liên lạc điện tử với học sinh vì bất kỳ lý do gì thông qua việc sử dụng phương tiện có chức năng xóa mọi dấu vết hoặc hồ sơ liên lạc (ví dụ: "Snapchat").

Tất cả các thông tin liên lạc bằng hình thức điện tử sẽ được gửi trong một thông báo duy nhất cho tất cả học sinh tham gia, ngoại trừ các thông báo liên quan đến vấn đề riêng tư về y tế hoặc học tập của từng học sinh, trong trường hợp đó, thông báo sẽ được sao chép để gửi cho phụ huynh/người giám hộ hợp pháp. (34 C.F.R. Mục 99.36(a,c).)

Người lớn không được làm theo hoặc chấp nhận yêu cầu từ học sinh đang theo học (hoặc học sinh cũ không phải người lớn) để kết bạn hoặc kết nối trên các trang mạng xã hội cá nhân, không được tạo hoặc tham gia vào bất kỳ trang mạng nào để giao tiếp với học sinh ngoài những trang do SCCOE cung cấp cho mục đích này.

Vi phạm ranh giới

Vi phạm ranh giới là hành vi hoặc sự thiếu sót của người lớn khi lạm dụng mối quan hệ người lớn/học sinh mà không phải vì mục đích giáo dục hợp pháp. Các ví dụ về hành vi của người lớn vi phạm ranh giới nghề nghiệp giữa người lớn/học sinh bao gồm các hành vi sau:

1. Quan tâm một học sinh cụ thể để kết bạn ngoài mối quan hệ nghề nghiệp giữa nhân viên-học sinh.
2. Đối với nhân viên không có nhiệm vụ hướng dẫn/tư vấn, khuyến khích học sinh tâm sự về các vấn đề cá nhân hoặc gia đình và/hoặc mối quan hệ của họ. Nếu học sinh có những tâm sự như vậy, người lớn phải giới thiệu học sinh đến nhân viên hướng dẫn và tư vấn phù hợp. Trong cả hai trường hợp, sự tham gia của người lớn chỉ nên giới hạn ở việc hỗ trợ thành tích học tập của học sinh.
3. Gọi học sinh hoặc cho phép học sinh gọi nhân viên bằng những từ ngữ âu yếm, tên gọi thân mật hoặc theo cách quá thân mật.
4. Duy trì liên lạc cá nhân với học sinh sau giờ học qua điện thoại, email, tin nhắn tức thời hoặc phòng trò chuyện trên Internet, các trang web mạng xã hội, chẳng hạn như Facebook hoặc thư từ ngoài giờ làm bài tập về nhà hoặc các hoạt động hợp pháp khác của trường mà không có sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ. Lệnh cấm này bao gồm cụ thể là "kết bạn" hoặc "theo dõi" học sinh trên mạng xã hội trừ khi trang mạng xã hội đó dành riêng cho các hoạt động hợp pháp của trường. Điều này cũng bao gồm việc đăng hình ảnh của học sinh hoặc thông tin nhận dạng cá nhân khác của học sinh trên trang web cá nhân của người lớn.
5. Tặng quà cho nhau, trao thiệp hoặc thư từ với một học sinh mà trực tiếp hoặc ngầm ám chỉ rằng học sinh phải nói hoặc làm điều gì đó để đáp lại.
6. Chạm vào học sinh hoặc có hành vi tiếp xúc cơ thể không phù hợp chứ không vì mục đích giáo dục hợp pháp, như ôm. Mục đích giáo dục hợp pháp có thể bao gồm những điều sau: (a) hỗ trợ học sinh bị thương; (b) hỗ trợ học sinh có nhu cầu đặc biệt cần hỗ trợ đi vệ sinh hoặc hỗ trợ thể chất khác; (c) hướng dẫn huấn luyện phù hợp; (d) giảng dạy âm nhạc phù hợp; hoặc (e) bảo vệ sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên.
7. Giao lưu hoặc dành thời gian với học sinh (bao gồm các hoạt động như đi uống nước, ăn uống hoặc xem phim, mua sắm, du lịch và các hoạt động giải trí và đến thăm nhà học sinh) nằm ngoài các sự kiện do trường tài trợ, ngoại trừ với tư cách là người tham gia.
8. Ở một mình với học sinh mà không có mục đích giáo dục hợp pháp.

Hành vi sai trái nghiêm trọng

Vi phạm ranh giới cấu thành hành vi sai trái nghiêm trọng là một hành vi, thiếu sót hoặc kiểu hành vi như vậy của người lớn không có mục đích hợp pháp; và dẫn đến sự mất lòng tin, gây hại và/hoặc dẫn đến lạm dụng trong mối quan hệ nghề nghiệp giữa nhân viên/học sinh.

1. Quan hệ lãng mạn hoặc tình dục

Người lớn bị cấm hẹn hò, tán tỉnh hoặc cố gắng hình thành mối quan hệ lãng mạn hoặc tình dục với bất kỳ học sinh nào, bất kể học sinh đó bao nhiêu tuổi. Tương tác lãng mạn hoặc tình dục bị cấm liên quan đến học sinh bao gồm các hành vi như:

- Tiếp xúc tình dục trực tiếp;
- Tán tỉnh lãng mạn, đề nghị hoặc đưa ra nhận xét khiêu dâm;
- Lãng mạn, chế giễu, bình luận khiêu dâm hoặc mang tính xúc phạm;
- Bình luận cá nhân về cơ thể của học sinh;
- Trò đùa, nói bóng gió, ám chỉ, ghi chú, câu chuyện, bản vẽ, cử chỉ hoặc hình ảnh khiêu dâm;
- Lan truyền tin đồn giới tính hoặc lãng mạn;
- Chạm vào cơ thể hoặc quần áo của học sinh một cách khiêu dâm hoặc thân mật hoặc theo cách khác không phù hợp với lứa tuổi;
- Hạn chế quyền tự do đi lại của học sinh mang tính đe dọa hoặc khiêu dâm;
- Trưng bày hoặc truyền phát các đồ vật khiêu dâm, nội dung, hình ảnh hoặc hình thức biểu hiện sự khiêu dâm cho học sinh; hoặc
- Bất kỳ loại hành vi nào được coi là quấy rối theo Chính sách của Hội đồng quản trị và Giám đốc

2. Tương tác xã hội và tương tác khác

Người lớn không được phép tham gia vào các tương tác xã hội và các tương tác khác với học sinh có hành vi lạm dụng mối quan hệ nghề nghiệp giữa học sinh/nhân viên. Các tương tác xã hội và tương tác khác bị cấm liên quan đến học sinh bao gồm các hành vi sau:

- Cử hoặc đi cùng học sinh đi làm việc vặt cá nhân không liên quan đến bất kỳ mục đích giáo dục hợp pháp nào
- Cung cấp rượu, ma túy hoặc thuốc lá cho học sinh hoặc có mặt ở nơi bất kỳ học sinh nào đang sử dụng các chất này;
- Tiết lộ các mối quan tâm cá nhân, gia đình, công việc hoặc các vấn đề riêng tư khác cho một hoặc nhiều học sinh;
- Xâm phạm quyền riêng tư của học sinh một cách không cần thiết (ví dụ: đi vào phòng vệ sinh khi học sinh đang ở trong đó);
- Đưa học sinh ra khỏi lớp mà không có mục đích giáo dục hợp pháp nào;
- Cho học sinh đi nhờ xe một mình trong tình huống không khẩn cấp mà không thông báo trước và/hoặc không được hiệu trưởng nhà trường chấp thuận như đã mô tả ở trên;
- Tham gia vào hành vi quấy rối hoặc phân biệt đối xử bị cấm theo các chính sách khác của SCCOE hoặc theo luật và quy định của tiểu bang hoặc liên bang; hoặc
- Đe dọa bất kỳ người nào để đảm bảo học sinh giữ bí mật về bất kỳ vấn đề nào.

Ngoại lệ

Tình huống khẩn cấp hoặc mục đích giáo dục hợp pháp có thể được coi là trường hợp ngoại lệ khi vượt ra khỏi ranh giới nghề nghiệp được nêu trong chính sách này. Người lớn phải chuẩn bị nêu rõ lý do các trường hợp đó và phải chứng minh rằng họ đã duy trì mối quan hệ phù hợp với học sinh.

Trong mọi trường hợp, lý do giáo dục hoặc lý do khác sẽ không được coi là trường hợp ngoại lệ theo quy định tại phần "Mối quan hệ lãng mạn và tình dục" của chính sách này.

Có thể có những trường hợp có mối quan hệ cá nhân phù hợp đã tồn tại từ trước giữa người lớn và gia đình học sinh mà không liên quan gì đến mối quan hệ của người lớn đó với SCCOE (ví dụ: khi con cái của họ là bạn bè). Chính sách này không can thiệp vào các mối quan hệ như vậy hoặc không hạn chế các hoạt động phù hợp cho các mối quan hệ đó. Người lớn cần duy trì ranh giới nghề nghiệp phù hợp với bản chất của hoạt động.

Nên hiểu rằng người lớn có thể tham gia vào các vai trò khác trong cộng đồng thông qua các tổ chức và chương trình công dân, tôn giáo, thể thao, hướng đạo hoặc các tổ chức và chương trình khác có SCCOE và tất cả học sinh trong Học khu tham gia. Chính sách này không nhằm mục đích can thiệp hoặc hạn chế khả năng của người lớn trong các vai trò đó; tuy nhiên, người lớn được cần duy trì ranh giới nghề nghiệp phù hợp với bản chất của hoạt động liên quan đến tất cả thanh thiếu niên mà họ tương tác trong quá trình tham gia cộng đồng của họ.

Báo cáo về hành vi sai trái

Trường hợp một nhân viên nghi ngờ, thấy hoặc có bằng chứng về hành vi không phù hợp của một nhân viên khác phải báo cáo ngay hành vi đó cho hiệu trưởng, giám sát viên, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định. Trường hợp một nhân viên biết hoặc nghi ngờ trẻ em bị ngược đãi hoặc bỏ bê phải nộp báo cáo theo quy trình báo cáo lạm dụng trẻ em của SCCOE như được nêu chi tiết trong AR 5141.4 - Phòng ngừa và báo cáo lạm dụng trẻ em.

(tham khảo [5141.4](#) - Phòng ngừa và báo cáo lạm dụng trẻ em)

Mọi báo cáo về hành vi sai trái của nhân viên phải được điều tra kịp thời. Mọi nhân viên bị phát hiện có hành vi không phù hợp vi phạm pháp luật hoặc chính sách của Hội đồng sẽ phải chịu hành động kỷ luật và, trong trường hợp một nhân viên được cấp chứng chỉ, thì phải báo cáo cho Ủy ban cấp chứng chỉ giáo viên. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho cơ quan thực thi pháp luật địa phương khi thích hợp.

(tham khảo [4117.7/4317.7](#) - Báo cáo tình trạng việc làm)

(tham khảo [4118](#) - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo [4218](#) - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

Trường hợp nhân viên biết nhưng không báo cáo hành vi không phù hợp của nhân viên khác cũng có thể bị kỷ luật.

SCCOE nghiêm cấm hành vi trả thù bất kỳ ai nộp đơn khiếu nại về nhân viên hoặc báo cáo hành vi không phù hợp của nhân viên. Bất kỳ nhân viên nào trả thù người khiếu nại, người báo cáo hoặc người tham gia khác trong quy trình khiếu nại của SCCOE đều phải chịu hình thức kỷ luật.

Thông báo

Các mục trong quy tắc ứng xử của nhân viên SCCOE về tương tác với học sinh sẽ được cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ vào đầu mỗi năm học và sẽ được đăng trên trang web của trường và/hoặc SCCOE. (Bộ luật Giáo dục 44050)

(tham khảo [1113](#) - Trang web của SCCOE)

(tham khảo [5145.6](#) - Thông báo cho phụ huynh)

Nhiệm vụ báo cáo

Trường hợp người lớn hoặc học sinh phát hiện hoặc biết được một người lớn có hành vi vi phạm chính sách này phải báo cáo ngay thông tin cho hiệu trưởng, giám sát viên hoặc giám sát viên tại cơ sở. Giám sát viên phải báo cáo ngay thông tin đó cho bộ phận dịch vụ nhân sự. Nếu người giám sát là đối tượng của báo cáo, người lớn sẽ báo cáo trực tiếp cho Điều phối viên theo Tiêu đề IX của SCCOE.

Khi một người lớn phát hiện thấy hành vi nghi ngờ lạm dụng trẻ em của một người lớn khác (bao gồm cả lạm dụng tình dục), người lớn đó phải báo cáo hành vi đó cho Sở Dịch vụ Xã hội và/hoặc sở cảnh sát địa phương /cảnh sát trưởng của Quận theo luật tiểu bang và chính sách của SCCOE.

Điều tra

Cơ quan thực thi pháp luật và Dịch vụ Bảo vệ Trẻ em điều tra các trường hợp nghi ngờ về việc lạm dụng trẻ em. SCCOE điều tra tất cả các hành vi vi phạm chính sách khác. Người báo cáo không được phép hoặc không có trách nhiệm điều tra xem hành vi đó có không phù hợp hay không.

Cần cân nhắc và thực hiện can thiệp ngay lập tức khi cần thiết để bảo vệ sự an toàn của học sinh và/hoặc tính liên chính của cuộc điều tra.

Hành động kỷ luật

Bất kỳ nhân viên hoặc tình nguyện viên nào bị phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm chính sách này hoặc chính sách khác của Giám đốc sẽ phải chịu hành động kỷ luật và thậm chí là bị sa thải. Trong trường hợp là nhân viên được cấp chứng chỉ, nhân viên đó có thể phải được báo cáo lên Ủy ban cấp chứng chỉ giáo viên. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho cơ quan thực thi pháp luật địa phương khi thích hợp.

(tham khảo 4117.4 - Sa thải)

(tham khảo 4117.7 - Báo cáo tình trạng việc làm)

(tham khảo 4118 - Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 4218 - Sa thải/Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

Trường hợp nhân viên biết nhưng không báo cáo hành vi không phù hợp của nhân viên khác cũng có thể bị kỷ luật.

Một tình nguyện viên, giáo viên thực tập, nhà thầu độc lập hoặc nhân viên của nhà thầu độc lập vi phạm chính sách này có thể không được phép làm việc hoặc phục vụ tại các trường học và chương trình của SCCOE trong một khoảng thời gian nhất định hoặc vĩnh viễn, tùy theo quyết định của Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định.

Bảo mật và Trả thù

SCCOE nghiêm cấm hành vi trả thù người nộp đơn khiếu nại theo chính sách này. Bất kỳ nhân viên nào trả thù người khiếu nại, người báo cáo hoặc người tham gia nào khác trong quy trình khiếu nại của SCCOE đều phải chịu hình thức kỷ luật. Người báo cáo phải giữ bí mật.

Quy định bảo mật sẽ bảo vệ cả học sinh và người lớn là đối tượng của báo cáo. Việc không giữ bí mật có thể cản trở quá trình điều tra và tạo ra những tin đồn không đúng sự thật và có khả năng gây tổn hại. Không có nội dung nào trong chính sách này ngăn cấm nhân viên được đại diện tham khảo ý kiến của người đại diện độc quyền của họ.

(tham khảo 44050 - Thông báo về Quy tắc ứng xử của nhân viên liên quan đến tương tác của nhân viên với học sinh)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính

BỘ LUẬT HÌNH SỰ

11164-11174.4 Đạo luật báo cáo lạm dụng và bỏ bê trẻ em

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

80331-80338 Quy tắc ứng xử dành cho nhà giáo dục chuyên nghiệp

Đã phê duyệt: 30 tháng 4 năm 2012

Ngày sửa đổi: 10 tháng 10 năm 2023

BP 5112.5 Đóng cổng trường học

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Đóng cửa trường học
Mã	5112.5 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 10 năm 2010
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 10 năm 2010

Để giúp học sinh có một môi trường được giám sát, an toàn và trật tự, Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara cho phép đóng cổng trường học tại tất cả các trường thuộc Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE).

Học sinh không được rời khỏi khuôn viên trường bất kỳ lúc nào trong ngày học khi không có sự cho phép bằng văn bản của phụ huynh/người giám hộ và ban giám hiệu. Học sinh rời khỏi trường mà không được phép sẽ bị coi là trốn học và phải chịu hành động kỷ luật.

(tham khảo 5113 - Vắng mặt và Lý do)

Sổ tay học sinh sẽ giải thích đầy đủ mọi quy tắc và hình thức kỷ luật áp dụng đối với trường hợp vi phạm quy định đóng cổng trường học.

(tham khảo 5144 - Kỷ luật)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

35160 Quyền hạn của Học khu

35160.1 Quyền hạn mở rộng của Học khu

44808.5 Cho phép học sinh rời khỏi khuôn viên trường; thông báo

BP 5117 Kháng cáo về Đơn xin chuyển trường liên học khu

Sách	Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Kháng cáo đơn xin chuyển trường khác học khu
Mã	5117 BP
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Sửa đổi lần cuối	Ngày 16 tháng 11 năm 2022
Xem duyệt lần cuối	Ngày 16 tháng 11 năm 2022

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (Hội đồng Quản trị) phải xem duyệt đơn kháng cáo quyết định của bất kỳ học khu nào trong quận hạt đã từ chối cấp giấy phép chuyển trường khác học khu cho học sinh, hoặc đã từ chối ký kết thỏa thuận chuyển trường liên học khu với một học khu khác để học sinh được đi học ở đó. (Luật giáo dục 46601)

Việc từ chối bao gồm việc học khu không cung cấp giấy báo về quyết định của học khu trong các mốc thời gian theo yêu cầu của Bộ luật Giáo dục hoặc việc học khu từ chối phê duyệt giấy xin chuyển trường liên học khu cho bất kỳ trường nào trong học khu. Việc từ chối không bao gồm bất kỳ điều nào sau đây: đơn xin được coi là bị xóa bỏ (như được mô tả trong Bộ luật Giáo dục 46600.2), giấy cho phép chuyển trường khác học khu bị thu hồi hoặc hủy bỏ theo chính sách của hội đồng quản trị học khu, hoặc giấy từ chối từ học khu mà học sinh xin được đến học khi không có giấy phép được cấp bởi học khu nhà. (Luật Giáo dục 46600.1)

Nếu đơn xin chuyển trường liên học khu bao gồm một khu học nằm trong quận hạt và một học khu nằm trong một quận khác, Hội đồng quản trị Giáo dục Hạt Santa Clara sẽ có thẩm quyền nếu học khu trong quận hạt không cho phép, hoặc từ chối hoặc không ký kết giấy thỏa thuận. Nếu cả hai học khu đều từ chối cho phép hoặc từ chối hoặc không ký kết giấy thỏa thuận, thì Hội đồng quản trị của Hạt sẽ chỉ có thẩm quyền xét xử nếu học khu trong hạt là học khu nhà của học sinh. (Luật giáo dục 46601)

Phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp có thể kháng cáo quyết định của học khu về yêu cầu chuyển trường khác học khu trong vòng 30 ngày lịch kể từ ngày từ chối của học khu, hoặc ngày học khu từ chối hoặc không ký kết giấy thỏa thuận cho phép chuyển trường liên học khu. Việc phụ huynh/người giám hộ không kháng cáo trong vòng 30 ngày lịch kể từ ngày học khu từ chối sẽ là lý do chính đáng để giấy kháng cáo bị bác bỏ. (Luật giáo dục 46601)

Đơn kháng cáo sẽ chỉ được chấp nhận sau khi Tổng Giám đốc các Trường học trong Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) hoặc người được chỉ định xác minh rằng các lần kháng cáo trong các học khu đã được tận dụng theo các thủ tục và mốc thời gian của học khu đang từ chối. (Bộ luật Giáo dục 46600.2, 46601)

Học sinh nào đang có thể bị đuổi học hoặc đã bị đuổi học sẽ không thể kháng cáo các quyết định hoặc việc từ chối cho chuyển trường khác học khu trong khi thủ tục trực xuất đang chờ xử lý hoặc trong thời hạn trực xuất. (Luật giáo dục 46601)

Phiên điều trần

Không lâu hơn 10 ngày trước phiên điều trần, người được chỉ định của Tổng Giám đốc sẽ thông báo cho tất cả các đương sự về yêu cầu kháng cáo.

Thông báo sẽ bao gồm các chi tiết về ngày, giờ và địa điểm của phiên điều trần cũng như cơ hội để gửi các tuyên bố và tài

liệu bằng văn bản, cũng như để được lắng nghe về vấn đề này.

Hội đồng quản trị của Phòng Giáo dục sẽ tiến hành một buổi điều trần trong vòng 30 ngày lịch sau khi đơn kháng cáo được nộp, để xác định xem học sinh có được phép đi học tại học khu mà em lựa chọn hay không. Nếu việc tuân thủ quy định về thời gian cho buổi điều trần không thực tế đối với Hội đồng quản trị, Hội đồng có thể kéo dài thời gian thêm đến năm ngày học vì lý do chính đáng. (Luật giáo dục 46601)

Người được chỉ định của Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục sẽ điều tra để xác định xem các biện pháp khắc phục tại địa phương trong vấn đề này đã được tận dụng hay chưa và cung cấp bất kỳ thông tin bổ sung nào được coi là hữu ích cho hội đồng quản trị phòng giáo dục trong việc đưa ra quyết định. (Luật giáo dục 46601)

Phiên điều trần của Hội đồng sẽ được tiến hành như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Phòng Giáo dục khai mạc phiên điều trần, xác định tất cả những người tham gia, và giải quyết các vấn đề thủ tục.
2. Mỗi bên sẽ có cơ hội phát biểu trước Hội đồng quản trị và tóm tắt địa vị của mình trong 5 phút (hoặc lâu hơn theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị). Nếu phụ huynh sử dụng thông dịch viên, thời gian phân bổ cho lần phát biểu sẽ có thể được tăng gấp đôi tùy theo quyết định của chủ tịch hội đồng.
3. Mỗi bên sẽ có cơ hội phản hồi về phần trình bày của bên kia hoặc các bên.
4. Các thành viên hội đồng quản trị có thể đặt các câu hỏi làm rõ trong hoặc sau khi trình bày và trả lời.
5. Phiên điều trần sau đó sẽ được kết thúc và Hội đồng quản trị Phòng Giáo dục sẽ thảo luận riêng để xem xét quyết định. Nếu bất kỳ đại diện nào của Học khu hoặc học sinh được vào cuộc thảo luận này, các đại diện của bên đối lập cũng sẽ được vào.
6. Sau khi cân nhắc, Hội đồng quản trị sẽ họp công khai và công bố quyết định của họ.

Các yếu tố cần xem xét trong phiên điều trần đơn kháng cáo

1. Sức khỏe tâm lý hoặc thể chất của học sinh.

Các vấn đề về sức khỏe tâm lý hoặc thể chất của học sinh phải được hỗ trợ bằng văn bản của một chuyên gia có trình độ.

2. Một mối nguy hiểm đáng kể đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh.

Một mối nguy hiểm đối với sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh phải được hỗ trợ bởi tuyên bố bằng văn bản của một chuyên gia y tế có trình độ, bằng báo cáo của cảnh sát, bằng học bạ hoặc bằng các tài liệu khác.

3. Một chương trình hoặc dịch vụ học tập chuyên biệt và cụ thể, không có sẵn ở học khu nhà, nhưng cần thiết cho sự nghiệp hoặc mục tiêu học tập của học sinh.

Một chương trình hoặc dịch vụ như vậy phải liên quan đến mục tiêu nghề nghiệp hoặc sự tiến bộ trong học tập của học sinh và không chỉ dựa trên sở thích hoặc mong muốn của học sinh, hoặc vào các hoạt động ngoại khóa hoặc thể thao.

4. Khó khăn do thiếu các chương trình chăm sóc sau giờ học hoặc thiếu chương trình chăm sóc phù hợp sau giờ học cho học sinh tại học khu nhà.

Phụ huynh/người giám hộ phải thể hiện nỗ lực tìm kiếm dịch vụ chăm sóc thích hợp trong học khu nhà và phải mô tả những nỗ lực này trong các tài liệu bằng văn bản được cung cấp khi nộp đơn kháng cáo.

5. Một sự khó khăn nghiêm trọng và được chứng minh đối với phụ huynh/người giám hộ có thể ảnh hưởng đến sự thành công của học sinh ở trường.

Phụ huynh/người giám hộ phải nêu rõ và mô tả sự khó khăn bằng văn bản; "khó khăn" sẽ được hiểu là không tính sự bất tiện cho phụ huynh/người giám hộ hoặc các những điều theo sự ưa thích.

6. Mong muốn của học sinh là ở lại trường hiện tại trong thời gian còn lại của học kỳ hoặc năm học.

Mong muốn của học sinh có thể dựa trên sự việc tốt nghiệp đã dự kiến tại trường thuộc nơi cư trú vào cuối học kỳ hoặc năm học, hoặc dựa trên nhu cầu tiếp tục học tập trong phần còn lại của học kỳ hoặc năm học.

7. Kế hoạch di chuyển của học sinh trong tương lai gần đây và mong muốn bắt đầu học kỳ hoặc năm học ở học khu mới.

Học sinh và phụ huynh/người giám hộ phải cung cấp giấy chứng kế hoạch chuyển đến học khu đang được đề xuất; giấy chứng đó có thể là hợp đồng thuê nhà, hợp đồng mua nhà mới hoặc tài liệu tương tự.

8. Tác động tài chính của việc giáo dục học sinh (học khu theo ý muốn) hoặc mất học sinh (học khu nhà).

Trong cả hai trường hợp, (các) học khu bị ảnh hưởng phải chứng minh bằng văn bản rằng việc chuyển trường của học sinh sẽ gây khó khăn quá mức cho các học sinh thuộc khu vực của họ dẫn đến các dịch vụ bị giảm hoặc các kết quả khác không thể chấp nhận được.

9. Học sinh được chứng minh là không đáp ứng các tiêu chuẩn hợp lý liên quan đến hạnh kiểm, việc đi học chuyên cần, hoặc sự chuyên cần trong học tập.

Việc chứng minh sự thất bại đó phải dựa trên một lời giải thích bằng văn bản về trải nghiệm trước đây của học khu với học sinh theo giấy xin chuyển trường liên học khu hoặc trên các bằng chứng khác được ghi lại.

10. Thiếu chỗ cho học sinh ở học khu tiếp nhận.

Học khu được đề xuất nhận học sinh phải chứng minh bằng văn bản rằng việc chuyển trường của học sinh sẽ dẫn đến khó khăn quá mức đối với học sinh thuộc học khu đó do tình trạng quá tải và/hoặc sẽ vi phạm chính sách của học khu hoặc thỏa thuận tập thể của công đoàn về mục tiêu quy mô lớp học.

11. Tác động tiêu cực từ việc chuyển trường của học sinh đối với kế hoạch tách biệt tự nguyện hoặc theo lệnh của tòa án của một trong hai học khu đó.

Học khu phải cung cấp chi tiết về lệnh tòa hoặc kế hoạch tách biệt và giấy chứng về tác động tiêu cực được dự kiến của việc học sinh chuyển trường.

12. Các trường hợp đặc biệt hoặc bất thường khác có thể tạo nhiều lợi ích cho học sinh kháng cáo hoặc học khu bị ảnh hưởng.

Phụ huynh/người giám hộ hoặc học khu phải chỉ rõ và mô tả loại trường hợp đặc biệt hoặc bất thường và ảnh hưởng của điều đó đối với học sinh kháng cáo hoặc các học sinh đang sống trong học khu.

Lệnh cuối cùng của Hội đồng quản trị Giáo dục

Hội đồng quản trị sẽ đưa ra quyết định trong vòng ba ngày học kể từ phiên điều trần trừ khi phụ huynh/người giám hộ yêu cầu hoãn lại. (Bộ Luật Giáo Dục 46601) Quyết định của Hội Đồng quản trị là quyết định cuối cùng và không có phương pháp nào để kháng cáo quyết định của Hội Đồng quản trị.

Hội đồng quản trị sẽ chấp thuận hoặc từ chối kháng cáo dựa trên giá trị của nó. Tuy nhiên, nếu bằng chứng hoặc cơ sở mới cho lời yêu cầu được đưa ra, Hội đồng quản trị có thể điều chỉnh lại vấn đề để học khu hoặc các học khu xem xét thêm. (Luật giáo dục 46601)

Nếu Hội đồng quản trị Phòng Giáo dục quyết định rằng học sinh nên được phép đi học tại học khu được đề xuất, Hội đồng quản trị sẽ xác định khoảng thời gian đi học trong học khu đó và học sinh sẽ được nhận vào một trường trong học khu đó ngay lập tức. Hội đồng quản trị Phòng Giáo dục không được phép ra lệnh sắp xếp trường học cụ thể cho học sinh. Việc xếp trường, ngay cả sau khi kháng cáo thành công, được xác định bởi học khu. (Bộ luật Giáo dục 46601, 46602)

Phụ huynh/người giám hộ và học khu sẽ được thông báo bằng văn bản về quyết định của Hội đồng quản trị. (Bộ luật Giáo dục 46602)

BP 5141.31 Tiêm chủng

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Tiêm chủng
Mã	BP 5141.31
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	3 tháng 3 năm 2021
Ngày xem duyệt lần cuối	3 tháng 3 năm 2021

Để bảo vệ sức khỏe của tất cả học sinh và nhân viên, hạn chế sự lây lan của các bệnh truyền nhiễm, Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (Hội đồng Quận) sẽ hợp tác với các cơ quan y tế tiểu bang và địa phương để khuyến khích tất cả học sinh của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) tiến hành tiêm chủng để phòng ngừa các bệnh.

(tham khảo 1400 - Mối quan hệ giữa các Cơ quan Chính phủ khác và Trường học)

(tham khảo 5141.22 - Bệnh truyền nhiễm)

(tham khảo 5141.26 - Xét nghiệm Lao)

Học sinh học tại trường SCCOE hoặc chương trình chăm sóc và phát triển trẻ em, hoặc chuyển trường giữa các cơ sở, phải xuất trình hồ sơ tiêm chủng được chứng nhận bởi nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tư nhân hoặc công cộng được ủy quyền để chứng minh việc tiêm chủng đầy đủ theo quy định của pháp luật. Học sinh sẽ bị đuổi khỏi trường hoặc được miễn các yêu cầu tiêm chủng khi được pháp luật cho phép.

(tham khảo 5112.1 - Miễn trừ đến lớp)

(tham khảo 5112.2 – Bị bắt buộc nghỉ học)

(tham khảo 5148 - Chăm sóc và phát triển trẻ em)

(tham khảo 5141.32 - Khám sức khỏe để nhập học)

(tham khảo 5148 - Chăm sóc và phát triển trẻ em)

(tham khảo 5148.3 - Giáo dục mầm non)

Học sinh khi chuyển trường sẽ được yêu cầu xuất trình hồ sơ tiêm chủng khi đăng ký tại các trường SCCOE nếu có thể.

(tham khảo 6173 - Giáo dục cho trẻ em vô gia cư)

(tham khảo 6173.1 - Giáo dục cho thanh thiếu niên được nhận nuôi)

(tham khảo 6173.2 - Giáo dục trẻ em trong gia đình quân nhân)

Giám đốc các trường học của Quận hoặc người được chỉ định có thể sắp xếp một nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe được ủy quyền để tiêm chủng tại trường cho học sinh có phụ huynh/người giám hộ đã đồng ý bằng văn bản. Vào đầu năm học, phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo về quyền đồng ý tiêm chủng cho con mình tại trường. (Bộ luật giáo dục 48980, 49403)

(tham khảo 5141.3 - Khám sức khỏe)

(tham khảo 5141.6 - Dịch vụ y tế trường học)

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

44871 Trình độ của người giám sát y tế

46010 Tổng số ngày đến trường

48216 Tiêm chủng và bị bắt buộc nghỉ học

48853.5 Đăng ký kịp thời cho thanh thiếu niên được nhận nuôi

48980 Thông báo bắt buộc về quyền

49403 Hợp tác trong việc kiểm soát bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng

BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

120325-120380 Tiêm chủng phòng ngừa bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là:

120335 Yêu cầu tiêm chủng để nhập học

120440 Tiết lộ thông tin tiêm chủng

49426 Nhiệm vụ của y tá trường học

49701 Linh hoạt trong việc đăng ký trẻ em của gia đình quân nhân

BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

120325-120380 Tiêm chủng phòng ngừa bệnh truyền nhiễm, đặc biệt là:

120335 Yêu cầu tiêm chủng để nhập học

120372 Mẫu tiêu chuẩn điện tử về Miễn trừ y tế toàn tiểu bang

120395 Thông tin về bệnh não mô cầu, bao gồm khuyến cáo tiêm chủng

120440 Tiết lộ thông tin tiêm chủng

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

430 Hồ sơ học sinh; định nghĩa

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 17

6000-6075 Yêu cầu tiêm chủng khi đến trường

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1232g Đạo luật về Quyền riêng tư và Giáo dục của Gia đình

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

11432 Đăng ký kịp thời cho trẻ em vô gia cư

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

99.1-99.67 Quyền riêng tư và Giáo dục của Gia đình

Tài nguyên Quản lý:

SỞ Y TẾ CÔNG CỘNG CALIFORNIA

Câu hỏi thường gặp về trường hợp được miễn trừ

Hướng dẫn về Yêu cầu Tiêm chủng cho Trẻ mầm non (Chăm sóc Trẻ em)

Hướng dẫn về Yêu cầu Tiêm chủng cho Lớp mẫu giáo đến lớp 12

Hướng dẫn dành cho Phụ huynh về Tiêm chủng bắt buộc cho Trẻ mầm non (Chăm sóc Trẻ em)

Hướng dẫn dành cho Phụ huynh về Tiêm chủng bắt buộc để Nhập học

Câu hỏi và Trả lời về Tiêm chủng và Miễn trừ Y tế

Sổ tay tiêm chủng California cho các chương trình và trường mầm non (chăm sóc trẻ em), ấn bản lần thứ 10, tháng 7 năm 2019

ẤN PHẨM CỦA BAN KHIẾU NẠI CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁO DỤC

Hướng dẫn kiểm tra hàng năm các cơ quan giáo dục địa phương lớp mẫu giáo đến lớp 12 và báo cáo tuân thủ của tiểu bang

HƯỚNG DẪN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Đạo luật về quyền riêng tư và quyền giáo dục của gia đình (FERPA) và H1N1, tháng 10 năm 2009

TRANG WEB

CDE: <http://www.cde.ca.gov>

Sở Y tế Công cộng California, Đơn vị Tiêm chủng: <http://cdph.ca.gov/programs/immunize>

Sở Y tế Công cộng California, Tiêm chủng cho trường học: <http://www.shotsforschool.org>

Cơ quan Y tế và Dịch vụ Nhân sinh California: <http://www.chhs.ca.gov/>

Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh: <http://www.cdc.gov>

Ban khiếu nại công tác kiểm tra giáo dục: <http://www.eaap.ca.gov>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ: <http://www.ed.gov>

Ngày thông qua: 10 tháng 10 năm 2020

Ngày sửa đổi: 3 tháng 3 năm 2021

BP 5145.3 Không phân biệt đối xử/Quấy rối

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Không phân biệt đối xử/Quấy rối
Mã	5145.3 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày sửa đổi trước đó	15 tháng 1 năm 2014, 19 tháng 7 năm 2017, 17 tháng 7 năm 2019

Chính sách này sẽ áp dụng cho tất cả các hành vi cấu thành hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối bất hợp pháp liên quan đến hoạt động của trường hoặc việc đến trường, xảy ra trong trường hoặc thuộc chương trình của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE), các hành vi diễn ra ngoài khuôn viên trường hoặc không thuộc các hoạt động liên quan đến trường hoặc do trường tài trợ nhưng có thể tạo ra môi trường thù địch tại trường, và tất cả các hành vi của Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCBOE) và Giám đốc Hạt Santa Clara (Quận Giám đốc) trong việc ban hành các chính sách và quy trình quản lý SCCOE.

SCCBOE và Tổng Giám đốc cam kết hợp tác với nhau để cung cấp một môi trường học đường an toàn, cho phép tất cả học sinh có quyền tiếp cận bình đẳng trong các chương trình, dịch vụ và hoạt động hỗ trợ học tập, ngoại khóa và hoạt động giáo dục khác của SCCOE. SCCBOE nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp tại bất kỳ trường học hoặc hoạt động nào của SCCOE, bao gồm quấy rối, đe dọa và bắt nạt phân biệt đối xử, nhắm vào bất kỳ học sinh nào, dựa trên chủng tộc, màu da, tổ tiên, quốc tịch, dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tình trạng nhập cư, độ tuổi, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc tình trạng làm cha mẹ, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, giới tính, khuynh hướng giới tính, giới tính, bản dạng giới hoặc biểu hiện giới tính, tình trạng quân sự hoặc mối quan hệ với một người hoặc nhóm có một trong số các đặc điểm nêu trên.

Chính sách này sẽ áp dụng cho tất cả các hành vi liên quan đến hoạt động của trường hoặc việc đến trường xảy ra trong trường học của SCCOE và các hành vi diễn ra ngoài khuôn viên trường hoặc không thuộc các hoạt động liên quan đến trường hoặc do trường tài trợ nhưng có thể tạo ra môi trường thù địch tại trường.

(tham khảo 0410 - Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của SCCOE)

(tham khảo 5131 - Hành vi)

(tham khảo 5131.2 – Chính sách chống bắt nạt)

(tham khảo 5145.9 - Hành vi có động cơ thù hận)

(tham khảo 6164.6 – Xác định và giáo dục theo Mục 504)

Chính sách này áp dụng cho tất cả các hành vi liên quan đến hoạt động của trường hoặc việc đến trường xảy ra trong trường hoặc chương trình thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc, và các hành vi xảy ra ngoài khuôn viên trường hoặc không thuộc các hoạt động liên quan đến trường hoặc do trường tài trợ nhưng có thể tạo ra môi trường thù địch tại trường.

Phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt có tính phân biệt đối xử có thể là bằng hành động, lời nói, không lời hoặc bằng văn bản theo danh mục được liệt kê ở trên. Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm việc tạo ra một môi trường thù địch thông qua hành vi bị cấm nghiêm trọng, lâu dài hoặc lan rộng đến mức ảnh hưởng đến khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ chương trình hoặc hoạt động giáo dục

của học sinh; tạo ra một môi trường giáo dục đe dọa, thù địch hoặc khó khăn; có ảnh hưởng đáng kể hoặc vô lý đến kết quả học tập của học sinh; hoặc ảnh hưởng xấu đến các cơ hội giáo dục của học sinh.

Phân biệt đối xử bất hợp pháp cũng bao gồm việc đối xử khác biệt với học sinh theo danh mục nêu trên ảnh hưởng đến việc đến trường, tham gia các chương trình hoặc hoạt động của SCCOE, việc cung cấp hoặc nhận các lợi ích hoặc dịch vụ giáo dục, chẳng hạn như cấm học sinh đăng ký lớp học hoặc khóa học dựa trên giới tính của học sinh.

Theo luật, tất cả học sinh SCCOE sẽ được hưởng các quyền, lợi ích và sự bảo vệ như nhau. Trường hợp được pháp luật cho phép, SCCOE sẽ duy trì các cơ sở vật chất theo từng giới tính, chẳng hạn như nhà vệ sinh và phòng thay đồ, hoặc các chương trình và hoạt động theo từng giới tính, chẳng hạn như các lớp giáo dục thể chất, thể thao giữa các lớp và các chương trình thể thao liên trường, học sinh sẽ được phép tiếp cận các cơ sở vật chất, tham gia các chương trình và hoạt động, thảo luận trên lớp, chụp ảnh kỷ yếu và tham gia các chuyến đi thực tế phù hợp với bản dạng giới của mình. Bản dạng giới của mỗi học sinh sẽ là giới tính mà học sinh khẳng định. Học sinh chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới sẽ được hưởng các quyền, lợi ích và sự bảo vệ như tất cả học sinh của SCCOE.

Vì có thể xảy ra phân biệt đối xử bất hợp pháp khi kỷ luật học sinh, bao gồm đình chỉ và đuổi học, nên hình thức kỷ luật phải được thực thi theo cách công bằng, nhất quán và không được phân biệt đối xử.

SCCBOE cũng cấm mọi hình thức trả thù người báo cáo hoặc người tham gia báo cáo về hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, nộp đơn khiếu nại hoặc tham gia điều tra khiếu nại hoặc có cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp. Khiếu nại về hành vi trả thù phải được điều tra và giải quyết theo cùng cách thức như khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận chương trình giáo dục thông qua việc công bố chính sách không phân biệt đối xử của SCCOE và các quy trình khiếu nại liên quan cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên, ủy ban cố vấn, viên chức có thẩm quyền của trường tư thục và các bên quan tâm khác. Tiến hành đào tạo và cung cấp thông tin về phạm vi và cách sử dụng chính sách và quy trình khiếu nại và thực hiện các biện pháp khác để nâng cao hiểu biết của cộng đồng trường học về các yêu cầu của luật về hành vi phân biệt đối xử. Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thường xuyên xem xét thực hiện các chính sách và thực tiễn thực thi không phân biệt đối xử của SCCOE và, khi cần thiết, sẽ thực hiện hành động để loại bỏ mọi rào cản học sinh tiếp cận hoặc tham gia vào chương trình giáo dục của SCCOE. Họ sẽ báo cáo những phát hiện và khuyến nghị của mình cho Hội đồng sau mỗi lần xem xét.

(tham khảo 1312.3 - Quy trình khiếu nại thống nhất)

(tham khảo 1330 - Sử dụng các cơ sở vật chất của SCCOE)

(tham khảo 4131 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4231 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4331 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 1240 - Hỗ trợ tình nguyện)

Các khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử hoặc trả thù có thể được nộp theo quy trình khiếu nại thống nhất của SCCBOE và các quy trình do Giám đốc Quận thiết lập để điều tra và giải quyết các khiếu nại đó. Bất kể người khiếu nại có tuân thủ các yêu cầu về văn bản, thời hạn và/hoặc các yêu cầu nộp đơn theo thông lệ hay không, tất cả các khiếu nại cáo buộc hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt phân biệt đối xử, đều phải được điều tra

để có hành động kịp thời để chấm dứt tình trạng phân biệt đối xử, ngăn ngừa tái diễn và giải quyết mọi ảnh hưởng tiếp diễn đối với học sinh.

Học sinh có hành vi phân biệt đối xử bất hợp pháp, bao gồm quấy rối, đe dọa, bắt nạt phân biệt đối xử hoặc trả thù, vi phạm pháp luật, chính sách của Hội đồng hoặc quy định hành chính sẽ phải chịu hậu quả hoặc hình thức kỷ luật thích đáng, có thể bao gồm đình chỉ và/hoặc đuổi học khi hành vi đó quá nghiêm trọng hoặc lan rộng như được định nghĩa trong Bộ luật Giáo dục 48900.4. Bất kỳ nhân viên nào cho phép hoặc tham gia vào hành vi phân biệt đối xử bị cấm, bao gồm quấy rối, đe dọa, bắt nạt phân biệt đối xử hoặc trả thù sẽ phải chịu hình thức kỷ luật, thậm chí là bị sa thải.

(tham khảo 4118 - Đình chỉ/Hành động kỷ luật)

(tham khảo 4119.21/4219.21/4319.21 - Tiêu chuẩn nghề nghiệp)

(tham khảo 5144 - Kỷ luật)

(tham khảo 5144.2 - Đình chỉ và đuổi học/Quy trình hợp pháp (Học sinh bị khuyết tật))

Các biện pháp chống phân biệt đối xử của Tổng Giám đốc

SCCBOE sau đây kết hợp bằng cách tham chiếu các chính sách, quy trình và biện pháp do Tổng Giám đốc thực hiện để ngăn chặn hoặc giải quyết tình trạng phân biệt đối xử bất hợp pháp trong các trường học, chương trình và hoạt động của COE, bao gồm các nội dung sau:

1. Chỉ định một điều phối viên/cán bộ phụ trách vấn đề tuân thủ để giải quyết các khiếu nại cáo buộc phân biệt đối xử bất hợp pháp
2. Đăng thông tin liên quan đến lệnh cấm theo Tiêu đề IX đối với hành vi phân biệt đối xử dựa trên khuynh hướng giới tính của học sinh, giới tính (bao gồm bản dạng giới, biểu hiện giới tính, thai kỳ, sinh con, cho con bú và các tình trạng y tế liên quan đến thai kỳ), chủng tộc hoặc dân tộc, nhận dạng nhóm dân tộc, tổ tiên, quốc tịch, nguồn gốc quốc tịch, tôn giáo, màu da, khuyết tật về tinh thần hoặc thể chất, độ tuổi, tình trạng nhập cư hoặc trên cơ sở mối quan hệ với một người hoặc nhóm người có một hoặc nhiều đặc điểm nêu trên, hoặc bất kỳ cơ sở nào khác được bảo vệ bởi luật, sắc lệnh hoặc quy định của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương
3. Công khai các chính sách không phân biệt đối xử và quy trình khiếu nại của SCCOE
4. Tiến hành đào tạo và cung cấp thông tin về các chính sách không phân biệt đối xử và quy trình khiếu nại của SCCOE cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên SCCOE và những người khác, bao gồm thông tin liên quan đến luật của tiểu bang và liên bang về quyền của học sinh chuyển giới và không theo tiêu chuẩn giới
5. Thiết lập quy trình khiếu nại đảm bảo giải quyết khiếu nại nhanh chóng và công bằng
6. Cung cấp thông báo hàng năm theo yêu cầu của luật định
7. Lưu giữ hồ sơ học sinh theo luật định

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử

48900.3 Đình chỉ hoặc đuổi học vì hành vi bạo lực thù hận

48900.4 Đình chỉ hoặc đuổi học vì đe dọa hoặc quấy rối

48904 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi cố ý sai trái của học sinh
 48907 Học sinh thực hiện quyền tự do ngôn luận
 48950 Tự do ngôn luận
 48985 Biên dịch các thông báo
 49020-49023 Chương trình thể thao
 51500 Chương trình giảng dạy hoặc hoạt động bị cấm
 51501 Phương tiện giảng dạy bị cấm
 60044 Tài liệu giảng dạy bị cấm
BỘ LUẬT DÂN SỰ
 1714.1 Trách nhiệm của phụ huynh/người giám hộ đối với hành vi cố ý sai trái của trẻ vị thành niên
BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ
 11135 Không phân biệt đối xử trong các chương trình hoặc hoạt động do tiểu bang tài trợ
BỘ LUẬT HÌNH SỰ
 422.55 Định nghĩa về tội thù hận
 422.6 Tội phạm, quấy rối
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
 432 Hồ sơ học sinh
 4600-4687 Quy trình khiếu nại thống nhất
 4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
 1681-1688 Tiêu đề IX của Tu chính án Giáo dục năm 1972
 12101-12213 Tiêu đề II cơ hội bình đẳng cho những người khuyết tật
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 29
 794 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42
 2000d-2000e-17 Tiêu đề VI và Tiêu đề VII Đạo luật Dân quyền năm 1964, đã sửa đổi
 2000h-2-2000h-6 Tiêu đề IX của Đạo luật Dân quyền năm 1964
 6101-6107 Đạo luật Phân biệt đối xử theo Độ tuổi năm 1975
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 28
 35.107 Không phân biệt đối xử dựa trên tình trạng khuyết tật; khiếu nại
BỘ LUẬT LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34
 99.31 Tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân
 100.3 Cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da hoặc nguồn gốc quốc tịch
 104.7 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm theo Mục 504
 106.8 Chỉ định nhân viên chịu trách nhiệm theo Tiêu đề IX
 106.9 Thông báo không phân biệt đối xử dựa trên giới tính
 110.25 Cấm phân biệt đối xử dựa trên độ tuổi
PHÁN QUYẾT CỦA TÒA ÁN
 Donovan v. Học khu Poway Unified, (2008) 167 Cal.App.4th 567
 Flores v. Học khu Morgan Hill Unified, (2003) 324 F.3d 1130
 Tài nguyên quản lý:
ẤN PHẨM CỦA CSBA
 Trường học an toàn: Chiến lược của Hội đồng quản trị để đảm bảo thành công của học sinh, 2011
 Hướng dẫn cuối cùng về Học sinh chuyển giới, Quyền riêng tư và Cơ sở vật chất, tháng 3 năm 2014
 Cung cấp Môi trường học tập an toàn, không phân biệt đối xử cho tất cả học sinh, Tóm tắt chính sách, tháng 2 năm 2014
ẤN PHẨM CỦA TRUNG TÂM TU CHÍNH ÁN THỨ NHẤT
 Trường công và khuyến khích hướng giới tính: Khôn khổ Tu chính án thứ nhất để Tìm tiếng nói chung, năm 2006

ẤN PHẨM CỦA HIỆP HỘI HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC QUỐC GIA

Xử lý các vấn đề pháp lý liên quan đến Khuyh hướng giới tính và Bản dạng giới của học sinh, năm 2004

BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, ẤN PHẨM CỦA VĂN PHÒNG DÂN QUYỀN

Thư gửi đồng nghiệp: Học sinh chuyển giới, tháng 5 năm 2016

Ví dụ về Chính sách và Hoạt động mới để Hỗ trợ Học sinh chuyển giới, tháng 5 năm 2016

Thư gửi đồng nghiệp: Điều phối viên theo Tiêu đề IX, tháng 4 năm 2015

Thư gửi đồng nghiệp: Quấy rối và Bắt nạt, tháng 10 2010

Thông báo về không phân biệt đối xử, tháng 1 năm 1999

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Sở Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Liên minh Trường học An toàn California: <http://www.casafeschools.org>

Trung tâm Tu chính án thứ nhất: <http://www.firstamendmentcenter.org>

Hiệp hội Hội đồng Trường học Quốc gia: <http://www.nsba.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

SP 5145.7 Quấy rối tình dục

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Quấy rối tình dục (Học sinh)
Mã	5145.7 SP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	20 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	3 tháng 11 năm 2020
Ngày xem duyệt lần cuối	3 tháng 11 năm 2020
Ngày sửa đổi trước đó	30 tháng 4 năm 2019

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara và Tổng Giám đốc cam kết tạo ra một môi trường học đường an toàn, không có quấy rối và phân biệt đối xử. Nghiêm cấm mọi hành vi quấy rối tình dục nhắm vào bất kỳ học sinh nào trong chương trình SCCOE, trường học hoặc hoạt động do trường tài trợ hoặc liên quan đến trường học. Ngoài ra, còn nghiêm cấm hành vi trả thù người báo cáo, nộp đơn khiếu nại hoặc làm chứng cho khiếu nại khi cáo buộc hành vi quấy rối tình dục.

Hội đồng Quận khuyến khích mọi học sinh cảm thấy mình đang hoặc đã bị quấy rối tình dục trong khuôn viên trường hoặc tại một hoạt động do trường tài trợ hoặc liên quan đến trường học bởi một học sinh hoặc người lớn khác, hoặc đã trải qua một vụ quấy rối tình dục ngoài khuôn viên trường bởi bất kỳ ai mà học sinh có thể tiếp tục tiếp xúc trong khuôn viên trường, hãy liên hệ ngay với giáo viên, hiệu trưởng hoặc quản trị viên chương trình hoặc bất kỳ nhân viên trường học nào khác. Các báo cáo hoặc trường hợp phát hiện của nhân viên SCCOE về hành vi quấy rối tình dục đối với học sinh sẽ được giải quyết theo luật pháp và quy định liên quan của Tổng Giám đốc.

Quy trình Khiếu nại và Hành động Kỷ luật

Các khiếu nại về quấy rối tình dục đối với học sinh sẽ được điều tra và giải quyết theo luật pháp và Quy trình Khiếu nại Thống nhất của SCCOE. Tất cả các khiếu nại và cáo buộc về quấy rối tình dục sẽ được giữ bí mật, trừ khi cần thiết để tiến hành điều tra hoặc thực hiện các hành động cần thiết sau đó. (5CCR 4964)

Khi điều tra khiếu nại về quấy rối tình dục, bất kỳ học sinh nào bị phát hiện có hành vi quấy rối tình dục hoặc bạo lực tình dục, vi phạm chính sách của Hội đồng Quận sẽ phải chịu hành động kỷ luật. Đối với học sinh từ lớp 4 đến lớp 12, hành động kỷ luật có thể bao gồm đình chỉ và/hoặc đuổi học.

Thông báo

Bản sao chính sách và quy định về quấy rối tình dục của SCCOE phải:

1. Được đưa vào thông báo gửi cho phụ huynh/người giám hộ vào đầu mỗi năm học (Bộ luật Giáo dục 48980; 5 CCR 4917)
2. Được đặt ở vị trí dễ thấy trong tòa nhà hành chính chính hoặc khu vực thông báo về các quy tắc, quy định, quy trình và tiêu chuẩn ứng xử của SCCOE (Bộ luật Giáo dục 231.5)
3. Được đăng trên trang web của SCCOE và chương trình/trường học và, khi có thể, trên phương tiện truyền thông xã hội được SCCOE hỗ trợ

4. Được coi như một phần của bất kỳ chương trình định hướng nào được tổ chức cho học sinh mới vào đầu năm học, học kỳ hoặc kỳ học hè (Bộ luật Giáo dục 231.5)
5. Xuất hiện trong bất kỳ ấn phẩm nào nêu rõ các quy tắc, quy định, quy trình và tiêu chuẩn ứng xử toàn diện của chương trình/trường học hoặc COE (Bộ luật Giáo dục 231.5)
6. Đưa vào sổ tay được cung cấp cho học sinh
7. Được cung cấp cho Tổng Giám đốc để truyền tải cho nhân viên và các tổ chức người lao động.

BP 5145.9 Hành vi có động cơ thù hận

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	5000 Học sinh
Tiêu đề	Hành vi có động cơ thù hận
Mã	5145.9 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	10 tháng 10 năm 2010
Ngày sửa đổi lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày xem duyệt lần cuối	10 tháng 1 năm 2024
Ngày sửa đổi trước đó	10 tháng 10 năm 2010, 19 tháng 1 năm 2022

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCBOE) cam kết cung cấp một môi trường học tập tôn trọng, hòa nhập và an toàn, bảo vệ học sinh khỏi sự phân biệt đối xử, quấy rối, đe dọa, bắt nạt hoặc bất kỳ loại hành vi nào khác có động cơ thù hận.

Để tạo ra một môi trường học tập an toàn cho tất cả học sinh, SCCBOE mong muốn bảo vệ quyền của mọi học sinh để tránh mọi hành vi có động cơ thù hận và sẽ thúc đẩy các mối quan hệ hòa thuận giữa các học sinh, giúp các em có được sự hiểu biết sâu sắc về các quyền công dân và trách nhiệm xã hội của mọi người trong xã hội. Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara nghiêm cấm hành vi phân biệt đối xử hoặc những phát biểu hạ thấp phẩm giá một cá nhân trên cơ sở chủng tộc, dân tộc, văn hóa, di sản, giới tính, khuynh hướng giới tính, đặc điểm thể chất/tinh thần hoặc tín ngưỡng hay thực hành tôn giáo của người đó.

(tham khảo 0410 - Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của Học khu) (tham khảo 0450 - Kế hoạch an toàn toàn diện)

(tham khảo 3515.4 - Phục hồi sau mất mát hoặc thiệt hại tài sản) (tham khảo 5131.5 - Phá hoại và vẽ bậy)

(tham khảo 5136 - Băng đảng)

(tham khảo 5137 - Môi trường học tập tích cực) (tham khảo 5141.52 – Ngăn chặn tình trạng tự tử)

(tham khảo 5145.3 - Không phân biệt đối xử/Quấy rối) (tham khảo 5147 - Ngăn chặn tình trạng bỏ học)

(tham khảo 5149 - Học sinh có nguy cơ)

Giám đốc các trường học của Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) hoặc người được chỉ định sẽ hợp tác với các chương trình khu vực và tổ chức cộng đồng để tạo ra một môi trường an toàn cho thanh thiếu niên, tập trung vào việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực của SCCOE và cộng đồng.

SCCBOE hỗ trợ hợp tác với các tổ chức cộng đồng để góp phần tạo ra một môi trường tôn vinh sự đa dạng và không dung thứ cho hành vi có động cơ thù hận, tập trung vào việc xây dựng các chiến lược phòng ngừa và kế hoạch ứng phó hiệu quả, hỗ trợ cho học sinh bị ảnh hưởng bởi hành vi có động cơ thù hận và/hoặc giáo dục lại học sinh đã có hành vi có động cơ thù hận.

Học sinh sẽ được giảng dạy phù hợp với độ tuổi:

1. Bao gồm phát triển khả năng học tập xã hội - cảm xúc
2. Tăng cường sự hiểu biết, nhận thức, đánh giá cao và tôn trọng quyền con người, quan hệ giữa con người, sự đa dạng và sự chấp nhận trong một xã hội đa văn hóa
3. Giải thích tác hại và mối nguy hiểm của các thành kiến rõ ràng và ngầm định

4. Ngăn chặn thái độ và hành vi phân biệt đối xử

5. Cung cấp các chiến lược để quản lý xung đột hiệu quả

Khi cần thiết, tiến hành tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ cho học sinh là nạn nhân của hành vi có động cơ thù hận và cho học sinh đã thực hiện hành vi đó.

Khi thích hợp, học sinh có hành vi có động cơ thù hận sẽ bị kỷ luật.

(tham khảo 1020 - Dịch vụ thanh thiếu niên)

(tham khảo 1400 - Quan hệ giữa các cơ quan chính phủ khác và trường học) (tham khảo 1700 – Mối quan hệ giữa cơ quan ban ngành tư nhân và trường học)

(tham khảo 5148.2 - Chương trình trước/sau giờ học)

(tham khảo 5148.3 - Giáo dục mầm non)

(tham khảo 6020 - Sự tham gia của phụ huynh)

SCCOE sẽ tiến hành giảng dạy phù hợp với độ tuổi để tăng cường sự hiểu biết và tôn trọng quyền con người, sự đa dạng và lòng khoan dung trong một xã hội đa văn hóa và đưa ra các chiến lược để quản lý xung đột hiệu quả.

(tham khảo 5138 - Giải quyết xung đột/Hòa giải bởi bạn bè đồng trang lứa) (tham khảo 6142.3 - Giáo dục công dân)

(tham khảo 6142.4 - Học tập dịch vụ/Lớp dịch vụ cộng đồng) (tham khảo 6141.94 – Giảng dạy lịch sử-khoa học xã hội)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng nhân viên được đào tạo về cách nhận biết hành vi có động cơ thù hận và có các chiến lược giải quyết hành vi đó.

(tham khảo 4131 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4231 - Phát triển nhân viên)

(tham khảo 4331 - Phát triển nhân viên)

Các khóa đào tạo nào do Tổng Giám đốc cung cấp cho nhân viên phục vụ học sinh từ lớp 7 đến lớp 12 đều phải:

1. Tăng cường sự hiểu biết về tính đa dạng, công bằng và hòa nhập

2. Ngăn chặn các thái độ và hành vi phân biệt đối xử

3. Nêu rõ phương pháp học tập xã hội-cảm xúc và phương pháp giảng dạy và tư vấn không phân biệt đối xử

4. Hỗ trợ ngăn chặn, nhận biết và ứng phó với hành vi có động cơ thù hận

5. Nâng cao nhận thức và sự nhạy cảm của nhân viên đối với hành vi có khả năng gây định kiến và phân biệt đối xử

6. Nêu rõ việc thực thi các quy tắc về hành vi phù hợp của học sinh một cách hiệu quả

Học sinh, nhân viên và phụ huynh/người giám hộ phải được phổ biến mọi quy tắc của Tổng Giám đốc cấm hành vi có động cơ thù hận và các quy trình báo cáo sự cố có động cơ thù hận.

Chính sách này sẽ được đăng ở vị trí nổi bật trên trang web của SCCOE sao cho mà phụ huynh/người giám hộ và học sinh có thể dễ dàng tiếp cận. (Bộ luật Giáo dục 234.6)

Quy trình Khiếu nại

Tổng Giám đốc có trách nhiệm đảm bảo mọi nhân viên nhận được thông báo về hành vi có động cơ thù hận đã xảy ra, được phát hiện hoặc biết về sự việc phải liên hệ ngay với cán bộ phụ trách vấn đề tuân thủ chịu trách nhiệm điều phối phản hồi khiếu nại của SCCOE và tuân thủ luật dân quyền của tiểu bang và liên bang.

Khi học sinh hoặc phụ huynh/người giám hộ có căn cứ tin rằng học sinh là nạn nhân của hành vi có động cơ thù hận thì phải báo cáo sự việc cho giáo viên, hiệu trưởng, cán bộ phụ trách vấn đề tuân thủ của SCCOE hoặc nhân viên khác.

Mọi khiếu nại nào về hành vi có động cơ thù hận đều phải được điều tra và nếu được xác định là hành vi phân biệt đối xử, sẽ được giải quyết theo luật pháp và các quy trình khiếu nại thống nhất của SCCOE được nêu trong BP 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất hoặc các quy trình áp dụng khác.

Bất kỳ học sinh nào tin rằng mình là nạn nhân của hành vi có động cơ thù hận phải liên hệ ngay với Hiệu trưởng. Khi nhận được khiếu nại, Hiệu trưởng phải ngay lập tức điều tra khiếu nại theo quy trình khiếu nại/Quy trình khiếu nại cấp trường như được mô tả trong AR 5145.7 - Quấy rối tình dục. Học sinh bị phát hiện có hành vi có động cơ thù hận sẽ phải chịu hình thức kỷ luật theo luật pháp, chính sách của Hội đồng quản trị và quy định hành chính.

(tham khảo 1312.1 - Khiếu nại liên quan đến Nhân viên của Học khu)

(tham khảo 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất)

(tham khảo 5131- Hành vi) (tham khảo 5144 - Kỷ luật)

(tham khảo 5144.1 - Đình chỉ và Đuổi học/Quy trình thích hợp)

(tham khảo 5144.2 - Đình chỉ và Đuổi học/Quy trình thích hợp (Học sinh bị Khuyết tật))

(tham khảo 5145.7 - Quấy rối Tình dục)

Khi nhân viên nhận được thông báo về hành vi có động cơ thù hận hoặc trực tiếp chứng kiến hành vi đó phải thông báo cho Hiệu trưởng, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định và/hoặc cơ quan thực thi pháp luật, nếu phù hợp.

(tham khảo 3515.3 - Sở Cảnh sát/An ninh Học khu) (tham khảo 4158/4258/4358 - An ninh Nhân viên)

Khi cần thiết, SCCOE sẽ tiến hành tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ cho học sinh là nạn nhân của hành vi có động cơ thù hận và cho học sinh đã thực hiện hành vi đó.

(tham khảo 6164.2 - Dịch vụ Hướng dẫn/Tư vấn)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 Cấm phân biệt đối xử 32282 Kế hoạch an toàn trường học

48900.3 Đình chỉ vì bạo lực thù hận

48900.4 Đình chỉ hoặc đuổi học vì đe dọa hoặc quấy rối BỘ LUẬT HÌNH SỰ

422.55 Định nghĩa về tội thù hận

422.6 Tội phạm, quấy rối

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4687 Quy trình khiếu nại Thống nhất

4900-4965 Không phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở

BP 5146 Học sinh đã kết hôn/mang thai/có con cái

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	500 Học sinh
Tiêu đề	Học sinh đã kết hôn/mang thai/có con cái
Mã	5146 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	5 tháng 9 năm 2018
Ngày sửa đổi lần cuối	4 tháng 3 năm 2020
Ngày xem duyệt lần cuối	4 tháng 3 năm 2020

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara công nhận rằng việc kết hôn, mang thai hoặc có con sớm và các trách nhiệm liên quan có thể làm gián đoạn việc học của học sinh và làm tăng khả năng học sinh bỏ học. Do đó, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các Trường trong Hạt muốn hỗ trợ các học sinh đã lập gia đình, đang mang thai và có con tiếp tục đi học, đạt được các kỹ năng học tập và nuôi dạy con cái vững vàng, cũng như thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của con cái họ.

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education (SCCOE) sẽ không loại trừ hoặc từ chối bất kỳ học sinh nào khỏi bất kỳ chương trình hoặc hoạt động giáo dục nào, bao gồm lớp học hoặc hoạt động ngoại khóa, chỉ dựa trên tình trạng hôn nhân của học sinh, mang thai, sinh con, lâm tưởng mang thai, chấm dứt thai kỳ, hoặc phục hồi sức khỏe có liên quan. Ngoài ra, SCCOE sẽ không áp dụng bất kỳ quy tắc nào liên quan đến tình trạng làm cha mẹ, gia đình hoặc hôn nhân thực hoặc tiềm năng của học sinh mà sẽ đối xử với học sinh khác nhau trên cơ sở giới tính. (Bộ luật Giáo dục 222.5; 34 CFR 106.40)

Hàng năm, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ vào đầu năm học về các quyền và lựa chọn dành cho học sinh đang mang thai và có con theo luật. Ngoài ra, học sinh đang mang thai và có con nhỏ sẽ được thông báo về các quyền và lựa chọn dành cho các em theo luật thông qua các tập thông tin chào mừng đầu khóa học hàng năm và thông qua các tập tài liệu của chương trình học độc lập. (Bộ luật Giáo dục 222.5, 48980)

Vì các mục đích liên quan đến trường học, học sinh dưới 18 tuổi kết hôn hợp lệ sẽ có tất cả các quyền và đặc quyền của học sinh đủ 18 tuổi, ngay cả khi cuộc hôn nhân đó đã bị xóa bỏ. (Bộ luật Gia đình 7002)

Dịch vụ giáo dục và hỗ trợ cho học sinh mang thai và có con

Học sinh đang mang thai và đang nuôi con nhỏ sẽ có quyền tham gia vào bất kỳ trường học hoặc chương trình giáo dục thay thế toàn diện nào. Môi trường lớp học sẽ là chiến lược giảng dạy ưu tiên trừ khi cần có một phương án thay thế để đáp ứng nhu cầu của học sinh và/hoặc con của các em.

Bất kỳ chương trình hoặc hoạt động giáo dục nào được cung cấp riêng cho học sinh đang mang thai, bao gồm bất kỳ lớp học hoặc hoạt động ngoại khóa nào, sẽ tương đương với chương trình hoặc hoạt động được cung cấp cho các học sinh SCCOE khác. Việc học sinh tham gia vào các chương trình như vậy sẽ là tự nguyện. (5 CCR 4950)

Theo yêu cầu đối với các học sinh khác có tình trạng thể chất hoặc cảm xúc hoặc khuyết tật tạm thời, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định có thể yêu cầu học sinh, dựa trên việc mang thai, sinh con, lâm tưởng mang thai, chấm dứt thai kỳ hoặc phục hồi sức khỏe liên quan, lấy giấy chứng nhận từ bác sĩ chỉ ra rằng học sinh có khả năng về thể chất và cảm xúc để tham gia vào một chương trình hoặc hoạt động giáo dục. (34 CFR 106.40)

Trong phạm vi khả thi, các dịch vụ giáo dục và hỗ trợ liên quan sẽ được cung cấp, thông qua SCCOE hoặc phối hợp với các cơ quan và tổ chức cộng đồng, để đáp ứng nhu cầu của học sinh đang mang thai và làm cha mẹ và con cái của các em. Các dịch vụ đó có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

1. Các dịch vụ chăm sóc và phát triển trẻ em dành cho con cái của các học sinh làm cha mẹ tại hoặc gần trường trong ngày học và trong các hoạt động do trường tài trợ

2. Giáo dục nuôi dạy con cái và hướng dẫn kỹ năng sống
3. Các chất bổ sung dinh dưỡng đặc biệt dành cho học sinh mang thai và cho con bú theo Bộ luật Giáo dục 49553, 42 USC 1786 và 7 CFR 246.1-246.28
4. Các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, bao gồm cả chăm sóc trước khi sinh
5. Các dịch vụ ngăn ngừa và can thiệp dùng thuốc lá, rượu và/hoặc ma túy
6. Tư vấn học tập và cá nhân
7. Hướng dẫn bổ sung để hỗ trợ học sinh đạt được các tiêu chuẩn học tập của khối lớp và tiến tới việc tốt nghiệp

Khi thích hợp, giáo viên, quản trị viên và/hoặc nhân viên khác làm việc với học sinh mang thai và có con sẽ được phát triển chuyên môn về lĩnh vực này.

Vắng mặt trong lớp

Học sinh đang mang thai hoặc có con có thể được phép vắng mặt do các cuộc hẹn khám sức khỏe riêng tư theo BP/AR 5113 - Vắng mặt và lý do cho phép.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ cho phép học sinh nghỉ học do mang thai, sinh con, lâm sàng mang thai, chấm dứt thai kỳ và phục hồi sức khỏe sau thai kỳ, miễn là bác sĩ cho là cần thiết về mặt y tế. Khi kết thúc kỳ nghỉ học này, học sinh sẽ trở về chương trình học cũ trước khi kỳ nghỉ bắt đầu. (34 CFR 106.40)

Một học sinh đang làm cha mẹ có thể yêu cầu miễn đi học vì các dịch vụ cá nhân phải được cung cấp cho người phụ thuộc.

Tạo thuận tiện phù hợp

Khi cần thiết, SCCOE sẽ cung cấp các thuận tiện hợp lý cho các học sinh đang mang thai và có con nhỏ để giúp các em tiếp cận chương trình giáo dục.

Học sinh mang thai sẽ được tiếp cận với bất kỳ dịch vụ nào dành cho các học sinh khác bị khuyết tật tạm thời hoặc các tình trạng y tế. (34 CFR 106.40)

Trường của SCCOE sẽ cung cấp điều kiện thuận tiện thích hợp cho học sinh sản phụ vắt sữa mẹ, cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ, hoặc giải quyết các nhu cầu khác liên quan đến việc nuôi con bằng sữa mẹ. Học sinh sẽ không phải chịu hình phạt học tập khi sử dụng bất kỳ điều kiện thuận tiện hợp lý nào trong số này, và sẽ được tạo cơ hội để hoàn thành công việc bị bỏ lỡ do việc đó. Các điều kiện thuận tiện hợp lý bao gồm, nhưng không giới hạn ở: (Bộ luật Giáo dục 222)

1. Vào phòng riêng và an toàn, không phải phòng vệ sinh, để vắt sữa mẹ hoặc cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ
2. Được phép mang máy hút sữa và bất kỳ thiết bị nào khác dùng để vắt sữa mẹ vào khuôn viên trường học
3. Tiếp cận với nguồn điện cho máy hút sữa hoặc bất kỳ thiết bị nào khác được sử dụng để vắt sữa mẹ
4. Có được nơi bảo quản sữa mẹ đã vắt ra một cách an toàn
5. Khoảng thời gian hợp lý để đáp ứng nhu cầu vắt sữa mẹ hoặc cho trẻ sơ sinh bú sữa mẹ Khiếu nại

Mọi khiếu nại về phân biệt đối xử trên cơ sở mang thai hoặc tình trạng hôn nhân hoặc làm cha mẹ sẽ được giải quyết thông qua các thủ tục khiếu nại thống nhất của SCCOE theo 5 CCR 46004687 và BP/AR 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Thống nhất.

Bất kỳ khiếu nại nào cáo buộc SCCOE không tuân thủ các quy định cung cấp điều kiện thuận tiện hợp lý cho học sinh đang

cho con bú cũng có thể được nộp theo các thủ tục của SCCOE trong AR 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Thống nhất. Người khiếu nại không hài lòng với quyết định của SCCOE có thể khiếu nại quyết định đó lên Bộ Giáo dục California (CDE). Nếu SCCOE hoặc CDE thấy có giá trị trong việc kháng cáo, SCCOE sẽ cung cấp biện pháp khắc phục cho học sinh bị ảnh hưởng. (Bộ luật Giáo dục 222; 5 CCR 4600-4687)

BP 6142.1 Giảng dạy về Sức khỏe tình dục và Phòng ngừa HIV/AIDS

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Giảng dạy về Sức khỏe tình dục và Phòng ngừa HIV/AIDS
Mã	6142.1 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	15 tháng 7 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	15 tháng 7 năm 2009
Ngày xem duyệt lần cuối	15 tháng 7 năm 2009

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara nhận ra rằng mục đích của việc giảng dạy về sức khỏe tình dục và phòng ngừa HIV/AIDS là cung cấp cho học sinh kiến thức và kỹ năng cần thiết để bảo vệ các em khỏi tình trạng mang thai ngoài ý muốn và tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, đồng thời khuyến khích học sinh có thái độ lành mạnh liên quan đến sự phát triển và trưởng thành của thanh thiếu niên, hình ảnh cơ thể, vai trò giới tính, khuynh hướng giới tính, hẹn hò, hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng Quận mong muốn cung cấp một kế hoạch giảng dạy tốt về sức khỏe tình dục toàn diện và phòng ngừa HIV/AIDS.

(tham khảo 5030 - Sức khỏe học sinh)

(tham khảo 6142.8 - Giáo dục sức khỏe toàn diện)

Chương trình giảng dạy của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara phải phù hợp với các tiêu chuẩn nội dung của tiểu bang, dựa trên thông tin chính xác và thực tế về mặt y khoa, được thiết kế để dạy học sinh đưa ra những lựa chọn lành mạnh và giảm thiểu các hành vi có nguy cơ cao. Chương trình phải tuân thủ các yêu cầu của luật pháp, chính sách của Hội đồng quản trị và quy định hành chính, đồng thời tôn trọng quyền của phụ huynh/người giám hộ trong việc giám sát việc học của con em mình trong các môn học này cũng như truyền đạt tầm quan trọng liên quan đến bản chất giới tính con người cho con em mình.

(tham khảo 5141.22 - Bệnh truyền nhiễm)

(tham khảo 5141.25 - Cung cấp bao cao su)

(tham khảo 5146 - Học sinh đã kết hôn/mang thai/làm cha mẹ)

(tham khảo 6143 - Các khóa học)

Giám đốc trường học Hạt Santa Clara hoặc người được chỉ định có thể chỉ định một điều phối viên và/hoặc một ủy ban cố vấn cho chương trình sức khỏe tình dục toàn diện của SCCOE. Ủy ban cố vấn, với những quan điểm khác biệt, có thể tham gia vào việc lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá chương trình giáo dục sức khỏe tình dục toàn diện. Hội đồng Quận sẽ xem xét các khuyến nghị của ủy ban cố vấn khi phê duyệt chương trình của SCCOE.

(tham khảo 1220 - Ủy ban cố vấn công dân)

Sự đồng ý của phụ huynh/người giám hộ. Phụ huynh/người giám hộ có thể gửi văn bản yêu cầu để con mình được miễn tham gia vào chương trình phòng ngừa HIV/AIDS hoặc giáo dục sức khỏe tình dục. Học sinh được phụ huynh/người giám hộ gửi yêu cầu miễn trừ như vậy sẽ được tham gia một hoạt động giáo dục thay thế. (Bộ luật giáo dục 51240, 51939)

(tham khảo 5022 - Quyền riêng tư của học sinh và gia đình)

Học sinh sẽ không phải chịu hành động kỷ luật, hình phạt học tập hoặc các biện pháp trừng phạt khác nếu phụ huynh/người giám hộ của học sinh từ chối để học sinh được tham gia vào quá trình giảng dạy. (Bộ luật giáo dục 51939)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

220 Cấm phân biệt đối xử

48980 Thông báo vào đầu học kỳ

51202 Giảng dạy về sức khỏe và an toàn của cá nhân và cộng đồng

51210.8 Chương trình giáo dục sức khỏe

51240 Không tham gia buổi giảng dạy do tín ngưỡng tôn giáo

51513 Tài liệu có chứa câu hỏi về tín ngưỡng hoặc thực hành

51930-51939 Đạo luật giáo dục sức khỏe tình dục toàn diện và phòng ngừa HIV/AIDS

BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN

1255.7 Phụ huynh từ bỏ quyền nuôi con

BỘ LUẬT HÌNH SỰ

243.4 Tấn công tình dục 261.5 Quan hệ tình dục bất hợp pháp

271.5 Phụ huynh tự nguyện từ bỏ quyền nuôi con

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1232h Bảo vệ quyền của học sinh

7906 Giáo dục giới tính

Tài nguyên quản lý:

ẤN PHẨM CỦA SỞ GIÁO DỤC CALIFORNIA

Tiêu chuẩn nội dung giáo dục sức khỏe cho các trường công lập California, từ mẫu giáo đến lớp 12, năm 2008

Khuôn khổ sức khỏe tiêu chuẩn cho các trường công lập California: từ mẫu giáo đến lớp 12, năm 2003

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Viện Hàn lâm Nhi khoa Hoa Kỳ: <http://www.aap.org>

Hiệp hội Bác Sĩ Sản Phụ Khoa Hoa Kỳ: <http://www.acog.org>

Hiệp hội Y tế Công cộng Hoa Kỳ: <http://www.apha.org>

Sở Giáo dục California, Giáo dục giới tính và Hướng dẫn về HIV/STD: <http://www.cde.ca.gov/ls/he/se>

Sở Y tế Công cộng California: <http://www.cdph.ca.gov>

Trung tâm Tài nguyên Trẻ em Khỏe mạnh California: <http://www.californiahealthykids.org>

Liên minh Trường học An toàn California: <http://www.casafeschools.org>

Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh: <http://www.cdc.gov>

Viện Hàn lâm Khoa học Quốc gia: <http://www.nationalacademies.org>

Bộ Y tế và Dịch vụ Nhân sinh Hoa Kỳ, Văn phòng Tổng Y sĩ: <http://www.surgeongeneral.gov>

Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ: <http://www.fda.gov>

BP 6143 Các khóa học

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Các khóa học
Mã	6143 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	16 tháng 9 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	4 tháng 5 năm 2022
Ngày xem duyệt lần cuối	4 tháng 5 năm 2022

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara nhận ra rằng việc sắp xếp hợp lý các khóa học sẽ nâng cao tiến độ học tập và giúp học sinh sử dụng thời gian học tập tốt nhất. Khóa học của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE) sẽ giúp học sinh đạt được các kỹ năng, kiến thức và khả năng cần thiết để thành công trong học tập, nghề nghiệp, xã hội-cảm xúc và công việc cá nhân.

(tham khảo 6141 – Xây dựng chương trình giảng dạy và kế hoạch giảng dạy)

(tham khảo 6161.1 - Lựa chọn và đánh giá tài liệu giảng dạy)

Giám đốc các trường học Hạt Santa Clara (Tổng Giám đốc) hoặc người được chỉ định sẽ thiết lập các quy trình để đảm bảo sự liên kết các khóa học ở các cấp lớp trong SCCOE. Khi cần thiết, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ làm việc với đại diện của các Học khu thích hợp và các tổ chức sau trung học cơ sở để đảm bảo sự liên kết các khóa học với các tổ chức khác mà học sinh muốn ghi danh. Các khóa học sẽ được sắp xếp sao cho đảm bảo rằng mỗi khóa học đều là sự chuẩn bị đầy đủ tốt nhất cho khóa học tiếp theo trong trình tự được sắp xếp, chỉ áp dụng các điều kiện tiên quyết cần thiết để hoàn thành tốt một chương trình hoặc khóa học nhất định, tránh trùng lặp nội dung và cho phép củng cố và đạt được sự tiến bộ trong nội dung môn học.

SCCOE sẽ không cung cấp bất kỳ khóa học nào riêng biệt, yêu cầu hoặc từ chối bất kỳ học sinh nào tham gia một khóa học trên cơ sở giới tính, khuynh hướng giới tính, giới tính, biểu hiện giới tính, bản dạng giới, nhận dạng nhóm dân tộc, tình trạng nhập cư, chủng tộc, tổ tiên, quốc tịch, tôn giáo, màu da, khuyết tật về tinh thần hoặc thể chất, hoặc bất kỳ đặc điểm nào khác được liệt kê trong Bộ luật Giáo dục 200 và 220, Bộ luật Chính phủ 11135 hoặc Bộ luật Hình sự 422.55, hoặc có sự liên kết với một người hoặc nhóm người có một hoặc nhiều đặc điểm nêu trên. (Bộ luật Giáo dục 200, 220; Bộ luật Chính phủ 11135; Bộ luật Hình sự 422.55; 5 CCR 4940)

Lớp tiểu học

Hội đồng Quận sẽ áp dụng một khóa học cho các lớp tiểu học trong các chương trình SCCOE để chuẩn bị đầy đủ cho khóa học trung học cơ sở.

Lớp trung học cơ sở

SCCOE sẽ cung cấp cho tất cả học sinh đủ điều kiện ở lớp 7-12 một khóa học, sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, để các em có thể đáp ứng các yêu cầu và điều kiện tiên quyết để được nhận vào các trường cao đẳng và đại học công lập California và/hoặc có được các kỹ năng làm việc ở trình độ đầu vào trong ngành. Khóa học của SCCOE có thể cung cấp chương trình học thuật nghiêm túc, tích hợp các kỹ năng học thuật và nghề nghiệp, bao gồm học tập ứng dụng cho tất cả các ngành và chuẩn bị cho tất cả học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông để bắt đầu con đường nghề nghiệp. (Bộ luật Giáo dục 51228)

Ngoài ra, khóa học dành cho học sinh từ lớp 9-12 có thể bao gồm việc giảng dạy các kỹ năng và kiến thức cho cuộc sống trưởng thành, đào tạo kỹ thuật nghề nghiệp và tạo cơ hội cho tất cả học sinh đủ điều kiện khác đăng ký, trong vòng bốn năm, vào mỗi khóa học cần thiết để đáp ứng các yêu cầu và điều kiện tiên quyết để được nhận vào các trường cao đẳng và đại học công lập California trước khi tốt nghiệp. (Bộ luật Giáo dục 51224, 51228)

(tham khảo 5121 - Điểm/Đánh giá Thành tích Học sinh)

(tham khảo 6146.1 - Yêu cầu Tốt nghiệp Trung học Phổ thông đối với Học sinh SCCOE)

(tham khảo 6178 - Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ xây dựng một quy trình để đảm bảo các khóa học đáp ứng tiêu chí tuyển sinh đại học California (được gọi là yêu cầu khóa học "a-g") và được gửi đến University of California (UC) để xem xét và cấp chứng nhận. Tổng Giám đốc sẽ lưu giữ danh sách chính xác tất cả các khóa học trung học phổ thông hiện tại đã được cấp chứng nhận, đảm bảo rằng danh sách này được cung cấp hàng năm cho học sinh từ lớp 9 đến lớp 12 và phụ huynh/người giám hộ của các em, và sẽ luôn cập nhật danh sách. (Bộ luật Giáo dục 51229, 66204)

Vào đầu mỗi năm học, Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ gửi văn bản thông báo cho phụ huynh/người giám hộ của học sinh từ lớp 9 đến lớp 12, trong phạm vi có thể, không được dài quá một trang và nêu rõ tất cả các nội dung sau: (Bộ luật Giáo dục 51229)

1. Giải thích ngắn gọn về các yêu cầu tuyển sinh đại học
2. Danh sách các trang web hiện tại của UC và California State University (CSU) giúp học sinh và gia đình tìm hiểu thêm về các yêu cầu tuyển sinh đại học và liệt kê các khóa học trung học phổ thông đã được UC chứng nhận là đáp ứng các yêu cầu tuyển sinh vào UC và CSU
3. Mô tả sơ lược về giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp, theo định nghĩa của Bộ Giáo dục California (CDE)
4. Địa chỉ Internet cho phần trang web của CDE để học sinh có thể tìm hiểu thêm về giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
5. Thông tin về cách học sinh có thể gặp gỡ các cố vấn trường học để giúp các học sinh chọn các khóa học đáp ứng các yêu cầu tuyển sinh đại học và/hoặc đăng ký các khóa học giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

33319.3 Giáo dục tài xế; Tài liệu CDE về hành vi hung hăng trên đường

33540 Giảng dạy về chính phủ và công dân trong tương tác với các cơ quan chính phủ

48980 Thông báo cho phụ huynh

51202 Giảng dạy về sức khỏe và an toàn cá nhân và cộng đồng

51203 Giảng dạy về rượu, ma túy và các loại thuốc nguy hiểm bị hạn chế

51204 Khóa học được thiết kế theo nhu cầu của học sinh

51204.5 Lịch sử California; đóng góp của nam giới, phụ nữ và các nhóm dân tộc

51210-51212 Các lĩnh vực học tập cho lớp 1-6
51220-51229 Khóa học cho lớp 7-12
51241 Miễn trừ môn giáo dục thể chất
51911-51921 Các kế hoạch giáo dục sức khỏe toàn diện
51930-51939 Đạo luật Thanh niên Khỏe mạnh Toàn diện
51940 Chương trình giảng dạy phòng ngừa chấn thương não và tửu sống
60040-60052 Yêu cầu về tài liệu giảng dạy
66204 Chứng nhận các khóa học trung học phổ thông đáp ứng tiêu chuẩn tuyển sinh đại học
BỘ LUẬT SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN
11032 Định nghĩa về ma túy nguy hiểm
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5
4940 Không phân biệt đối xử; tiếp cận khóa học
10020-10049 Giáo dục và đào tạo tài xế lái xe ô tô
10060 Tiêu chuẩn cho các chương trình giáo dục thể chất ở trường trung học phổ thông
BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20
6111-6251 Đạo luật Cơ hội từ Trường học đến Công việc năm 1994

Tài nguyên quản lý:

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Mạng lưới nguồn lực nghề nghiệp California: <http://www.californiacareers.info>

California Colleges.edu: <http://www.californiacolleges.edu>

Sở Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

University of California, Danh sách khóa học được chứng nhận: <http://doorways.ucop.edu/list>

University of California, Các khóa học và dịch vụ trực tuyến chuẩn bị vào đại học: <http://www.uccp.org>

BP 6146.1 Điều kiện tốt nghiệp trung học đối với học sinh của SCCOE

Sách	Các Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Phần	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Điều kiện tốt nghiệp trung học đối với học sinh của SCCOE
Mã	6146.1 BP
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 21 tháng 10 năm 2009
Sửa đổi lần cuối	Ngày 4 tháng 8 năm 2021
Xem duyệt lần cuối	Ngày 4 tháng 8 năm 2021
Các ngày sửa đổi trước:	Ngày 16 tháng 5 năm 2012, ngày 17 tháng 9 năm 2014, ngày 4 tháng năm 2016, ngày 1 tháng 3 năm 2017, ngày 19 tháng 9 năm 2018, ngày 3 tháng 3 năm 2021

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (Hội đồng quản trị) muốn chuẩn bị cho tất cả học sinh có được bằng tốt nghiệp trung học để giúp các em tận dụng các cơ hội học sau trung học và/hoặc việc làm.

(xem 5127 - Lễ và Hoạt động cho việc Tốt nghiệp) (xem 5147 - Phòng chống bỏ học) (xem 6011 - Tiêu chuẩn học thuật) (xem 6143 - Các khóa học) (xem 6146.3 - Nhận tín chỉ học tập)

Điều kiện về khóa học

Học sinh của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara sẽ hoàn thành 200 tín chỉ để tốt nghiệp. Để lấy bằng tốt nghiệp trung học, học sinh phải hoàn thành ít nhất các tín chỉ của các khóa học sau ở lớp 9-12, với mỗi khóa học là một năm trừ khi có quy định khác. Mười đơn vị tín chỉ sẽ được cấp khi học sinh hoàn thành khóa học cụ thể của một năm học thành công:

1. Ba mươi tín chỉ môn Anh văn (Bộ luật Giáo dục 51225.3) (xem 6142.91 - Hướng dẫn Đọc / Ngữ văn)
2. Hai mươi tín chỉ môn toán (Bộ luật Giáo dục 51225.3)

Ít nhất một khóa toán học, hoặc sự kết hợp của hai khóa toán học phải đáp ứng hoặc vượt tiêu chuẩn nội dung học tập của tiểu bang cho môn Đại số I hoặc Toán học I. Việc hoàn thành các khóa học đó trước lớp 9 sẽ đáp ứng điều kiện cho môn Đại số I hoặc Toán học I, nhưng sẽ không miễn điều kiện hoàn thành hai môn toán từ lớp 9 đến lớp 12 cho học sinh. (Bộ luật Giáo dục 51224.5)

Học sinh có thể được cấp tối đa một tín chỉ khóa học toán học khi học xong khóa khoa học máy tính thành công mà đã được phê duyệt và được phân loại là khóa học "loại c" dựa trên các yêu cầu của khóa học "ag" để nhập đại học. (Bộ luật Giáo dục 51225.3, 51225.35)

(xem 6011 - Tiêu chuẩn học thuật)

(xem 6142,92 – Giảng dạy Toán học)

3. Hai mươi tín chỉ cho môn khoa học, bao gồm sinh học và vật lý (Bộ luật Giáo dục 51225.3) (xem 6142.93 – Giảng dạy Khoa học)
4. Ba mươi tín chỉ trong môn nghiên cứu xã hội, bao gồm lịch sử và địa lý Hoa Kỳ; lịch sử, văn hóa và địa lý thế giới; một khóa học dài một học kỳ về chính phủ và công dân Hoa Kỳ; và một khóa học dài một học kỳ về kinh tế (Bộ luật Giáo dục 51225.3)

(xem 6142.3 - Giáo dục Công dân)

5. Hai mươi tín chỉ về nghệ thuật tạo hình hoặc biểu diễn, ngoại ngữ hoặc Ngôn ngữ ký hiệu Mỹ hoặc giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp (CTE) (Bộ luật Giáo dục 51223)

(xem 6178 - Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp)

(xem 6178.2 - Trung tâm / Chương trình nghề nghiệp khu vực)

6. Hai mươi tín chỉ trong môn giáo dục thể chất, trừ khi học sinh đã được miễn trừ theo các phần khác của Bộ luật Giáo dục (Bộ luật Giáo dục 51225.3)

(xem 6142.7 - Giáo dục và Hoạt động Thể chất)

7. Mười tín chỉ trong môn ứng dụng máy tính
8. Mười tín chỉ về kỹ năng sống, sức khỏe và phòng chống HIV/AIDS và hướng dẫn về quấy rối và bạo lực tình dục, bao gồm, nhưng không giới hạn, thông tin về tiêu chuẩn đồng ý khẳng định.

(Bộ luật Giáo dục 51225.36)

(xem 6142.1 - Sức khỏe tình dục và Hướng dẫn phòng chống HIV / AIDS) (xem 6142.4 - Học dịch vụ / Lớp học dịch vụ cộng đồng)

(xem 6142.8 - Giáo dục sức khỏe toàn diện)

9. Bốn mươi tín chỉ trong các môn tự chọn tổng quát

Môn học	Tín chỉ khóa học cần thiết để tốt nghiệp
Tiếng Anh	30
Toán học	20
Khoa học	20
Khoa học Xã hội	30
Nghệ thuật tạo hình/biểu diễn, Ngôn ngữ thể giới / ASL, CTE	20
Giáo dục thể chất	20
Ứng dụng máy tính	10
Kỹ năng sống / Sức khỏe	10
Môn tự chọn	40
Tổng cộng	200

Học sinh có tùy chọn để nhận được tín chỉ cho các lớp học dịch vụ/dịch vụ cộng đồng hoặc hoàn thành một dự án đa ngành trong khối lớp 12 nếu có các tùy chọn này. Tuy nhiên, các tín chỉ khóa học này là tùy chọn và không bắt buộc khi tốt nghiệp. Vì khóa học theo quy định có thể không phù hợp với nhu cầu của một số học sinh, nên Hội đồng quản trị sẽ cung cấp các phương tiện thay thế để hoàn thành các khóa học theo quy định phù hợp với luật pháp.

(xem 6146.2 - Chứng chỉ Thông thạo / Tương đương Trung học)

(xem 6146.4 - Các Tiêu chuẩn Năng lực và Tốt nghiệp Khác biệt dành cho Học sinh Khuyết tật) Miễn trừ yêu cầu khóa học

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định của Tổng Giám đốc sẽ miễn các yêu cầu khóa học cụ thể cho thanh thiếu niên trong chương trình nuôi dưỡng, học sinh vô gia cư, hoặc con cái của các gia đình quân nhân hoặc học sinh trong khối lớp 11 hoặc 12 trong niên khóa 2020- 2021 không đi theo đúng con đường tốt nghiệp trong bốn năm với các khóa học và yêu cầu được áp dụng bởi Hội đồng Quản trị giáo dục, bên cạnh các yêu cầu khóa học trên toàn tiểu bang, phù hợp với Bộ luật Giáo dục 51225, 51225.1, 51225.3 và 49701.

(xem 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Thống nhất) (xem 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh) (xem 6173 - Giáo dục cho Trẻ em Vô gia cư) (xem 6173,1 - Giáo dục cho Thanh thiếu niên trong Chương trình Nuôi dưỡng)

(xem 6173.2 - Giáo dục cho Trẻ em của các gia đình Quân nhân)

Những học sinh đang theo học lớp 11 hoặc 12 trong năm học 2020-2021 mà không theo đúng lộ trình tốt nghiệp trong năm học 2020-2021 hoặc 2021-2022 sẽ có cơ hội hoàn thành các môn học tối thiểu trên toàn tiểu bang cần thiết để tốt nghiệp. Tổng Giám đốc các Học khu hoặc Người được chỉ định của Tổng Giám đốc có thể cho học sinh học năm thứ 5 cấp trung học, cách khôi phục tín chỉ (credit), hoặc các cơ hội khác cho phép hoàn thành các môn học tối thiểu của tiểu bang. (Bộ luật Giáo dục 51225, 51225.3)

Văn bằng hồi tố

Bất kỳ học sinh nào hoàn thành lớp 12 trong năm học 2003-04 đến 2014-15 và đáp ứng tất cả các yêu cầu tốt nghiệp hiện hành ngoài việc vượt qua kỳ thi tốt nghiệp trung học sẽ được cấp bằng tốt nghiệp trung học. (Bộ luật Giáo dục 51413)

Ngoài ra, SCCOE có thể cấp hồi tố bằng tốt nghiệp trung học cho những học sinh cũ đã: (Bộ luật Giáo dục 48204.4, 51430, 51440)

1. Rời California trái ý muốn của họ khi đang học lớp 12 và không nhận được bằng tốt nghiệp vì việc rời đi đã làm gián đoạn việc học, với điều kiện là họ có điểm học tốt tại thời điểm rời đi.

Những người có thể được coi là đã rời California trái với ý muốn của họ nếu họ bị một cơ quan chính phủ giam giữ và bị chuyển đến một tiểu bang khác, bị một lệnh hợp pháp từ một tòa án hoặc cơ quan chính phủ trục xuất họ ra khỏi California, phải tuân theo một lệnh hợp pháp và được phép rời khỏi California trước khi bị trục xuất khỏi California theo lệnh hợp pháp, bị trục xuất hoặc được phép tự nguyện rời đi theo Đạo luật Nhập cư và Quốc tịch liên bang, hoặc rời đi do các trường hợp khác được SCCOE xác định phù hợp với mục đích của Bộ luật Giáo dục 48204.4. Để xác định xem việc trao bằng tốt nghiệp trong những trường hợp này có nên được thực hiện hay không, Tổng Giám đốc các Học khu hoặc người được chỉ định sẽ xem xét bất kỳ môn học nào có thể đã được hoàn thành bên ngoài Hoa Kỳ hoặc thông qua các khóa học trực tuyến hoặc ảo.

2. Đã được thực tập theo lệnh của chính phủ liên bang trong Chiến tranh Thế giới Thứ hai hoặc là một cựu chiến binh danh dự giải ngũ trong Chiến tranh Thế giới Thứ hai, Chiến tranh Triều Tiên hoặc Chiến tranh Việt Nam, với điều kiện là họ đã đăng ký vào một trường của SCCOE ngay trước khi thực tập hoặc nhập ngũ quân sự và không nhận được bằng tốt nghiệp vì việc học của họ bị gián đoạn do thực tập hoặc nghĩa vụ quân sự. (Bộ luật Giáo dục 51430)

SCCOE cũng có thể cấp bằng tốt nghiệp hồi tố cho một cựu học sinh đã qua đời đã đáp ứng các điều kiện trên. Bằng tốt nghiệp sẽ được nhận bởi người thân của học sinh đã qua đời. (Bộ luật Giáo dục 51430)

3. Là cựu chiến binh nhập ngũ vào Hoa Kỳ khi đang học lớp 12 và đã đạt thành tích tốt cho các môn học cần thiết trong nửa năm học đầu của lớp 12. (Bộ luật Giáo dục 51440)

4. Đang học năm cuối trung học phổ thông trong năm học 2019-20, học lực giỏi và sắp tốt nghiệp vào cuối năm học 2019-20 tính đến ngày 1 tháng 3 năm 2020 và không có khả năng hoàn thành các yêu cầu tốt nghiệp của tiểu bang do hậu quả của cuộc khủng hoảng COVID-19.

Tham chiếu pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

47612 Ghi danh vào trường dân lập (charter) 48200 Đi

học do bị bắt buộc

48412 Chứng chỉ thông thạo

48204.4 Cha mẹ / người giám hộ rời California trái với ý muốn của họ 48430 Các trường và lớp giáo dục tiếp tục

48645.5 Chấp nhận các môn học

48980 Thông báo bắt buộc vào đầu kỳ học

49701 Hiệp ước giữa các tiểu bang về Cơ hội giáo dục cho trẻ em trong quân đội 51224 Các kỹ năng và kiến thức cần thiết cho cuộc sống trưởng thành

51224.5 Giảng dạy Đại số

51225 Miễn tiêu chuẩn tốt nghiệp của Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara 51225.1

Miễn tiêu chuẩn tốt nghiệp của SCCOE

51225.2 Học sinh trong chương trình nuôi dưỡng được xác định; chấp nhận các môn học, tín chỉ, lấy lại môn học

51225.3 Tốt nghiệp Trung học phổ thông

51225.35 Yêu cầu về môn Toán; khoa học máy tính

51225.36 Lớp dạy về việc quấy rối và bạo lực tình dục; các học khu bắt buộc học sinh lấy lớp giáo dục sức khỏe để được tốt nghiệp

51225.5 Bằng tốt nghiệp danh dự; học sinh du học

51225.6 Hồi sinh tim phổi chỉ ấn ngực

51228 Tiêu chuẩn tốt nghiệp

51240-51246 Miễn các yêu cầu

51250-51251 Hỗ trợ con cái của quân nhân

51410-51412 Văn bằng

51420-51427 Chứng chỉ tương đương bằng trung học 51430

Bằng tốt nghiệp trung học hồi tố

51440 Bằng tốt nghiệp trung học hồi tố

51450-51455 Bằng tốt nghiệp có dấu ấn Golden State Seal 51745

Hạn chế của chương trình học tập độc lập

56390-56392 Tuyên dương thành tích giáo dục, giáo dục đặc biệt

66204 Chứng nhận các khóa học trung học đáp ứng các tiêu chí tuyển sinh đại học 67386 An toàn cho học sinh; tiêu chuẩn đồng ý khăng định

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

1600-1651 Tốt nghiệp cho học sinh từ lớp 12 và tín chỉ để tốt nghiệp 4600-4687 Thủ tục khiếu nại thống nhất

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

O'Connell kiện Tòa thượng thẩm (Valenzuela), (2006) 141 Cal.App.4th

Tài nguyên quản lý:

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California, Trường Trung học: <http://www.cde.ca.gov/ci/gshs> Đại học California, Danh sách các khóa học a-g được chấp thuận: <http://www.universityofcalifornia.edu/admissions/freshman/requirements>

BP 6146.2 Chứng chỉ năng lực/Tương đương trung học phổ thông

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Chứng chỉ năng lực/Tương đương trung học phổ thông
Mã	6146.2 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	16 tháng 9 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	3 tháng 3 năm 2021

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (Hội đồng Quận) mong muốn mọi học sinh đều có cơ hội nhận được bằng tốt nghiệp trung học phổ thông khi hoàn thành tốt các yêu cầu tốt nghiệp. Tuy nhiên, khi học sinh không thể làm như vậy, Hội đồng Quận khuyến khích học sinh nên hoàn thành một chương trình thay thế để nhận được chứng chỉ tương đương.

(tham khảo 5147 - Ngăn chặn tình trạng bỏ học)
(tham khảo 6146.1 - Yêu cầu tốt nghiệp trung học phổ thông)

Những người vượt qua Kỳ thi năng lực trung học phổ thông California có thể nhận được chứng chỉ năng lực từ Hội đồng Giáo dục Tiểu bang (SBE). Những người vượt qua bài kiểm tra phát triển giáo dục chung do SBE chỉ định có thể nhận được chứng chỉ tương đương trung học phổ thông.

Giám đốc các trường học Hạt Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp thông tin cho những ai quan tâm về điều kiện và yêu cầu kiểm tra của từng chương trình.

Những người quan tâm sẽ đăng ký kiểm tra trực tiếp với cơ quan cung cấp dịch vụ kiểm tra và trả một khoản lệ phí. Tuy nhiên, lệ phí sẽ được miễn cho thanh thiếu niên vô gia cư hoặc được nhận nuôi dưới 25 tuổi, đáp ứng mọi yêu cầu đăng ký khác và nộp giấy chứng nhận về tình trạng vô gia cư hoặc được nhận nuôi. (Bộ luật Giáo dục 48412; 5 CCR 11524-11526, 11533-11534.1)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

48400-48403 Những người phải tham gia giáo dục thường xuyên bắt buộc

48410 Những người được miễn các lớp học thường xuyên

48412 Chứng chỉ năng lực; lệ phí thi

48413 Đăng ký vào các lớp học thường xuyên

48414 Đăng ký lại vào Học khu

51420-51427 Chứng chỉ tương đương trung học phổ thông

52052 Trách nhiệm giải trình; Các nhóm có số lượng học sinh nhiều

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

11520-11523 Kỳ thi năng lực và chứng chỉ

11530-11532 Chứng chỉ tương đương trung học phổ thông (GED)

Tài nguyên quản lý:

TRANG WEB

CDE, Năng lực trung học phổ thông: <http://www.cde.ca.gov/statetests/chspe>

Sở Giáo dục California, Kỳ thi tương đương trung học phổ thông: <http://www.cde.ca.gov/ta/tg/gd>

Kỳ thi năng lực trung học phổ thông California: <http://www.chspe.net>

Bài kiểm tra phát triển giáo dục chung: <http://ged.com>

Bài kiểm tra tương đương trung học phổ thông: <http://hiset.ets.org>

BP 6164.4 Xác định và đánh giá cá nhân cho Giáo dục Đặc biệt

Sách	Các Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Xác định và đánh giá cá nhân cho Giáo dục Đặc biệt
Mã	6164.4 BP
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Sửa đổi lần cuối	Ngày 20 tháng 10 năm 2010
Xem duyệt lần cuối	Ngày 20 tháng 10 năm 2010

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara nhận thấy sự cần thiết phải tích cực tìm kiếm và đánh giá các cư dân của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara từ sơ sinh đến 21 tuổi bị khuyết tật để cung cấp cho họ các cơ hội giáo dục phù hợp theo luật tiểu bang và liên bang.

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ phát triển các quy trình để xác định khi nào một cá nhân đủ điều kiện nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt và sẽ thiết lập các quy trình có hệ thống để xác định chương trình giáo dục đặc biệt, kiểm tra, giới thiệu, đánh giá, lập kế hoạch, thực hiện, xem xét và đánh giá định kỳ ba năm.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ thiết lập một phương pháp được dùng bởi phụ huynh/người giám hộ, giáo viên, các chuyên gia thích hợp và những người khác để họ có thể giới thiệu một cá nhân cho việc đánh giá nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt. Các thủ tục xác nhận sẽ được phối hợp với các thủ tục tại trường để giới thiệu học sinh có nhu cầu mà không thể được đáp ứng bởi những sửa đổi đối với chương trình giảng dạy thông thường.

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định phải thông báo bằng văn bản cho phụ huynh/người giám hộ về các quyền của họ liên quan đến xác nhận, giới thiệu, đánh giá, lập kế hoạch hướng dẫn, thực hiện và xem xét, bao gồm các thủ tục SCCOE để bắt đầu giới thiệu đánh giá nhằm xác định những người cần dịch vụ giáo dục đặc biệt.

BP 6173 Giáo dục cho Thanh thiếu niên Vô gia cư

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Giáo dục cho Thanh thiếu niên Vô gia cư
Mã	6173 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	16 tháng 9 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	20 tháng 9 năm 2023
Ngày xem duyệt lần cuối	20 tháng 9 năm 2023

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCBOE) mong muốn đảm bảo học sinh vô gia cư có thể tiếp cận nền giáo dục công lập miễn phí và phù hợp giống như những học sinh khác tại Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara (SCCOE). SCCOE sẽ cho phép học sinh vô gia cư quyền tiếp cận giáo dục và các dịch vụ khác cần thiết để các em có thể đáp ứng các tiêu chuẩn học tập giống như những học sinh khác.

Các chính sách giáo dục dành cho người vô gia cư của SCCOE sẽ được xem xét ít nhất ba năm một lần và được cập nhật để đảm bảo không có rào cản nào trong quá trình giáo dục học sinh vô gia cư, bao gồm cả thanh thiếu niên không có người giám hộ. Việc xem xét chính sách sẽ giúp xác định, ghi danh và giữ chân học sinh vô gia cư, bao gồm cả những cản trở do tình trạng vắng mặt hoặc chưa thanh toán học phí hoặc tiền phạt. (Bộ luật Giáo dục 48851.3; 42 USC 11432)

Khi có ít nhất 15 học sinh được xác định là vô gia cư ở SCCOE hoặc trong một trường học hoặc chương trình của SCCOE, Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP) của SCCOE sẽ bao gồm các mục tiêu và hành động cụ thể để cải thiện thành tích học tập của học sinh và các kết quả khác của học sinh. (Bộ luật Giáo dục 52052, 52064, 52066)

SCCOE sẽ đảm bảo rằng tất cả các trường trong SCCOE xác định được tất cả trẻ em và thanh thiếu niên vô gia cư và thanh thiếu niên không có người giám hộ đã ghi danh tại trường bằng cách thực hiện bảng câu hỏi về nhà ở. (42 USC 11303, 11432)

SCCOE sẽ cung cấp bảng câu hỏi về nhà ở hàng năm cho tất cả phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh và cho tất cả thanh thiếu niên không có người giám hộ của SCCOE bằng ngôn ngữ chính của họ.

Thông tin về tình hình sinh sống của học sinh sẽ được ghi trong hồ sơ giáo dục của học sinh, tuân theo Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền giáo dục của Gia đình và sẽ không được coi là thông tin cá nhân theo định nghĩa trong 20 USC 1232g và không được tiết lộ nếu không có sự đồng ý bằng văn bản. (42 USC 11432)

Tất cả học sinh vô gia cư sẽ được cung cấp các dịch vụ tương đương với các dịch vụ dành cho những học sinh khác trong trường, như dịch vụ vận chuyển, các chương trình giáo dục mà học sinh đáp ứng các tiêu chí đủ điều kiện (như các dịch vụ theo Tiêu đề I của liên bang hoặc các chương trình tương tự của tiểu bang hoặc địa phương, các chương trình dành cho học sinh khuyết tật và các chương trình giáo dục dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh), các chương trình giáo dục nghề nghiệp và kỹ thuật, các chương trình dành cho học sinh có năng khiếu và tài năng, và các chương trình dinh dưỡng học đường. (Bộ luật Giáo dục 48850; 42 USC 11432)

Học sinh vô gia cư sẽ không bị phân vào một trường học hoặc chương trình riêng dựa trên tình trạng vô gia cư của mình và sẽ không bị kỳ thị. Tuy nhiên, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định có thể tách

biệt học sinh vô gia cư trong khuôn viên trường học khi cần thiết trong thời gian ngắn trong các trường hợp khẩn cấp về sức khỏe và an toàn hoặc để cung cấp các dịch vụ tạm thời, đặc biệt và bổ sung theo nhu cầu riêng của học sinh. (42 USC 11432, 11433)

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp báo cáo về kết quả cho học sinh vô gia cư, có thể bao gồm các câu trả lời trong bảng câu hỏi về nhà ở, tỷ lệ chuyên cần, kết quả kiểm tra thành tích của học sinh, tỷ lệ lên lớp và học lại theo từng cấp lớp, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ đình chỉ/đuổi học và các kết quả khác liên quan đến mục tiêu và hành động cụ thể được xác định trong LCAP. Dựa trên dữ liệu đánh giá, SCCOE sẽ xem xét lại các chiến lược của mình khi cần thiết để xác định và hỗ trợ quá trình giáo dục cho học sinh vô gia cư một cách hiệu quả.

Ngoài ra, số lượng học sinh vô gia cư tốt nghiệp năm thứ tư hoặc thứ năm trung học phổ thông, những người trong năm học trước đó, đã tốt nghiệp được miễn trừ các yêu cầu tốt nghiệp do SCCOE thiết lập ngoài các yêu cầu về khóa học trên toàn tiểu bang sẽ được báo cáo hàng năm cho CDE, theo Bộ luật Giáo dục 51225.1.

SCCBOE tại đây kết hợp bằng cách tham chiếu các chính sách, quy trình và biện pháp do Giám đốc các Trường học Quận thực hiện để đảm bảo xác định đầy đủ và đảm bảo tất cả học sinh vô gia cư được đi học tại các trường học, chương trình và hoạt động của SCCOE, bao gồm những nội dung sau:

1. Chỉ định một nhân viên phù hợp để làm người liên lạc của SCCOE cho trẻ em và thanh thiếu niên vô gia cư, người này sẽ hỗ trợ và giúp đỡ học sinh vô gia cư trong học tập và hoàn thành các nhiệm vụ khác được quy định trong Bộ luật Giáo dục 48851.3 và 42 USC 11432
2. Việc xác định học sinh vô gia cư tại các trường, theo luật định, thông qua việc thực hiện hàng năm bảng câu hỏi về nhà ở cho phụ huynh/người giám hộ của tất cả học sinh và thanh thiếu niên không có người giám hộ, đăng thông tin liên hệ của người liên lạc của SCCOE và thông tin giáo dục về người vô gia cư trên trang web của SCCOE và trường học, hợp tác với các cơ quan dịch vụ xã hội địa phương và các cơ quan hoặc tổ chức khác cung cấp dịch vụ cho học sinh vô gia cư và nhà ở tạm thời nếu có thể
3. Cung cấp cho phụ huynh/người giám hộ và thanh thiếu niên không có người giám hộ các thông tin và/hoặc tài liệu giáo dục dành cho người vô gia cư theo cách thức và hình thức dễ hiểu
4. Đảm bảo rằng các quyết định xếp lớp cho học sinh vô gia cư dựa trên lợi ích tốt nhất của học sinh theo quy định của pháp luật
5. Báo cáo số lượng học sinh vô gia cư, bao gồm cả thanh thiếu niên không có người giám hộ, cho Sở Giáo dục California (CDE) khi được yêu cầu.

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

39807.5 Phụ huynh thanh toán chi phí đi lại

48850 Học sinh vô gia cư và thanh thiếu niên được nhận nuôi tham gia vào các hoạt động ngoại khóa và thể thao liên trường

48851 Xác định và ghi danh

48851.5 Tiếp cận và điều phối

48852.5 Thông báo về quyền giáo dục của học sinh vô gia cư

48852.7 Giáo dục học sinh vô gia cư; ghi danh kịp thời

48915.5 Đề xuất đuổi học, học sinh vô gia cư bị khuyết tật

48918.1 Thông báo về đề xuất đuổi học

51225.1-51225.3 Yêu cầu tốt nghiệp

52052 Trách nhiệm giải trình; nhóm có số lượng học sinh nhiều

52060-52077 Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

5 CCR 4600-4670 Quy trình khiếu nại thống nhất

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1087vv Đơn xin trợ cấp liên bang cho học sinh miễn phí; định nghĩa

1232g Đạo luật về quyền riêng tư và quyền giáo dục của gia đình (FERPA) năm 1974

6311 Kế hoạch của tiểu bang

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

11431-11435 Đạo luật hỗ trợ người vô gia cư McKinney-Vento

12705 Đạo luật nhà ở giá rẻ quốc gia Cranston-Gonzalez; chiến lược của tiểu bang và địa phương

Tài nguyên quản lý:

HƯỚNG DẪN CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Chương trình Giáo dục cho Trẻ em và Thanh thiếu niên Vô gia cư, Hướng dẫn không theo quy tắc, tháng 7 năm 2004

TRANG WEB

Sở Giáo dục California, Giáo dục Trẻ em và Thanh thiếu niên Vô gia cư:

<http://www.cde.ca.gov/sp/hs/cy>

Trung tâm Giáo dục Quốc gia dành cho Người vô gia cư tại SERVE: <http://www.nche.ed.gov>

Trung tâm Luật định Quốc gia về Tình trạng Vô gia cư và Nghèo đói: <http://www.homelesslaw.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ: <http://www.ed.gov/programs/homeless/index.html>

BP 6174 Giáo dục cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh

Sách	Chính sách của Hội đồng quản trị và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Giáo dục cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh
Mã	6174 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	21 tháng 10 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	12 tháng 12 năm 2018
Ngày xem duyệt lần cuối	12 tháng 12 năm 2018

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara mong muốn cung cấp cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh chương trình giảng dạy và hướng dẫn chuyên sâu, giúp tối đa hóa việc đạt được trình độ thành thạo tiếng Anh cao, nâng cao khả năng đa ngôn ngữ và giúp cho học sinh đạt được thành tích tốt trong khóa học thông thường của SCCOE. SCCOE sẽ xác định trong Kế hoạch trách nhiệm và kiểm soát địa phương (LCAP) các mục tiêu, hành động và dịch vụ cụ thể để tăng cường sự tham gia của học sinh, nâng cao thành tích học tập và các kết quả khác cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh.

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ khuyến khích phụ huynh/người giám hộ và cộng đồng tham gia vào quá trình phát triển và đánh giá các chương trình dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh.

Học sinh chưa thạo tiếng Anh sẽ có quyền truy cập vào chương trình giảng dạy phát triển tiếng Anh khác nhau, dựa trên nhu cầu và định hướng trình độ tiếng Anh của họ, tích hợp trên tất cả các môn học và phù hợp với các tiêu chuẩn nội dung của tiểu bang. Chương trình của SCCOE sẽ dựa trên lý thuyết giảng dạy vững chắc, sử dụng tài liệu giảng dạy phù hợp với tiêu chuẩn, chú trọng vào kỹ năng học tập theo phương pháp tìm tòi và tư duy phản biện, đồng thời cho học sinh quyền truy cập vào toàn bộ chương trình giáo dục.

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng tất cả nhân viên được tuyển dụng để dạy Học sinh chưa thạo tiếng Anh đều có chứng nhận phù hợp từ Ủy ban Chứng nhận Giáo viên.

SCCOE sẽ cung cấp chương trình phát triển nghề nghiệp hiệu quả cho giáo viên (bao gồm cả giáo viên trong môi trường lớp học không phải là trong các chương trình giảng dạy ngôn ngữ), quản trị viên và các nhân viên khác của trường học hoặc tổ chức cộng đồng để nâng cao năng lực giảng dạy và đánh giá Học sinh chưa thạo tiếng Anh, nâng cao khả năng hiểu và sử dụng chương trình giảng dạy, đánh giá và chiến lược giảng dạy của nhân viên cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh. Sự phát triển nghề nghiệp như vậy phải hiệu quả và đủ thời gian để giúp giáo viên trong lớp học đạt được những thành tích tích cực về lâu dài.

Việc phát triển nhân viên cũng phải chú trọng tới các nhu cầu xã hội văn hóa của Học sinh chưa thạo tiếng Anh và tạo cơ hội cho giáo viên tham gia vào các cộng đồng học tập hỗ trợ, hợp tác.

Để hỗ trợ sự phát triển ngôn ngữ tiếng Anh của học sinh, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định có thể cung cấp chương trình đào tạo xóa mù chữ cho người lớn giúp phụ huynh/người giám hộ và các thành viên cộng đồng nói tiếng Anh trôi chảy.

Xác định và Đánh giá

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định phải thiết lập các quy trình để xác định sớm Học sinh chưa thạo tiếng Anh và đánh giá trình độ cũng như nhu cầu của họ trong các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh.

Sau khi được xác định là Học sinh chưa thạo tiếng Anh, học sinh sẽ được đánh giá trình độ ngôn ngữ hàng năm cho đến khi được phân loại lại dựa trên các tiêu chí được chỉ định trong quy định hành chính kèm theo. Thành tích học tập của Học sinh chưa thạo tiếng Anh về Anh ngữ, toán học, khoa học và bất kỳ môn học bổ sung nào theo yêu cầu của luật định sẽ được đánh giá thông qua Đánh giá thành tích và tiến độ của học sinh California. Khi cần thiết, sẽ tiến hành bài kiểm tra với các dạng khác nhau theo 5 CCR 854.1-854.3. Học sinh chưa thạo tiếng Anh đang trong 12 tháng đầu tiên theo học tại một trường học ở Hoa Kỳ sẽ được miễn đánh giá Anh ngữ trong phạm vi được luật liên bang cho phép.

Chương trình tiếp thu ngôn ngữ

SCCOE sẽ cung cấp các chương trình tiếp thu ngôn ngữ dựa trên nghiên cứu để đảm bảo tiếp thu tiếng Anh nhanh chóng và hiệu quả nhất có thể, đồng thời giảng dạy cho học sinh về các tiêu chuẩn nội dung học thuật do tiểu bang thông qua, bao gồm các tiêu chuẩn phát triển tiếng Anh.

Tối thiểu, SCCOE sẽ cung cấp một chương trình hội nhập tiếng Anh có cấu trúc bao gồm phát triển ngôn ngữ tiếng Anh được chỉ định và tích hợp. Trong chương trình hội nhập tiếng Anh có cấu trúc, hầu như việc giảng dạy trong lớp học sẽ được giảng dạy bằng tiếng Anh, nhưng với chương trình giảng dạy và bài thuyết trình được thiết kế cho những học sinh đang học tiếng Anh.

Để xác định khối lượng giảng dạy bằng tiếng Anh trong chương trình hội nhập tiếng Anh có cấu trúc, "gần như tất cả" có nghĩa là tất cả quá trình giảng dạy trong lớp học sẽ được thực hiện bằng tiếng Anh ngoại trừ quá trình diễn giải, giải thích và hỗ trợ khi cần thiết.

Khi thiết lập các chương trình tiếp thu ngôn ngữ của SCCOE, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ tham khảo ý kiến của phụ huynh/người giám hộ và cộng đồng trong quá trình xây dựng LCAP, đồng thời tham khảo ý kiến của các quản trị viên, giáo viên và các nhân viên khác có thẩm quyền và kinh nghiệm phù hợp trong việc thiết lập chương trình tiếp thu ngôn ngữ.

Vào đầu mỗi năm học hoặc khi học sinh nhập học, phụ huynh/người giám hộ sẽ được cung cấp thông tin về các loại chương trình tiếp thu ngôn ngữ dành cho học sinh theo học các chương trình SCCOE, bao gồm bản mô tả về từng chương trình, quy trình lựa chọn chương trình, xác định ngôn ngữ sẽ được dạy ngoài tiếng Anh khi chương trình có giảng dạy bằng ngôn ngữ khác và quy trình yêu cầu thiết lập chương trình tiếp thu ngôn ngữ.

Phụ huynh/người giám hộ của học sinh học tiếng Anh có thể chọn chương trình tiếp thu ngôn ngữ phù hợp nhất với con mình. Trong phạm vi có thể, Nhà trường sẽ cung cấp bất kỳ chương trình tiếp thu ngôn ngữ nào theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ của hơn 30 học sinh tại trường hoặc của phụ huynh/người giám hộ của 20 học sinh trở lên ở bất kỳ cấp lớp nào.

Phân loại lại

Khi Học sinh chưa thạo tiếng Anh được xác định dựa trên tiêu chí phân loại lại của tiểu bang và SCCOE là đã đạt được trình độ tiếng Anh hợp lý theo quy định trong Bộ luật Giáo dục 313 và 52164.6, hoặc theo yêu cầu của phụ huynh/người giám hộ của học sinh, học sinh sẽ được chuyển từ chương trình tiếp thu ngôn ngữ sang lớp học chính thống bằng tiếng Anh.

Học sinh bị khuyết tật phải có quyền tiếp cận và cơ hội bình đẳng trong tiếp thu và phân loại lại tiếng Anh như các học sinh không khuyết tật. Việc phân loại lại Học sinh chưa thạo tiếng Anh đang theo Chương trình Giáo dục cá nhân hóa IEP và đang tiếp nhận giáo dục đặc biệt và các dịch vụ liên quan phải đáp ứng các tiêu chí được nêu trong Bộ luật Giáo dục California và được SCCOE thông qua để được phân loại lại thành người thông thạo tiếng Anh. Các chương trình của SCCOE sẽ không tạo ra hoặc áp dụng các tiêu chí thay thế "bao quát" cho học sinh khuyết tật.

Mặc dù việc phân loại lại nằm ngoài quy trình IEP, điều quan trọng là đội ngũ IEP phải được thông báo về quyết định phân loại lại học sinh vì các quyết định này có thể ảnh hưởng đến IEP của học sinh. Thảo luận về IEP rất quan trọng vì việc phân loại lại có thể đòi hỏi phải thay đổi mục tiêu hoặc dịch vụ của học sinh. Cơ quan Giáo dục Địa phương phải theo dõi tiến độ của học sinh được phân loại lại trong tối thiểu bốn năm để đảm bảo việc phân loại, xếp lớp được chính xác và hỗ trợ quá trình học tập khi cần thiết.

Đánh giá chương trình

Để đánh giá hiệu quả của chương trình, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định của Quận sẽ xem xét các nội dung sau:

1. Tiến độ của Học sinh chưa thạo tiếng Anh hướng tới trình độ thành thạo tiếng Anh.
2. Số lượng và tỷ lệ Học sinh chưa thạo tiếng Anh được phân loại lại thành thông thạo tiếng Anh.
3. Số lượng và tỷ lệ Học sinh chưa thạo tiếng Anh đang có nguy cơ được phân loại là Học sinh chưa thạo tiếng Anh dài hạn theo Bộ luật Giáo dục 313.1.
4. Thành tích của Học sinh chưa thạo tiếng Anh trong các bài kiểm tra dựa trên tiêu chuẩn trong các lĩnh vực cốt lõi của chương trình giảng dạy.
5. Đối với bất kỳ chương trình tiếp thu ngôn ngữ nào có giảng dạy bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh, thành tích của học sinh trong ngôn ngữ không phải tiếng Anh theo 5 CCR 11309.
6. Tiến độ hướng tới bất kỳ mục tiêu nào khác dành cho Học sinh chưa thạo tiếng Anh được xác định trong LCAP của quận.
7. So sánh dữ liệu hiện tại với dữ liệu từ ít nhất một năm trước liên quan đến các mục #1-6 ở trên.
8. So sánh dữ liệu giữa các chương trình tiếp thu ngôn ngữ khác nhau do SCCOE cung cấp.

Hàng năm Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo những kết quả này cho Hội đồng Quận và cũng sẽ cung cấp cho Hội đồng Quận các báo cáo thường kỳ từ bất kỳ Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara nào hoặc các ủy ban cố vấn về Học sinh chưa thạo tiếng Anh trên toàn trường.

Con dấu chứng nhận song ngữ tiểu bang

Con dấu chứng nhận song ngữ tiểu bang (SSB) nhằm công nhận những học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đạt được trình độ thành thạo cao về kỹ năng nói, đọc và viết một hoặc nhiều ngôn ngữ ngoài tiếng Anh. SSB sẽ được trao bởi Giám đốc Công huấn của tiểu bang theo các tiêu chí cụ thể được quy định.

SCCOE tham gia chương trình này và phải lưu giữ hồ sơ phù hợp về việc xác định học sinh đủ điều kiện, phải hoàn thành và gửi Biểu mẫu Yêu cầu Huy hiệu trực tuyến. Biểu mẫu Yêu cầu Huy hiệu có thể được gửi bất kỳ lúc nào; tuy nhiên, nên gửi sớm để CDE có thời gian xử lý các yêu cầu và để gắn huy hiệu vào bằng tốt nghiệp hoặc bằng điểm. Việc tham gia này mang tính tự nguyện và không tính phí cho học sinh. CDE sẽ gửi cho người yêu cầu một con dấu để dán vào bằng tốt nghiệp hoặc bằng điểm nếu học sinh đủ điều kiện.

BP 6175 Chương trình Giáo dục cho Học sinh thuộc Gia đình Di cư do Nông nghiệp

Sách	Các Chính sách và Quy định Hành chính của Hội đồng Quản trị
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Chương trình Giáo dục cho Học sinh thuộc Gia đình Di cư do Nông nghiệp
Mã	6175 BP
Trạng thái	Đang hoạt động
Thông qua	Ngày 16 tháng 9 năm 2009
Sửa đổi lần cuối	Ngày 16 tháng 9 năm 2009
Đánh giá lần cuối	Ngày 16 tháng 9 năm 2009

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara muốn cung cấp một chương trình giáo dục toàn diện cho các học sinh di cư nhằm cố gắng giảm thiểu tác động của sự gián đoạn đối với việc học của các em và cung cấp cho các em cơ hội đáp ứng các tiêu chuẩn học tập của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara. SCCOE sẽ sử dụng các quỹ có sẵn để cung cấp các dịch vụ bổ sung cho học sinh di cư.

(tham khảo 0410 - Không phân biệt đối xử trong các chương trình và hoạt động của SCCOE)

(tham khảo 5141.6 - Dịch vụ Y tế Trường học)

(tham khảo 5147 - Ngăn ngừa bỏ học)

(tham khảo 6011 - Tiêu chuẩn học thuật)

(tham khảo 6171 - Các chương trình Title I)

(tham khảo 6174 - Giáo dục cho Học sinh chưa thạo Anh ngữ)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ triệu tập một hội đồng cố vấn phụ huynh/người giám hộ tại SCCOE để tích cực thu hút sự tham gia của phụ huynh/người giám hộ trong việc lập kế hoạch, điều hành và đánh giá chương trình giáo dục cho học sinh di cư.

(tham khảo 1220 - Ủy ban cố vấn công dân)

Tổng Giám đốc hoặc người được chỉ định sẽ điều phối các dịch vụ chương trình di cư của SCCOE với các cơ quan công quyền khác phục vụ người lao động di cư và gia đình của họ.

(tham khảo 1400 - Mối quan hệ giữa các cơ quan chính phủ khác và trường học)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

35147 Các cuộc họp của hội đồng và ủy ban

54440-54445 Chương trình giáo dục dành cho học sinh thuộc gia đình di cư do nông nghiệp

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TITLE 5

3080 Áp dụng các thủ tục khiếu nại thống nhất

4600-4687 Các thủ tục khiếu nại thống nhất

BỘ LUẬT HOA KỲ, TITLE 20

6311 Kế hoạch tiểu bang theo Title I

6381-6381k Chương trình xóa mù chữ cho gia đình Even Start
6391-6399 Chương trình giáo dục dành cho học sinh thuộc gia đình di cư do nông nghiệp
7881 Dịch vụ cho học sinh trường tư thục
BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TITLE 34
200.81-200.89 Chương trình giáo dục dành cho học sinh thuộc gia đình di cư do nông nghiệp

Tài nguyên quản lý:

XUẤT BẢN CỦA BỘ GIÁO DỤC CALIFORNIA

Sổ tay nhận dạng và tuyển dụng: Chính sách và thủ tục dành cho cơ quan tuyển dụng giáo dục dành cho người di cư tại Tiểu bang California, 2008

Chương trình giáo dục dành cho học sinh thuộc gia đình di cư do nông nghiệp trong California: Đánh giá nhu cầu toàn diện, Báo cáo ban đầu về các phát hiện, 2007

HƯỚNG DẪN KHÔNG THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ

Title I, Phần C Giáo dục trẻ em di cư, tháng 10 năm 2003

TRANG WEB

Sở Giáo dục California, Văn phòng Giáo dục di cư: <http://www.cde.ca.gov/sp/me>

Sở Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Giáo dục di cư: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ose/ome>

West Ed, Mạng thông tin sinh viên di cư: <http://www.wested.org/cs/we/view/pj/61>

BP 6178 Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp

Sách	Chính sách và Quy định hành chính
Mục	6000 Giảng dạy
Tiêu đề	Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp
Mã	6178 BP
Trạng thái	Đang có hiệu lực
Ngày thông qua	16 tháng 9 năm 2009
Ngày sửa đổi lần cuối	16 tháng 9 năm 2009
Ngày xem duyệt lần cuối	16 tháng 9 năm 2009

Lưu ý quan trọng: Theo bản bổ sung sửa đổi của SBX3 4 (Chương 12, Phiên họp bất thường thứ ba, Điều lệ năm 2009) và ABX4 2 (Chương 2, Phiên họp bất thường thứ tư, Điều lệ năm 2009), Bộ luật Giáo dục 42605 cho phép COE được linh hoạt trong các chương trình theo danh mục "Cấp 3". Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara đã chấp nhận sự linh hoạt này và do đó được coi là tuân thủ các yêu cầu về chương trình và tài trợ theo luật định hoặc quy định cho các chương trình này trong các năm 2008-2009 đến 2012-2013. Do đó, COE có thể tạm thời đình chỉ một số điều khoản của chính sách hoặc quy định sau đây để phản ánh các yêu cầu này. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với Giám đốc hoặc người được chỉ định.

Hội đồng Giáo dục Hạt Santa Clara mong muốn cung cấp một chương trình giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp (CTE) toàn diện cho học sinh từ lớp 7 đến lớp 12, tích hợp việc giảng dạy học thuật cốt lõi với giảng dạy kỹ thuật nghề nghiệp để nâng cao thành tích học tập, tỷ lệ tốt nghiệp và sự sẵn sàng cho giáo dục sau trung học cơ sở và việc làm của học sinh. Chương trình CTE của Phòng Giáo dục Hạt Santa Clara giúp học sinh phát triển các kỹ năng học thuật, nghề nghiệp và kỹ thuật cần thiết để thành công trong nền kinh tế dựa trên kiến thức và kỹ năng. Chương trình sẽ bao gồm học phần học thuật nghiêm túc, cung cấp cho học sinh kinh nghiệm và hiểu biết sâu sắc về một ngành nào đó.

(tham khảo 6143 - Các khóa học)

(tham khảo 6200 - Giáo dục người lớn)

Hội đồng Quận sẽ xem xét và phê duyệt tất cả các kế hoạch và đơn đăng ký của SCCOE để sử dụng các quỹ của tiểu bang và/hoặc liên bang hỗ trợ CTE.

Hội đồng Quận sẽ áp dụng các tiêu chuẩn cho CTE thỏa mãn hoặc vượt quá các tiêu chuẩn nội dung mẫu của tiểu bang, mô tả kiến thức và kỹ năng thiết yếu cần nắm vững bởi học sinh đăng ký các khóa học này. Chương trình giảng dạy của khóa học sẽ phù hợp với các tiêu chuẩn đã được SCCOE thông qua và khuôn khổ chương trình giảng dạy của tiểu bang.

(tham khảo 6011 - Tiêu chuẩn học thuật)

(tham khảo 6141 – Xây dựng và đánh giá chương trình giảng dạy)

Giám đốc các trường học của Hạt Santa Clara hoặc người được chỉ định sẽ xây dựng mối quan hệ đối tác với các doanh nghiệp và ban ngành địa phương để đảm bảo rằng việc giảng dạy trong lớp học có liên quan đến thực tế, phản ánh nhu cầu và ưu tiên của thị trường lao động. Đồng thời nỗ lực xây dựng mối quan hệ với các nhà tuyển dụng để giúp học sinh học tập tốt để hướng tới công việc trong tương lai.

(tham khảo 1700 - Quan hệ giữa ngành tư nhân và trường học)
(tham khảo 5113.2 - Giấy phép lao động)
(tham khảo 6178.1 - Giáo dục kinh nghiệm làm việc)

Giám đốc trường học hoặc người được chỉ định sẽ hợp tác với các tổ chức sau trung học cơ sở để đảm bảo chương trình của SCCOE có mối liên kết với các chương trình sau trung học cơ sở sao cho các khóa học được sắp xếp có tuần tự.

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng giáo viên của các khóa học CTE có đủ trình độ và chứng chỉ cần thiết để giảng dạy các khóa học đảm nhận. Đồng thời cung cấp cho giáo viên và quản trị viên chương trình phát triển nghề nghiệp để nâng cao kiến thức về CTE theo tiêu chuẩn và các cách thức tích hợp hướng dẫn kỹ thuật nghề nghiệp với quá trình giảng dạy học thuật.

(tham khảo 4112.2 - Chứng nhận)
(tham khảo 4131 - Phát triển nhân viên)
(tham khảo 4331 - Phát triển nhân viên)

SCCOE sẽ cung cấp các dịch vụ hỗ trợ học sinh trong chương trình CTE, bao gồm hướng dẫn nghề nghiệp toàn diện và tư vấn học thuật. Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ cung cấp cho các cố vấn một chương trình phát triển nghề nghiệp, trong đó có các thông tin về nhu cầu và xu hướng lực lượng lao động hiện tại, các yêu cầu của chương trình CTE của SCCOE, cơ hội trải nghiệm công việc và các lựa chọn giáo dục sau trung học cơ sở và việc làm sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông.

(tham khảo 5145.6 - Thông báo cho phụ huynh)
(tham khảo 6164.2 - Dịch vụ hướng dẫn/tư vấn)

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ thường xuyên đánh giá nhu cầu của SCCOE về cơ sở vật chất, công nghệ và thiết bị để giúp học sinh dễ dàng chương trình CTE của SCCOE.

(tham khảo 0440 - Kế hoạch công nghệ SCCOE)
(tham khảo 3440 – Bản kiểm kê)
(tham khảo 3512 - Thiết bị)
(tham khảo 7110 - Kế hoạch tổng thể về cơ sở vật chất)

Không phân biệt đối xử

Chương trình SCCOE sẽ tạo ra các quyền tiếp cận bình đẳng và không phân biệt đối xử bất hợp pháp cho học sinh là thành viên của các nhóm dân số đặc biệt. Các nhóm dân số đặc biệt bao gồm học sinh khuyết tật; học sinh từ các gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bao gồm thanh thiếu niên được nhận nuôi; học sinh chuẩn bị cho các lĩnh vực phi truyền thống; cha mẹ đơn thân và người mẹ đơn thân đang mang thai; người nội trợ đang tìm kiếm việc làm và học sinh có trình độ tiếng Anh hạn chế. (20 USC 2302, 2354, 2373)

(tham khảo 0410 - Không phân biệt đối xử trong các Chương trình và Hoạt động của SCCOE)
(tham khảo 1312.3 - Quy trình Khiếu nại Thống nhất)

Trước khi bắt đầu mỗi năm học, Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho học sinh, phụ huynh/người giám hộ, nhân viên và công chúng rằng CTE mang tới các cơ hội bình đẳng, không phân biệt chủng tộc, màu da, quốc tịch, giới tính hoặc tình trạng khuyết tật. (34 CFR 104.8, 106.9)

Thông báo trên sẽ được đưa ra bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh khi cần thiết và sẽ nêu rõ rằng SCCOE sẽ thực hiện các biện pháp để đảm bảo rằng việc thiếu kỹ năng tiếng Anh sẽ không ảnh hưởng tới quy trình tuyển sinh và tham gia chương trình CTE của SCCOE. (20 USC 2354)

Ủy ban cố vấn

Hội đồng Quận sẽ chỉ định một ủy ban cố vấn CTE để thiết lập các khuyến nghị về chương trình CTE của SCCOE và đóng vai trò là đầu mối liên lạc giữa SCCOE và các nhà tuyển dụng tiềm năng. Ủy ban bao gồm một hoặc nhiều đại diện của công chúng hiểu rõ về những người thiệt thòi; học sinh; giáo viên; doanh nghiệp; ngành công nghiệp; quản lý trường học; và văn phòng làm việc của Sở Phát triển Việc làm California. (Bộ luật Giáo dục 8070)

(tham khảo 1220 - Ủy ban cố vấn công dân)

Ủy ban này có thể bao gồm phụ huynh/người giám hộ, đại diện của các tổ chức lao động, đại diện của các nhóm dân số đặc biệt và những cá nhân quan tâm khác để họ có thể tham gia vào quá trình xây dựng, triển khai và đánh giá các chương trình CTE được tài trợ thông qua Đạo luật Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp Carl D. Perkins của liên bang.

Đánh giá chương trình

Hội đồng Quận sẽ theo dõi và đánh giá thành tích của học sinh tham gia chương trình CTE của SCCOE. Hàng năm Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo cho Hội đồng Quận về tỷ lệ ghi danh và hoàn thành chương trình, bao gồm các lĩnh vực phi truyền thống như được định nghĩa trong 20 USC 2302; kết quả đánh giá kết quả học tập của học sinh; việc đạt được trình độ thành thạo về kỹ năng kỹ thuật nghề nghiệp; đạt được bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương; tỷ lệ tốt nghiệp; và việc xếp lớp sau đó vào giáo dục sau trung học cơ sở hoặc đào tạo nâng cao, nghĩa vụ quân sự hoặc việc làm.

(tham khảo 6146.1 - Yêu cầu tốt nghiệp trung học phổ thông)

(tham khảo 6146.2 - Chứng chỉ năng lực/Tương đương trung học phổ thông)

(tham khảo 6162.5 - Đánh giá học sinh)

(tham khảo 6162.51 - Chương trình kiểm tra và báo cáo tiêu chuẩn)

(tham khảo 6162.52 - Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông)

Ít nhất ba năm một lần, Hội đồng Quận sẽ so sánh chương trình giảng dạy, nội dung khóa học và trình tự khóa học CTE của SCCOE với các tiêu chuẩn chương trình giảng dạy mẫu của tiểu bang. (Bộ luật giáo dục 52376)

Tổng Giám đốc Phòng Giáo dục hoặc người được chỉ định sẽ xem xét có hệ thống các lớp CTE của SCCOE để xác định khả năng cung cấp phương tiện thay thế trong mỗi lớp đảm bảo hoàn thành tín chỉ cho các phần cụ thể của khóa học do SCCOE quy định để được tốt nghiệp trung học phổ thông. Hội đồng Quận sẽ đảm bảo rằng các lớp học này có nội dung và mức độ nghiêm ngặt tương đương với các khóa học được quy định để tốt nghiệp. (Bộ luật Giáo dục 52376)

(tham khảo 0500 - Trách nhiệm giải trình)

(tham khảo 6146.11 - Tín chỉ thay thế để được tốt nghiệp)

(tham khảo 6190 - Đánh giá Chương trình giảng dạy)

Tài liệu tham khảo pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

8006-8156 Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
17078.70-17078.72 Cơ sở giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
33430-33432 Tài trợ khoa học sức khỏe và công nghệ y tế
41505-41508 Tài trợ giữ chân học sinh
41540-41544 Tài trợ cải thiện giảng dạy có mục tiêu
44260-44260.1 Chứng chỉ giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp theo môn học được chỉ định
44260.9 Chứng chỉ giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp theo môn học được chỉ định
48430 Ý định của cơ quan lập pháp; trường và lớp giáo dục thường xuyên
48980 Thông báo cho phụ huynh
51220-51229 Các khóa học, lớp 7-12
51760-51769.5 Giáo dục kinh nghiệm làm việc
52300-52499.66 Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
52519-52520 Giáo dục người lớn, đào tạo nghề
53080-53084 Sáng kiến từ trường học đến nghề nghiệp
53086 Mạng lưới nguồn lực nghề nghiệp California
54690-54697 Học viện hợp tác California
56363 Các dịch vụ liên quan dành cho học sinh khuyết tật; giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp được thiết kế đặc biệt
66205.5-66205.9 Phê duyệt các khóa học giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp để tuyển sinh vào các trường đại học California
88500-88551 Chương trình phát triển kinh tế và lực lượng lao động của trường đại học cộng đồng

BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ

54950-54963 Đạo luật Brown

BỘ LUẬT LAO ĐỘNG

3070-3099.5 Học nghề

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

1635 Tín chỉ trong giáo dục kinh nghiệm làm việc
3051.14 Giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp được thiết kế đặc biệt cho học sinh khuyết tật
10070-10075 Giáo dục kinh nghiệm làm việc
10080-10092 Lớp học cộng đồng
10100-10111 Giáo dục nghề nghiệp hợp tác
11500-11508 Các trung tâm và chương trình nghề nghiệp khu vực
11535-11538 Hợp đồng giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp với các trường sau trung học cơ sở tư thục
11610-11611 Hội đồng giáo dục người lớn và nghề nghiệp khu vực

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 8

200-240 Học nghề

BỘ LUẬT HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

2301-2414 Đạo luật Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp Carl D. Perkins năm 2006
6301-6578 Cải thiện Thành tích Học tập của những người bị thiệt thòi

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

80.32 Thiết bị mua bằng quỹ liên bang
100.B Phụ lục B Hướng dẫn xóa bỏ phân biệt đối xử trong các chương trình giáo dục kỹ thuật nghề nghiệp
104.1-104.39 Mục 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973
106.1-106.61 Phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính, có hiệu lực theo Tiêu đề IX

Tài nguyên quản lý:

ẤN PHẨM CỦA CSBA

Tổng quan về Định hướng Học nghề, Bảng thông tin của Đội ngũ Quản lý Xây dựng, tháng 11 năm 2007

ẤN PHẨM CỦA SỞ GIÁO DỤC CALIFORNIA

Kế hoạch Tiểu bang về Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp 2008-2012

Khung Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp cho Trường Công lập California, Lớp Bảy đến Lớp Mười hai, tháng 1 năm 2007

Tiêu chuẩn Chương trình mẫu về Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp California, Lớp Bảy đến Lớp Mười hai, tháng 5 năm 2005

Quản lý Thiết bị Giáo dục Nghề nghiệp, tháng 4 năm 2000

ẤN PHẨM CỦA SỞ QUAN HỆ CÔNG NGHIỆP CALIFORNIA, BAN TIÊU CHUẨN HỌC NGHỀ

Định hướng Học nghề: Hướng dẫn dành cho Nhà giáo dục, tháng 1 năm 2001

TRANG WEB

CSBA: <http://www.csba.org>

Hiệp hội Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp: <http://www.acteonline.org>

Hiệp hội các Trung tâm và Chương trình Nghề nghiệp Khu vực California: <http://www.carocp.org>

Mạng lưới Nguồn lực Nghề nghiệp California: <http://www.californiacareers.info>

Sở Giáo dục California, Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp: <http://www.cde.ca.gov/ci/ct>

Sở Phát triển Việc làm California: <http://www.edd.ca.gov>

Sở Quan hệ Công nghiệp California: <http://www.dir.ca.gov>

Ban Đầu tư Lực lượng Lao động California: <http://www.calwia.org>

Ủy ban Chứng nhận Giáo viên: <http://www.ctc.ca.gov>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Giáo dục Nghề nghiệp và Người lớn:

<http://www.ed.gov/about/offices/list/ovae/pi/cte/index.html>

Bộ Lao động Hoa Kỳ, Cục Thống kê Lao động: <http://www.bls.gov>

THÔNG BÁO VỀ CÁC BÀI THI CỦA TIỂU BANG

Ngày 5 tháng 8 năm 2024

Kính gửi Quý Phụ Huynh/Người Giám Hộ:

Hàng năm, học sinh trong California lấy một số bài thi trên toàn tiểu bang. Khi kết hợp với các biện pháp khác như điểm số, bài tập trên lớp và quan sát của giáo viên, các bài thi này cung cấp cho gia đình và giáo viên một hình ảnh trọn vẹn hơn về việc học tập của con em họ. Quý vị có thể sử dụng kết quả để xác định xem con mình đang học tốt trong phần nào và cần được hỗ trợ thêm trong phần nào.

Con của quý vị có thể lấy một hoặc vài bài thi sau: Bài thi Đánh giá Thành tích và Tiến bộ của Học sinh (CAASPP) của California, Bài thi Đánh giá Trình độ Anh ngữ của California (ELPAC) và Bài thi Đánh giá Thể trạng. Căn cứ theo Bộ luật Giáo dục California Mục 60615, hàng năm phụ huynh/người giám hộ có thể nộp cho nhà trường giấy miễn cho con họ lấy một hoặc tất cả các bài thi CAASPP. Sự miễn trừ này không áp dụng đối với bài thi ELPAC hoặc Bài thi Đánh giá Thể trạng.

Nếu quý vị muốn con mình được miễn tham gia kỳ thi CAASPP, vui lòng viết giấy báo cho hiệu trưởng về các bài thi cụ thể mà quý vị xin miễn cho con em.

SBAC: Bài thi Smarter Balanced Assessments môn Anh văn/Đọc viết chữ (ELA) và Toán: Học sinh lớp 3–8 và lớp 11. Làm bài trên máy tính

SBAC: Bài kiểm tra Khoa học California (CAST) - Lớp 12, làm bài trên máy tính

ELPAC: Học sinh nào được phụ huynh liệt kê là người nói ngôn ngữ khác tiếng Anh trong bản khảo sát ngôn ngữ ở nhà sẽ lấy bài kiểm tra ELPAC thứ nhất, được dùng để xác định học sinh là người chưa thạo tiếng Anh hay đã thạo tiếng Anh từ đầu. Học sinh nào được phân loại là học sinh chưa thạo tiếng Anh (English Learner) sẽ lấy bài kiểm tra ELPAC Tổng kết hàng năm cho đến khi được phân loại lại là Học sinh thạo tiếng Anh. Làm bài trên máy tính.

Bài thi Đánh giá Thể trạng: Lớp 5, lớp 7 và lớp 9 sẽ lấy bài thi FITNESSGRAM®, là bài kiểm tra được sử dụng ở California. Bài thi này bao gồm năm thành phần đánh giá thể trạng: năng lực tập thể dục nhịp điệu, sức mạnh cơ bụng, sức mạnh thân giữa, sức mạnh thân trên và sự dẻo dai của cơ thể.

Trân trọng,

Teresa Shipp, Ed.D

Phó Giám đốc - Dịch vụ Giáo dục

Xác nhận đã tiếp nhận và xem xét giấy báo của niên khóa 2024-2025

Kính gửi Quý Phụ huynh/Người giám hộ:

Phòng Giáo dục Santa Clara County Office of Education hàng năm phải thông báo cho phụ huynh và người giám hộ về các quyền và trách nhiệm của họ theo Bộ luật Giáo dục 48980.

Nếu quý vị có bất kỳ câu hỏi nào, hoặc nếu quý vị muốn xem lại các tài liệu cụ thể được đề cập trong thông báo, vui lòng liên lạc với hiệu trưởng trường học của con quý vị. Họ sẽ cung cấp cho quý vị thông tin chi tiết hơn và hỗ trợ quý vị lấy bản sao của bất kỳ tài liệu nào mà quý vị muốn xem xét.

Vui lòng hoàn thành biểu mẫu “Xác nhận đã tiếp nhận và xem xét giấy báo” bên dưới, và gửi lại cho trường học của con quý vị.

✂ (Tách ra và nộp) ✂

Xác nhận tiếp nhận và xem xét giấy báo

Căn cứ vào Bộ luật Giáo dục 48982, phụ huynh/người giám hộ phải ký tên vào thông báo này và gửi lại cho nhà trường. Chữ ký trên thông báo này là sự thừa nhận của phụ huynh hoặc người giám hộ rằng họ đã được cho biết về các quyền của họ nhưng không nhất thiết có nghĩa là họ đồng ý hoặc từ chối cho học sinh tham gia vào bất kỳ chương trình hoặc hoạt động cụ thể nào.

Tên học sinh: _____

Trường học: _____

Khối lớp: _____

Tên của Phụ huynh/Người giám hộ: _____

Địa chỉ: _____

Số điện thoại nhà: _____

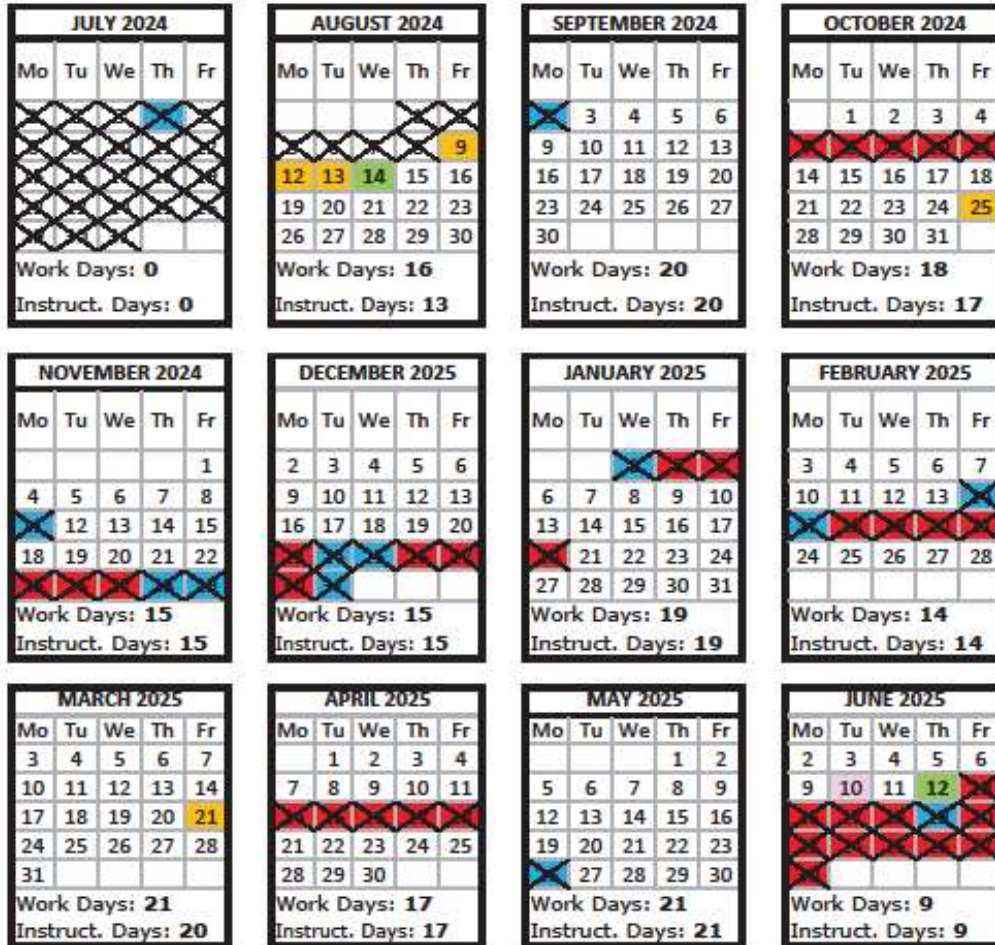
Chữ ký của Phụ huynh/Người giám hộ (nếu học sinh dưới 18 tuổi)

Chữ ký của Học sinh (nếu học sinh từ 18 tuổi trở lên)

LỊCH CỦA NĂM HỌC 2024-2025



ALTERNATIVE EDUCATION DEPARTMENT
COMMUNITY SCHOOLS ACADEMIC CALENDAR 2024-2025



Teacher Inservice Days: Aug 9-13; Oct. 25; Mar. 21	
Labor Day	Sept. 2, 2024
Fall Recess	Oct. 7 - Oct. 11, 2024
Veteran's Day	Nov. 11, 2024
Thanksgiving Break	Nov. 25 - 29, 2024
Holiday Recess	Dec. 23 - Jan. 3, 2025
New Year's Day	Jan. 1, 2025
Martin Luther King	Jan. 20, 2025
Lincoln's Birthday	Feb. 14, 2025
Winter Recess	Feb. 17 - 21, 2025
Spring Break	Apr. 14 - 18, 2025
Memorial Day	May 26, 2025

First day of School	Aug. 14, 2024
Last day of School	June 12, 2025
AED Graduation	June 10, 2025

- Teacher Inservice Day / Staff Development
- First / Last Day of School
- Non-School Days
- SCCOE Observed Holiday

Total Work Days: 185
Total Instructional Days: 180

rv-03.08.24

JS
TS
JS
DCA

JULY 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
8	9	10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26
29	30	31		
Work Days: 18				
Instruct. Days: 18				

AUGUST 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30
Work Days: 22				
Instruct. Days: 19				

SEPTEMBER 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30				
Work Days: 20				
Instruct. Days: 20				

OCTOBER 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30	31	
Work Days: 23				
Instruct. Days: 22				

NOVEMBER 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
				1
4	5	6	7	8
	12	13	14	15
18	19	20	21	22
25	26	27		
Work Days: 18				
Instruct. Days: 18				

DECEMBER 2024				
Mo	Tu	We	Th	Fr
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
Work Days: 15				
Instruct. Days: 15				

JANUARY 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
6	7	8	9	10
13	14	15	16	17
20	21	22	23	24
27	28	29	30	31
Work Days: 19				
Instruct. Days: 19				

FEBRUARY 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
3	4	5	6	7
10	11	12	13	
	18	19	20	21
24	25	26	27	28
Work Days: 18				
Instruct. Days: 18				

MARCH 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				
Work Days: 21				
Instruct. Days: 20				

APRIL 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30		
Work Days: 22				
Instruct. Days: 22				

MAY 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30
Work Days: 21				
Instruct. Days: 21				

JUNE 2025				
Mo	Tu	We	Th	Fr
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30				
Work Days: 20				
Instruct. Days: 20				

Teacher Inservice Days:	Aug 9-13; Oct. 25; Mar. 21
Labor Day	Sept. 2, 2024
Fall Recess	Oct. 7 - Oct. 11, 2024
Veteran's Day	Nov. 11, 2024
Thanksgiving Break	Nov. 25 - 29, 2024
Holiday Recess	Dec. 23 - Jan. 3, 2025
New Year's Day	Jan. 1, 2025
Martin Luther King	Jan. 20, 2025
Lincoln's Birthday	Feb. 14, 2025
Winter Recess	Feb. 17 - 21, 2025
Spring Break	Apr. 14 - 18, 2025
Memorial Day	May 26, 2025

First day of School	July 8, 2024
Last day of School	June 30, 2025
AED Graduation	June 10, 2025

	Professional Development Day
	First / Last Day of School
	Non-School Days
	SCCOE Observed Holiday

Total Work Days:	210
Total Instructional Days:	232

nv-03.08.24

UN
15
UN
D/14

Santa Clara County  Office of Education

JULY 2024				
M	T	W	TH	F
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26
29	30	31		

JANUARY 2025				
M	T	W	TH	F
		1	2	3
6	7	8	9	10
13	14	15	16	17
20	21	22	23	24
27	28	29	30	31

AUGUST 2024					
M	T	W	Th	F	S
			1	2	3
5	6	7	8	9	10
12	13	14	15	16	17
19	20	21	22	23	24
26	27	28	29	30	31

FEBRUARY 2025				
M	T	W	TH	F
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28

SEPTEMBER 2024				
M	T	W	TH	F
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30				

MARCH 2025				
M	T	W	TH	F
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				

OCTOBER 2024				
M	T	W	TH	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30	31	

APRIL 2025				
M	T	W	TH	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29	30		

NOVEMBER 2024					
M	T	W	Th	F	S
				1	
4	5	6	7	8	
11	12	13	14	15	
18	19	20	21	22	
25	26	27	28	29	

MAY 2025					
M	T	W	TH	F	S
			1	2	
5	6	7	8	9	
12	13	14	15	16	
19	20	21	22	23	
26	27	28	29	30	

DECEMBER 2024					
M	T	W	TH	F	S
2	3	4	5	6	7
9	10	11	12	13	14
16	17	18	19	20	21
23	24	25	26	27	28
30	31				

JUNE 2025				
M	T	W	TH	F
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
23	24	25	26	27
30				

5 Jun - Spring Graduation
19 Jun - Juneteenth
27 Jun - Last Day of School

**Vui lòng gọi
(408) 453- 4393 để biết
Thông tin về Lịch học của
Chương trình
Giáo dục Đặc biệt**